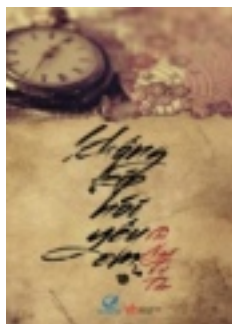


Không Kịp Nói Yêu Em

Contents

Không Kịp Nói Yêu Em	1
1. Chương 1: Gặp Được Tình Yêu	2
2. Chương 2	5
3. Chương 3	8
4. Chương 4	11
5. Chương 5	15
6. Chương 6	18
7. Chương 7	23
8. Chương 8	26
9. Chương 9	29
10. Chương 10	33
11. Chương 11	36
12. Chương 12	40
13. Chương 13	44
14. Chương 14	47
15. Chương 15	51
16. Chương 16	55
17. Chương 17	58
18. Chương 18	62
19. Chương 19	66
20. Chương 20	70
21. Chương 21	74
22. Chương 22	77
23. Chương 23	81
24. Chương 24	86
25. Chương 25	89
26. Chương 26	92
27. Chương 27	96
28. Chương 28	99
29. Chương 29	103
30. Chương 30	106
31. Chương 31	110
32. Chương 32	113
33. Chương 33	117

Không Kịp Nói Yêu Em



Giới thiệu

Không Kịp Nói Yêu Em là câu chuyện cảm động về mối tình đầy ngang trái giữa Tình Uyên và Mộ D

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/khong-kip-noi-yeu-em>

1. Chương 1: Gặp Được Tình Yêu

Gần tối gió lạnh thổi vào từ cửa sổ tàu đang mở, chiếc váy dài thêu ren tinh xảo màu đỏ phất phơ như cánh hoa trong gió, mái tóc dài cũng bị thổi tung lên, nhưng lại không nở đóng cửa. Bên ngoài cửa sổ là cảnh hoàng hôn ảm đạm, tất cả đều như cách một lớp kính mờ, những đồng bằng, những căn nhà, những dãy núi xa xa lướt nhanh qua trong mơ hồ, tiếng bánh xe xịch xịch nhưng vì đã nghe quen ngược lại không hề cảm thấy ồn ào.

Tiếng ồn ào nổi lên, Doãn Tình Uyên liền quay đầu lại nhìn vào cửa toa, chú Phúc, người giúp việc đi theo nói: “Đại tiểu thư, tôi ra ngoài xem sao”. Chú Phúc làm việc rất thận trọng, lần này đi rất lâu không quay lại, Minh Hương người đi cùng cô sốt ruột, nói: “Cái chú Phúc này, làm việc lúc nào cũng lề mà lề mề, lâu như vậy mà vẫn chưa về. Đây là ở trên tàu hỏa, có khi chú ấy đi xem kịch rồi cũng nên?”. Doãn Tình Uyên phì cười, nói: “Xem kịch cũng không thể bỏ lại chúng ta được”. Một lúc sau, vẫn không thấy chú Phúc quay lại, lúc đó Doãn Tình Uyên mới hơi lo lắng, đây là lần đầu tiên cô xa nhà, Minh Hương chỉ là một cô bé, mọi việc đều do chú Phúc lo liệu. Lại đợi thêm một lúc nữa vẫn chưa thấy chú Phúc quay lại, trong lòng Doãn Tình Uyên sợ xảy ra chuyện, nói với Minh Hương: “Chúng ta đi tìm chú Phúc thôi”.

Họ bao hai căn phòng hạng nhất trong toa tàu, trưởng toa đương nhiên là ân cần niềm nở, vừa thấy họ ra ngoài lập tức đi đến từ hàng lang đầu bên kia: “Tiểu thư, người của Dinh quân đang rà soát tàu, tiểu thư nên quay về phòng thì hơn”. Minh Hương bĩu môi nói: “Từ lúc tàu ra khỏi thành Ký Nguyên, họ soát đi soát lại giống như cái lược chải bầy, tám lần, cho dù là con rắn cũng bị họ nhặt ra từ lâu rồi, còn soát cái gì mà soát hả?”. Doãn Tình Uyên sợ xảy ra sự cố, nói: “Minh Hương, nói ít thôi”. Trưởng toa đó cười nói: “Chắc chỉ là soát tội phạm nào đó, nghe nói trong toa hạng ba đã bị soát hơn chục lần rồi, kéo từng người ra một, cũng không tìm được người”. Minh Hương “ôi chao” một tiếng, nói: “Hóa ra là tìm người à, mình còn tưởng tìm vàng bạc châu báu chứ”.

Trưởng toa đó nói lỗ miệng, cũng liền cười xòa nói tiếp: “Cũng chỉ đoán họ đang tìm người mà thôi – việc như vậy ai biết chứ”. Doãn Tình Uyên nói với Minh Hương: “Vậy chúng ta quay lại thôi”. Cô lại nói với trưởng toa: “Nếu thấy chú Phúc, người làm của chúng tôi, thì bảo ông ấy mau quay lại”, vừa nói, vừa đưa mắt ra hiệu, Minh Hương liền lấy ra một đồng đưa cho trưởng toa, trưởng toa nhận lấy, đương nhiên vui không kể xiết, luôn miệng nói: “Tiểu thư yên tâm”.

Họ quay về phòng, một lúc sau, chú Phúc mới quay lại, đóng cửa phòng lại, bấy giờ mới hơi tỏ ra lo lắng, nói thật nhỏ với Doãn Tình Uyên: “Đại tiểu thư, xem ra tình hình này không ổn”. Doãn Tình Uyên đưa mắt ra hiệu cho Minh Hương, Minh Hương liền canh ở cửa phòng, chú Phúc nói: “Không biết người của Dinh quân đang tìm nhân vật quan trọng nào, soát từng toa tàu nhiều lần như vậy, bây giờ chỉ còn toa tàu hạng nhất này chưa tìm thôi. Tôi thấy dáng vẻ của họ, có vẻ không soát đến cùng không chịu thôi, chỉ sợ chúng ta sớm muộn gì cũng không trốn được nữa”. Doãn Tình Uyên nói: “Bây giờ vẫn chưa ra khỏi ranh

giới Dĩnh quân, chúng ta có giấy thông hành đặc biệt, chắc sẽ không có sai sót đâu, mong đừng thêm phiền phức gì nữa”.

Tuổi cô tuy không lớn, chú Phúc thấy cô bình tĩnh kiềm chế, không khỏi thán phục, nghe thấy trưởng toa rung chuông ở hành lang, là tín hiệu dùng bữa, liền hỏi: “Đại tiểu thư đến toa ăn, hay là gọi người đưa cơm vào trong?”. Doãn Tĩnh Uyển nói: “Đến toa ăn, cứ chết đi ở trong phòng sẽ sinh bệnh mất”. Nói cho cùng trẻ tuổi vẫn có chút tính khí trẻ con, chỉ ngồi một ngày tàu hỏa đã cảm thấy ngột ngạt, do đó chú Phúc ở lại trông hành lý, cô và Minh Hương đến toa ăn trước.

Trong toa ăn thật ra cũng ngột ngạt như thế, tất cả các cửa sổ chỉ kéo hở một khe, vì tàu hỏa đang đi, sức gió rất mạnh, khiến khăn trải bàn trên bàn ăn hơi lật lên, giống như có một bàn tay vô hình nâng lên rồi lại hạ xuống. Thức ăn trên tàu đương nhiên chẳng ra gì, cô đi du học từ nước ngoài về đã ăn ngán đồ Tây, chỉ nhằm vào bát canh củ cải ngọt đó, ăn hai cái bánh quy, đợi Minh Hương ăn xong, gọi thêm một phần cho chú Phúc. Tính cách Minh Hương hoạt bát, đi trước dăm bước, cô vừa ra khỏi toa ăn, bỗng nhiên thấy mấy người xông vào từ đầu toa bên kia, hai người trước chặn ở cửa toa, một người khác gọi trưởng toa sang một bên nói chuyện, những người còn lại ánh mắt như mũi tên, dò xét tứ phía trong toa tàu.

Trong toa tàu hạng nhất đương nhiên đều là người có tiền có quyền, mấy người đó còn đang đàm phán với trưởng toa, Doãn Tĩnh Uyển coi như không liên quan đến mình, nhìn một cái rồi đi về phòng, Minh Hương mang cơm về phòng cho chú Phúc, cô ngồi xuống rót cho mình một cốc trà, đang cầm sách lên, bỗng nghe thấy cửa phòng bị đẩy ra, ngẩng đầu lên nhìn, là một thanh niên tuấn tú rần rở, chỉ hơn hai mươi tuổi, thấy cô cười áy náy nói: “Xin lỗi, tôi vào nhầm phòng”.

Cô thấy anh mặt mày xán lạn, rõ ràng là một công tử nhanh nhẹn, trong tích tắc, người đó bỗng nhiên quay đầu lại hỏi cô: “Cô mới từ Nga về?”. Cô kinh ngạc sợ hãi, ánh mắt nhìn xuống, nhìn thấy trên bìa cuốn sách của mình viết một hàng chữ tiếng Nga mới hơi thở phào nhẹ nhõm, nói: “Tiên sinh, cách bắt chuyện của anh không hay chút nào”. Anh không hề lúng túng, ngược lại cười rất ung dung nói: “Tiểu thư, tôi cũng mới từ Nga về cho nên mới muốn bắt chuyện với cô”.

Cô bất giác mỉm cười, đang định nói tiếp, bỗng nhiên đầu kia toa tàu có tiếng ồn ào lớn, cô không nén được đứng dậy đi về bên đó, hóa ra mấy người của Dĩnh quân và trưởng toa đang thương lượng không bên nào chịu bên nào, hai người ép trưởng toa sang một bên, những người còn lại bắt đầu lục soát từng căn phòng. Cô nhìn mấy người đó mới hết hành khách nam đi một mình ra khỏi toa, kiểm tra từng người, trong lòng bất giác âm thầm kinh ngạc, bỗng nhiên nghe thấy người bên cạnh nói nhỏ như thì thầm, nhưng là tiếng Nga: “ ” (giúp tôi).

Cô kinh ngạc quay đầu lại, dưới ánh đèn trần vàng vọt, ánh mắt anh sâu thẳm khó lường, đen như sắc đêm ngoài cửa sổ, không nhìn ra bất cứ đầu mối nào. Trong chớp mắt cô đã hiểu, hóa ra tình cảnh trên cả quãng đường này đều là vì anh mà ra, rốt cuộc anh là ai? Cô không nên gây bất cứ phiền phức nào, nhưng anh gần cô đến thế, trên người có mùi thuốc lá vị bạc hà nhạt nhạt, giống như mùi trên người Hứa Kiến Chương, gần gũi quen thuộc. Người soát tàu đã ở gần khoảng ba mét, chỉ cách họ một căn phòng, cô hơi chần chừ, anh nhẹ nhàng đẩy ra, kéo cô vào trong phòng. Trái tim cô đập thành thịch, hỏi nhỏ: “Anh là ai?”.

Anh đưa ngón trỏ lên, ra hiệu im lặng, đã có người gõ mạnh cửa phòng, cái khó ló cái khôn anh nằm lên giường, thuận thế kéo cô ngồi xuống giường, đồng thời tiện tay cầm cuốn sách của cô lên, cô không kịp có bất cứ phản ứng gì, cửa phòng đã bị mở ra. Cô đứng bật dậy, anh cũng giống như bị giật mình, đặt sách xuống quát hỏi: “Làm cái gì thế?”.

Mấy người đó quan sát hai người họ không rời, trong lòng cô như có người đánh một tràng trống dồn dập, anh lại vô cùng trấn tĩnh, kệ đám người đó dò xét. Mấy người đó nhìn ngó một lát, nói với người dẫn đầu: “Anh ra đây”. Anh biết không trốn được nữa, hoặc là bây giờ bị lục soát, hoặc đến bên sau bị giải xuống tàu, chỉ cần thân phận bại lộ, đều là kiếp nạn khó thoát, tuy lòng như lửa đốt, ánh mắt lại vẫn như không, ung dung thản nhiên nhìn Doãn Tĩnh Uyển một cái, chầm chậm đứng dậy.

Doãn Tĩnh Uyển thay đổi suy nghĩ, cười nói: “Các vị quan lớn hãy khoan, chúng tôi là thương nhân chân chính, không biết nhà tôi mắc tội gì, mấy vị quan lớn muốn đem anh ấy đi đâu?”. Vừa nói, vừa lấy giấy thông hành đặc biệt ra, người dẫn đầu nghe nói họ là vợ chồng, sắc mặt hơi dịu lại, cầm lấy giấy thông hành đó xem, liền nở một nụ cười: “Hiểu nhầm, hiểu nhầm, làm phiền hai vị rồi”, rồi chầm chậm lui ra ngoài,

ánh mắt lại vẫn chăm chú nghi ngờ nhìn hai người, tiện tay giúp họ đóng cửa phòng, cửa lại không đóng kín, chừa lại một khe hở.

Mồ hôi lạnh đã toát dưới làn áo trong của cô, thấy tình thế bất lợi, không biết nên làm thế nào mới ổn, anh bỗng nhiên đi tới kéo cô vào lòng, không đợi cô phản ứng lại, anh đã bắt ngờ hôn cô. Cô cực kỳ hoảng sợ, dường như tất cả máu đều ào ào chảy lên não. Sự tiếp xúc xa lạ mà nóng bỏng ấy, cảm giác chưa từng có, hơi thở và sức nóng lạ lẫm trên môi, cô vùng vẫy theo bản năng, lại bị sức lực của anh siết lấy không thể động đậy. Cô chưa từng tiếp xúc thân mật như vậy với đàn ông, hơi thở của anh lấp đầy mọi thứ, giống như thiên la địa võng không thể trốn chạy. Cô cảm thấy bản thân mình bị cuốn vào trong gió lốc, không thể nghe thấy gì, không thể nhìn thấy gì, cảm giác duy nhất là sự nóng bỏng trên môi, cùng với sự cướp đoạt gần như thô bạo của anh. Cánh tay anh bỗng nhiên buông ra, cô lập tức tát một cái không hề suy nghĩ, tay anh vừa bỏ ra đã nắm lấy cổ tay cô, nói nhỏ: “Xin lỗi”.

Cô quay đầu lại, thấy cửa phòng đã khóa, giờ mới hiểu ra, chỉ là quá phần nộ, giờ tay tát thêm một cái, anh lại không hề tránh, chỉ nghe “chát” một tiếng, tay đã tát mạnh vào mặt anh. Cô thấy anh ra tay lần đầu tiên, đã biết dù thế nào mình cũng đánh không lại anh, nhưng không ngờ anh lại không hề ngăn cản mình tát lần thứ hai, hơi thở thót, chỉ thấy trên mặt anh dần dần hiện lên vết ngón tay, anh lại chỉ mỉm cười, nói: “Cảm ơn cô”.

Cô hừ một tiếng, nói: “Coi như anh may mắn, tôi đang có cửa, có giấy thông hành trong tay, mới có thể đuổi đám người đó đi, nếu không thì vẫn bị anh liên lụy”. Thật là quỷ ám, ma xui quỷ khiến mới giúp đỡ anh, thấy vết ngón tay mờ mờ trên mặt anh, cô thấy hơi có lỗi, “này” một tiếng, hỏi: “Anh tên là gì?”.

Anh nghĩ một lát. Nói: “Tôi họ Lục, Lục Tử Kiện”. Cô cười tươi: “Trùng hợp thế, tôi họ Ngũ, Ngũ Tử Tư”(*).

Anh biết cô biết rõ bản thân mình báo tên giả, cố ý trêu chọc như thế, lúc đó chỉ mỉm cười, nói: “Có thể đi cùng tàu với tiểu thư, cũng coi như là có duyên phận, tuy đại ân không thể cảm tạ hết, nhưng vẫn xin hỏi quê quán tiểu thư, hôm khác sẽ đến nhà cảm tạ”. Cô thấy giữa hàng lông mày của anh ẩn hiện sự lo âu, nói: “Bỏ đi, tuy anh mạo phạm tôi, cũng là bất đắc dĩ, tôi cũng đã tát anh một cái, chúng ta coi như hòa”. Tuổi cô tuy nhỏ, nhưng tính khí rộng rãi cởi mở, anh hơi chần chừ, nhưng không truy hỏi nữa. Cô nhìn thấy ánh đèn dần tắt bên ngoài cửa sổ, nói: “Hết đêm nay, đợi qua địa giới của Dĩnh quân, tôi đoán anh sẽ không sao nữa”. Anh thấy cô thông minh nhanh trí như vậy, khoe môi hơi mấp máy, muốn nói lại thôi, nhưng cô lại đoán được ý nghĩ của anh: “Dù sao tôi đã bị thiệt lớn rồi, thiệt thêm chút nữa cũng chẳng sao, đưa Phật đưa đến Tây Thiên, để anh nhớ đến cái ân huệ lớn lao này của tôi cả đời. Mấy người bên ngoài nhất định vẫn chưa đi, thế nào cũng phải đến Dư Gia Khẩu mới chịu xuống xe”. Cô vừa nói, vừa chăm chú nhìn sắc mặt anh, nhắc đến Dư Gia Khẩu, đôi lông mày anh hơi chau lại, đó là tuyến giáp giới của hai quân Thừa – Dĩnh, hai quân Thừa – Dĩnh mấy năm nay đánh đánh ngừng ngừng, nửa năm nay tuy nói là đình chiến, nhưng hai bên đều đóng trọng binh ở Dư Gia Khẩu, đại bản doanh phía Nam của Thừa quân trú trong thành Vĩnh Tân cách Dư Gia Khẩu không xa.

Cô gọi Minh Hương đến ngồi cùng mình, tuổi Minh Hương tuy nhỏ hơn cô, nhưng đã đi xa nhà mấy lần rồi, thấy có người lạ, Minh Hương thông minh không hề dò hỏi. Hai người họ chen chúc trên một chiếc giường, anh tựa người trên chiếc giường đối diện nhắm mắt nghỉ ngơi, nửa đêm tàu đến Dư Gia Khẩu, anh không xuống tàu, trong lòng cô thầm thấy lạ. Cô vốn dĩ nửa đêm không ngủ, cực kỳ mệt mỏi, đến ba, bốn giờ sáng, không chịu được ngủ thiếp đi, vừa chớp mắt một lát, trong mơ hồ bỗng cảm thấy có người đi lại, gương mặt ra, tàu đã dừng, chỉ không biết là đến bến nào. Bên ngoài đèn đuốc sáng trưng, trên sân ga toàn là người đứng gác. Cô chợt mở to mắt, anh đã mở cửa phòng, đứng ở cửa bỗng nhiên lại quay đầu lại, trong bóng tối lặng lẽ nhìn một lát. Cô không biết anh đang nhìn gì, trong nháy mắt, anh đã quay đầu rồi đi.

Tất cả mọi người trên tàu đều đang ngủ, dường như chỉ có một mình cô thức, bốn bề chìm trong tĩnh lặng, chỉ nghe thấy tiếng nói chuyện lúc có lúc không trên sân ga, tiếng bước chân lộn xộn, tiếng động cơ ô tô... xen lẫn tiếng tích tắc đơn điệu, rất lâu sau, cô mới phát hiện ra âm thanh đơn điệu đó phát ra từ bên cạnh chiếc gối của mình, chẳng trách thấy gần như vậy. Đưa tay ra, nhờ ánh đèn xuyên qua rèm cửa trên sân ga, nhận ra là một chiếc đồng hồ quả quýt vàng tinh xảo, dây đồng hồ nhỏ bé uốn lượn bên cạnh gối, cô nắm nó trong tay, nghe tiếng tích tắc tích tắc trĩu nặng như một trái tim không an phận, tàu đã lại chậm chậm khởi động.

Buổi trưa, đến ga Quý An, sau khi dừng lấy thêm nước, mãi mà tàu không chạy, chú Phúc sau khi đi thăm dò về, nói: “Người của nhà ga nói sẽ có xe riêng đến, nên phải đợi đã”. May mà cũng không phải đợi lâu, xe riêng đã tới. Cuối cùng đến chiều cũng tới được Thừa Châu, nhưng lại không thể vào ga, mà chỉ có thể dừng lại ở trạm dừng xe nhỏ của Cừ Giang bên ngoài thành Thừa Châu, Doãn Tĩnh Uyển lờ mờ đoán ra tình thế khác lạ, nhưng việc đã đến nước này, đành tùy cơ ứng biến. Hành khách xuống xe ở Cừ Giang, ở đó không có ô tô, may mà cách thành không xa lắm, nên có người đi bộ, có người gọi xe kéo đi vào thành.

Vào thành càng cảm thấy tình hình kỳ lạ, Thừa Châu là căn cứ chính của Thừa quân, hành dinh đốc quân được đặt ở đây, cảnh giới trong thành nghiêm ngặt, tất cả các cửa hàng đều đang xếp hàng, ô tô nườm nượp, quân đội điều động, rõ ràng là đã xảy ra chuyện lớn. Chú Phúc tìm một thương gia bên đường hỏi thăm, rồi thở hồng hộc chạy về nói với Doãn Tĩnh Uyển: “Đại tiểu thư, xảy ra chuyện rồi, đại soái Mộ Dung bệnh nặng, Cậu Sáu quay về hạ lệnh toàn thành giới nghiêm, chỉ sợ lại phải đánh trận”.

Doãn Tĩnh Uyển lo lắng, nói: “Chúng ta tìm một nơi để ở trước đã”. Trong lòng cô lờ mờ cảm thấy không ổn, Mộ Dung Phong, con trai duy nhất của đốc quân Thừa châu Mộ Dung Thần, cảnh vệ và thuộc cấp chính quy của Thừa quân đều gọi anh ta là “Cậu Sáu”, vì trước anh ta có năm người chị, Mộ Dung Thần hơn bốn mươi tuổi mới có một người con trai, đương nhiên yêu quý Mộ Dung Phong như con mắt mình, anh ta đã kịp quay về, hạ lệnh giới nghiêm toàn thành, chứng tỏ bệnh tình của Mộ Dung Thần vô cùng nguy cấp.

Quả không sai, sáng sớm hôm sau, Thừa quân liền đánh điện thông báo toàn quốc, công bố tin qua đời của Mộ Dung Thần. Hóa ra Mộ Dung Thần trúng gió đột tử đã được bốn ngày, nhưng vì Mộ Dung Phong xuống phía Nam chọn mua quân nhu, nên mấy thuộc cấp thân tín của nhà Mộ Dung lo lắng tình hình chấn động, chủ trương không phát tang, đợi Mộ Dung Phong về Thừa Châu mới công bố.

Doãn Tĩnh Uyển bảo chú Phúc đi mua tờ báo không kìm được sự lo lắng, chú Phúc nói: “Nhìn tình hình này, chắc còn rối loạn một thời gian nữa, chỉ sợ chuyến hàng không thuận tiện”. Doãn Tĩnh Uyển do dự chốc lát, nói: “Ồ thêm hai ngày nữa, đã tới thì an tâm ở lại. Chưa biết chừng tình hình có thể ổn định lại”. Thấy chú Phúc có vẻ hơi không đồng tình, cô liền nói: “Cháu nghe nói Cậu Sáu này từ nhỏ đã lớn lên trong quân đội. Sự biến Dư Gia Khẩu năm đó, anh ta đang luyện binh trong đại bản doanh phía Nam, không ngờ cận kề tình cảnh nguy hiểm, cuối cùng lấy ít thắng nhiều, một người mười bảy tuổi đã làm được việc lớn như thế, bây giờ tất nhiên có thể dẹp yên tình hình”.

2. Chương 2

Giới nghiêm toàn thành Thừa Châu thêm vào tổ chức tang lễ, quả thật hơi có vài phần khiến người ta lo sợ. Họ ở trong quán trọ, ngoài ăn cơm, không hề xuống lầu, Doãn Tĩnh Uyển quá buồn chán, liền ở trong phòng chơi bài với Minh Hương. Mộ Dung Phong quả nhiên làm việc quyết đoán dứt khoát, trong vài ngày liền quân đội hùng hậu áp sát, ép Dĩnh quân không dám manh động, hai bên giằng co vài ngày, tình thế thật sự dần dần yên ổn trở lại.

Tuy vậy, Doãn Tĩnh Uyển vẫn nghe theo lời chú Phúc, chỉ chọn mua một nửa số hàng vận chuyển đi trước, còn họ quay về Càn Bình. Thành Càn Bình vốn dĩ là cố đô của triều trước, bây giờ tuy không còn là khu vực dẫn đầu, nhưng vẫn là bảo vật tinh hoa, là thành phố phồn thịnh, tất nhiên không giống với những địa phương lân cận.

Họ Doãn là gia tộc danh giá ở quận Càn Bình, đại tộc trăm anh mấy đời, sau này dần dần lụn bại. Căn nhà này của họ từ lúc ông cố bỏ nghiệp văn theo nghề buôn bán, nên mới phồn thịnh trở lại, đến đời Doãn Sở Phàn cha của Doãn Tĩnh Uyển, thì việc làm ăn càng lớn, chỉ là ít con cái có mỗi cô con gái nên Quý Như Ngọc, được nuôi như con trai, lần này tự cô muốn đến phía Bắc, cha mẹ không cản được, đành đồng ý. Nhận được điện báo của cô, họ đã phái lái xe đến bến tàu đón.

Doãn gia nhà cao cửa rộng xây theo kiểu cũ, con đường xi măng mới láng thông thẳng đến tận trong khu nhà, bác Trương, người làm chăm hoa lan đằng sau cổng vòm, vừa nhìn thấy ô tô đi vào, liền kêu ầm lên: “Đại tiểu thư về rồi”. Bác Ngô, bác Lý trong nhà trên đều chạy ra đón, hớn hờ giúp cô xách hành lý, lại đi

cô đi vào. Doãn gia vốn là khu nhà cũ, nhà trên mới sửa, khung cửa sổ bằng kính lớn trong suốt sáng lóa hướng về phía Nam, cô vừa bước vào, nhìn thấy mẹ đang bước từ gian trong ra, ánh nắng chiếu vào bộ sườn xám gấm màu xanh ngọc mẹ cô đang mặc, ánh lên chữ Thọ nhỏ thêu bằng chỉ bạc, tuy cô không nhìn rõ vẻ mặt của mẹ, nhưng trong lòng mừng rỡ vô hạn, cô cất tiếng gọi: “Mẹ”. Doãn phu nhân nói: “Con về rồi đó à”, rồi kéo tay cô với vẻ thương xót, chăm chú nhìn cô một lượt, lại nói: “Cha con luôn oán trách, nói ông ấy đã chiều con quá, chiến tranh loạn lạc, con gái một thân một mình chỉ sợ con xảy ra chuyện”. Doãn Tĩnh Uyển thấy cha cũng đã đi ra, tươi cười rạng rỡ nói: “Có thể xảy ra chuyện gì chứ, không phải là con yên ổn trở về rồi sao?”. Doãn Sở Phàn vốn đang hút tẩu thuốc, lúc này mới nở một nụ cười, nói: “Về là tốt rồi, về là tốt rồi”.

Lần đi xa này, tuy có chút hoảng sợ nhưng may không nguy hiểm, người nhà vô cùng lo lắng, thấy cô trở về bình an vô sự mới thở phào nhẹ nhõm, cô vốn du học nước ngoài về, bản thân cảm thấy trên thế giới không có gì là không thể, chút nguy hiểm này chỉ coi như là truyện kỳ thú vị, trước mặt cha mẹ ngậm miệng không nói, chỉ chọn những tin thú vị trên đường đi để kể, Doãn phu nhân thì không nói gì ông Doãn Sở Phàn nghe thấy, cũng hơi tán thưởng. Doãn phu nhân liền quở trách: “Xem ông chiều nó kia, tối qua còn oán trách hôm nay lại tha cho nó”. Đang nói chuyện, bác Ngô bên cạnh bước lên hỏi: “Số va ly đại tiểu thư mang về, nên thu dọn thế nào đây?”.

Bấy giờ Doãn Tĩnh Uyển nhớ ra, nói: “Con đem rất nhiều đồ về đây. Đồ da ở phương Bắc rẻ lắm, mẹ, con mua cho mẹ tấm da rái cá hàng cao cấp, đủ làm một chiếc áo khoác”. Cô bảo người lấy chiếc va ly lớn nhất ra, mở từng cái cho cha mẹ xem, ông Doãn Sở Phàn thấy bên trong có một hộp gấm, tiện tay mở ra, hóa ra là một củ nhân sâm già rất tốt, liền nói: “Lần sau đừng đem đồ này về, nguy hiểm lắm”. Doãn Tĩnh Uyển tươi cười nói: “Con chỉ đem một củ nhân sâm về, chẳng lẽ có thể nói con vận chuyển thuốc lậu chắc?”. Tiếp đó cô lấy ra một hộp giấy in hoa nổi, nói: “Con cũng đem đồ về hộ Kiến Chương này”. Doãn phu nhân mắng yêu: “Thật không lễ phép, ngay cả một tiếng anh cũng không gọi, Kiến Chương này Kiến Chương nọ, người ta nghe thấy thì ra gì chứ”. Mẹ cô còn nói: “Anh Hứa của con nghe nói hôm nay con về, bảo chiều sẽ đến thăm con đây”. Doãn Tĩnh Uyển nghe thấy, vắn vắn người, nói: “Con rất ổn, cần anh thăm làm cái gì”.

Doãn phu nhân cười không nói, Doãn Tĩnh Uyển khiến bà cười đến rũ ra, cô lại hơi quở trách một tiếng: “Mẹ”. Doãn phu nhân nói: “Mau đi tắm rửa thay quần áo, lát nữa ăn cơm”.

Đi vào một sân vườn, mới là phòng ngủ của Doãn Tĩnh Uyển, bác Ngô đã chuẩn bị sẵn nước tắm cho cô, Minh Hương giúp cô thu dọn một ít hành lý lật vạt đem về. Tắm xong, Minh Hương đã giúp cô đặt đồ trang sức lên bàn trang điểm, cô ngồi xuống chải tóc, bỗng nhiên nhìn thấy chiếc đồng hồ quả quýt đó được đặt trên bàn, viên đá nhỏ trên nắp lấp lánh xinh đẹp dưới ánh đèn. Cô biết đây chính là đồng hồ của Patek Philippe(*), giá không rẻ, có lẽ anh muốn dùng nó để cảm ơn? Trên tàu thời gian vội vã không xem kỹ liền cất đi, lúc đó cảm thấy chiếc đồng hồ này cực kỳ tinh xảo, dựa vào ánh đèn chỉ nhìn thấy trên nắp có khắc một hàng chữ màu vàng, đưa ra trước đèn hóa ra là hai chữ “Bái Lâm”. Cái tên này quen quen, hình như đã nghe thấy ở đâu, bỗng nhiên Minh Hương nói: “Đại tiểu thư, Hứa thiếu gia đến rồi”. Trong lòng cô mừng rỡ, vội vã nhét chiếc đồng hồ vào ngăn kéo, lại soi gương sửa tóc, rồi mới đi ra.

Hứa Kiến Chương đang nói chuyện với Doãn Sở Phàn trong phòng khách, sắc trời tối dần, trong phòng khách bật đèn tường, Tĩnh Uyển nhìn thấy hình bóng quen thuộc đứng trước cửa sổ, nhanh nhẹn như cây ngọc trước gió, có lẽ là đi ra quá vội, tim cô cứ đập thình thịch. Hứa Kiến Chương đã nhìn thấy cô, hơi gật đầu cười nói: “Tĩnh Uyển xa nhà một chuyến, cũng ra dáng người lớn rồi”. Tĩnh Uyển vênh mặt lên, nói: “Em vốn dĩ là người lớn mà, chẳng lẽ em vẫn là trẻ con sao?”. Cô vừa quở mắng vừa giận dỗi, bông hoa tai ngọc phỉ thúy hình chiếc lá thu sần sật cọ vào cổ áo, Doãn phu nhân nói: “Con bé này không biết lớn bé gì, may mà anh Hứa của con không phải người ngoài, làm gì có ai nói móc như con hả?”. Bà nói tiếp: “Nói chuyện với anh Hứa của con đi, mẹ đi xem xem cơm chuẩn bị thế nào rồi”.

Bà đứng dậy đi xem người làm thu dọn phòng ăn, Doãn Tĩnh Uyển thấy ông Doãn Sở Phàn cũng mượn cớ bỏ đi, liền cười nói với Hứa Kiến Chương: “Em mang về cho anh một hộp xì gà”. Hứa Kiến Chương thấy cô thay Âu phục, màu rắng chiều rất nhạt, dưới ánh đèn, cô mềm mại xinh đẹp như một bông hoa rẻ quạt, liền hỏi nhỏ vắn lại: “Không phải em bảo anh đừng hút thuốc sao?”. Doãn Tĩnh Uyển nghe thấy anh nói vậy, cũng không kìm được cười tươi, dừng lại một lát mới nói rằng: “Trên đường em cứ nghĩ, thực ra mùi thuốc lá cũng rất dễ chịu”.

Anh nghe thấy cô nói như vậy, cũng không nhịn được cười.

Hai nhà Hứa – Doãn vốn có quan hệ nhiều đời, Doãn phu nhân giữ Hứa Kiến Chương ở lại ăn cơm, nói chuyện đến rất muộn mới về. Sáng sớm hôm sau, Doãn phu nhân vừa dậy thấy Tình Uyển đã dậy rồi, nói: “Sao không ngủ thêm chút nữa?”. Tình Uyển vội vàng đáp: “Anh Hứa hẹn con đi xem chợ hoa”. Doãn phu nhân biết đôi trẻ này tiểu biệt trùng phùng, tất nhiên sẽ có chỗ đi của chúng, cũng chỉ cười không hỏi.

Hứa Kiến Chương tự mình lái xe đến đón cô, cô vừa lên xe anh liền hỏi: “Em ăn sáng chưa?”. Tình Uyển đáp: “Vẫn chưa”. Hứa Kiến Chương nói: “Anh biết ngay là chưa mà, em thích ngủ như vậy, hiếm khi dậy sớm như hôm nay, chắc chắn không kịp ăn rồi”. Tình Uyển nói: “Không hỏi việc ăn uống thì lại nói em thích ngủ, anh coi em là gì hả?”. Hứa Kiến Chương thấy cô có ý quở trách, ánh mắt lưu chuyển có một cảm giác lay động lòng người, cười nói: “Anh chuộc lỗi với em, có được không? Hôm nay anh đưa em đi ăn một món đảm bảo em chưa từng ăn”.

Xe men theo con phố dài đi về phía Nam, sau đó lại rẽ về phía Tây đi rất lâu, đi qua con phố nhỏ, cuối cùng dừng lại ở một con ngõ, Hứa Kiến Chương nói: “Chỗ này cách chợ hoa cũng gần, chúng ta đi bộ qua đó nhé, tiện đường ăn sáng”. Tình Uyển theo anh xuống xe, thật ra vẫn còn rất sớm, trong ngõ tĩnh lặng, cửa ngõ có hai cây hòe già, hoa hòe rơi đầy đất, người giẫm lên, nát vụn đi không thành tiếng. Hứa Kiến Chương đi phía trước, Tình Uyển bỗng nhiên gọi anh: “Kiến Chương”. Anh quay mặt lại, ánh mặt trời chiếu đúng vào mặt anh, ánh sáng như vụn vàng, mây mắt thanh tú, trong lòng cô trào lên cảm giác hơi ngọt ngào, giống như con gió sớm lướt qua, nhẹ nhẹ mềm mềm, anh đã đưa tay ra, cô khoắc lấy cánh tay anh, gió sớm hơi lạnh, nhưng mang theo mùi hương hoa hòe ngào ngạt.

Đi ra khỏi ngõ là một con phố xiên, trên phố có hàng ăn nhỏ, bán bún Qua Cầu Văn Nam(*). Cô chưa từng đến ăn ở cửa hàng kiểu này, quả nhiên thấy rất mới mẻ, bún được đưa lên, lại có bốn đĩa thịt, cá, đậu Hà Lan, đậu phụ được thái rất mỏng. Cô vừa cầm đũa lên gấp, bỗng nghe Kiến Chương nói: “Cẩn thận bỏng”. May mà anh cảnh báo, nếu không thì cô bị bỏng thật, không ngờ bát canh không hề bốc hơi lại có thể nóng như vậy, cô nhúng chín từng miếng cá, miếng thịt để ăn, lát sau trên mặt đã lấm tẩm mồ hôi, lấy khăn tay ra lau, thấy trên trán Kiến Chương cũng vậy, cô liền đưa khăn tay cho anh, anh chỉ mỉm cười nhận lấy. Bên ngoài ánh nắng rất đẹp, ở phía xa xa người quét rác cầm chiếc chổi lớn, quét phố soạt soạt, âm thanh truyền đến đứt quãng, giống như có người cầm chiếc lông nhẹ nhàng quét qua tai, ngứa ngứa dễ chịu, ánh mặt trời màu vàng nhạt chiếu vào bức tường trắng nhà đối diện, chỉ thấy xung quanh đều tĩnh lặng, như năm tháng lặng lẽ.

Chợ hoa mùa xuân vốn rất náo nhiệt, đến mùa này mà họ lại đi sớm, cảm thấy hơi quanh quẽ. Rất nhiều chủ sạp vẫn chưa bày hoa ra, hai người men theo con phố đi về phía trước, ngắm nghía cả đường, lan Hạ Sơn đã qua mùa, không có nhiều chủng loại, cả chợ hoa đều là hoa lựu đúng mùa, có một loại lựu nhiều lá cánh kép, nụ hoa chỉ chít xen giữa tán lá màu xanh, giống như chiếc nút vải đỏ cộm lên, lúc hoa nở chắc hẳn giống như hàng vạn ngọn đuốc rực cháy, còn cả cúc Tây Dương, từng bông hoa trắng như thủy tinh, vô cùng đẹp đẽ.

Hứa Kiến Chương biết cô thích náo nhiệt, cùng cô xem cây thuốc, lại mua một bình hoa lựu cánh kép, nói: “Cái này tuy nhỏ bé, để vào phòng em sẽ rất hợp, đợi hoa nở nhất định rất đẹp”. Bản thân cô cũng chăm chú chọn một bình hoa trà, Hứa Kiến Chương thấy buồn cười: “Chúng mình đúng là ngốc, bao nhiêu hoa do thợ trồng hoa trồng, lại còn muốn mua thêm về”. Cô cũng thấy buồn cười, nói: “Đi cùng anh, cứ luôn làm việc ngốc nghếch như thế”.

Họ đi ra từ chợ hoa, lại đi về phía Kỳ Ngọc Trai xem đồ cổ thư họa, Hứa Kiến Chương vốn là khách quen, người làm ở Kỳ Ngọc Trai đương nhiên tiếp đãi chu đáo, vừa ngồi xuống, pha trà thượng hạng trước lại thêm bốn đĩa điểm tâm, mới mỉm cười nói: “Hứa thiếu gia đến thật đúng lúc, vừa có một chiếc nghiến rất đẹp”. Người đó lại nói: “Doãn tiểu thư đã lâu không đến nơi nhỏ này rồi”, rồi hỏi thăm quý phủ, rất chu đáo lễ phép. Người làm lấy mấy thứ ra cho Hứa Kiến Chương xem trước, Tình Uyển uống nửa tách trà, thấy người làm trên quầy đang kiểm tra vài đồ ngọc cổ, trong đó có một chuỗi ngọc màu đỏ, sắc đỏ tươi thắm, mờ ảo như có ánh sáng rực rỡ lưu chuyển, cô không kìm được nhìn chăm chú. Người làm thấy vậy vội cầm đến cho cô xem kỹ. Người đó thấy cô thích, đứng bên cạnh nói: “Doãn tiểu thư thật có mắt nhìn, đồ như thể này vốn là đồ trong cung, qua tay nhiều người cho đến nay, giá tiền không quan trọng, nếu Doãn tiểu thư thích cũng coi như là có duyên”.

Hứa Kiến Chương thấy cô có vẻ khá thích thú, liền nói với người làm: “Cậu nói giá đúng đi, lát nữa đến lấy tiền”. Người làm vâng một tiếng, rồi ra quầy hỏi giá. Tĩnh Uyên có tính khí đại tiểu thư, nghe nói là đồ trong cung, biết rằng chắc chắn không rẻ nhưng thật sự rất thích, cũng không hỏi bao nhiêu tiền, mừng rỡ lấy xuống thử. Soi soi chiếc gương bằng gỗ cây lê mang phong cách cổ trên bàn, hôm nay cô mặc bộ Âu phục màu đỏ anh đào, cổ áo hình tim nho nhỏ, đeo chuỗi ngọc đỏ lên, khiến làn da trắng như tuyết, ánh sáng viên ngọc lấp lánh, nhìn vào gương càng thích hơn. Bỗng nhiên nghe Hứa Kiến Chương nói bên tai: “Có giống đậu đỏ không?”.

Cô vốn không cảm thấy, nghe thấy lời anh nói trong lòng ngấm lại, thấy thật ngọt ngào, khi thấy hai khuôn mặt tươi cười trong gương, ở đó như có gió xuân thổi vô hạn.

3. Chương 3

Tĩnh Uyên và Hứa Kiến Chương chơi đến tận tối, xem xong phim mới về, đến nhà đã mười giờ hơn. Doãn gia vì làm ăn với người nước ngoài, ít nhiều học được chút phong cách phương Tây, Tĩnh Uyên tuy là một tiểu thư, nhưng buổi tối mười giờ về nhà cũng là bình thường. Bác Ngô nghe thấy tiếng còi xe đã ra ngoài đón lấy túi xách. Tĩnh Uyên đi vào, thấy trong phòng vẫn sáng đèn nên hỏi: “Mẹ cháu đã ngủ chưa?”.

Bác Ngô nói: “Bà Triệu và Tôn nhị phu nhân, còn cả bà Tần đến đánh bài”. Tĩnh Uyên nghe nói có khách, bèn đi vào phòng, quả nhiên thấy trong phòng khách kiểu Tây bày một bàn mặt chược, bà Tần ngồi nhìn ra cửa, ngẩng đầu lên nhìn thấy cô, nói: “Đại tiểu thư về rồi”. Cô tươi cười gọi một tiếng: “Bác Tần”. Cô lại chào bà Triệu và Tôn nhị phu nhân rồi đứng sau lưng mẹ xem bài. Doãn phu nhân hỏi: “Ăn tối chưa? Nhà bếp đang chuẩn bị chút điểm tâm đây”. Tĩnh Uyên nói: “Buổi tối con ăn đồ Tây, bây giờ vẫn không thấy đói”. Doãn phu nhân nói: “Cha con ở trong phòng đọc sách, nói con về thì vào gặp ông ấy”. Tĩnh Uyên vâng lời liền đi ra.

Cô vừa đi đến cửa phòng đọc sách, liền ngửi thấy mùi thuốc nồng nặc, nói: “Cha, cha coi chừng cháy nhà đây”. Ông Doãn Sở Phàn vẫn luôn cưng chiều cô con gái này, thấy cô về, liền cười, nói: “Con bé này, chỉ biết nói linh tinh”. Bỗng nhiên nhớ ra một chuyện, ông liền nghiêm mặt nói: “Cha muốn hỏi con một chuyện đây”. Nhìn vào con gái, ông nói: “Lúc chiều số hàng đã về tới nơi, cũng thuận lợi nhưng sao con kẹp bốn thùng thuốc Tây ở giữa? Chẳng may bị soát ra, thì làm sao?”.

Tĩnh Uyên nghe thấy ông hỏi chuyện này, vẫn không lo lắng hốt hoảng, nói: “Con nghe Kiến Chương nói, chỗ anh ấy rất thiếu thuốc Tây, dù sao là đi một chuyến rất xa, con liền đem về giúp anh ấy một ít”. Doãn Sở Phàn không kìm được nói: “Con nói quá ngây thơ, chẳng may bị lục soát ra sẽ phải ngồi tù, con thật là trẻ con không biết trời cao đất dày, Kiến Chương nhìn người lớn, hóa ra làm việc cũng hồ đồ, sao có thể để con làm việc này?”.

Tĩnh Uyên nghe ông nói vậy, vội vàng biện bạch: “Chuyện này không liên quan đến anh Hứa chút nào, là con tự mình quyết định, đến bây giờ anh ấy còn chưa biết, cha muốn mắng thì mắng con ấy, không liên quan đến người khác”. Doãn Sở Phàn vốn dĩ rất tức giận, thấy hai mắt con gái nhìn mình lo lắng đến muốn khóc, ông chỉ có một cô con gái, chẳng lẽ nỡ đánh mắng thật sao? Không kìm được liền mềm lòng, hừ một tiếng nói: “Con phải chịu khổ mới hiểu được tốt xấu”. Ông lại nói tiếp: “Nếu Kiến Chương biết, nhất định cũng sẽ giáo huấn con một trận, con cứ đợi mà xem”.

Ngày hôm sau Hứa Kiến Chương nghe thấy việc này, quả nhiên nói với cô: “Em cũng quá liều lĩnh rồi, chuyện này chẳng may bị phát hiện không phải là chuyện đùa đâu”. Tĩnh Uyên mỉm cười, nói: “Làm sao có thể bị phát hiện được, mỗi lần anh nhập hàng, không phải đều rất thuận lợi sao?”. Hứa Kiến Chương nói: “Sao có thể so sánh như thế chứ, em là một cô gái”. Tĩnh Uyên liền bĩu môi ra, nói: “Trong thâm tâm anh vẫn khinh thường con gái, trước đây anh khen em còn hơn đàn ông, hóa ra đều là giả”. Hứa Kiến Chương thấy cô hơi tức giận, biết cô xưa nay thích mềm mỏng, nên chỉ có thể nói lý lẽ với cô, do đó nhẹ nhàng nói: “Em biết anh không có ý đó, bình thường anh đi nhập hàng, đều là qua cửa có người quen nhiều năm, lấy

được giấy phép của quân đội, trên đường đều có người coi sóc, đương nhiên không có người soát, em làm việc tùy tiện như thế, nguy hiểm lắm”.

Tĩnh Uyên thấy anh nói có lý, lại thấy khuôn mặt lo âu của anh, chung quy là vì lo lắng cho bản thân mình, nên nói: “Làm sao em biết ở giữa có đường dây chửi, coi như em sai rồi”. Bản tính cô bướng bỉnh, không dễ dàng nhận sai, nói như vậy coi như đã nhận lỗi, Hứa Kiến Chương cũng chỉ cười nói: “Em cũng là có lòng tốt, vốn là nghĩ cho anh”. Cô cũng liền cười, nói: “Anh biết là được rồi”.

Hai người họ nói chuyện trong phòng khách, giọng nói hơi nhỏ, Doãn phu nhân đích thân bưng lên món điểm tâm hình tim của phương Tây, thấy đôi trai gái đang tâm tình, nhoẻn miệng cười, lại lặng lẽ lui xuống, quen chân liền đi đến phòng sách ở sau vườn, ông Doãn Sở Phàn đang đeo kính lão xem sổ sách, thấy vợ bưng điểm tâm vào, giả giọng kịch nói: “Cảm phiền phu nhân, hạ quan xin nhận”. Doãn phu nhân chau mày: “Xem ông kìa, trong nhà có khách, nếu bị nhìn thấy thì ra cái gì?”. Ông Doãn Sở Phàn nói: “Không phải là Hứa Kiến Chương đến rồi sao? Tôi tới chào hỏi một câu”. Doãn phu nhân nói: “Bọn trẻ đang nói chuyện, ông đi ra làm phiền gì chứ, hơn nữa cậu ta tới nhà ta suốt, lại là bề dưới, ông không ra cũng chẳng thất lễ”. Liền gọi người làm rót trà, cùng chồng ăn điểm tâm ở phòng sách. Doãn Sở Phàn ăn hai miếng bánh, lại châm thuốc, Doãn phu nhân nói: “Tính khí Tĩnh Uyên không tốt, làm khó cho Kiến Chương phải nhường nhịn nó, huống hồ chúng ta lại nhìn chúng nó trưởng thành, hai nhà biết rõ nguồn gốc. Ôi, chỉ đáng tiếc cha của Kiến Chương qua đời quá sớm, chuyện kinh doanh Hứa gia đều do cậu ta lo liệu, đứa trẻ này quả thật là người già dặn khôn khéo hiếm có. Lần trước Hứa phu nhân nửa thật nửa giả, bóng gió nói chuyện cưới xin với tôi, tôi chỉ ậm ừ qua loa cho xong”. Doãn Sở Phàn gõ gõ đầu thuốc vào gạt tàn, nói: “Tĩnh Uyên còn ít tuổi, trước mắt quan hệ hai đứa tuy rất tốt, nhưng phải đợi đến năm sau, đợi Tĩnh Uyên qua sinh nhật mười tám tuổi mới được đính hôn”.

Mấy ngày sau, Doãn phu nhân đến Hứa phủ đánh bài với Hứa phu nhân, tìm cơ hội nói chuyện riêng, khéo léo để lộ ra ý đó, Hứa phu nhân sớm đã nhắc khéo đến hôn sự, nay nhận được đáp án xác thực, đương nhiên hết sức vui mừng. Tĩnh Uyên và Hứa Kiến Chương cũng lơ mơ biết được ý của cha mẹ, hai nhà họ tuy là gia đình kiểu cũ, nhưng bây giờ có chút tác phong phương Tây, cha mẹ đã chịu ủng hộ như thế, hai người đương nhiên cũng vui mừng.

Thời gian dần trôi, đó là thứ dễ dàng qua đi nhất. Xuân đi thu đến, chớp mắt đã là Tết Âm lịch, qua tháng Giêng, thời tiết ấm dần, hoa đào lá xanh, mùa xuân lại về. Hứa gia và họ Doãn sớm đã bàn bạc, nghe ý kiến của hai trẻ, ấn định tổ chức lễ đính hôn theo kiểu Tây vào tháng năm, nhưng hai nhà Hứa – Doãn đều là đại gia tộc, người thân bạn bè đông đảo, việc phải chuẩn bị đương nhiên cũng rất nhiều, từ giữa tháng tư đã bắt đầu mua sắm thêm đồ đạc, lên danh sách khách mời, Hứa gia sơn sửa vôi vè nhà trong nhà ngoài.

Hứa gia buôn bán thuốc, cuối tháng tư đúng là lúc bắt đầu bệnh dịch, thời kỳ dược liệu cháy hàng. Hàng năm vào lúc này, Hứa Kiến Chương sẽ tự mình đến phía Bắc nhập hàng, năm nay vì việc riêng trong nhà, vốn định gọi mấy người bạn làm ăn cũ đi, nhưng hai quân Thừa – Dĩnh vừa mới đình chiến, tình hình dần ổn định, Hứa Kiến Chương sợ trên đường xảy ra sai sót gì, cuối cùng vẫn quyết định tự mình đi một chuyến.

Tĩnh Uyên nghe nói vào lúc này anh còn phải đi xa, tuy không nở nhưng cũng không có cách nào, huống hồ mình luôn tôn trọng anh tuổi trẻ có triển vọng, một mình gánh vác đại nghiệp của gia đình, cho nên tuy lưu luyến, cuối cùng vẫn không ngăn cản. Trước khi Hứa Kiến Chương đi một ngày, Doãn phu nhân bày tiệc rượu tại nhà để tiễn anh, Tĩnh Uyên vốn là người rất thích náo nhiệt, hôm đó lại buồn bã không nói, chỉ cúi đầu ăn cơm. Doãn phu nhân gấp thức ăn cho Hứa Kiến Chương, miệng nói: “Tĩnh Uyên là như thế, tính khí trẻ con, một lát nữa là ổn thôi”. Hứa Kiến Chương nhìn Tĩnh Uyên, thấy cô gầy từng hạt cơm, đáng vẻ lại giống như rất hốt hoảng, trong lòng rất không nở. Ăn xong, người làm đem trà lên, Doãn phu nhân mượn cớ, liền cùng ông Doãn Sở Phàn rời đi.

Hứa Kiến Chương thấy Doãn Tĩnh Uyên cầm tách trà thủy tinh nhưng không uống, chỉ nhìn lá trà bên trong tách dập dềnh dập dềnh. Anh ho nhẹ một tiếng, nói: “Tĩnh Uyên, em có trách anh không?”. Tĩnh Uyên nói: “Sao em có thể trách anh chứ, dù sao chỉ là hai tuần, anh lại quay về rồi”. Anh đưa tay ra, nắm lấy tay Tĩnh Uyên, nói: “Em đừng lo lắng, tuy mới đánh nhau xong, nhưng hai quân Thừa – Dĩnh đánh nhau nhiều năm như vậy, chúng ta vẫn kinh doanh rất tốt đấy thôi”.

Tĩnh Uyên nói: “Em biết cả mà”. Trong phòng khách chỉ bật một chiếc đèn tường, ánh sáng yếu ớt chiếu vào chiếc sường xám lụa màu chu sa của cô, cô có một đôi mắt rất sáng, dưới ánh đèn, đôi mắt đó lay động

như nước, chỉ ngân ngần lệ nhìn anh, anh cảm thấy trái tim mình đập thành thạch, không cầm được bàn tay nắm hơi mạnh, cô đi giày cao, đứng không vững, cơ thể nhào về phía trước, liền bị anh ôm vào trong lòng, nụ hôn nóng bỏng ập đến, trong lòng cô rối như tơ vò. Tuy họ qua lại đã lâu, Hứa Kiến Chương lại là người lễ tiết kiểu cũ, ngoài nắm tay ra không dám tùy tiện mạo phạm cô. Nụ hôn ngày hôm nay rõ ràng là do tình cảm rối loạn, cả cơ thể cô mềm đi, chỉ cảm thấy cảm giác này xa lạ đến cực điểm, mùi hương bạc hà nhàn nhạt đó lại thân thuộc đến vô cùng, cảm thấy giống như đã mơ một giấc mơ, lâu dài như trời đất, mà cũng giống như khoảnh khắc thoáng qua, anh đã buông tay ra, giống như hơi hồi hận, lại càng giống như thích thú, trong đôi mắt tình cảm sâu đậm vô hạn, đắm đuối nhìn cô.

Cô liền tựa đầu vào ngực anh, anh vỗ nhẹ nhẹ lên vai cô, nói nhỏ: “Nửa tháng sau là anh về thôi mà, nếu thuận lợi, mười ngày sẽ xong cũng nên”.

Ngày hôm sau anh khởi hành, vừa đến Thừa Châu, liền đánh điện về báo bình an, mấy ngày sau lại gửi một bức điện báo về, Tỉnh Uyển thấy mấy chữ ít ỏi trên bức điện, viết rằng: “Công việc thuận lợi, sáng mừng chín tháng năm lên tàu về Càn Bình”. Cô cũng hết lo lắng.

Đến ngày mừng tám tháng năm, cô định sáng sớm hôm sau đến bến tàu đón Hứa Kiến Chương, cho nên đi ngủ rất sớm. Nhưng tối mùa xuân, thời tiết ngọt ngào, trong bình hoa cắm bó hoa hồng và hoa huệ lớn, mùi hương nồng gắt, khiến người ta nhất thời không ngủ được, cô trần trọc trên giường một lúc lâu, cuối cùng mơ màng thiếp đi.

Trong chốc lát lại dường như đứng trong phòng khách rộng lớn, bốn bề không có một ai, xung quanh chỉ là một khoảng tĩnh lặng. Tuy cô xưa nay can đảm, nhưng nhìn nơi trống trải đó trong lòng cũng hơi sợ hãi. Bỗng nhiên thấy có người đi lại từ phía bên kia, rõ ràng là Kiến Chương, cô chạy lên kéo gấu áo anh, hỏi: “Kiến Chương, sao anh không để ý đến em?”. Người đó quay đầu lại, nhưng hóa ra không phải là Kiến Chương, mà là một khuôn mặt xa lạ rất hung ác, cười độc địa: “Hứa Kiến Chương không sống được rồi”. Cô quay đầu lại nhìn, quả nhiên thấy ngoài cửa hai lính hộ vệ đang kéo Hứa Kiến Chương, trên người anh toàn là máu, hai lính hộ vệ kéo anh giống như kéo một túi đồ, trên đất toàn là dấu máu, trên nền gạch xanh hiện lên một vệt đen sẫm, cô đuổi theo, hai lính hộ vệ đó đi rất nhanh, chớp mắt đã không thấy ba người, cô hốt hoảng òa khóc, chỉ nắm lấy người đó kêu lớn: “Anh trả Kiến Chương cho tôi, anh trả Kiến Chương cho tôi”.

Cô đau đớn khóc thất thanh như thế, bỗng chốc tỉnh dậy chỉ thấy xung quanh yên ắng, trong phòng bật một chiếc đèn nhỏ, ánh sáng xuyên qua chiếc rèm hạt ngọc trai, rõ ràng là trong phòng ngủ của mình, chỉ nghe thấy tiếng tích tắc tích tắc của chiếc đồng hồ để bàn trên đầu giường, mới biết hóa ra là ác mộng. Nhưng vẫn còn khóc thút thít, tim đập thành thạch, cả người đã toát mồ hôi lạnh đầm đìa, chiếc áo ngủ lụa mỏng ướt đầm dính vào người, cảm giác thật lạnh lẽo. Cô nhớ lại tình cảnh trong mơ, nó đáng sợ đến cực điểm, trong lòng sợ hãi chầm chậm cuộn vào trong chăn, nói với bản thân: “Là nằm mơ, hóa ra chỉ là nằm mơ, may mà chỉ là nằm mơ”. Cô tự an ủi mình như thế, lát sau lại mơ màng ngủ thiếp đi.

Cô nửa đêm ngủ không ngon, nhưng sau đó lại ngủ rất sâu, đang lúc ngủ ngon, bỗng nhiên nghe thấy mẹ gọi tên mình, vội vàng rời khỏi giường, mặc áo vào, Doãn phu nhân đã đẩy cửa, trên tay cầm một bức điện báo, khuôn mặt vô cùng lo lắng, chỉ nói: “Tỉnh Uyển, con không được lo lắng đấy, Kiến Chương xảy ra chuyện rồi”. Chiếc áo cô đang mặc một nửa, vừa mới xỏ một ống tay áo vào, nghe mẹ nói câu này như sét đánh giữa trời quang, cả người đờ đẫn.

Thuốc Tây vốn là mặt hàng bị cấm vận nhất của Thừa quân, nhưng Hứa gia kinh doanh thuốc nhiều năm, có giao hảo với rất nhiều nhân vật quan trọng trong Thừa quân, những năm trở lại đây làm ăn luôn thuận lợi, không ngờ Mộ Dung Phong vừa mới dẫn quân dẹp yên chín tỉnh phía Bắc, quay lại liền chinh đồn nghiêm ngặt, mà mặt hàng bị nhắm vào nhất chính là thuốc Tây. Mộ Dung Phong thiếu niên đắc chí, làm việc sấm rền gió cuộn, vừa bắt tay vào việc này, lập tức đem một nguyên lão trong Thừa quân ra xử lý, vị nguyên lão đó bị cách chức xét xử, sau đó từ trên xuống dưới, bắt tất cả những người bị nghi có liên quan đến việc vận chuyển trái phép thuốc Tây, Hứa Kiến Chương bị liên lụy, người và hàng vừa mới ra khỏi Thừa Châu đã bị bắt lại giam giữ, hiện tại bị nhốt trong nhà giam, không rõ sống chết.

Doãn phu nhân vốn nghĩ Tỉnh Uyển sẽ khóc, không ngờ cô không hề khóc, ánh mắt tuy hốt hoảng, một lúc sau liền dần dần trấn tĩnh lại, hỏi: “Bác Hứa biết rồi ạ?”. Doãn phu nhân nói: “Bức điện báo này chính là bà ấy bảo bà Hà đưa đến, nghe bà Hà nói, Hứa phu nhân đã rất hoảng loạn, chỉ biết khóc thôi”.

Hứa Kiến Chương tuy có hai người em trai, nhưng tuổi đều còn nhỏ, việc lớn trong nhà đều do anh quyết định, sự việc này xảy ra Hứa gia mất đi trụ cột, đương nhiên rối như tơ vò. Tỉnh Uyển “ồ” nhẹ một tiếng, hỏi: “Cha con nói thế nào ạ?”. Doãn phu nhân nói: “Cha con vừa mới nghe tin, liền đi gặp tổng tham mưu trưởng Vương, mong là có thể nghĩ được cách nào đó”.

Vị tổng tham mưu trưởng Vương mà Doãn Sở Phàn đi gặp vốn là người của Thừa quân, hiện tại là tổng tham mưu trưởng tài vụ ở nội các, nghe ý của Doãn Sở Phàn, không nói gì, liên tục lắc đầu nói: “Nếu là việc khác đều dễ nói, nhưng sự việc hiện tại, dù anh ta là ai, chỉ sợ trước mặt Cựu Sáu cũng không nói được. Ông ít nhiều đã từng nghe nói tính khí người đó, đã nói một là một, hai là hai, năm đó lúc đại soái còn sống, cũng chỉ có đại soái có cách với cậu ta, bây giờ cậu ta đang chấn chỉnh việc cấm vận, chỉ sợ đang giết để rắn đe, trước mắt không thể đi vuốt râu hùm được, tôi khuyên ông về trước, đợi qua đợt này sự việc bình ổn lại, hãy nghĩ cách”.

Doãn Sở Phàn nghe đến đây, quả thật không có cách cứu vãn, đành thất vọng đi về. Tỉnh Uyển thấy cha phân tích từng quan hệ tốt xấu, chỉ lặng lẽ không nói. Doãn Sở Phàn an ủi cô nói: “Tuy vận chuyển trái phép thuốc Tây là trọng tội quân sự, nhưng Hứa gia có giao hảo với rất nhiều người trong Thừa quân, tính mạng Kiến Chương chắc không phải lo lắng, đến lúc đó tổn thêm chút tiền đứt lốt, của đi thay người vậy”. Cô vẫn im lặng không nói, trong lòng lo lắng, cơm trưa cũng không ăn liền về phòng mình.

Cô biết cha an ủi mình, ngồi trước bàn trang điểm, mà tâm trạng cứ thấp thỏm bất an. Vừa hay trước bàn trang điểm có đặt một tờ báo từ mấy ngày trước, trên báo đăng tin Mộ Dung Phong dẹp yên chín tỉnh phía Bắc, trong bức ảnh chụp buổi duyệt binh ở Bắc đại bản doanh, người đó cười ngựa, dáng vẻ anh tuấn hiên ngang, đúng là một anh hùng trác việt phi phàm giữa vạn quân. Người này trẻ như vậy, đã tay nắm nửa giang sơn, không ngờ là nhân vật lợi hại hơn cả cha anh ta, cách làm việc của anh ta quả có cứng rắn hơn người. Mộ Dung Phong đã hạ quyết tâm phải chính đồn cấm vận, khó mà không giết để rắn đe, Kiến Chương và phải hòng súng của anh ta, chỉ e là lành ít dữ nhiều.

Cô cũng sờ nhìn tờ báo đó, bỗng nhìn thấy lời dẫn của một cụ già trong nội các, nói là “Mộ Dung Bái Lâm thiếu niên anh hùng”, trong lòng bất ngờ, chỉ cảm thấy hai từ “Bái Lâm” đó vô cùng quen thuộc, giống như mình đã thấy ở đâu, nhưng không nhớ ra. Cô ngồi ở đó cố gắng suy nghĩ, bỗng nhiên một tia sáng lóe lên, cô kéo ngăn bàn ra, lật tìm xung quanh mà không tìm thấy.

Cô mở hết tất cả ngăn kéo ra, cuối cùng tìm thấy chiếc đồng hồ vàng đó ở ngăn kéo phía dưới tủ quần áo, mở ra xem, trên nắp hai chữ “Bái Lâm” rành rành. Cô liền tựa vào tủ quần áo, trong lòng đã có tính toán, chỉ nghĩ bất kể phải hay không phải, bất kể có được hay không cũng phải cố gắng hết sức thử xem sao.

4. Chương 4

Tỉnh Uyển cẩn thận nghĩ lại một lượt từ đầu đến cuối, thay bộ quần áo, đến phòng nói với mẹ: “Con đi thăm bác Hứa một lát”. Doãn phu nhân gật đầu nói: “Nên qua đó xem xem, khuyên bà ấy đừng quá sốt ruột”. Liền gọi xe trong nhà đưa Tỉnh Uyển đến Hứa gia.

Hứa gia cũng là căn nhà lớn kiểu cũ, giờ đã xé hiều, ánh mặt trời cuối xuân nghiêng nghiêng chiếu xuống tường, không khỏi có phần tiêu điều. Hứa phu nhân nghe người làm báo lại, sớm đã ra ngoài đón từ xa, trong phòng đã bật đèn, bà mặc một chiếc sườn xám lụa nhàu Hồ Châu màu xanh sẫm, nổi bật dưới ánh đèn vàng, vẻ mặt trông càng mệt mỏi, vàng vọt hơn. Tỉnh Uyển thấy vậy lòng càng đau buồn. Hứa phu nhân đi mấy bước, kéo tay cô chỉ gọi một tiếng “Tỉnh Uyển”. Dáng vẻ đó lại giống như sắp rơi nước mắt. Tỉnh Uyển thật sự sợ bà khóc, khi ấy bản thân cô cũng sẽ không kiềm chế được khóc lớn, gượng gọi một tiếng “Bác gái”, rồi đỡ tay bà ngồi xuống ghế sofa.

Hứa phu nhân lấy ra chiếc khăn tay lau nước mắt, chỉ nói: “Thế này sao được chứ? Kiến Chương vừa xảy ra chuyện, chẳng khác gì trời sụp xuống”. Tỉnh Uyển nói: “Bác đừng quá lo lắng, giữ gìn sức khỏe quan trọng hơn, chuyện của Kiến Chương cũng chỉ là phải tốn chút tiền mà thôi, không biết bác có biết bây giờ Kiến Chương có những người bạn nào còn có thể giúp được không ạ?”. Hứa phu nhân nói: “Chuyện bên

ngoài bác không hiểu nhiều, e rằng chỉ có ông Liêu biết”. Tỉnh Uyển liền hỏi: “Có thể mời Liêu tiên sinh đến đây nói chuyện được không ạ?”. Hứa phu nhân sớm đã hồn bay phách lạc, thấy sắc mặt cô trấn tĩnh, trong lòng mới dần dần được yên tâm một chút, nghe cô nói vậy liền lập tức sai người đi mời.

Vị Liêu tiên sinh đó là nhân viên thu chi lâu năm của Hứa gia, từng cùng Hứa Kiến Chương làm rất nhiều việc, nghe nói Hứa phu nhân mời, ông liền lập tức đến ngay. Tỉnh Uyển thường ngày cũng có quen biết ông, gọi ông một tiếng “chú Liêu”, nói “Chú Liêu, trước mắt phải nhờ chú nghĩ thật kỹ, Kiến Chương còn bạn bè nào ở trong Thừa quân có thể giúp đỡ được không?”. Liêu tiên sinh chần chừ một lát nói: “Việc lần này liên lụy rất lớn, mấy người tôi biết đều đã không giúp được rồi”. Tỉnh Uyển hỏi: “Vật có cách nào khác không? Ví dụ không phải là trực tiếp tìm người giúp đỡ, chỉ là tìm cách gặp mặt Cậu Sáu, có cách nào không?”.

Liêu tiên sinh nghe vậy, giật bắn mình, lấy mũ trên đầu xuống hoài nghi nói: “Tìm gặp Cậu Sáu – đây không phải chuyện đơn giản, cậu ta là thống soái Thừa quân, là Tuần duyệt sứ (*) của chín tỉnh, muốn gặp mặt cậu ta đâu phải dễ dàng. Cho dù gặp được rồi, cũng có ích gì chứ?”.

(*) Tuần duyệt sứ: Thời kỳ quân phiệt Bắc Dương, gọi người quản lý hai tỉnh trở lên là Tuần duyệt sứ.

Tỉnh Uyển nói: “Cha cháu có một người bạn, có chút giao hảo với Cậu Sáu, có thể nhờ cậy được, chỉ là nhiều năm không gặp, bây giờ Cậu Sáu quyền cao chức trọng, ngồi ở ngôi cao, sợ rằng không dễ gặp, nếu có thể gặp mặt nhờ vả chút tình cũ, biết đâu có thể có hiệu quả”.

Lưu tiên sinh nghe thấy cô bình tĩnh như thế, cân nhắc nói: “Muốn gặp Cậu Sáu quả thật không có cách nào, nhưng có một cửa không biết có được hay không?”. Tỉnh Uyển nói vội: “Mong chú nói rõ”. Hứa gia vốn có quan hệ khá tốt với một vị sư đoàn trưởng họ Từ của Thừa quân, mà vị sư đoàn trưởng họ Từ này chính là em họ của Đào Doan Nhân, anh rể thứ ba của Mộ Dung Phong. Liêu tiên sinh thành thật nói: “Tìm vị sư đoàn trưởng Từ đó giúp đỡ, có lẽ có thể gặp được tam tiểu thư nhà Mộ Dung”. Tỉnh Uyển lặng lẽ gật gật đầu, Liêu tiên sinh lại nói: “Nghe nói Mộ Dung gia là gia đình kiểu cũ, các tiểu thư đều không được phép hỏi chuyện bên ngoài, chỉ e gặp được Mộ Dung tiểu thư cũng vô ích”. Tỉnh Uyển nghĩ một lát, nói với Liêu tiên sinh: “Trước mắt cũng chỉ có nước này thôi. Có thể nhờ chú viết một bức thư cho sư đoàn trưởng Từ, giới thiệu người bạn đó của cha cháu, mong ông ấy giúp đỡ từ bên trong, để người bạn đó của cha cháu có thể gặp mặt. Mộ Dung tiểu thư”. Liêu tiên sinh đương nhiên đồng ý. Hứa phu nhân lập tức sai người đem bút nghiên đến, Liêu tiên sinh viết một bức thư dài, nói rõ quan hệ lợi hại, rồi mới đưa cho Tỉnh Uyển.

Hứa phu nhân mắt ngấn lệ nhìn cô, hỏi: “Người bạn đó của lệnh tôn thật sự có thể giúp đỡ sao?”. Tỉnh Uyển nghĩ một lát, nói: “Thật ra cũng chẳng chắc chắn bao nhiêu, nhưng người đó nhất định sẽ cố hết sức giúp chúng ta”.

Tỉnh Uyển về đến nhà trời đã muộn, Doãn phu nhân thấy dáng vẻ cô vội vã, liền gọi cô lại hỏi: “Con ăn cơm chưa?”. Tỉnh Uyển đáp: “Con ăn cơm với bác Hứa gia rồi, bác ấy trông thật đáng thương, thật sự là ăn không nổi”. Doãn phu nhân khẽ than một tiếng nói: “Con cũng đừng quá lo lắng, cha con đã nghĩ cách rồi”. Tỉnh Uyển nói: “Ngày mai con đi tìm bạn học của con, cha cậu ấy vốn qua lại mật thiết với người của Thừa quân, biết đâu có thể có cửa”. Doãn phu nhân gật gật đầu, nói: “Chúng ta có bệnh phải cầu tứ phương”. Tỉnh Uyển không biết vì sao, gọi nhỏ một tiếng: “Mẹ”. Doãn phu nhân nhìn cô với vẻ yêu thương vô hạn, bà nói: “Con xem con kìa, chỉ vất vả một ngày, đã lo lắng đến tiêu tụy”. Tỉnh Uyển không kìm được xoa mặt, gượng cười nói: “Mẹ, con đi ngủ trước đây, sáng sớm ngày mai dậy còn phải đi tìm người bạn học đó nữa”.

Sáng sớm hôm sau, Tỉnh Uyển đi ô tô ra ngoài, Doãn phu nhân ở nhà, không biết vì sao tâm trạng bất an, bà chỉ nghĩ là vì đang lo lắng chuyện của Kiến Chương. Đợi đến trưa, lái xe ô tô quay lại, nhưng không thấy Tỉnh Uyển đâu. Lái xe nói: “Đại tiểu thư bảo tôi đợi cô ấy ở cửa, đợi đến tận bây giờ, tôi tưởng đại tiểu thư đã thuê xe về rồi”. Doãn phu nhân nghe vậy, vừa sốt ruột vừa lo lắng, vội gọi điện kể với Doãn Sở Phàn, bà lại nghĩ có lẽ là ở chỗ bạn học, bà gọi điện hỏi hết người này đến người khác, họ đều nói cô không đến chỗ mình. Đến lúc trời đã tối, Tỉnh Uyển vẫn chưa quay về, vợ chồng họ Doãn lòng như lửa đốt, đến phòng con gái xem, thiếu mấy bộ quần áo, trên bàn trang điểm lại đặt một bức thư. Doãn phu nhân xem xong, gần như ngất đi, Doãn Sở Phàn bình tĩnh hơn một chút, bàn tay cầm tẩu thuốc run run, ông vội vàng gọi điện cho người quen ở ngân hàng, quả nhiên sáng sớm nay Tỉnh Uyển đã rút một khoản tiền lớn, vợ chồng họ Doãn thấy sự việc quá đột ngột, hối hận không kịp.

Tối đó trăng rất đẹp, Tĩnh Uyên nằm ở giường mềm trên tàu, rèm cửa sổ không kéo kín, qua một khe hở hẹp, cô ngắm vầng trăng khuyết đó, trên bầu trời tối ánh trăng hơi đỏ, giống như có ai dùng móng tay cào một vết, để lại một vết nho nhỏ nhàn nhạt. Tàu đi rất nhanh, giữa khoảng tranh tối tranh sáng mảng trăng khuyết ấy luôn ở nơi đó, giống như chạy theo đoàn tàu vậy. Tâm trạng cô lên xuống không yên, dứt khoát ngồi dậy lấy chiếc đồng hồ quả quýt từ trong túi áo ra, cẩn thận tìm kiếm chữ khắc trên mặt đồng hồ. Cảm giác tinh tế truyền từ đầu ngón tay đến tận trong đáy tim, “Bái Lâm” – nếu thật sự là anh, vậy có lẽ cô có hy vọng, dấu sao anh cũng nợ cô một ân tình.

Trong lòng hơi yên tâm, cô lại ngủ tiếp, ánh trăng tối đến mức gần chuyển sang màu đỏ sẫm, từ trên gối nhìn lên, nó giống một vết son trên tách thủy tinh, nhòe đi như sắp tan ra, và cô lại ngủ thiếp đi.

Vừa ra khỏi ga Thừa Châu, cô mới cảm thấy bầu không khí là lạ. Cô thân gái một mình, đành thuê một chiếc xe kéo đến nhà trọ, trên đường đi cô hỏi phu kéo xe: “Sao hôm nay trên đường nhiều cảnh vệ thế, xảy ra chuyện gì rồi sao?”. Phu kéo xe đáp: “Người ta đổ xô đi xem hành hình phạm nhân đấy”. Không biết vì sao tim cô đập loạn nhịp, hỏi: “Là phạm nhân gì?”. Phu kéo xe đó nói: “Là người vận chuyển hàng cấm trái phép”. Cô gần như muốn ngừng thở, thất thần mấy giây liền, mới lắc đầu thật mạnh, hỏi: “Chỉ là vận chuyển hàng cấm trái phép thôi, sao có thể xử nặng như thế chứ?”. Phu kéo xe đó đáp: “Cái đó cũng không rõ”.

Cô đến nhà trọ, không kịp tắm rửa liền thuê một chiếc ô tô đến phủ của sư đoàn trưởng Từ, may mà trời còn sớm vị sư đoàn trưởng đó vẫn chưa ra ngoài, người coi cửa để cô đợi ở phòng khách, người hầu đưa thư của Liêu tiên sinh vào, không lâu sau sư đoàn trưởng Từ đích thân đi ra. Vừa thấy Tĩnh Uyên, đương nhiên ông ta kinh ngạc vô cùng, dò xét từ trên xuống dưới hồi lâu, mới hỏi: “Người Liêu tiên sinh nhắc đến trong thư chính là cô?”.

Tĩnh Uyên không biết tình hình như thế nào, cố gắng trấn tĩnh, hơi mỉm cười nói: “Tôi họ Doãn, quả thật không dám giấu, Hứa Kiến Chương là chồng chưa cưới của tôi, sư đoàn trưởng Từ nhất định là biết rất rõ mục đích tôi đến đây”. Vị sư đoàn trưởng Từ đó lại dò xét cô một lượt, bỗng nhiên đưa ngón tay lên khen ngợi: “Tiểu Hứa có con mắt nhìn, Doãn tiểu thư gan dạ sáng suốt”. Bỗng ông ta thở dài, lắc đầu nói: “Nhưng đáng tiếc, đáng tiếc”.

Ông ta liền miệng nói hai tiếng đáng tiếc, trong lòng Tĩnh Uyên lạnh đi, không kìm được hỏi: “Chẳng lẽ người bị hành hình hôm nay là...”. Ông ta nói: “Hóa ra Doãn tiểu thư đã nghe nói rồi?”. Trái tim Tĩnh Uyên chỉ chực nhảy ra ngoài, không khỏi lớn tiếng hỏi: “Vận chuyển hàng cấm tuy là trọng tội, nhưng sao có thể không xét xử mà đã giết người chứ?”. Sư đoàn trưởng Từ nói: “Chuyện bên trong thật sự là một lời khó nói hết. Người bị hành hình hôm nay so với Kiến Chương, nói thẳng ra là có lai lịch hơn rất nhiều”. Tĩnh Uyên nghe thấy câu này, trong lòng bỗng chốc thở phào, cơ thể cũng yếu ớt đến mức gần như đứng không vững, trong lòng chỉ nghĩ, tạ ơn trời đất hóa ra không phải anh, hóa ra là vẫn chưa muộn.

Chỉ nghe sư đoàn trưởng Từ nói: “Doãn tiểu thư không phải người ngoài, tôi cũng nói thật. Người bị hành hình hôm nay là cháu đích tôn của Từ Trị Bình – thống chế Vọng Châu. Từ thống chế vì chuyện này mà lật mặt với Cậu Sáu, ép Cậu Sáu hạ lệnh trước mặt một thuộc cấp của chín tỉnh, tất cả người bắt được lần này đều giết hết không tha”.

Tĩnh Uyên không ngăn được cơn rùng mình. Sư đoàn trưởng Từ nói: “Cậu Sáu đã nói những lời đó trước mặt mọi người, vậy chắc chắn sẽ không xoay chuyển, tôi khuyên Doãn tiểu thư về Càn Bình trước thì hơn”.

Tĩnh Uyên nghe nói người bị hành hình hôm nay là cháu của thống chế một tỉnh, đã biết hy vọng rất mong manh. Lại nghe nói Cậu Sáu hạ lệnh như thế trước mặt thuộc cấp, cô nghĩ cho dù mình là ân nhân cứu mạng của anh ta e rằng anh ta cũng không thể thu hồi mệnh lệnh, nếu không uy tín ở đâu? Anh ta là một thống soái trẻ tuổi, tuy không ít cấp dưới là thuộc cấp cũ của Mộ Dung gia, nhưng khó đảm bảo có người trong lòng thật ra không phục, anh ta vì áp chế thuộc cấp quyết không thể có chút sai sót nào. Việc này anh ta đã làm đến nước này, cũng là cưỡi lên lưng cọp, e rằng cho dù là người thân của chính mình, Cậu Sáu cũng sẽ theo luật mà làm.

Cô nghĩ trước nghĩ sau, nhưng việc đã đến nước này vẫn phải liều một phen. Do đó cô nói với sư đoàn trưởng Từ: “Tôi vẫn muốn gặp Mộ Dung tiểu thư một chút, không biết sư đoàn trưởng có tiện sắp xếp không?” Sư đoàn trưởng Từ đó được hưởng lợi không ít từ Hứa gia bao năm nay, lần này sự việc xảy ra,

ông ta sớm đã muốn cứu giúp Hứa Kiến Chương, chỉ là trong lòng muốn mà không đủ khả năng thôi. Nghe cô nói muốn gặp Mộ Dung tiểu thư, việc này bản thân có thể giúp được, ông ta lập tức vui vẻ đồng ý, nói: “Cơ hội thì sẵn có, để chúc mừng sinh nhật ba mươi tuổi của tam tiểu thư, Đào gia tổ chức tiệc mời khách mấy ngày liền, khách khứa rất đông, tôi sẽ đưa cô vào, cũng không để ý đến đâu”.

Tĩnh Uyên cảm ơn, sư đoàn trưởng Từ nói: “Doãn tiểu thư thân gái yếu ớt, lại có thể vạn dặm đến cứu, tôi là bạn của Kiến Chương, chẳng lẽ không nên góp chút sức mọn sao?”. Tĩnh Uyên thấy ông ta tuy là người thô lỗ, nhưng tính cách thẳng thắn, sẵn lòng giúp đỡ lúc hoạn nạn, trong lòng cô thầm cảm kích.

Đào Doan Nhân vô đảm nhiệm chức vụ quan trọng trong Thừa Quân, hoa viên lớn nhất trong phủ và tòa lầu xây bằng gạch đỏ mới được tu sửa rất bắt mắt, xa xa đã nhìn thấy. Tĩnh Uyên thấy trên một nửa con phố trước Đào phủ xe đã đỗ kín, đông như trẩy hội, khí thế phi thường. Sư đoàn trưởng Từ bảo Từ phu nhân đi cùng, hai vợ chồng dẫn cô vào Đào Phủ. Khách nam đều được tiếp đãi ở bên ngoài, Từ phu nhân dẫn Tĩnh Uyên vào sân trong, hóa ra bên trong còn có phòng khách rất hoành tráng, trước phòng rực rỡ gấm hoa, bày những chậu hoa đương mùa như thược dược và mẫu đơn... đều nở những bông to, rực rỡ đua sắc trên nền lá xanh mướt.

Trong phòng khách toàn là khách nữ, đều là các thiếu phụ nhân, tiểu thư cao quý, váy áo họ mặc còn đua nhau khoe sắc hơn cả hoa trong phòng khách, trước cửa phòng khách có một sân khấu nhỏ, trên sân khấu diễn viên đang hát ê a, dưới sân khấu, các phụ nhân, tiểu thư người thì xem kịch, người thì nói chuyện, cười nói tíu tít, kèm theo tiếng đàn sáo trên sân khấu réo rắt. Tĩnh Uyên chứng kiến sự phồn hoa đến mức này, tuy sinh ra, lớn lên trong sự phú quý, nhưng cô vẫn cảm thấy xa xỉ khó nói nên lời. Từ phu nhân thấy cô nhìn lên sân khấu, liền cười với cô, hỏi: “Doãn tiểu thư cũng thích nghe kịch sao? Hôm nay tiết mục áp chót là Hạnh ân và Giác ngộ xuân của diễn viên nổi tiếng Kỷ Ngọc My, kịch của ông chủ Kỷ là đệ nhất thiên hạ, bình thường không diễn tại nhà”. Tĩnh Uyên trả lời ậm ừ một đôi câu, Từ phu nhân liền đưa cô xuyên qua phòng khách, lại vào một sân vườn nữa, sân vườn đó trồng mấy cây ngô đồng, con đường đá nhỏ uốn lượn dưới bóng tán cây. Bà đưa Tĩnh Uyên men theo con đường đó đi qua hòn non bộ, tiếng cười nói đàn sáo phía trước nhạt nhòa dần đi, giờ mới nghe thấy tiếng ồn ào từ căn nhà phía sau.

Từ phu nhân chưa đi vào phòng đã cười nói: “Nhân vật chính đâu? Người đến chúc mừng sinh nhật đến rồi này”. Người đánh bài trong nhà đều quay đầu lại nhìn bà Từ, hóa ra người ngồi ghế đầu tiên, trên người mặc chiếc áo gấm rất đẹp, tóc vấn kiểu Như Ý, một phụ nữ kiểu xưa xinh đẹp chính là Mộ Dung tam tiểu thư, cô gọi Từ phu nhân một tiếng “chị họ”, cười nói: “Cô gái chị họ đưa đến là ai thế, thật xinh đẹp”. Tĩnh Uyên giờ mới thoải mái gọi: “Tam tiểu thư”, lại tự giới thiệu: “Tôi họ Doãn, tam tiểu thư cứ gọi tôi là Tĩnh Uyên”. Cô ấy lấy ra một chiếc hộp nhỏ, nói: “Sinh nhật tam tiểu thư, tôi chuẩn bị trước chút quà nhỏ, mong tiểu thư không chê”.

Mộ Dung tam tiểu thư thấy thái độ của cô khiêm tốn nhã nhặn, nói chuyện lại thoải mái, không biết vì sao cảm thấy khá vui vẻ, nói: “Doãn tiểu thư khách sáo quá rồi”. Cô ấy bảo người hầu nhận quà, lại kêu Từ phu nhân và Tĩnh Uyên đánh bài. Tĩnh Uyên từ chối qua loa rồi ngồi cùng đánh tám vòng. Cô vốn ngồi phía trên Mộ Dung tam tiểu thư, cô đến chuẩn bị trước, lại cố gắng đoán ý qua sắc mặt và lời nói, so với những quân bài mình không hợp cạ, Mộ Dung tam tiểu thư cần quân nào, cô liền đánh quân đó, hết tám vòng rồi lại đánh tám vòng, Mộ Dung tam tiểu thư đã thắng hơn hai ngàn đồng. Từ phu nhân bên cạnh giúp Mộ Dung tam tiểu thư xem bài, tươi cười như hoa, nói: “Tam tiểu thư may mắn thật, trước khi mở tiệc đã thắng một số kha khá rồi phải không, e rằng tám vòng này đánh không hết đã phải mở tiệc rồi”. Mộ Dung tam tiểu thư nói: “Hôm nay là ngày chính, Cậu Sáu đã nói là sẽ đến, đợi cậu ấy đến mới bắt đầu”.

Tĩnh Uyên nghe thấy vậy, cười hỏi: “Cậu Sáu có đến sao? Nói ra tôi và Cậu Sáu từng có duyên gặp mặt, không biết Cậu Sáu còn nhớ hay không?”. Vừa nói, cô vừa làm như vô ý, tiện tay lấy chiếc đồng hồ quả quýt ra xem giờ. Mộ Dung tam tiểu thư tinh mắt, đã nhận ra ngay đó là chiếc đồng hồ Mộ Dung Thần đặt làm riêng cho Mộ Dung Phong vào lần sinh nhật hai mươi tuổi của anh, chỉ không biết vì sao nó lại ở trên tay người phụ nữ này. Nghĩ lại một chút, cô đoán chắc là được cậu em phong lưu này tặng làm kỷ niệm rồi. Vị Doãn tiểu thư tướng mạo xuất chúng như vậy, chẳng trách ngay cả chiếc đồng hồ này nó cũng tặng cô ấy. Trong lòng suy nghĩ, vị Doãn tiểu thư này thua mình nhiều tiền như vậy, hóa ra là có chủ ý. Cô đã quen với việc này, tuy thâm buồn cười nhưng cũng không vạch trần chỉ nói: “Mấy hôm trước tôi còn nói với chị cả, Cậu Sáu nhà chúng ta cũng sắp theo kịp mấy mình tinh diện ảnh rồi”. Tĩnh Uyên nghe cô nói một câu không mặn không nhạt như thế, cũng không tiếp lời, chỉ cười thật tươi.

Mộ Dung tam tiểu thư thắng cô không ít tiền, trong lòng nghĩ đây vốn là chuyện thuận nước xuôi thuyền, hơn nữa Mộ Dung Phong xưa nay lại có tật xấu này, bản thân cô thay người ta làm mối cũng không phải là lần đầu. Vừa tính toán trong lòng vừa đánh bài, đợi đến lúc bên ngoài giục mở tiệc, cô mới đứng dậy đi ra.

Bữa tiệc này Tĩnh Uyển cứ thấp thỏm, ăn cũng không yên, tuy là bào ngư vi cá cũng chỉ thấy nhạt như nước ốc. Phòng trên vốn là tiệc cơ động (*), dùng bữa xong rồi đến phòng sau dùng trà, kịch mới dùng, lại có mấy diễn viên lên thuyết thư (**), đang rất náo nhiệt, bỗng nhiên một cô bé dáng vẻ nhanh nhẹn đi lên, nói nhỏ với cô: “Doãn tiểu thư, tam tiểu thư chúng tôi mời cô đến phòng sau dùng trà”. Tim cô nhảy lên, cô đứng dậy liền theo người hầu đó ra phía sau, đi qua một cánh cửa màu đỏ nhỏ, bên trong là một căn phòng vô cùng yên tĩnh, trước phòng trồng vài cây hoa lê, lúc này lá đã sum suê đầy cành.

(*) Tiệc cơ động: Ai đến trước thì ăn trước, đến sau ăn sau (ND)

(**) Thuyết thư: Loại hình biểu diễn các loại khí khúc như bình thư, bình thoại, đàn từ... (ND)

Người hầu mở cửa ra, nói nhỏ: “Tiểu thư đợi ở đây một lát”. Tĩnh Uyển nhìn căn phòng đó, tuy bố trí kiểu cũ nhưng cũng rất nhã nhặn. Trong phòng bày một bộ đồ dùng bằng gỗ tư đàn kiểu đời Minh rất tinh xảo. Cô ngồi trên ghế đợi một lát, nghe a hoàn đó đã đi rất xa, xung quanh yên lặng không tiếng động, từ xa lơ mờ truyền đến chút âm thanh tiệc tùng náo nhiệt, khiến trong phòng càng trở nên yên tĩnh hơn. Bỗng nhiên nghe thấy bên ngoài phòng truyền đến tiếng giày da, tim cô đập thành thịch, người cũng bất giác đứng lên, cô vốn rất to gan, đến lúc này lại bỗng trở nên sợ hãi, nghe thấy tiếng bước chân càng ngày càng gần liền nấp sau tấm rèm màu xanh nước biển.

Người đó đi thẳng vào phòng, gọi hai tiếng “Ngọc My”, hỏi: “Ngọc My, có phải em không, đừng trốn nữa”. Cô nghe thấy giọng nói của một chàng trai trẻ, không biết có phải là Mộ Dung Phong không, trái tim chỉ chực nhảy ra khỏi lồng ngực, cô đứng yên đó không động đậy. Lại nghe thấy người đó nói: “Được rồi, đừng đùa nữa, mau ra đi. Khó khăn lắm anh mới thoát thân để đến được, lát nữa họ không thấy anh lại đến tìm đấy”.

Tĩnh Uyển rối loạn, chốc lát trong đầu có vô số ý nghĩ, chỉ nghe thấy người đó nói: “Em còn không ra, anh phải đi rồi đấy”. Cô chần chừ không nhúc nhích, chỉ nghe anh nói: “Ngọc My, em thật sự không ra, vậy anh đi thật đấy”. Một lúc sau, liền nghe thấy tiếng bước chân xa dần, xung quanh lại trở nên yên ắng, người đó đi thật rồi. Cô không biết vì sao thở phào một tiếng, chậm chậm bước ra khỏi chiếc rèm, thấy trong phòng không có ai, trong lòng cô rối như tơ vò, không biết phải làm thế nào.

Chính trong giây phút tim đập loạn nhịp đó, bỗng có người ôm eo cô từ phía sau, cô giật mình hoảng hốt, đầu óc quay cuồng, bị người khác đè lên chiếc giường nhỏ, hơi thở ẩm ẩm phả vào tai, cảm giác vừa mềm vừa ngứa đó khiến cô vừa kinh ngạc vừa sợ hãi. Lại nghe thấy giọng nói của người đó kề sát bên cạnh, hóa ra người đó chỉ giả vờ bỏ đi, lúc này bất ngờ đè cô xuống, cười lớn nói: “Đồ lấu lỉnh, em cứ nghịch ngợm như vậy, hôm nay anh nhất định phải cho em biết tay”. Trên người anh có mùi hương bạc hà thoang thoang, pha trộn mùi đàn ông lạ lẫm, còn cả mùi khói thuốc súng nhàn nhạt xộc vào mũi, cô ra sức vùng vẫy, một tay anh đè cô xuống, một tay xô mái tóc rối của cô, đang muốn hôn lên môi cô thì nhìn rõ mặt cô, anh không kìm được sững sờ.

5. Chương 5

Mặt anh kề sát mặt cô, nên cô nhìn rõ đôi chân mày rậm của anh. Với ánh mắt sắc bén nhìn thẳng vào mặt cô, tuy anh vô cùng kinh ngạc vì tình cảnh này rất khó xử, trong ánh mắt anh hiện lên vẻ ngượng ngùng khó nói, nhưng trong giây lát, sự ngượng ngùng đó đã được thay bằng vẻ mặt rất ung dung, ánh mắt sắc bén đó vẫn dò xét cô, dường như muốn tìm cái gì đó trên mặt cô. Cô cũng cố gắng nhớ lại bức ảnh xem hôm trước, nhưng ảnh chụp trên báo nhìn không rõ, cô nhìn anh thật kỹ, cũng không dám chắc anh có phải là Mộ Dung Phong không. Hơi thở ấm nóng của anh phả lên mặt cô, bây giờ cô mới phát hiện tư thế của hai người cực kỳ mờ ám, dấu sao cô vẫn là một tiểu thư, bất giác đỏ mặt tía tai, đưa tay ra đẩy anh nói: “Ồi, anh mau đứng lên”.

Anh cũng tỉnh táo lại, vội vàng buông tay ra, vừa mới đứng dậy, bỗng nghe thấy tiếng bước chân lộn xộn bên ngoài cửa. Rõ ràng có người đi về phía bên này, tiếp theo có người gõ cửa rầm rầm gọi: “Cậu Sáu! Cậu

Sáu!”. Người bên ngoài cửa đều cười ha ha, nghe giọng nói xem chừng có khoảng ba, bốn người. Chỉ nghe thấy một giọng nói sang sảng: “Cậu Sáu, lần này bị chúng tôi bắt được rồi nhé, mới uống được một nửa đã bỏ chạy, không nể mặt anh em chúng tôi quá rồi”. Tĩnh Uyển giật bắn mình, cơ thể hơi động đậy, anh sợ cô đi mở cửa, bất ngờ đưa tay ra che miệng cô, nói nhỏ: “Đừng làm ồn”. Anh xuất thân quân ngũ, ra tay rất mạnh, Tĩnh Uyển bị anh bịt miệng đến suýt nghẹt thở, vội vàng gật đầu tỏ ý đã hiểu, anh mới buông tay ra.

Loáng thoáng nghe thấy bên ngoài có người nói: “Mấy vị thống chế không ăn cơm ở nhà trên, chạy đến đằng sau này làm gì vậy?”. Giọng nói sang sảng lúc trước cười haha, nói: “Đào tư lệnh không biết đấy thôi, mới uống được một nửa, Cậu Sáu lại mượn cớ bỏ trốn, mãi vẫn không quay lại, chúng tôi tìm đến đây, nhất định phải mời cậu ấy về để phạt cậu ấy một hũ rượu”.

Đào tư lệnh chính là Đào Đoan Nhân – anh rể thứ ba của Mộ Dung Phong, tư lệnh đóng giữ Thừa Châu, anh ta là nhân vật lợi hại ra sao, giờ cũng biết được tiền đồ mở rộng thế nào, anh ta chỉ mỉm, chỉ nói: “Đây là một căn phòng bỏ không, bình thường không có người ở, Quan thống chế có gọi nửa này cũng không có ai thừa đâu, Cậu Sáu chắc chắn không ở đây, chỉ bằng các vị đi chỗ khác tìm xem”.

Quan thống chế tuy là người thô lỗ, nhưng lăn lộn trong hai giới quân đội chính trị nhiều năm nay, đối nhân xử thế rất khéo léo, thấy Đào Đoan Nhân đã nói vậy, không muốn làm mất mặt chủ, liền cười cười nói: “Vậy chúng tôi đi chỗ khác tìm”. Đi được hai bước, bỗng nhiên anh ta cười hì hì dừng chân, quay đầu lại nói: “Không được, Đào tư lệnh, hôm nay là ngày vui của tam tiểu thư, trong phủ đông người, chúng ta không thể để người khác lên vào, chẳng may có kẻ xấu làm kinh động đến khách quý thì làm sao?”, lại cất cao giọng, gọi: “Người đâu!”.

Một tùy tùng của anh ta liền “dạ” một tiếng, chỉ nghe thấy Quan thống chế nói: “Đem khóa đến đây, khóa cửa này lại rồi đưa chìa khóa cho Đào tư lệnh giữ”. Lời nói chưa dứt, mấy người đều cười âm lên, ai cũng vỗ tay khen hay. Đào tư lệnh tuy thấy hơi bất hợp lý, nhưng mấy vị thống chế này đều là thuộc cấp cũ của Mộ Dung gia, từ nhỏ nhìn Mộ Dung Phong lớn lên, bình thường đùa với anh quen rồi, huống hồ bây giờ có tí hơi men, đành cười nhìn tên hầu đó lấy một chiếc khóa lớn khóa cửa lại. Quan thống chế cầm lấy chìa khóa, tận tay tha vào túi áo Đào tư lệnh, vỗ nhẹ túi áo nói: “Đào tư lệnh, đây đã là căn phòng bỏ không, chắc bên trong cũng chẳng có đồ gì quý giá, đương nhiên giờ cũng không dùng đến chiếc chìa khóa này, chúng ta đi uống rượu thôi”. Dứt lời anh ta nói cười với mấy thống chế khác, ồn ào kéo Đào tư lệnh đi.

Tĩnh Uyển ở trong phòng nghe thấy họ đã đi xa, đi lên phía trước đẩy cửa bên ngoài thật chặt, sao có thể đẩy ra được chứ? Cô quay đầu lại nhìn Mộ Dung Phong, anh vẫn rất bình thản, cười cười với cô: “Thật xin lỗi, lúc này tôi nhận nhầm người, mạo phạm quá rồi!”. Cô chỉ nói: “Đâu có”. Vừa dứt lời liền cảm thấy không ổn, nhưng nếu giải thích chỉ e càng nói càng rối, trong phòng chỉ bật một chiếc đèn nhỏ, cô đứng trước cửa sổ, cửa sổ treo một tấm rèm nhung màu vàng, trong ánh sáng lơ mơ, nhìn nó giống như màu xanh, càng làm nổi bật chiếc sườn xám màu trắng bạc của cô, những nếp gấp ánh lên lấp lánh, trong cô như bông hoa lan trên cành, lay động trong màn mưa mênh mang. Anh bỗng động lòng, buột miệng nói: “Là cô?”.

Cô sững sờ một lát: “Đúng... là tôi”.

Dáng vẻ anh vẫn rất ung dung, cười nói: “Chúng ta đây là duyên phận gì chứ, sao mỗi lần gặp cô đều là lúc thảm hại nhất của tôi. Trong lòng cô rối bời, nhất thời không biết nói gì, anh đi lại đẩy đẩy cửa, làm sao đẩy nổi, anh không kìm được nói: “ Đám người này có tí rượu vào là đùa nghịch không biết trời đất là gì?” Thấy cô nhìn mình, anh lại cười cười, an ủi cô: “Đừng lo, lát nữa sẽ có người đến thả chúng ta ra”. Thấy cô hình như hơi thấp thỏm không yên, anh nghĩ lại, rồi đi bật hết mấy chiếc đèn trong phòng, xung quanh bỗng nhiên sáng rõ, anh thấy đôi mắt trong veo như nước hồ thu long lanh của cô nhìn anh, ánh mắt ấy chuyển động trong vắt như gương.

Lại nói đến Đào Đoan Nhân quay về phòng tiệc lớn phía trước, uống vài ly rượu mấy vị thống chế rồi nhân lúc người khác không để ý, vẫy tay gọi một tùy tùng đến, khi anh ta lên lấy chìa khóa ra đưa cho người đó, bỗng một bàn tay thò vào túi, ấn chìa khóa xuống. Đào Đoan Nhân ngẩng đầu lên nhìn, chính là Quan thống chế, anh ta cười ha ha nói với Đào Đoan Nhân: “Đào tư lệnh vội gì chứ?”.

Đào Đoan Nhân nói: “Đùa đủ rồi, đừng đùa nữa”. Quan thống chế cười hà hà, thấp giọng nói: “Bây giờ Cậu Sáu ở trong căn phòng đó e rằng còn sung sướng hơn nhiều so với chúng ta bị chuốc rượu ở đây”. Đào

Đoan Nhân cười một tiếng, đáp: “Đùa là đùa, nhốt mãi như thế còn ra gì chứ?” Một vị thống chế khác cầm một hũ rượu đến, tự mình rót một chén cho Đào Đoan Nhân nói: “Đào tư lệnh yên tâm, vẫn còn sớm mà, hiếm có hai ngày rảnh rỗi này, để Cậu Sáu thoải mái nghỉ ngơi đi”. Người khác cũng mồm năm miệng mười đến chúc rượu khuyên bảo, Đào Đoan Nhân không có cách nào, đành cùng họ càn quấy tiếp.

Mộ Dung Phong cứ tưởng không quá một tiếng đồng hồ sẽ có người đến, ai ngờ mãi lâu, trời tối dần, xung quanh vẫn yên lặng như tờ, chỉ nghe thấy tiếng cười nói văng vẳng ở nhà trên, Mộ Dung Phong đi lại hai bước trong phòng, kéo rèm cửa lên xem, lại quay qua nhìn Tĩnh Uyển, Tĩnh Uyển nghĩ, cứ bị nhốt ở đây như vậy cũng sẽ khó xử, cứ tiếp tục thế này, cũng chẳng tiện nói gì, nói: “Cậu Sáu cứ tự nhiên”.

Cô vốn không có ý gì nhưng vừa nói ra, bản thân cũng cảm thấy rất ngại, anh cũng không nhịn được cười, nói: “Tuy trèo cửa sổ ra rất dễ dàng, nhưng tôi luôn thất lễ trước mặt tiểu thư”. Cô nói: “Tùy cơ ứng biến, có gì mà thất lễ chứ”. Anh nghe cô trả lời thoải mái, trong lòng nghĩ đám thống chế này tửu lượng đều cao, nếu uống đến mức ai ai cũng say như chết, mình thật sự bị nhốt ở đây một đêm thì còn ra thể thống gì? Anh đưa tay lên đẩy cửa sổ ra, thấy xung quanh không có ai, hai tay ấn lên bệ cửa, liền nhảy qua cửa sổ, chạm đất không tiếng động.

Anh quay đầu lại nói với Tĩnh Uyển: “Cô đợi ở đây một lát, tôi gọi người đến mở cửa”. Tĩnh Uyển thấy anh định quay người đi, trong lòng rất lo lắng. Cô khó khăn lắm mới gặp được anh, anh đi rồi, muốn gặp lại càng khó hơn, vậy lại buột miệng nói: “Không, tôi đi với anh”. Cô thấy một chiếc ghế đầu nhưng trước bàn dài dưới cửa sổ, bê đến giẫm lên, có điều tà dưới cửa sườn xám hơi chật, làm sao có thể nhảy cửa sổ ra như anh? Cô không nghĩ gì, liền xé tà dưới sườn xám, chỉ nghe một tiếng “xoạc”, chỗ xé của sườn xám đã rách ra. Anh thấy cô giẫm lên cửa sổ, trong lòng rất hốt hoảng, đưa tay ra theo bản năng muốn đỡ lấy, cô lại không để ý, thuận theo cửa sổ nhảy xuống, nhanh nhẹn lanh lẹ rồi đứng vững, lại lấy khăn tay phủi phủi bụi sau tà váy, vẻ mặt điềm nhiên như chỉ là mới vườn người hái nhành hoa, ngẩng đầu lên nở một nụ cười rất đẹp với anh.

Anh cố gắng kìm chế không nhìn về phía vết rách đó, chỉ là trong lòng thấy kỳ lạ, sợ không quản nổi ánh mắt mình, đành ho một tiếng nói: “Mời tiểu thư đi bên này”. Tĩnh Uyển lúc này mới nói nhỏ: “Tôi họ Doãn, Doãn Tĩnh Uyển”. Anh “ừ” một tiếng, đưa tay ra nói: “Doãn tiểu thư hân hạnh”. Tay cô rất lạnh, anh nhớ lại lúc nhỏ mình cầm chiếc dùi bằng ngọc Dương Chi để niệm Phật của mẹ, nắm trong lòng bàn tay cũng lạnh lạnh như thế, giống như hễ lơ là sẽ tuột xuống đất vỡ nát nên luôn cố gắng giữ thật cẩn thận. Anh thấy bộ đồ của cô đã hỏng, như thế này cũng không thể gặp ai, trong lòng liền có tính toán.

Anh đi phía trước, Tĩnh Uyển rút sau anh hai ba bước, không biết anh đưa mình đi đâu, từ vườn hoa đó men theo hành lang rẽ mấy lần, lại đi qua rất nhiều sân, đằng sau lại là một căn nhà nhỏ kiểu Tây, trước căn nhà đó có một bóng đèn điện sáng trắng, chiếu vào một cây liễu rất lớn, gió đêm thổi qua, hàng ngàn chiếc lá rủ xuống lan can nhỏ màu đỏ, như tranh như hoa.

Tĩnh Uyển không có tâm trạng nào mà ngắm cảnh, Mộ Dung Phong đi vào phòng, gọi một tiếng: “Chị ba”. Hóa ra đây là nơi ở của Mộ Dung tam tiểu thư, anh nghĩ rằng lúc này chị ba đang tiếp khách ở phía trước, ai ngờ vừa đúng lúc Mộ Dung tam tiểu thư về phòng thay đồ, nghe thấy giọng anh, vội vàng đi từ trên lầu xuống, thấy là hai người bọn họ, chưa nói gì đã nhoẻn miệng cười. Mộ Dung Phong cũng chẳng ngờ chị mình lại ở đây, chỉ định gọi người hầu đem một bộ quần áo đến, lúc này đành nói với chị: “Chị ba bảo người đem một bộ quần áo đến để cô ấy thay trước đi”. Trên trần nhà của căn phòng đó treo bốn chiếc đèn chùm thủy tinh rất lớn, Mộ Dung tiểu thư nghe thấy câu này, liền nhìn về phía người Tĩnh Uyển, lập tức thấy vết rách dài ở tà dưới, không thể nhịn nổi, nét cười chậm chậm lộ nơi khóe mắt: “Chị có một bộ sườn xám mới may, mặc hơi chật, vẫn chưa đem đi sửa. Doãn tiểu thư gầy hơn chị, chắc sẽ mặc vừa”. Cô gọi người làm dẫn Tĩnh Uyển đi thay quần áo, Tĩnh Uyển đi hai bước, bỗng nhiên nhớ ra, quay đầu lại nói với Mộ Dung Phong: “Phiền anh đợi tôi một lát, tôi còn có chuyện muốn nói với anh”.

Mộ Dung Phong còn chưa đáp lại: “Mộ Dung tam tiểu thư đã phì cười, vỗ tay Tĩnh Uyển nói: “Em yên tâm đi đi, chị thay em trông nó, đảm bảo nó không đi đâu được hết”. Tĩnh Uyển thấy cô nói vậy, biết rõ cô đã hiểu nhầm, nhưng chuyện này cũng không dễ biện bạch, đành cười cười trước, rồi đi thay quần áo.

Lúc cô thay xong quần áo đi ra, chỉ thấy một mình Mộ Dung Phong ngồi ở đó hút thuốc, xung quanh yên lặng như tờ, ngay cả người hầu cũng không biết đi đâu. Anh thấy cô đi ra, tiện tay dập đầu thuốc xuống gạt tàn, anh tuy xuất thân từ gia đình kiểu cũ, nhưng cũng là nhân vật thời thượng trong xã hội thượng

lưu, hiểu các lễ tiết phương Tây, anh đứng dậy kéo ghế giúp cô, cô cảm ơn ngồi xuống, đang do dự mở lời như thế nào, anh đã hỏi: “Doãn tiểu thư là người Cần Bình phải không?”.

Trong lòng Tĩnh Uyên vốn rối loạn cực độ, thấy Mộ Dung Phong nhìn mình, tuy anh là nhân vật nắm đại quyền trong tay, nhưng vị trẻ tuổi nên không hề đem lại cho người khác cảm giác hung hổ dọa người, ngược lại cô thấy ánh mắt rất ôn hòa, do đó ôn tồn nói: “Cậu Sáu, thật không muốn giấu, tôi đến là có việc muốn cầu xin”. Mộ Dung Phong “ồ” một tiếng nói: “Tôi vốn nợ ân cứu mạng của Doãn Tiểu Thư, có gì xin hãy nói thẳng đừng ngại!”. Tĩnh Uyên liền nói rõ sự việc với anh, sau đó nhìn anh không chớp mắt, anh hơi chau mày, lập tức nói: “Doãn tiểu thư, cô từng giúp tôi lúc nguy nan, đại ân đó suốt đời không quên. Nhưng việc này thứ lỗi tôi thật sự không thể đồng ý với cô”.

Cô vốn còn ôm chút hy vọng, nghe anh từ chối thẳng thừng như vậy, trong mắt không kiềm được lộ ra ánh nhìn đau lòng, tuyệt vọng. Anh cảm thấy rất có lỗi, hỏi: “Doãn tiểu thư, thật vô cùng xin lỗi, tôi quả thật bất lực”. Cô “ừ” một tiếng nói: “Ngay cả anh cũng đã bất lực, vậy thì thật sự không có cách nào rồi”.

Tuy anh chỉ gặp cô vài lần, nhưng đã cảm thấy cô gái trước mặt thật nhanh nhẹn, thẳng thắn không hề tầm thường, là một người quyết đoán, không thua kém đáng mấy râu. Bây giờ nhìn cô tuyệt vọng, mới thấy được vẻ yếu đuối của con gái, khiến người ta không nén nổi thương xót, nghĩ lại một lát, lại nói: “Thế này đi, cô ở lại đây hai ngày, tôi sắp xếp đưa cô đi dạo xung quanh, nếu có chuyện gì khác tôi có thể giúp, xin hãy cứ nói”. Cô lắc đầu nói: “Ngoài chuyện này, tôi không có việc gì muốn nhờ anh giúp nữa”.

Trong chốc lát, căn phòng chìm trong yên lặng, rất lâu sau, anh mới hỏi: “Vị Hứa tiên sinh đó, chắc là người thân của Doãn tiểu thư phải không?”. Tĩnh Uyên nói: “Anh ấy là vị hôn phu của tôi”. Anh lại im lặng, một lát sau nói: “Tôi rất xin lỗi, hy vọng Doãn tiểu thư có thể hiểu được khó khăn của tôi”. Tĩnh Uyên khẽ gật gù đầu nói: “Tôi hiểu, anh muốn không chế mười một sư đoàn chín tỉnh, quả thật không dễ dàng. Huống hồ trong hai phe phái, phe bao thủ hành động mưu đồ, lúc này anh không thể đi sai một bước”. Cô hơi mỉm cười, nhưng ánh mắt lạnh tanh: “Tôi chỉ nghĩ đó là điều đương nhiên, anh mới hai mươi lăm tuổi, con nối nghiệp cha, những thuộc cấp dưới quyền chắc chắn có công cao hơn chủ, nén giận không phúc, xúi bẩy đến xem trò cười, nếu không phải anh mới đánh thắng một trận, e rằng người không phục còn nhiều hơn. Từ xưa đến nay, trên thế giới này sự việc cũng chỉ thế mà thôi”.

6. Chương 6

Mộ Dung Phong nghe những lời đó, trong lòng dường như có sóng động, một lát sau bỗng mỉm cười: “Doãn tiểu thư từ xa đến, cũng phải để tôi hết lòng tiếp đãi, ngày mai tôi muốn mời Doãn tiểu thư đến nhà tôi ăn bữa cơm, không biết Doãn tiểu thư có vui lòng đến dự không?”.

Tĩnh Uyên từ chối hai câu rồi cũng nhận lời. Mộ Dung Phong lại hỏi: “Không biết Doãn tiểu thư hiện giờ ở đâu, ngày mai tôi phái người đến đón”. Tĩnh Uyên liền nói cho anh biết tên nhà trọ, anh hơi chau mày, lập tức nói: “Thừa Châu là nơi hẻo lánh, không thể so được với cố đô Cần Bình phồn hoa, quán trọ đó e rằng sẽ làm khổ tiểu thư rồi, chị Ba và Doãn tiểu thư rất có duyên, chị ấy cũng rất hiếu khách. Nếu Doãn tiểu thư không chê, có thể chuyển về đây ở không?”

Tĩnh Uyên nghe anh mời mình về ở trong Đào phủ, trong lòng đương nhiên thấy kỳ lạ, do dự một lát thấy ánh mắt ánh sáng ngời, nhìn thẳng vào mình, đôi mắt đó giống như bầu trời đêm sâu thẳm thẳm. Cô nhất thời liền quyết định, nói: “E rằng làm phiền chị ba anh, vậy ngại lắm”.

Môi anh hé nụ cười, nói: “Chị ấy là người rất hiếu khách, Doãn tiểu thư yên tâm”. Anh vừa nói vừa ấn chuông gọi người, vì biết anh ở đây cho nên không phải là người hầu của Đào gia mà là tùy tùng của anh đi vào đợi lệnh, anh liền nói cho tùy tùng địa chỉ quán trọ, dặn dò: “Đi lấy hành lý của Doãn tiểu thư”, lại nói: “Nói với chị ba tôi một tiếng, bảo là tôi có việc mời chị ấy đến”.

Mộ Dung gia là gia đình kiểu cũ, sau khi Mộ Dung Thần qua đời, Mộ Dung Phong là người đứng đầu thực chất, Tam tiểu thư tuy nhiều tuổi hơn anh, nhưng nghe anh phái người tìm mình một lát sau liền đến ngay.

Mộ Dung Phong nói với cô: “Chị ba, em thay chị mời Doãn tiểu thư ở lại đây”. Tam tiểu thư cảm thấy hơi bất ngờ, nhưng lập tức cười nói: “Chị đương nhiên là tán thành rồi, Doãn tiểu thư chịu vui lòng đến thì tốt quá”. Cô nồng nhiệt nắm lấy tay Tĩnh Uyển: “Chị chỉ sợ Doãn tiểu thư chê chỗ chị buồn chán”, lại nói tiếp: “Nếu Doãn tiểu thư không chê, ở căn nhà phía Tây có được không?”. Tuy chỗ đó hơi nhỏ, nhưng lầu trên lầu dưới, xung quanh đều là hoa viên, rất yên tĩnh, hơn nữa phía trước có một cổng, nếu có việc ra vào, ví dụ như lên phố, cũng không cần đi quá xa cổng chính”.

Đào gia vốn là khu biệt viện kín cổng cao tường, phòng trống rất nhiều, Tam tiểu thư tự mình đưa Tĩnh Uyển đi xem phòng, sự niềm nở ấy khác hẳn vừa lúc mới gặp. Căn nhà đó tuy dễ trống, nhưng hàng ngày đều có người quét dọn sạch sẽ, không một chút bụi. Dưới lầu là phòng khách và hai phòng nhỏ, thêm một căn bếp, trên lầu có mấy phòng ngủ, một trong số đó rất rộng rãi, thiết kế kiểu phương Tây, Tam tiểu thư dặn dò Lan Cầm, một nha hoàn làm việc ở nhà trên đến dọn chăn đệm mới tinh, trải trên chiếc giường lò xo kiểu Tây, nói: “Tất cả đều sạch sẽ, Doãn tiểu thư cứ yên tâm”. Cô lại chỉ Lan Cầm nói: “Con bé này cũng khá ngoan ngoãn, Doãn tiểu thư không đem theo người đến, để nó đến hầu hạ Doãn tiểu thư đi”.

Tĩnh Uyển đương nhiên luôn miệng cảm ơn, phòng ngủ đó có ô cửa sổ dài sát đất kiểu Tây, dày cửa là đi ra ban công. Bầu trời đầy sao lấp lánh, những ánh sao lẻ loi chiếu vào nơi tối nhất của bóng cây. Gió thổi qua, lá cây lay động, cô nhìn về con phố bên ngoài tường không xa, đối diện lại là bờ tường đá granite, nhìn trông âm u tĩnh mịch, lơ mơ có thể thấy các căn nhà nối tiếp không ngừng, không có những chóp nhà cao cao, có vẻ đó là một tòa nhà rất lớn với lớp lớp các căn nhà.

Con đường được chiếu sáng nhờ những ngọn đèn hơi ga, soi rõ lưới điện mắc trên bờ tường đối diện, trên lưới điện buộc rất nhiều dây thép gai, trên tường cắm đầy những mảnh thủy tinh vỡ. Chỗ góc rẽ có một ngọn đèn đường, bên dưới là một trạm gác cảnh sát, dưới bờ tường cách không xa lại có một vệ binh vác súng đi đi lại lại, rõ ràng bên trong bờ tường ấy là một nơi rất quan trọng. Cô không kìm được hỏi: “Đó là chỗ nào thế?”. Tam tiểu thư nhướn miệng cười nói: “Đó là hành dinh đốc quân”. Tĩnh Uyển bất giác “ồ” lên một tiếng, hóa ra đó chính là hành dinh đốc quân tuần duyệt sứ chính tỉnh mà người ta gọi là “Đại soái phủ”, hóa ra căn nhà này và soái phủ chỉ cách nhau một con phố, chẳng trách Tam tiểu thư lại sắp xếp như vậy.

Trưa ngày hôm sau Mộ Dung Phong sai người đến đón cô. Người đến đón tuy mặc quân phục nhưng thái độ rất nhã nhặn ôn hòa, thấy Tĩnh Uyển thì lịch sự giới thiệu: “Chào Doãn tiểu thư, tôi là Thẩm Gia Bình, đội trưởng vệ quân của Cựu Sáu, Cựu Sáu phái tôi đến đón Doãn tiểu thư”.

Tuy cô đã có sự chuẩn bị nhưng trong lòng ít nhiều vẫn thấp thỏm bất an, cô kiêu ngạo gan dạ hơn người, ngồi trên xe cuối cùng cũng trấn tĩnh lại. Đào phủ và soái phủ vốn không xa nhau, đi một lát đã đến, ô tô đi thẳng vào trong, đi thêm một đoạn rất xa rồi mới dừng lại. Đã có người hầu đợi sẵn đi lên mở cửa giúp cô, hóa ra ô tô dừng lại ở trước một tòa nhà gạch xanh rất lớn, trước lầu là vườn hoa kiểu Tây, giữa mùa xuân cảnh lá sum sê tươi tốt, vô cùng đẹp đẽ. Người làm dẫn cô vào bên trong, trên đường đi xuyên qua một phòng khách như cung điện, đi qua hành lang là một phòng khách thiết kế theo kiểu Tây, nên trải một tấm thảm, giẫm lên mềm mại không phát ra tiếng động, trên thảm là hình hai đóa hoa phù dung rất lớn, bộ ghế sofa giống như nhụy hoa ở giữa. Cô vừa ngồi xuống liền có người bưng trà lên.

Cô vừa uống trà vừa đợi một lát, bỗng nghe thấy bên ngoài bức bình phong có người vừa nói chuyện vừa đi vào: “Thật xin lỗi, để Doãn tiểu thư đợi lâu”. Chính là Mộ Dung Phong, ở nhà anh mặc áo sơ mi dài, khí thái anh hùng lại thêm vài phần nho nhã. Cô thốt tha đứng dậy, anh thấy cô hôm nay mặc váy dài kiểu phương Tây, càng trở nên duyên dáng, thấy cô thoải mái đưa tay ra, anh vội vàng bắt tay với cô: “Vốn định tự mình đi đón Doãn tiểu thư, nhưng buổi sáng có chút việc đột xuất cho nên đến muộn, mong Doãn tiểu thư thông cảm”.

Tĩnh Uyển nói: “Cựu Sáu là quản lý quân sự chính trị của chín tỉnh, trăm công nghìn việc, tôi mới là người đến làm phiên, vô cùng có lỗi”. Mộ Dung Phong ngồi xuống nói chút chuyện phong cảnh Thừa Châu, không lâu sau liền có người làm đến báo: “Nhà bếp xin ý kiến Cựu Sáu, đã chuẩn bị xong hết rồi ạ”. Mộ Dung Phong nói: “Vậy ăn cơm trước đi”. Anh đứng dậy, đột nhiên nói: “Doãn tiểu thư cứ ngồi đó, tôi đi một lát rồi quay lại”. Không lâu sau, Mộ Dung Phong liền thay một bộ Tây phục đến, cười nói: “Hôm nay mời Doãn tiểu thư thử tài nghệ nấu đồ Tây của nhà chúng tôi”. Tĩnh Uyển thấy anh thay Âu phục, càng trở nên phóng khoáng phong lưu, nhưng dấu sao trẻ tuổi, cũng thích thời thượng giống các công tử phong lưu

bình thường. Lại nghe anh nói là ăn đồ Tây, cô liền đáp: “Cậu Sáu khách sáo quá rồi”.

Nhà bếp của Mộ Dung phủ đương nhiên không hề tầm thường, nấu ăn cũng rất đúng kiểu. Tuy chỉ có hai người ăn cơm, nhưng có một đồng người hầu hạ rất niềm nở. Vừa mới đưa lên món chính thứ hai, bỗng một người hầu đến báo cáo: “Cậu Sáu, sư đoàn trưởng Thường xin gặp”.

Mộ Dung Phong nói: “Mời ông ấy vào đi”.

Một lát sau, người hầu liền dẫn vị sư đoàn trưởng Thường đó vào, Tĩnh Uyển thấy người này khoảng trên dưới năm mươi tuổi, dáng vẻ oai phong vừa mở miệng là tiếng vang như chuông đồng, ông ta gọi một tiếng: “Cậu Sáu”. Sư đoàn trưởng Thường nhìn thấy Tĩnh Uyển, thầm ngạc nhiên, đôi mắt chỉ lo dò xét. Vì ông ta là thuộc cấp cũ của Mộ Dung Thần nên xưa nay Mộ Dung Phong gọi là “chú Thường”, anh hỏi: “Chú Thường chắc vẫn chưa ăn cơm, ngồi xuống ăn chút nhé”. Vị sư đoàn trưởng Thường đó giận dữ dửng dưng đi đến, vì có mặt người ngoài nên một bụng tức giận mà cố kìm nén không xả ra, khó chịu nói: “Cảm ơn Cậu Sáu, tôi ăn rồi. Cậu Sáu có thể nói chuyện riêng với tôi vài câu được không?”.

Mộ Dung Phong nói: “Có gì chú cứ nói đi, Doãn tiểu thư không phải người ngoài”. Vì anh chưa kết hôn nên xưa nay không tiếp nữ giới ở nhà, sư đoàn trưởng Thường ngẫm nghĩ, cảm thấy vị Doãn tiểu thư này nhất định là người đặc biệt, ông là thuộc cấp cũ theo Mộ Dung Thần chinh chiến nhiều năm, nhiều lúc xin chỉ thị quân sự trước trưởng kỷ của Mộ Dung Thần, tứ phu nhân được Mộ Dung Thần yêu chiều nhất trong những năm cuối đời luôn ở bên cạnh chăm thuốc giúp ông, họ coi như không thấy bà – bây giờ cũng coi như không thấy Tĩnh Uyển, liền mở miệng nói: “Quân lương Cậu Sáu đồng ý điều động, đến bây giờ vẫn chưa tới Thượng Hải”. Mộ Dung Phong đáp: “Trước mắt quân lương thiếu hụt, chú cũng biết đấy”. Sư đoàn trưởng Thường hỏi: “Vậy tại sao Cậu Sáu lại phát hơn một ngàn bột mì cho Lưu Tử Sơn?”. Mộ Dung Phong nói: “Lưu Tử Sơn dẫn quân trấn giữ Thượng Hải, đối đầu với Dĩnh quân, đương nhiên phải ổn định lòng quân tiền tuyến”.

Sư đoàn trưởng Thường hỏi lại: “Chẳng lẽ Thường Đức Quý tôi không phải đang dẫn quân đối đầu với Dĩnh quân sao? Tại sao Cậu Sáu điều quân lương cho Thượng Hải, lại không chịu cho Thượng Hà chúng tôi?”. Mộ Dung Phong cũng không tức giận, mỉm cười nói: “Chú Thường đừng nóng, đợi đợt quân lương này đến, cháu lập tức điều động đến cho chú”. Thường Đức Quý hừ một tiếng, nói: “Cậu Sáu nhất bên trọng nhất bên khinh như vậy, thiên vị Lưu Tử Sơn, thật khiến huynh đệ già chúng tôi đau lòng”. Mộ Dung Phong lạnh nhạt nói: “Chú Thường đa nghi quá, đều là đồng bào một quân, sao cháu lại nhất bên trọng nhất bên khinh chứ?”. Thường Đức Quý lại hừ một tiếng, nói: “Cậu Sáu từ nước ngoài về, thích chơi mấy thứ đồ Tây, Lưu Tử Sơn biết chút ít về phương Tây, Cậu Sáu liền nhìn hắn ta bằng con mắt khác. Đồ của người Tây hoa hòe hoa sói, chỉ nhìn đẹp mắt. Đánh trận vẫn nên một súng một đạn, là thật nỗ lực mới có thể thắng được. Cậu Sáu chỉ nghe họ xúi bẩy lung tung, sớm muộn có ngày hối hận không kịp!”.

Mộ Dung Phong nói: “Chú Thường hà tất phải nổi nóng, chú cần quân lương, cháu chuyển đến cho chú là được rồi”. Thường Đức Quý vẫn “hừ” một tiếng nói: “Vậy tôi sẽ đợi”. Nói xong câu này, ông ta lại tiếp: “Cậu Sáu ăn ngon miệng, tôi xin cáo từ”.

Sau khi ông ta đi, Tĩnh Uyển nghe tiếng dao ăn quẹt trên đĩa bạc của Mộ Dung Phong, âm thanh rất rõ ràng, anh đặt dao đĩa xuống. Anh thấy cô nhìn mình liền cười cười nói: “Họ đều là người thô lỗ cầm quân đánh trận, bình thường nói chuyện đều như thế, khiến Doãn tiểu thư chê cười rồi”. Tĩnh Uyển nhẹ nhàng đáp: “Cậu Sáu đã coi tôi là bạn, hà tất phải khách sáo thế?”. Mộ Dung Phong nói: “Chung quy vẫn rất thất lễ, vốn là muốn giúp Doãn tiểu thư tẩy trần, ai ngờ lại mất hứng thế này”. Anh lại nói tiếp: “Buổi tối đại kịch viện Quốc Quang có vở Võ Gia Pha của ông chủ Ngụy, không biết Doãn tiểu thư có chịu nề mặt tôi không, coi như tôi mượn hoa dâng Phật, mượn kịch hay của ông chủ Ngụy để tạ lỗi với tiểu thư”.

Anh nói khách sáo như vậy, Tĩnh Uyển không dám từ chối, nói: “Chỉ là tôi có một yêu cầu quá đáng, mong Cậu Sáu đồng ý. Tôi muốn đi thăm Hứa Kiến Chương một lát”. Mộ Dung Phong đáp: “Đây là lẽ thường tình của con người, sao nói là yêu cầu quá đáng chứ, việc này tôi có thể sắp xếp”. Anh lập tức gọi người đem giấy mực đến, vội vã viết lệnh trên bàn ăn, lại gọi người chuẩn bị xe, dặn dò: “Đưa Doãn tiểu thư đến nhà tù Đông Thành”.

Nhà tù Đông Thành ở ngoại thành, ngồi trong xe nhìn cây cối hai bên đường không ngừng lùi lại phía sau, cô cảm thấy con đường như thế đi mãi không đến đích. Bây giờ đang là mùa xuân hai bên đường bằng

phảng tỉnh mịch, xanh tươi như dẹt, nhưng cô không có tâm trạng nào mà ngắm cảnh. Khó khăn lắm mới thấy bức tường cao của nhà tù, trong lòng càng trở nên buồn bã.

Trưởng nhà tù nhìn thấy bức lệnh của Mộ Dung Phong, đương nhiên vô cùng cung kính, đưa cô vào căn phòng làm việc của mình, lại đích thân pha trà xong mới dẫn dò người đi đưa Hứa Kiến Chương đến. Tỉnh Uyển làm gì có tâm trạng uống trà, cô vừa nghe thấy tiếng bước chân vắng lại từ hành lang, trong lòng đã rối bời. Chỉ nghe thấy tiếng lạch cạch mở cửa, hai lính canh dẫn Hứa Kiến Chương vào, quần áo trên người cũng coi như gọn gàng, chỉ là không cạo râu, gương mặt tiêu tụy đến mức vàng vọt, hai xương gò má nhô lên rất cao. Không ngờ mấy ngày không gặp, một công tử phong độ đã thành tù nhân, Tỉnh Uyển đi lên một bước nắm tay anh, muốn nói chuyện, khóe miệng hơi run, chưa nói nổi một tiếng nào, nước mắt đã lăn chầm xuống.

Trưởng nhà tù thấy tình cảnh này, liền cùng hai lính canh lui ra. Tỉnh Uyển chỉ cảm thấy tủi thân, khó nói thành lời, làm sao cũng không ngăn được nước mắt, Hứa Kiến Chương cũng rất buồn, một lát sau mới gượng nói: “Em đừng khóc”. Tỉnh Uyển giờ mới dần thôi khóc, lấy khăn tay ra lau khóe mắt nói: “Anh tạm chịu đựng thêm mấy ngày nữa, em đang cố gắng nghĩ cách. Vừa nãy em đã xin trưởng tù đổi giúp anh một căn phòng tốt hơn, quan tâm tới anh hơn một chút”. Hứa Kiến Chương giờ mới hỏi: “Sao em lại đến”. Tỉnh Uyển sợ anh lo lắng, nói: “Cha đến tìm đường giúp, em cứ nằng nặc đòi theo cha”. Hứa Kiến Chương nghe cô nói cha đi cùng mới hơi yên tâm. Tỉnh Uyển lại đưa quần áo mình đem đến cho anh, ngoài ra có một túi tiền nặng, nói: “Anh ở đây chắc chắn cần dùng rất nhiều tiền, nếu không đủ thì bảo người đưa thư, em lại đem đến cho anh”.

Hứa Kiến Chương nói: “Làm khó em rồi”. Anh sợ cô lo lắng, cố gắng cười tươi nói: “Thật ra người ở đây cũng quan tâm đến anh, ăn uống cũng không quá tệ. Em đừng quá lo lắng, xem em kìa, gầy quá rồi”. Tỉnh Uyển vốn đã hơi an lòng, nghe anh nói thế, mắt lại hoe đỏ: “Anh yên tâm, em nhất định nghĩ cách cứu anh ra”. Hai người họ bỗng nhiên gặp mặt, có quá nhiều điều không biết phải nói từ đâu, Tỉnh Uyển thấy bên ngoài cửa lính canh và người theo hầu đưa mình đến thỉnh thoảng ngó vào trong phòng, rất nhiều lời không tiện nói, lại sợ Hứa Kiến Chương lo lắng, lung tung, chỉ nói đã tìm được người giúp đỡ, có hy vọng được thả, để Hứa Kiến Chương yên tâm.

Cô ra khỏi nhà tù, lúc quay lại soái phủ, trời đã xế chiều, xe vẫn đi thẳng vào bên trong mới dừng lại. Cô xuống xe, xung quanh là cây cối rậm rạp um tùm, trời dần dần xám tối, ánh chiều tà hắt trên lá cây, khiến người ta càng có cảm giác u buồn. Người hầu của soái phủ biết cô là khách quý của Mộ Dung Phong, làm gì có ai không nịnh bợ, họ niềm nở cười nói: “Doãn tiểu thư đến vườn hoa ngồi một lát được không? Cậu Sáu đang họp lát sau sẽ đến ngay”.

Cô ngồi uống trà ở hoa viên, vừa ngồi được một lúc, đột nhiên bên ngoài cửa có một giọng nói yếu ớt của con gái gọi: “Anh”. Cô quay đầu lại nhìn, là một cô gái khoảng hai mươi tuổi, tướng mạo tuy không phải rất đẹp, nhưng thanh tú, vừa nhìn đã biết là một tiểu thư rất thông minh. Cô này thấy trong hoa viên có người lạ liền dừng bước, Tỉnh Uyển không biết thân phận cô, cũng không tiện xưng hô, đành cười cười, chào hỏi qua loa. Đang trong lúc do dự thì nghe tiếng giày da ngoài hành lang, chính là Mộ Dung Phong đang đến.

Cô gái đó vừa nhìn thấy anh, liền gọi một tiếng: “Anh Sáu”. Tỉnh Uyển thấy làm lạ, chưa từng nghe nói anh còn có một cô em gái như thế này. Mộ Dung Phong giới thiệu hai người cho nhau, hóa ra cô gái này chính là Triệu Thù Ngưng – em họ của Mộ Dung Phong, cậu Mộ Dung Phong qua đời từ sớm. Mộ Dung phu nhân đem cô cháu gái này về nuôi ở Mộ Dung gia, sau khi Mộ Dung phu nhân qua đời, Mộ Dung Phong nhớ thương mẹ, coi cô em họ này như ruột thịt, cho nên Triệu Thù Ngưng lớn lên trong Mộ Dung phủ.

Lúc này Mộ Dung Phong hỏi: “Thù Ngưng, buổi tối anh mời Doãn tiểu thư đi nghe kịch, em có đi không?”. Thù Ngưng cười nói: “Xem ra, anh Sáu muốn mời khách rồi, tối em hẹn bạn đi xem phim, không thể đi được”. Lúc nói chuyện, mắt cô không nhịn được nhìn Tỉnh Uyển dò xét, Mộ Dung Phong hỏi: “Là phim gì thế, ngay cả Võ Gia Pha của Ngụy Sương Hà em cũng không nghe mà lại muốn đi xem phim đó?”. Thù Ngưng đáp: “Là một bộ phim tình yêu của nước ngoài, tên là Sai đến cùng, nghe nói rất hay đấy”. Mộ Dung Phong bật cười: “Cái tên này kỳ quái thật, hình như đã từng nghe tên rồi”.

Cô ấy không đi nghe kịch, sau bữa cơm Mộ Dung Phong và Tỉnh Uyển ngồi xe ô tô đến Quốc Quang. Đại kịch viện Quốc Quang là kịch viện sang trọng nhất phía Bắc, không hề thua kém với đại kịch viện Cần

Trung của Càn Bình. Vì hôm nay là lần đầu Ngụy Sương Hà lên sân khấu biểu diễn tại Thừa Châu, nên những người mê kịch, diễn viên nghiệp dư, cùng với quan to, người giàu thích nghe kịch đã đợi ở trong kịch viện từ lâu, khắp lầu trên lầu dưới đã ngồi kín ghế, toàn là đầu người đen kịt.

Mộ Dung Phong đương nhiên có phòng bao ở đại kịch viên, cận vệ đã bố trí canh gác đầu vào đấy, anh khoác tay Tĩnh Uyển lên lầu, tắt cả cảnh vệ đứng nghiêm túc hành lễ, âm thanh đồng loạt âm vang như tiếng sấm rền, ngay cả nền nhà cũng hơi rung rung, hai phòng bên vốn dĩ có không ít thuộc cấp trong quân đội, thấy anh đi vào, tắt cả hô một tiếng đứng dậy, lần lượt hành lễ. Tĩnh Uyển chỉ thấy trên lầu dưới lầu, mấy trăm con mắt đều nhìn vào mình, cô tuy thoải mái phóng khoáng những cũng cảm thấy khó chịu, trong lòng hơi hồi hận, không ngờ trong kịch viện này có nhiều tướng lĩnh Thừa quân đến thế.

Họ ngồi xuống, mấy nhân vật quan trọng trong Thừa quân đến chào Mộ Dung Phong, tuy họ đều mặc thường phục nhưng vẫn theo lễ nghi quân đội, Mộ Dung Phong cười nói: “Được rồi, quay về nghe kịch hết đi, tôi khó khăn lắm mới đến nghe kịch một lần, mấy người cứ bày trò như thế có để ông chủ Ngụy hát không?”. Tiếng chiêng trống trên sân khấu dần dần nổi lên, Tĩnh Uyển tuy nghe nói vợ Võ Gia Pha của Ngụy Sương Hà nổi tiếng thiên hạ, nhưng cô có bao chuyện phải lo nghĩ, làm sao nghe nổi chứ? Mắt nhìn lên sân khấu, tâm hồn sớm đã không biết bay về phương nào.

Đang trong lúc thất thần, Lan Cầm đã gọt xong một quả táo, đưa cho Tĩnh Uyển trước, Tĩnh Uyển liền nhường cho Mộ Dung Phong cười nói: “Doãn tiểu thư không cần khách sáo, đồ lạnh như vậy, buổi tối tôi không dám ăn”. Mộ Dung Phong nghe xong câu này mới nhận lấy, tiện tay lại đưa cho Thẩm Gia Bình đứng đằng sau lưng.

Trên sân khấu, Ngụy Sương Hà đang hát đến câu: “Tay cầm cung vàng đạn bạc, bắn rơi chiếc áo lụa đầm máu. Mở áo lụa ra xem, mới biết chị ba bị giày vò. Vội vã trở về không quản ngày đêm, vì sự đoàn viên của hai vợ chồng họ”.

Mộ Dung Phong liền nói: “Tên Tiết Bình Quý này còn có chút lương tâm, qua mười tám năm vẫn chưa quên Vương Bảo Xuyên”. Tĩnh Uyển liền nói: “Loại lương tâm này không cần cũng được. Hắn ở Tây Lương lấy công chúa Đại Chiến, mười tám năm vinh hoa phú quý, bỏ lại người vợ đã kết tóc se tơ, không thêm màng đến. Đến bây giờ nghĩ ra, cảm thấy nên quay về thăm, hắn ta coi phụ nữ trên thế giới này là cái gì chứ?”. Mộ Dung Phong nói: “Phụ nữ thời xưa cũng có điều khó xử của họ, mười tám năm đợi chờ, trinh tiết đó khiến người ta khâm phục, cho nên mới có kết thúc viên mãn làm hoàng hậu”. Tĩnh Uyển cười một tiếng, nói: “Loại đàn ông vong ân bội nghĩa như Tiết Bình Quý, vì giang sơn hoàng vị mà bỏ rơi cô ấy, cuối cùng còn vờ vĩnh cho cô ấy làm hoàng hậu, đấy mới là sự giả tạo thật sự. Đây cũng là sự thảm thương của phụ nữ thời xưa, nếu đổi là phụ nữ bây giờ, chắc chắn sẽ ném áo vàng mũ phượng vào người hắn, hiên ngang ra đi”.

Mộ Dung Phong đang định nói, vừa hay khúc: “Tây Bì nước chảy” hát xong, lầu trên lầu dưới hoan hô như sấm. Hai người cũng vỗ tay theo, Ngụy Sương Hà nhìn về phía căn phòng bao, đương nhiên vô cùng nỗ lực. Họ tiếp tục nghe kịch, trên lan can của căn phòng bao đặt đầy hạc dưa, đậu phộng, mút hoa quả, mút kẹo, trà, điểm tâm... Mộ Dung Phong vô cùng khách sáo, tự mình bưng tách trà đến nói: “Doãn tiểu thư, mời dùng trà”. Tĩnh Uyển vội vàng nhận lấy, luôn miệng cảm ơn. Đúng lúc đó, bỗng đằng sau lưng có người phì cười: “Hai người này, thật là khách sáo đến mức giả tạo. Trong kịch nói nâng khay ngang mày, tôn trọng nhau như khách, có lẽ chính là như thế này đây”.

Mộ Dung Phong quay đầu lại nhìn, cười vì gọi một tiếng “Dì”, hỏi “Dì từ đến lúc nào thế?”. Tĩnh Uyển đã đứng dậy, thấy quý phu nhân đó khoảng hơn ba mươi tuổi, dung mạo rất xinh đẹp, đôi mắt thanh tú dưới hàng lông mày đen, dường như có thể câu hồn đoạt phách, chưa nói đã tươi cười. Tĩnh Uyển nghe thấy cách xưng hô của Mộ Dung Phong, cô đoán là Hàn thị tứ phu nhân được yêu chiều nhất lúc Mộ Dung Thần còn sống, mọi việc Mộ Dung gia đều do bà chủ trì, phân nửa thân phận là bà chủ gia đình, vì thế Mộ Dung Phong rất tôn trọng bà. Lúc bà nắm lấy tay Tĩnh Uyển, cẩn thận dò xét cô một lượt, mới trả lời câu hỏi của Mộ Dung Phong: “Dì đến từ lúc nào hả? Chính là lúc hai người nâng khay ngang mày, làm bộ làm tịch đó”.

Mộ Dung Phong biết rõ bà hiểu nhầm, nhưng không hiểu vì sao trong lòng rất hài lòng, chỉ cười ầm ờ: “Mời dì ngồi ạ”. Tứ phu nhân đáp: “Dì đang định về nhà, đi ngang qua đây, từ xa đã thấy cảnh vệ đứng từ cửa kịch viện đến tận phố, dì biết ngay cậu ở đây, cho nên đến xem xem”. Vì bà là trưởng bối cho nên Tĩnh Uyển rất khách sáo, đích thân bưng chiếc ghế bên cạnh đến nói: “Mời dì ngồi ạ”. Tứ phu nhân “ôi chào”

một tiếng, cứ cười đến mức đôi mắt như ánh trăng đang chảy, luôn miệng nói: “Không dám, không dám”. Tỉnh Uyển giờ mới phát giác ra mình lỡ lời, ngại đến mức chỉ muốn độn thổ. Mộ Dung Phong thấy tính cảnh này, liền nói chen vào: “Kịch đang hay, dì nghe hết rồi về cùng chúng con nhé”. Tứ phu nhân là một người rất nghịch ngợm, thấy thế thuận miệng đáp: “Đúng thế, kịch đang hay, hai người từ từ nghe đi, dì đánh mặt chược cả ngày rồi muốn về nghỉ ngơi, không ở đây để người ta ghét đâu”. Tỉnh Uyển nghe từng câu chữ mang hai nghĩa đó của bà, bản thân lại nói sai một câu, chỉ yên lặng không nói. Mộ Dung Phong thấy mặt cô ửng đỏ, xinh đẹp rung động lòng người, tron lòng không nỡ để cô khó xử, cười nói: “Dì không chịu tha cho chúng con phải không? Kịch trên sân khấu hay như vậy, dì cũng không chịu nghe mà muốn giấu cợt con?”

Tứ phu nhân nhướn miệng cười, nói: “Dì đi, dì đi ngay đây”. Đi đến cửa phòng, bà lại quay lại nhìn, cười nói: “Hai đứa từ từ nghe kịch đi”.

7. Chương 7

Nghe hết buổi kịch hôm đó, khi Tỉnh Uyển quay về Đào phủ đã khoảng mười một giờ. Cô ngủ muộn, nhưng trong lòng có tâm sự nên dậy từ rất sớm. Tuy cô đã tỉnh, nhưng biết quy tắc của Đào phủ, ngoài Đào tư lệnh cần phải ra ngoài làm việc, những người khác đều ngủ đến ít nhất là mười giờ mới dậy. Cho nên cô nằm đó, nghĩ lại từng chuyện cảm thấy tất cả giống như một bộ phim, chiếu lại một lượt trước mắt, nghĩ đi nghĩ lại cứ cảm thấy không yên, khó khăn lắm chịu đựng đến mười giờ mới đánh răng rửa mặt. Cô ở nhờ tại Đào phủ, đương nhiên đối đãi với trên dưới đều khách sáo, người dưới vì cô rộng rãi, lại biết cô là khách quý của Cậu Sáu và Tam tiểu thư cho nên vô cùng nịnh bợ. Lan Cầm vừa thấy cô dậy, vội cười hỏi: “Doãn tiểu thư muốn ăn gì ạ? Phu nhân chúng tôi hôm qua đánh bài thâu đêm, vừa mới đi ngủ, cho nên trong bếp có chuẩn bị sữa bò và bánh ngọt”. Tỉnh Uyển nói: “Ăn chút gì cũng được, dù sao cũng còn sớm, tôi cũng chưa muốn ăn”.

Lan Cầm liền gọi bếp đem sữa bò và bánh ngọt đến, Tỉnh Uyển uống hai ngụm sữa tươi nóng, chợt nghe thấy điện thoại trong phòng đổ chuông, cô đang thắc mắc là ai gọi đến, Lan Cầm đã đi nghe, rồi trở lại nói với cô: “Doãn tiểu thư, là Cậu Sáu”. Cô đi nghe điện thoại, Mộ Dung Phong rất khách sáo nói: “Hôm nay thời tiết rất đẹp, tôi muốn mời Doãn tiểu thư ra khỏi thành đi săn, không biết Doãn tiểu thư có vui lòng đến không?”.

Cô không ngờ sáng sớm anh đã gọi điện đến vì điều này, cô nghĩ một lát rồi đồng ý. Mộ Dung Phong đích thân đến đón cô, anh không vào trong, chỉ đứng ngoài xe đợi. Lan Cầm đưa cô đến cánh cổng nhỏ, từ xa xa anh đã thấy cô mặc một chiếc áo thun mùa xuân bó sát màu vàng nhạt, bên dưới mặc một chiếc quần ca rô màu xám, màu sắc tươi sáng như thế, cô mặc vào trông thật thanh thoát khí thái, phong lưu dễ thương vô cùng, đặc biệt giống như một đóa hoa ngênh xuân xinh đẹp đón gió. Tuy anh đã nhìn quen hàng trăm, hàng ngàn cô gái xinh đẹp như muôn hồng ngàn tía, trăm hoa đua sắc, nhưng cũng không kìm được nhìn cô chăm chú, ánh mắt sáng rỡ. Cô lên xe, thấy ánh mắt anh nhìn xuống, nhìn vào đôi giày da dê của mình, liền cười giải thích: “Tôi nghĩ lúc về có lẽ phải đi bộ, cho nên đi giày da”. Giờ anh mới tỉnh táo lại, ho nhẹ một tiếng, nói: “Nếu Doãn tiểu thư không ngại, chúng ta ra ngoài thành cưới ngựa”.

Tiết trời đương lúc cỏ xanh oanh liệt, vó ngựa nhẹ phi. Mộ Dung Phong vốn hơi lo lắng, đích thân giúp Tỉnh Uyển kéo chặt hàm thiếc và dây cương, đưa tay ra đỡ cô, ai ngờ cô nhanh nhẹn như chim yến, chớp mắt đã leo lên lưng ngựa, Mộ Dung Phong từ nhỏ trong quân đội, lớn lên trên lưng ngựa, thấy vậy cũng không khỏi cảm thấy người như cô thật hiếm có, thấy tư thế cô đoan trang, liền đưa dây cương cho cô, nói: “Không ngờ cô biết cưỡi ngựa”. Cô quay đầu lại tươi cười nói: “Lúc ở Saint Petersburg có môn cưỡi ngựa, tôi cũng chỉ học chút ít thôi”. Yên ngựa chọn cho cô rất mềm mại, con ngựa đó trắng muốt, trên đầu có một dấu son to bằng đồng tiền, trông rất đẹp, cô vừa nhìn thấy con tuấn mã ấy trong lòng đã thích, phi một vòng xa lên trước, Mộ Dung Phong và cận vệ lần lượt lên ngựa.

Cô phi ngựa một mạch đến ba bốn dặm, cảm thấy mệt rồi ghìim dây cương lại, mấy cận vệ xa xa phía sau, chỉ có Mộ Dung Phong đuổi theo, thấy cô chạy chậm dần, anh cũng ghìim ngựa, đi song song với cô, ung dung mặc ngựa chậm rãi đi về phía trước. Cô quàng một chiếc khăn lụa màu vàng nhạt, nút thắt dễ tuột, gió vừa thổi qua, chiếc khăn đó mỏng manh mềm mại, bất ngờ bị cuốn bay đi mất, cô “òì chao” một tiếng. Mộ Dung Phong đang cưỡi ngựa phía sau cô, mắt liếc tay nhanh, túm lấy chiếc khăn, cảm thấy nó thật mềm

mại, hương thơm nhẹ nhàng bay đến, cũng không biết là nước hoa gì, cơn gió đó thổi chiếc khăn tung bay trên tay anh, mùi hương đó càng như ngấm vào xương tủy.

Tĩnh Uyển nhìn về mặt anh, bất giác trong lòng sợ hãi, lập tức cười mỉm đưa tay nhận lấy chiếc khăn lụa, nói: “Cậu Sáu, cảm ơn nhiều”. Cô đã tự nhiên như thế, Mộ Dung Phong vội vàng khép lại tâm trạng ấy, nói: “Doãn tiểu thư khách sáo rồi”. Anh quay đầu lại huýt sáo gọi cận vệ, mấy cận vệ đó quát ngựa phi tới, bụi bay mù mịt, vây lấy hai người rồi cùng phi về phía trước.

Họ ra khỏi thành, đến tận lúc hoàng hôn mới trở lại thành Thừa Châu, Tĩnh Uyển cưỡi ngựa một ngày, sau đó là học bắn súng, loại súng Mauser do Đức sản xuất là nặng nhất, cô lại khoe tài hiểu thắng, không chịu thua kém người khác ngày hôm nay quả thật rất mệt. Họ đi ba bốn chiếc ô tô, lính hộ vệ đứng trên bàn đạp, tiền hô hậu ủng, xe chạy thẳng vào con phố trước cổng nhỏ của Đào phủ rồi mới dừng lại. Thẩm Gia Bình ngồi ở chiếc xe phía sau, xuống trước mở cửa xe cho Mộ Dung Phong vừa mới đưa tay ra, qua cửa kính xe thấy Mộ Dung Phong ra hiệu bằng mắt, Thẩm Gia Bình tinh mắt đã nhìn thấy Tĩnh Uyển tựa đầu vào vai Mộ Dung Phong, anh cũng không dám nhìn nhiều, vội vàng lui lại, quay người đi dặn dò tất cả cận vệ tản đi canh gác xung quanh.

Chiều tà chậm rãi như bức rèm buông xuống, bốn bề một khoảng mênh mang. Vì hai bên con phố đều là nhà sâu tường cao, cho nên không có nhiều người và xe đi lại, Thẩm Gia Bình sai người chặn hai đầu phố, xung quanh càng trở nên yên tĩnh hơn, xa xa nghe thấy tiếng xe kéo chạy qua, tiếng chuông đồng hồ leng keng leng keng rồi xa dần, xa dần. Đèn hơi ga bỗng sáng lên, một chút ánh sáng vàng vọt chiếu xuyên qua cửa xe, Mộ Dung Phong không dám nhúc nhích, cẩn thận gần như nín thở, chỉ cảm thấy mùi hương tóc thoang thoang, rất lâu sau mới phát hiện trên tóc mai cô cài một bông hoa nhài, hoa trắng nhỏ nhỏ, giống như một chiếc khuy áo màu bạc, tỏa hương trên mái tóc đen tuyền như ngọc.

Anh chưa bao giờ ngồi yên, không nhúc nhích chút nào như vậy, cánh tay phải dần dần tê dại đi, đáng nhẽ cực kỳ khó chịu nhưng lại giống như bị kiến bò, ngứa ngáy kỳ lạ. Cửa xe kéo xuống một nửa, gió lùa trong xe, tóc cô lướt trên mặt anh, càng có cảm giác hơi ngứa, nhưng ngứa đến tận trong tim. Trong giấc mơ cô vẫn hơi chau mày, khóe môi hơi chùng xuống, trên môi thoa một chút son Max Factor, trong ánh sáng mờ xuyên qua từ cửa xe, làn môi ấy sáng bóng lên như mặt. Anh không dám nhìn nữa, quay mặt đi nhìn ra ngoài, trên tường Đào phủ leo đầy cây mây, anh nhìn rất lâu, mới nhận ra đó là hoa lăng tiêu, có mấy cành hoa nở sớm, màu vàng tươi đẹp, một khối nồn nà, giống như chiếc cốc đá trên án thư của anh, mờ ảo lấp lánh. Nghe thấy tiếng bước chân đi lại nhẹ nhàng của cận vệ và tiếng gió thổi cành hoa lay động, buổi tối mùa xuân không có ánh trăng, anh cũng không muốn động dậy, dường như lâu dài cùng trời đất, tình nguyện cứ ngồi mãi như thế.

Đào phủ vẫn chưa ăn cơm tối, Tam tiểu thư và mấy vị phu nhân buổi chiều bắt đầu đánh mười sáu vòng, đến bảy, tám giờ tối bác Lý ở nhà trên đến hỏi Tam tiểu thư: “Phu nhân, nhà bếp hỏi lúc nào thì ăn cơm tối?”. Tam tiểu thư ngẩng đầu lên nhìn đồng hồ trên tường, liền “ôi chao” một tiếng nói: “Hóa ra đã muộn vậy rồi, đánh bài cũng không cảm thấy đói”. Một vị phu nhân khác họ Hà liền cười nói: “Đào phu nhân thắng tiền, đương nhiên không thấy đói rồi”. Mọi người đều cười, Tam tiểu thư vừa cười vừa quay đầu lại dặn dò bác Lý: “Đi xem xem, nếu Doãn tiểu thư về rồi thì mời cô ấy đến ăn cơm.”

Bác Lý vâng rồi đi, trong phòng trên vẫn đánh bài, dưới Tam tiểu thư là phu nhân Từ thống chế, Từ phu nhân liền hỏi: “Doãn tiểu thư đó có phải vị tiểu thư hôm qua cùng đi nghe kịch với Cậu Sáu không?” Tam tiểu thư cười cười, không trả lời. Hà phu nhân liền nói: “Nghe nói rất xinh đẹp”. Một vị Trác phu nhân khác cười nói: “Bạn gái Cậu Sáu có cô nào là không xinh đẹp chứ?”. Tam tiểu thư nhoen miệng cười nói: “Dù sao Cậu Sáu nhà chúng tôi vẫn chưa có thiếu phu nhân, cho nên cậu ấy có bạn gái cũng là chuyện rất bình thường”. Đang nói chuyện bác Lý đã quay lại, Tam tiểu thư buột miệng hỏi: “Doãn tiểu thư về rồi sao?”. Bác Lý đáp: “Về rồi ạ”, rồi lại nói tiếp: “Lúc tôi đến, Doãn tiểu thư lên lầu thay quần áo rồi, nhưng Cậu Sáu ở dưới lầu, bảo phu nhân không cần đợi Doãn tiểu thư ăn cơm, cậu ấy mời Doãn tiểu thư ăn tối”.

Tam tiểu thư nghe thấy Mộ Dung Phong đến, liền hỏi: “Cậu Sáu còn nói gì không?” Bác Lý đáp: “Cậu Sáu không nói gì khác”. Tam tiểu thư nghĩ một lát, cảm thấy vẫn không nên đi làm phiền hai người đó, do vậy liền bảo nhà bếp dọn cơm nước. Phu nữ vốn là chúa tò mò, trong phòng ăn Từ phu nhân không nhịn được hỏi: “Xem ra Doãn tiểu thư này không hề tầm thường”. Tam tiểu thư cười nói: “Tầm thường hay không tầm thường làm sao nói rõ ràng được chứ?”. Cô càng lấp lửng như thế, mấy vị phu nhân lại càng khẳng

định hơn, trong lòng cứ suy đoán.

Chuyện kiểu này vốn được lan đi rất nhanh, hơn nữa mấy ngày liền Mộ Dung Phong mời Tĩnh Uyên đi xem phim, khiêu vũ, ăn cơm, hai người ở bên nhau như hình với bóng, hành động của anh vốn có rất nhiều người chú ý nên càng không giấu được. Tĩnh Uyên vì có việc muốn xin giúp đỡ, hướng hồ Mộ Dung Phong luôn đối xử với cô rất khách sáo, cho nên không dám từ chối. Cô vì việc của Hứa Kiến Chương mà nóng ruột nóng gan, lòng như lửa đốt, cho nên không có tinh thần vui đùa, Mộ Dung Phong bèn nghĩ cách khiến cô cười. Vì cô muốn học bắn súng, ngày hôm đó anh đặc biệt được cô đến thao trường tập bắn.

Từ Trị Bình vốn vì việc đóng quân mà đến tìm Mộ Dung Phong, đợi rất lâu ở hành dinh đốc quân mới biết Mộ Dung Phong đã đến thao trường, ông ta liền ngồi xe đến thao trường. Thao trường đó là Mộ Dung Thần xây dựng lúc còn sống, sàn lát đá trắng, nhìn không thấy điểm cuối, vốn dùng lúc vào lúc duyệt binh, bình thường cũng dùng làm nơi luyện bắn súng của cảnh vệ. Vì Mộ Dung Phong ở đây, bốn bề đều có lính canh, cách không xa, có vệ binh vác súng đứng im.

Từ Trị Bình từ xa đã thấy dưới chân tường thành có cắm bia bắn. Thẩm Gia Bình ở bên cạnh Mộ Dung Phong lắp sẵn đạn, Mộ Dung Phong nhận lấy súng, nói với Tĩnh Uyên: “Loại súng này sức giạt nhỏ hơn chút, nhưng tay vẫn phải nắm thật chắc”. Anh từ nhỏ ở trong quân đội, từ nhỏ nghịch súng ống, vừa đưa tay lên, chỉ nghe thấy một tiếng “đoàng”, người phụ trách xem bia đã reo hò, hét lên: “Hong tâm! Hong tâm!”. Anh đưa súng cho Tĩnh Uyên: “Em thử đi!”. Thấy cô dùng hai tay cầm súng, anh cúi đầu giúp cô ngắm chuẩn: “Thấp một chút, thấp hơn một chút nữa, được, bắn”.

Tĩnh Uyên tuy có sự chuẩn bị, nhưng lúc bóp cò, sức giạt của súng quá mạnh, khẩu súng trong tay gần như không giữ vững, Mộ Dung Phong đưa tay ra giúp cô nắm chắc súng, quay đầu lại thấy Từ Trị Bình, mới chào một câu: “Chú Từ đến rồi à”. Từ Trị Bình lại hành lễ rất quy tắc: “Cậu Sáu”. Mộ Dung Phong hỏi: “Chú Từ có việc gì?”. Từ Trị Bình nói: “Từ mùa đông năm ngoái, người Nga phái người đóng quân tại dọc tuyến đường sắt càng ngày càng nhiều, hôm trước người Nga lại nói muốn tăng thêm lượng quân đóng giữ, theo tôi thấy, đám người Nga này không yên phận, chúng ta phải có phòng bị”. Mộ Dung Phong “ồ” một tiếng, nói: “Vậy chú Từ có dự định gì?”

Từ Trị Bình nói: “Nên tăng thêm quân ở dọc tuyến đường sắt Thừa Châu, để phòng nước Nga giở trò”. Mộ Dung Phong nói: “Tập kết đóng quân của Thừa Châu đều từ Dư Gia Khẩu đến Bình Dương, nếu điều binh đến phía Bắc, sự phòng thủ của Dĩnh quân sẽ giảm đi”. Từ Trị Bình nói: “Dĩnh quân đang đánh nhau túi bụi với An Quốc quân của Khương Song Hỷ, Nam tuyến tạm thời không phải lo lắng, trước mặt nên rút quân đến phía Bắc”. Mộ Dung Phong nghĩ một lát: “Không, vẫn nên điều động ba lữ đoàn từ điểm đóng quân Vọng Châu của chú, bố trí canh phòng đến dọc tuyến đường sắt Quế An của Ninh Xương”. Trong lúc họ nói chuyện, Tĩnh Uyên đã tự bắn được bốn, năm phát, phát nào cũng trượt, viên cuối cùng khó khăn lắm mới chạm vào bia, trượt qua viên bia lại bay ra ngoài. Mộ Dung Phong nhìn thấy bật cười ha ha, Tĩnh Uyên quay đầu lại nhìn anh, anh liền nói: “Em lườm tôi làm gì, tôi thay em nhớ đấy, viên đạn này sáu hào một viên, em đã lãnh phí mấy đồng rồi!”. Tĩnh Uyên “hừ” một tiếng nói: “Tuần duyệt sứ của chín tỉnh hóa ra cũng keo kiệt như thế”.

Anh nói: “Đối với em thì phải keo kiệt một chút, ai bảo em keo kiệt với tôi chứ”. Tĩnh Uyên giẫm chân, lườm anh thêm cái nữa, đáng vẻ như muốn oán trách nhưng lại nhẫn nhịn. Từ Trị Bình thấy cảnh đó, liền cúi người cáo từ nói: “Cậu Sáu, vậy tôi làm theo ý cậu, đi điều binh trước”.

Mộ Dung Phong nhận lấy súng, đưa cho Thẩm Gia Bình lắp lại đạn, thuận miệng “ừ” một tiếng. Từ Trị Bình rời khỏi thao trường, không về thẳng Vọng Châu mà đến phủ của Thường Đức Quý. Thường Đức Quý vốn nghiện thuốc, buổi chiều không có việc gì, xem mấy vị phu nhân đánh bài, ông ta rút hai điều thuốc, đứng dậy đánh bài giúp thất phu nhân, Tam phu nhân liền hét lên: “Ông này bất công quá, mấy chị em chúng tôi đang chơi bài ông lại xen vào”. Một vị phu nhân khác cũng không chịu, đang léo nhéo nói chuyện, la hét ầm ĩ, vô cùng ồn ào, bỗng nghe thấy ngoài cửa có người nói: “Ông anh có phúc thật”.

Thường Đức Quý thấy Từ Trị Bình đi vào, hai nhà vốn tình cảm thâm thiết, liền vội vã đứng dậy đón tiếp, hai người sang giường thuốc (*) tán gẫu vài câu trước, mấy vị phu nhân kéo sang phòng khách đánh bài, chỉ để lại một a hoàn châm thuốc, Thường Đức Quý mới hỏi: “Ông đến gặp Cậu Sáu?”. Từ Trị Bình vốn không hút thuốc, chỉ uống nửa tách trà, chậm rãi nói: “Không phải vẫn vì chuyện đóng quân sao?”. Thường Đức Quý hỏi: “Vậy Cậu Sáu nói sao?”. Từ Trị Bình vuốt vuốt hai lọn râu bên mép, mỉm cười nói: “Cậu ta

bảo tôi điều ba lữ đoàn, đóng từ Ninh Xương đến Quế An”. Thường Đức Quý vừa bất ngờ vừa mừng, đặt tẩu thuốc xuống, chấp tay nói: “Lão đệ, vẫn là đệ có cách”.

(*) Giường thuốc: Loại giường chuyên dùng để hút thuốc, thường có trong các gia đình quý tộc (BTV)

Từ Trị Bình nói: “Từ lúc đánh trận xong, tôi thấy tâm tư cậu ta không còn đặt ở việc chính nữa. Mấy tháng trước vì một cô gái mà bỏ ra bao nhiêu tiền đi lập trường học gì đó, sau này lại đưa phụ nữ đi nghe kịch, ngày ngày chỉ biết nghe kịch, nghe nói hai ngày trước lại say mê một người, hôm nay thấy cậu ta ở thao trường dạy cô gái đó bắn súng, tôi nói chuyện với cậu ta, cậu ta không tập trung. Nếu đại soái có linh thiêng...”. Ông ta nói đến đây, không kìm được than một tiếng. Thường Đức Quý vỗ chân một cái nói: “Dù sao tên tiểu tử này cũng là Lưu A Đầu (*) không thể dui dặt được”.

(*) Lưu A Đầu: Con trai của Lưu Bị, trước khi chết Lưu Bị gửi gắm cho Gia Cát Lượng diu dắt A Đầu, nhưng vì A Đầu ngu tối, bất tài, sau khi Gia Cát Lượng chết, rốt cuộc Thục vẫn bị diệt vong (BTV)

Từ Trị Bình nói: “Nói cậu ta là Lưu A Đầu thì có hơi quá. Ông xem lúc đánh trận, cậu ta dụng binh cũng không hề thua kém đại soái. Chính là cậu chút thông minh nên mới ngang tàng, không coi đường, sớm muộn cũng có chuyện”. Thường Đức Quý cầm tách trà lên, uống ực một hơi hết sạch, lau miệng nói: “Trước lúc đại soái chết tuy không trần trối lại lời nào, nhưng mấy lão già chúng ta là người nhìn Cậu Sáu lớn lên, nói một cách huênh hoang, nếu cậu ta phạm sai lầm, chúng ta nên chỉ ra. Cảnh cây mọc cong phải uốn cho thẳng, người đi đường vòng thì phải kéo anh ta lại”.

Từ Trị Bình dùng nắp tách trà hớt bỏ lá trà, nói: “Tôi lại nghe nói Cậu Sáu có ý muốn nghị hòa với Đinh quân”. Thường Đức Quý vừa nghe, đập bốp một cái lên chiếc kệ, tách trà, đĩa đồ điểm tâm, đèn thuốc, gạt tàn thuốc, tẩu thuốc trên chiếc kệ.. hết thấy đều nảy hết lên, cả người ông ta cũng nhảy lên, quát lớn: “Cái thằng ranh con! Không có tiền đồ, giang sơn ông đây cùng đại soái dùng mồ hôi và máu giành về, một câu của nó là muốn hai tay dâng cho người khác sao! Nó muốn nghị hòa, trước hết phải hỏi xem khẩu súng này của ta có đồng ý hay không!”. Nói xong rút khẩu súng ngắn ở thắt lưng ra đập lên chiếc kệ “rầm” một tiếng.

Từ Trị Bình vội kéo ông ta lại, nói: “Lão huynh, cẩn thận, cẩn thận”. Thường Đức Quý tức sùi bọt mép: “Người phải cẩn thận là tên nhóc đó, tự làm theo ý mình, có bao giờ coi mấy anh em chúng ta ra cái gì chứ?” Chúng ta trong sáng trong tối, từng chịu bao nhiêu khổ cực rồi? Nó nghe lời xúi bẩy của lũ bất tài Lưu Tử Sơn luôn thiên vị chúng, hễ tranh luận với nó, nó liền lấy cái danh tuần duyệt sứ ra ép ông mày, ông mày nể mặt đại soái, không tính toán với nó, nó lại còn càng ngày càng vênh mặt lên. Lúc chúng ta theo đại soái mưa bom bão đạn, nó còn trốn trong lòng mẹ bú sữa đầy. Bây giờ đại soái vừa nhắm mắt, nó liền ngồi lên đầu chúng ta, cho dù nó là con của đại soái, ông đây cũng không tha cho nó”.

8. Chương 8

Sau khi về Vọng Châu, Từ Trị Bình liền đem ba lữ đoàn bố trí canh phòng dọc tuyến đường ray, nhân cơ hội điều hai trung đoàn tâm phúc đến Xương Vinh, bố trí ổn thỏa rồi lại cùng mấy vị tướng lĩnh quan hệ mật thiết đàm phán bí mật mấy lần. Ông ta sắp xếp người chuyên truyền mật điện từ Thừa Châu đến, hàng ngày chỉ có mấy chữ nhưng động thái trong thành Thừa Châu đều nắm rất rõ ràng. Theo quy định xưa nay của Thừa Quân, quan lớn làm việc ở biên cương, gia quyền đều ở lại Thừa Châu. Từ lúc Mộ Dung Phong nhậm chức, cho rằng đó là tập tục xấu, nói: “Mình không tin người ta, làm sao có thể khiến người ta tin mình?”. Từ đó cho phép mang theo gia quyến đi nhậm chức, nhưng mấy vị thống chế vì tránh hiểm nghị, vẫn để vợ ở lại thành Thừa Châu. Phu nhân mấy vị thống chế và nữ giới của Mộ Dung phủ xưa nay đi lại thân tình, hôm đó có phu nhân của Từ Trị Bình và mấy vị phu nhân khác cùng đánh bài ở Đào phủ. Phòng trên mở hai bàn đánh bài, tam tiểu thư, Tinh Uyển, Từ phu nhân và Lưu phu nhân một bàn, Tinh Uyển vốn không biết đánh bài lắm, hôm đó lại may mắn, không đến hai tiếng, đã thắng khoảng ba ngàn đồng. Phòng bếp đến hỏi lúc nào ăn cơm tối, tam tiểu thư sợ cô không vui, nói: “Đợi tám vòng này đánh xong hãy nói đi”. Tinh Uyển có vẻ không hề quan tâm, đưa tay lên nhìn nhìn đồng hồ, cười nói: “Đã năm giờ rồi à, đợi đánh hết bốn vòng này đi”. Tinh Uyển có vẻ không hề quan tâm, đưa tay lên nhìn nhìn đồng

hồ, cười nói: “Đã năm giờ rồi à, đợi đánh hết bốn vòng này đi”. Từ phu nhân buột miệng hỏi: “Doãn tiểu thư hôm nay có đi khiêu vũ không?”. Tĩnh Uyên đáp: “Hôm nay không đi nữa, Cậu Sáu nói có việc”. Lưu phu nhân vô ý ngẩng đầu lên, phì cười: “Nói Tào Tháo, Tào Tháo đến”. Tĩnh Uyên quay mặt lại nhìn, hóa ra Mộ Dung Phong đang đi đến, thấy họ đang đánh bài liền hỏi: “Ai chẳng thế? Người đó hôm nay khách ăn cơm đi”. Từ phu nhân cười nói: “Doãn tiểu thư thắng, bảo cô ấy mời Cậu Sáu ăn cơm, chúng tôi thơm lây làm khách ăn cùng được rồi”. Lưu phu nhân xưa nay có chút nổi đau thầm kín với Từ phu nhân “ôi chao” một tiếng, nói: “Doãn tiểu thư đã mời Cậu Sáu ăn cơm, mấy người rảnh rồi chúng ta chẳng lẽ không biết điều sao?”. Tĩnh Uyên nói: “Mời khách thì mời khách, không phải là một bữa cơm đồ Tây sao? Tôi tất nhiên mời mọi người đi rồi, nhưng sao phải mời anh ấy?”. Tam tiểu thư tiếp lời: “Đúng thế, ngày mai chỉ mời chúng tôi được rồi, còn về Cậu Sáu, Doãn tiểu thư phải mời riêng cậu ấy tối hôm nay trước.” Câu nói khiến mọi người đều cười, Tĩnh Uyên vắn người một lát, nói: “Không nói chuyện với mấy người nữa, toàn xúm lại ăn hiếp tôi”. Tam tiểu thư không kìm được đưa tay ra véo nhẹ má cô một cái, nói: “Cái đồ không nhẽo này, toàn không nhẽo đến mức người ta không ghét không được”. Mộ Dung Phong xem họ đánh bài một lát, rồi đi về phía sau, đánh hết vòng đó, Lưu phu nhân nói: “Không chơi nữa”. Hai người họ đều đi rửa tay, tam tiểu thư liền cười nhỏ với Tĩnh Uyên một tiếng, nói: “Em kệ chị đấy, hôm nay cả chị cũng ăn hiếp em”. Tuy nói vậy, nhưng lát sau cô nói đi thay quần áo, rồi cũng đi về phía sau. Mộ Dung Phong thường đi về phía căn lầu nhỏ cô sống, cô biết anh cũng thích ngồi hút thuốc trong phòng khách nhỏ đó, quả nhiên đi đến cửa đã ngửi thấy mùi bạc hà nhàn nhạt, mùi hương bạc hà thanh mát đó khiến cô nhớ lại khuôn mặt thân thiết nhất quen thuộc nhất, bước chân bắt giắc chậm lại. Thẩm Gia Bình đứng phía sau ghế sofa, thấy cô đi vào, gọi một tiếng “Doãn tiểu thư” rồi lui ra ngoài. Mộ Dung Phong thấy Thẩm Gia Bình tiện tay đóng cửa, mới nhích nhích người, nói: “Doãn tiểu thư, mời ngồi”. Tĩnh Uyên tươi cười, nói: “Cậu Sáu khách sáo rồi”. Cô ngồi xuống sofa đối diện, Mộ Dung Phong thấy cô chỉ mặc một chiếc sườn xám chu sa màu ánh đỏ, chiếc sườn xám đó không phải kiểu dáng bình thường, cổ khoét thành hình tim, lộ ra chiếc cổ trắng ngần, trên cổ đeo một chuỗi ngọc san hô màu đỏ. Cô thấy anh nhìn dò xét, mỉm cười đưa tay ra cho anh xem, hóa ra trên cổ tay là một chiếc vòng kiểu Tây, trên chiếc vòng xuyên đó khảm đầy đá kim cương Thiên Tinh màu hồng, lấp lánh đến hoa mắt, cô nói: “Đồ anh tặng tôi ở đây này”. Anh thấy cổ tay cô trắng như tuyết, muốn đưa tay ra nắm lấy, cuối cùng cố gắng kiềm chế, mỉm cười nói: “Họ nói thế nào?”, Tĩnh Uyên cười nói: “Còn có thể nói thế nào vừa nghe nói là anh tặng tôi, tất tắc khen đẹp”. Cô làm mặt quỷ, nói: “Lần sau khoe chuỗi dây chuyền anh tặng tôi, đảm bảo họ lại tán thưởng cả nửa ngày”. Do đó anh hỏi: “Sao hôm nay vui thế?” Tĩnh Uyên không nhịn được cười, nói nhỏ: “Từ phu nhân cố ý thua tiền tôi. Tôi có một quân ba, một quân năm, vốn là tôi bốc bài, tôi đã nhìn là quân bốn, nhưng tam tiểu thư lại động vào một quân, Từ phu nhân là người nhạy bén mà, lập tức đánh một quân bốn ra cho tôi ăn”. Cô vui vẻ kể, vẻ mặt đó giống một đứa bé nghịch ngợm, mặt mày tươi rói, tóc cô rất dày, có một lọn tóc buông xuống sau tai, mấy sợi đen tuyền rủ xuống má, anh muốn đưa tay ra vén lên giúp cô, nhưng chỉ có thể ngồi ở đó không động đậy, hơi thần thờ không tập trung, nghe cô kể chuyện đánh bài vụn vặt không quan trọng, cũng có chút ảo giác chập chờn, hy vọng ngày tháng như vậy dài thêm chút nữa. Trên bàn trà đặt một bình hoa huệ, lúc này hương tỏa thơm dịu, cách bình hoa đó, gương mặt cô giống như vầng trăng sau cửa sổ, khiến người ta quyền luyến không rời. Rất lâu sau anh mới nói: “Tôi định mười sáu tháng này tổ chức sinh nhật cho em”. Cô nghe câu này, thu lại nụ cười, vẻ mặt cũng trở nên tập trung, nói chậm chậm: “Vậy không phải chính là tuần sau sao?” Anh “ừ” một tiếng, nói: “Sự việc có thay đổi, không thể kéo dài hơn nữa. May mà kế hoạch của chúng ta rất vẹn toàn, dự phòng cũng rất đầy đủ”. Anh ngược mắt lên nhìn cô, nói: “Nhưng trên thế giới này không có việc gì không có chút sơ hở nào hết, nếu...nếu...”. Anh vốn là người dứt khoát, nói đến đây, lại nói một chữ “nếu”, cuối cùng chỉ than nhẹ một tiếng, nói: “Doãn tiểu thư, tôi rất xin lỗi, khiến em liên lụy đến việc như vậy”. Tĩnh Uyên đáp: “Đây là tôi tình nguyện, lúc đó chúng ta cũng đã nói rồi”. Anh nhìn cô một lát, cuối cùng chỉ nói: “Nếu sự việc không thuận lợi, tôi muốn em lập tức trở về Càn Bình, một phút cũng không được chậm trễ, họ sẽ không chú ý đến em ngay, tôi hy vọng em có thể trốn thoát”. Tĩnh Uyên nói: “Cậu Sáu đến bây giờ vẫn không tin tôi sao?”. Mộ Dung Phong nói: “Em phải biết nếu sự việc không thuận lợi, đến tính mạng của em tôi cũng không thể đảm bảo”. Tĩnh Uyên nhìn anh, ánh mắt như đang bốc cháy: “Cậu Sáu, tôi tuy là nữ giới, cũng biết hoạn nạn cùng chịu, huống hồ chúng ta từng nói Cậu Sáu cũng coi tôi là người hợp tác. Tĩnh Uyên không tham sống sợ chết, cũng biết việc này chắc chắn nguy hiểm, tuy việc thành tại trời, mưu sự rất cuộc tại người, Tĩnh Uyên tin bản thân mình, cũng tin Cậu Sáu”. Mộ Dung Phong nghe cô nói những lời ấy, trong lòng phức tạp rối ren, khó nói thành lời, cũng không biết là thích thú hay là hụt hẫng không thể tưởng tượng. Căn phòng trở nên yên tĩnh, trên tay cô đeo một đôi bông hoa bảo tháp kim cương màu

hồng, dài hai tấc, đung đưa tạo nên tiếng sần sật khe khẽ, khiến anh nhớ đến lúc còn rất bé, mấy a hoàn phòng trên dẫn anh đi chơi, chiều tà ngày hạ đi hái hoa dạ lý hương, tỉ mỉ rút lấy nhụy – nếu không thể rút đứt thì xâu thành một hoa bảo tháp dài dài. Đám a hoàn đều chỉ hơn mười tuổi, là lứa tuổi nghịch ngợm, đeo những bông hoa ấy lên tai cùng nhau cười đùa, vỗ tay anh, bảo anh nhìn: “Cậu Sáu, Cậu Sáu...”. Những đóa hoa ấy, mùi hương nhàn nhạt thoảng qua, mẹ anh đứng trên bậc thang, mặc chiếc áo dài màu xanh, bên dưới thắt một ciếc váy lụa pha ren màu xanh thẫm, mỉm cười nhìn anh. Nền đá xanh ở giếng trời rỉ nước chảy, hơi nước bốc lên kèm theo hương hoa xông lên người. Tĩnh Uyên thấy anh im lặng rất lâu, tiện tay cầm một cành dạ lý hương trong bình lên, dùng ngón tay thuận theo cành hoa chậm chậm, vuốt lên tận ngọn, lại vuốt trở lại từ đầu. Anh bỗng nói: “Tĩnh Uyên... gặp được em, sao muộn thế này”. Cô nghe một câu đó, không biết vì sao trở nên sợ hãi, nhưng cô xưa nay không biết sợ, một lát sau liền ngược mắt lên, nhẹ nhàng nói: “Tĩnh Uyên có một yêu cầu quá đáng, không biết Cậu Sáu có thể đồng ý không?”. Anh không hề suy nghĩ nói ngay: “Phàm là việc tôi có thể làm được, tôi đều đồng ý với em”. Cô nói: “Tôi với Cậu Sáu tuy quen nhau chưa lâu, nhưng cũng thân thiết như bạn cũ, Cậu Sáu có tình có nghĩa, Tĩnh Uyên khâm phục đã lâu, Tĩnh Uyên mơ mộng trào cao, muốn kết huynh muội với Cậu Sáu, không biết Cậu Sáu có chịu đồng ý không?”. Anh ngồi ở đó, không khí xung quanh giống như nước trong giếng, lạnh lẽo mà không chút gợn sóng, dập dềnh vỡ vụn trong mặt giếng, cắt ra bóng tối. Trên mặt anh chậm chậm nở một nụ cười, nói: “Cái này có gì mà trào cao, anh luôn hy vọng có một cô em gái”. Tĩnh Uyên nghe anh nói vậy, cũng mỉm cười, gọi một tiếng: “Anh”. Anh cười thoải mái, nói: “Cũng hơi đường đột, anh còn chưa kịp chuẩn bị lễ ra mắt”. Tĩnh Uyên nói: “Anh hà tất phải khách sáo như thế, đều là một người nhà rồi”. Anh “ồ” một tiếng nói: “Đều là người một nhà, quả thật không cần khách sáo thì hơn”. Dừng lại một lát, anh lại tiếp: “Việc vui như vậy, bất kể là theo quy tắc cũ hay theo quy tắc phương Tây, chúng ta đều nên uống một ly rượu”. Nói xong đứng dậy ấn chuông, Thẩm Gia Bình vào nghe anh dặn dò: “Đi lấy rượu đến – rượu Vodka ấy”. Tĩnh Uyên nghe nói uống rượu, lại hơi bất an, thấy anh đón lấy chai rượu, đích thân rót vào hai chiếc ly thủy tinh kiểu Tây, một ly rất ít, đưa cho cô, nói: “Rượu này quá mạnh, con gái uống ít thôi”. Cô cười nhận lấy, anh lại tự mình rót một ly đầy. Anh nói “cạn ly”, chạm ly với cô, rồi uống một hơi hết sạch, uống xong mới cười cười với cô. Thẩm Gia Bình thấy trong ánh mắt anh không vui vẻ, không biết xảy ra chuyện gì, nhưng về mặt Tĩnh Uyên vẫn như bình thường, nên không đoán được giữa hai người họ có vấn đề gì. Ăn tối xong, Mộ Dung Phong còn có công chuyện nên về sớm. Thẩm Gia Bình vốn hơi lo lắng, cuộc họp tối lại kéo dài quá lâu, khó khăn lắm mới đợi tới lúc tan họp, đã là mười một giờ đêm, anh thấy Mộ Dung Phong hơi mệt mỏi, liền hỏi: “Cậu Sáu, có cần bảo nhà bếp chuẩn bị chút đồ ăn đêm không?”. Mộ Dung Phong đáp: “Tôi không đói”. Thẩm Gia Bình nhìn dáng vẻ anh giống như đang tức giận, không kìm được hỏi: “Doãn tiểu thư cô ấy...”. Nói chưa hết câu, Mộ Dung Phong đã rút súng ra, giơ tay lên bắn liền hai phát, một bình hoa Cảnh Thái màu xanh vỡ tan, sau bình hoa là cửa sổ, một mảnh kính lớn “soạt” rơi xuống, bắn mảnh thủy tinh ra đầy mặt đất. Cảnh vệ, cận vệ dưới lầu nghe thấy tiếng súng, vội vã xông lên, “rầm” một tiếng phá cửa cầm súng xông vào. Mộ Dung Phong thấy một đám cận vệ mặt mũi căng thẳng, cười nói: “Không có gì, xuống hết đi”. Mấy cận vệ đó giờ mới đóng chốt an toàn, đeo lại súng vào sau lưng, cung kính cúi chào lui ra. Mộ Dung Phong nói với Thẩm Gia Bình: “Hình như tôi uống khá nhiều rồi, đi ngủ thôi”. Thẩm Gia Bình liền cầm lấy khẩu súng lục Browning đặc chế, giúp anh đặt xuống dưới gối, lại gọi người giúp anh chuẩn bị nước, rồi mới nói: “Cậu Sáu, tôi có một câu, không biết nên nói hay không?”. Mộ Dung Phong nói: “Nếu đã là lời không nên nói thì đừng nói”. Bao nhiêu lời Thẩm Gia Bình muốn nói mắc nghẹn lại, Mộ Dung Phong nhìn dáng vẻ cứng họng của anh ta, lại không nhịn được bật cười ha ha: “Cậu nói đi, nói đi”. Thẩm Gia Bình nói: “Tuy bây giờ là thời đại bình đẳng dân chủ rồi, nhưng làm việc chỉ cần kết quả, trong chín tỉnh phía Bắc này, có thứ gì không nằm gọn trong lòng bàn tay ngài? Hơn nữa, tấm gương của đại soái vẫn còn đó”. Phu nhân thứ năm của Mộ Dung Thần vốn đã từng được gả cho người khác, tính khí Mộ Dung Thần đã thích thì phải có bằng được, cho nên uy hiếp người kia viết giấy bỏ vợ, ép cưới về. Mộ Dung Phong nghe Thẩm Gia Bình nhắc lại việc cũ này, liền lắc lắc đầu nói: “Không được, trái chín ép không ngọt, hơn nữa tính khí của cô ấy có chết cũng không chịu khuất phục”. Anh lại nói: “Việc này không cho phép cậu tùy ý hành động, nếu tên họ Hứa thiếu một sợi tóc ở trong tù, tôi sẽ tìm cậu hỏi chuyện”. Thẩm Gia Bình mắt húng đành đáp một tiếng “Vâng”. Mộ Dung Phong tổ chức sinh nhật cho Tĩnh Uyên, tuy không quá phô trương, nhưng ai ai cũng biết Doãn tiểu thư là bảo bối hiện nay của Cậu Sáu, mấy thuộc cấp Thừa quân đó, có ai không nịnh bợ chứ? Tĩnh Uyên vốn to gan, nhưng việc đã đến nước này, trong lòng vẫn hơi thấp thỏm. Sáng sớm hôm đó, Mộ Dung Phong đến gặp cô, vì đợt này anh bận, họ hiếm khi gặp riêng, thấy vẻ mặt rất trấn tĩnh của anh, trong lòng cô cũng bình tĩnh trở lại. Anh xưa nay chưa từng đến tay không, hôm nay tùy tùng sau lưng ông một giỏ hoa, bên

trong đều là hoa hồng cô thích. Anh lại nói theo cách nói phương Tây: “Sinh nhật vui vẻ”, còn tận tay đưa cho cô một hộp nhung, nói: “Lần này em tự mình mở ra xem”. Đợi các tùy tùng lui ra hết, anh mới nói với cô: “Đợi lát nữa nếu anh không quay lại... “. Tĩnh Uyên cướp lời nói: “Không thể nào, em đợi anh về rồi ăn mì (*)”. Ánh mắt anh hiện lên sự dịu dàng, nói: “Hôm nay đâu phải sinh nhật thật sự”. Cô cảm nhận được sự thương tiếc vô hạn trong đáy mắt anh, kèm theo sự quyến luyến phức tạp, nên không dám nhìn nữa, nói: “Sinh nhật em chính là ngày hôm nay, em đợi anh về ăn mì”. Cô lại lấy chiếc đồng hồ vàng ra, nói: “Em ở đây đợi anh, đúng mười hai giờ anh sẽ quay về dự tiệc đúng không?. Anh nhìn những ngón tay trắng ngần như ngọc cầm chiếc đồng hồ vàng, trên đồng hồ vàng, trên đồng hồ khảm đá kim cương nhỏ, sáng lên cùng bàn tay nõn nà của cô. Ngón tay cô mờ mờ trong làn ánh sáng đỏ, giống như nhen một đóm lửa nhỏ. Anh gật đầu, nói: “Anh hứa với em, nhất định sẽ quay lại”. (*) Người Trung Quốc có phong tục ăn mì Trường Thọ trong ngày sinh nhật, để cầu mong sống lâu (BTV) Sau khi anh đi, tuy Tĩnh Uyên cố gắng trấn tĩnh nhưng vẫn cảm thấy hai má nóng ran, giống như là sốt. Cô đi rửa mặt, cẩn thận trang điểm lại, rồi mới mở chiếc hộp gấm anh đưa. Hóa ra bên trong lại là một khẩu súng nhỏ kiểu Tây khảm đá quý, tinh xảo như món đồ chơi, được lắp đầy đạn. Dưới súng dè một bức thư, bên trong là một phiếu gửi tiền mười vạn đồng mang tên cô, một tấm vé tàu hỏa mười hai giờ ba mươi phút từ Thừa Châu đi Càn Bình. Tim cô đập thành thịch, nhất thời tâm trạng rối bời, tựa trên chiếc ghế sofa dài, không thể suy nghĩ được gì hơn.

9. Chương 9

Mới chín giờ sáng nhưng vì phải tổ chức tiệc sinh nhật, trong ngoài Đào phủ đã cực kỳ náo nhiệt. Bên ngoài cửa mời đội nhạc của Nga diễn tấu đón khách, tam tiểu thư đương nhiên là trưởng ban đón tiếp, bên ngoài nhờ một vị tổng quản trong phủ đốc quân điều hành. Đến mười giờ, cả có một hàng dài ô tô đồ trên con phố ngoài cổng lớn Đào phủ, mấy người bán hoa quả bánh rán, len giữa dòng xe bán hàng cho lái xe, nửa con đường chỉ nghe thấy tiếng còi xe, tiếng cười nói, tiếng pháo đốt, sự náo nhiệt đó khiến người qua đường không thể không dừng chân quan sát. Tổng quản đem theo cảnh vệ Đào phủ, sắp xếp đồ xe, đón khách, tiếp đãi... bận túi bụi mới có thể khiến con đường tắc nghẽn ngựa xe đó được thông suốt.

Tĩnh Uyên thay quần áo rồi ra ngoài tiếp khách. Đám phụ nữ người nhà trong Thừa quân đều lần lượt đến. Thường phu nhân nhìn thấy Tĩnh Uyên tâm tắc khen: “Doãn tiểu thư hôm nay thật lộng lẫy, ôi chao, sợi dây chuyền này...” cứ thế chắc lưỡi khen mãi. Mấy vị phu nhân, thiếu phu nhân, tiểu thư, thích nhất là đồ trang sức, đều xúm lấy Tĩnh Uyên như muốn sao châu nguyệt, sợi dây chuyền đó quán thành ba vòng, mỗi vòng khảm viên kim cương ến vàng, xung quanh khảm thêm đá quý to bằng đầu ngón tay, tuy không có ánh đèn, nhưng nó vẫn lấp lánh phát sáng trên cổ. Từ phu nhân nói: “Doãn tiểu thư quá đẹp, chỉ có sợi dây chuyền thế này mới xứng là thêu hoa trên gấm”. Tĩnh Uyên mim cười hỏi: “Sao không thấy Từ thống chế ạ? Hôm nay mời ông chủ Lô Ngọc Song đến biểu diễn tại nhà, Từ thống chế thích nghe kịch vậy, không thể nào bỏ lỡ được”. Từ phu nhân đáp: “Ông ấy nói hôm nay Cậu Sáu gọi đi họp”. Tĩnh Uyên vờ như giờ mới nhớ ra nói: “Đúng thế, sáng nay Cậu Sáu có nói với tôi, sợ trưa sẽ đến muộn một chút”. Từ phu nhân nghe cô nói thuận miệng như thế, liền nhoẻn miệng cười với Mộ Dung tam tiểu thư, ý là hai người này tính cảm tốt như vậy, hóa ra sáng sớm đã gặp nhau rồi.

Sau mười một giờ, khách đã đến gần hết, Tĩnh Uyên đi lại giữa phòng khách, nghe tiếng cười đùa náo nhiệt mà trái tim cứ đập thành thịch thịch. Tam tiểu thư không hề biết chuyện, bước tới nói với cô: “Còn hai mươi phút nữa bắt đầu bữa tiệc, nếu Cậu Sáu không đến kịp thì đợi thêm chút nữa đi”. Tĩnh Uyên nghe nói chỉ còn hai mươi phút nữa là đến mười hai giờ, mà trong phòng khách huyền náo, bốn bề đều là tiếng cười nói ầm ĩ, tiếng nhạc ở phòng trước ồn ào như thế, tuy cô cố gắng trấn tĩnh, nhưng cũng không kìm chế được nói: “Em đi trang điểm lại chút, ở đây nóng quá”. Tam tiểu thư cẩn thận nhìn giúp cô, nói: “Mau đi đi, thêm chút phấn nữa mới được, hôm nay là ngày tốt như vậy”.

Tĩnh Uyên liền đi về phía căn nhà nhỏ mình ở, trước lầu còn treo vô số cờ màu và ruy băng, dùng lá vạn niên thanh kết thành cổng hình vòm, bên trên cài đầy hoa lụa sắc sỡ, rất bắt mắt đẹp đẽ, phần lớn người làm đều đến phía trước tiếp đãi khách khứa, thế nên ở đây rất yên tĩnh. Lúc cô đi vào trong cũng chỉ có

Lan Cầm đi theo, vừa mới chuẩn bị lên lầu, bỗng có người gọi: “Doãn tiểu thư”. Tĩnh Uyển nhận ra đó Hà Tự An, tâm phúc của Mộ Dung Phong, vội vàng hỏi: “Cậu Sáu về rồi à?”

Hà Tự An nói nhỏ: “Mời Doãn tiểu thư qua bên này nói chuyện”. Tĩnh Uyển liền dẫn Lan Cầm: “Em lên lầu lấy hộp trang điểm của chị xuống đây giúp chị”. Còn mình đi theo Hà Tự An, xuyên qua hành lang đến cửa phòng khách nhỏ phía sau. Toàn bộ rèm cửa được kéo xuống, trong phòng tối tăm cũng không được bật đèn, hai người đứng ở đó, trong ánh sáng âm u, dáng vẻ một người quá đỗi quen thuộc. Đầu cô ù đi, nước mắt cũng trào ra, chỉ leo lên theo bản năng, người đó ôm lấy cô: “Tĩnh Uyển”. Cô mắt ngân ngấn lệ, ngẩng mặt lên, mỉm cười: “Kiến Chương, em thật sự không dám tin là anh”. Hứa Kiến Chương ôm chặt lấy cô: “Anh cũng như nằm mơ... Tĩnh Uyển, đúng là em rồi”.

Hà Tự An ho nhẹ một tiếng, nói: “Doãn tiểu thư, Cậu Sáu đã dặn dò, nếu trước mười hai giờ cậu ấy không gọi điện thoại, thì thả Hứa tiên sinh ra, đưa đến chỗ Doãn tiểu thư”. Tiếp theo, Hà Tự An lại đưa một tấm vé, chính là tấm vé cùng chuyến tàu với cô. Trong lòng Tĩnh Uyển chấn động, tấm vé đó tuy chỉ là một tờ giấy nhẹ tênh, nhưng cầm trong tay nó nặng tựa ngàn cân. Nghĩ đến sáng nay anh ở căn phòng này, tạm biệt với cô, đáy mắt ánh chiếu hình bóng của cô, tình sâu như biển, còn ngày kết nghĩa đó, anh ngẩng mặt lên uống rượu, ánh mắt lóe lên sự đau khổ như sắp vượt mất cô, giống như thuốc độc ngấm vào xương thịt. Nhưng anh đã giúp cô tính toán từng thứ một, ngay cả việc cuối cùng, anh cũng đã sắp xếp ổn thỏa. Trong lòng cô biết bao suy nghĩ ngổn ngang, bản thân cũng không biết mình đang nghĩ gì nữa.

Hứa Kiến Chương thấy cô mất tập trung, sự ngờ vực dấy lên, không thể không hỏi: “Tĩnh Uyển, sao họ lại thả anh ra, em chạy đường của ai thế, có quyền lớn vậy?”. Rồi lại hỏi: “Đây là đâu?”. Câu hỏi của anh, cô không thể giữ giải thích một câu nào, càng không biết giải thích thế nào, chỉ trả lời đơn giản: “Đội chúng ta rời khỏi đây, em sẽ nói rõ sự tình hình với anh”. Cô quay mặt lại hỏi Hà Tự An: “Cậu Sáu đâu? Vẫn ở soái phủ sao?”.

Hà Tự An lắc lắc đầu, nói: “Tôi chỉ phụ trách việc này, việc khác tôi đều không biết?”. Kiến Chương liền hỏi xen vào: “Cậu Sáu? Mộ Dung thiếu gia? Em hỏi Cậu Sáu làm gì?”. Tĩnh Uyển nói: “Em nợ Cậu Sáu một ân tình. Chuyện không phải một, hai câu mà nói rõ được”. Kiến Chương “ồ” một tiếng, giống như đã hiểu một chút, nói: “Hóa ra là anh ta”. Anh ở trong tù từng nghe lính canh nói: “Cậu thật có phúc, bên trên có người che chắn cho cậu như thế”. Hôm nay bỗng nhiên được tha, vốn đã đầy ngờ vực, nay lại thấy Tĩnh Uyển áp a áp úng nên càng nghi ngờ hơn. Đúng lúc đó, chiếc đồng hồ cao gần bằng người trong căn phòng kêu reng reng. Tĩnh Uyển nghe thấy âm thanh đó, gần như giật bản mình, quay mặt lại, thấy kim phút kim giây đã trùng nhau, chỉ thất thần sững sờ.

Hứa Kiến Chương gọi một tiếng: “Tĩnh Uyển”, cô dường như không nghe thấy, một lát sau, mới tự nói một mình: “Mười hai giờ rồi”. Hứa Kiến Chương nhận lấy vé tàu trên tay cô, nhìn nhìn, kinh ngạc: “Đây là vé tàu nửa tiếng sau, chúng ta phải đi nhanh thôi”. Tĩnh Uyển lại “ồ” một tiếng, chỉ nghe thấy tiếng nhạc, tiếng người nói văng xa phía trước, không lâu sau, nghe thấy tiếng bước chân đi về phía này, càng lúc càng gần, cô cảm thấy trái tim như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, nhưng tiếng bước chân đó nhanh nhẹ, hơn nữa không phải là tiếng giày da. Người đó đi thẳng vào phòng khách, cô nhận ra là bác Châu ở nhà trên, bác Châu nói: “Phu nhân sai tôi đến nói với Doãn tiểu thư, đến giờ mở tiệc rồi, nhưng Cậu Sáu vẫn chưa về, chắc là họp muộn, cho nên muốn kéo dài thời gian thêm mười lăm phút”.

Tĩnh Uyển chột dạ, không nói được lời nào, chỉ gật gật đầu. Thấy bác Châu dò xét Hứa Kiến Chương, cô vội vàng nói: “Đây là anh họ tôi, nói với phu nhân, tôi lập tức ra ngay”. Hứa Kiến Chương nghe thấy cô nói mình là anh họ, càng nghi ngờ hơn, khóe miệng hơi động đây, cuối cùng cố gắng kìm chế: “Đội bác Châu vừa đi, Kiến Chương lập tức hỏi: “Đây rốt cuộc là đâu, em ở đây làm gì?”. Tĩnh Uyển nói: “Đây là Đào phủ, vì chuyện của anh em tạm thời sống ở đây?”. Hứa Kiến Chương nói: “Anh giờ đã không sao rồi, vậy chúng ta đi nói với chủ nhà một tiếng, chúng ta cáo từ thôi, làm phiền người ta như vậy”. Tĩnh Uyển nghiêng nhẹ rằng, nói: “Anh đi trước, em đón chuyển tàu sau”.

Hứa Kiến Chương không thể ngờ rằng cô nói ra câu ấy, hỏi: “Tại sao?” Tĩnh Uyển đáp: “Bây giờ em vẫn chưa thể nói, ngày mai anh sẽ hiểu. Cậu Sáu thả anh ra, em nợ anh ấy một ân tình, em phải trực tiếp cảm ơn anh ấy”. Hứa Kiến Chương cuối cùng không chịu được: “Cậu Sáu thế nọ, Cậu Sáu thế kia, em quen Cậu Sáu như thế nào, sao anh ta lại chịu thả anh ra?”. Tĩnh Uyển cảm nhận được sự nghi ngờ trong lời nói của anh, trong lòng phần nộ không tả, hỏi lại: “Chẳng lẽ anh không tin em?”.

Hứa Kiến Chương trả lời: “Tất nhiên là anh tin em, nhưng em cũng phải giải thích rõ ràng cho anh”. Tĩnh Uyển tức giận nói: “Bây giờ anh muốn em giải thích thế nào, anh ấy thả anh ra, anh không những biết ơn, ngược lại còn nghi ngờ như thế”. Hà Tự An đứng bên cạnh khuyên nhỏ: “Doãn tiểu thư, vừa đi vừa nói thì hơn, Cậu Sáu đã dặn dò tôi, nhất định phải đưa Doãn tiểu thư lên tàu”. Tĩnh Uyển ngẩng mặt lên nói: “Cậu Sáu đã đối xử với tôi như vậy, tôi có thể ngênh ngang ra đi sao? Nhờ Hà tiên sinh đưa Hứa Kiến Chương đến bến tàu, tôi đáp chuyến tàu sau”.

Tuy Hứa Kiến Chương tính khí ôn hòa, lúc này cũng không để ý nữa, chỉ lạnh lùng nói: “Em không đi, anh cũng không đi”. Tĩnh Uyển giậm chân một cái, nói: “Anh không tin em thì thôi”. Cô quay sang nói với Hà Tự An: “Phiền anh đưa tôi đi gặp Cậu Sáu”. Hà Tự An quá đỗi bất ngờ, Hứa Kiến Chương hỏi: “Em đi gặp anh ta làm gì?”. Tĩnh Uyển lạnh nhạt đáp: “Người ta cứu mạng anh, em phải đi cảm ơn người ta”. Hứa Kiến Chương không nhịn được nữa: “Tại sao người ta cứu anh, sao em không nói rõ cho anh biết?”.

Ánh mắt Tĩnh Uyển nhìn thẳng vào anh, lúc lâu sau mới tươi cười: “Đúng thế, vì sao người ta chịu cứu anh? Trong lòng anh đã đoán được rồi, tại sao không nói ra?”. Hứa Kiến Chương trong lòng hối hận, nhưng nhìn thấy Hà Tự An đến nhà tù thả mình ra, trưởng tù còn cung kính với anh ta như vậy, rõ ràng anh ta là người có địa vị rất cao. Nhưng Hà tiên sinh này còn cực kỳ cung kính với Tĩnh Uyển, Tĩnh Uyển là con gái, một người như vậy trong Thừa quân mà cũng cung kính nghe lời cô, đương nhiên khiến người ta ngạc nhiên, mà trong cuộc hội thoại của họ cũng nhiều lần nhắc đến Mộ Dung Phong, có thể thấy quan hệ giữa cô và Mộ Dung Phong không hề đơn giản. Sự ngờ vực trong anh càng lúc càng lớn, cuộn cuộn dâng trào, cả cơ thể như muốn nổ tung, tâm trạng buồn bã đến cực điểm. Còn Tĩnh Uyển lại có vẻ không màng đến bản thân, ngược lại nói với Hà Tự An: “Tôi muốn gặp Cậu Sáu”.

Hà Tự An do dự nói: “Doãn tiểu thư, không được đâu”. Tĩnh Uyển lòng rối như tơ vò, hàng ngàn suy nghĩ không biết nên giải quyết từ đâu. Chỉ một mực nghĩ, mình và anh có tình kết nghĩa, qua lại đến nay anh luôn đối xử lịch thiệp, trước sự ép buộc của tình thế vẫn thay mình sắp xếp chu đáo, bây giờ anh đang gặp nguy, mình tuyệt đối không thể bỏ đi. Cô quyết đoán trong khoảnh khắc, nói với Hà Tự An: “Việc đã thế này, Tĩnh Uyển đã quyết định rồi, mong Hà tiên sinh giúp cho”.

Bình thường Hà Tự An thấy cô dịu dàng yếu đuối, lúc này nghe cô nói một câu như thế, trong lòng thầm khen, cảm thấy cô gái này trọng tình nghĩa, chẳng quản sống chết, nói: “Cậu Sáu có lệnh, tôi không thể làm trái. Nhưng nếu Doãn tiểu thư không muốn đến bến tàu, tôi cũng không thể ép buộc”. Tĩnh Uyển hơi mỉm cười, nói với Hứa Kiến Chương: “Anh ở đây đợi em, em đi một lát rồi về”. Hứa Kiến Chương nói: “Anh đi cùng em”. Tĩnh Uyển biết tình hình chưa rõ ràng, trước mắt chưa biết chắc, nhìn đồng hồ đã là mười hai giờ hai mươi phút, tam tiểu thư vẫn chưa sai người đến mời mình dự tiệc, vậy Mộ Dung Phong nhất định chưa về. Cô nhất thời không thể giải thích rõ cho Hứa Kiến Chương, càng không muốn chần chừ thêm nữa, chỉ nói: “Anh không đi được, em sẽ về ngay”. Hứa Kiến Chương vẫn muốn nói tiếp, Tĩnh Uyển đã nói: “Hà tiên sinh, phiền anh ở lại đây với Hứa tiên sinh”. Hà Tự An vâng một tiếng, Hứa Kiến Chương cực kỳ phần nộ, nắm lấy cánh tay cô: “Tĩnh Uyển, tại sao?”.

Tĩnh Uyển nói: “Em không phụ anh, nếu anh tin em, anh sẽ biết em không phụ anh”. Ánh mắt cô cháy bỏng nhìn anh chăm chú: “Kiến Chương, em không hề phụ anh”. Hứa Kiến Chương thấy mắt cô như hai đốm lửa nhỏ cố chấp cháy như thế, trong lòng biết rõ cô là người tuyệt đối không thấy chú ý. Và trong lòng anh cũng không muốn nghĩ đến việc kinh khủng như thế, anh đành thuyết phục bản thân: Tĩnh Uyển làm vậy nhất định là có lý do của cô ấy. Cuối cùng anh chậm chậm buông tay ra, nói: “Được, anh ở đây đợi em”.

Tĩnh Uyển đi ra, tam tiểu thư đang lo lắng, nói nhỏ với cô: “Cậu Sáu nói nhất định sẽ đến, sao giờ này vẫn chưa đến?” Tĩnh Uyển nói: “Em muốn đến soái phủ, đích thân mời Cậu Sáu”. Tam tiểu thư cười nói: “Cũng được”, rồi dẫn xe đưa cô đến soái phủ. Tĩnh Uyển ngồi trên xe, trong lòng giống như có hàng ngàn chiếc trống đang vang lên điên cuồng. Đi từ Đào phủ đến soái phủ chỉ mất mấy phút, từ xa xa cô nhìn thấy soái phủ canh phòng cẩn mật như thường, tâm trạng thấp thỏm, cổ găng trấn tĩnh.

Cô xuống xe ở phía trước, người ở cửa đương nhiên biết mặt cô, cười nói: “Doãn tiểu thư đến rồi? Cậu Sáu vẫn đang họp ở phía sau”. Cô không biết tình hình như thế nào, chỉ âm ừ một tiếng, men theo hành lang đi đến căn nhà đá xanh đó. Vừa đứng lúc Thẩm Gia Bình đi từ trên lầu xuống, vừa thấy cô đã tỏ vui mừng, lập tức nói: “Chào Doãn tiểu thư”. Tĩnh Uyển “ừ” một tiếng hỏi: “Cậu Sáu đâu?”. Thẩm Gia Bình đáp:

“Vừa mới họp xong, sư đoàn trưởng Thường đang kéo Cậu Sáu lại làm phiền, còn cả Từ thống chế, ba người nói đến tận bây giờ?”. Vừa nói vừa ra hiệu bằng mắt cho Tĩnh Uyển, tìm Tĩnh Uyển đập thành thịch, xuyên qua phòng khách, đi đến cửa phía sau, cận vệ mở cửa giúp cô, cô đi vào trong cười nói: “Cậu Sáu, anh đồng ý với người ta, sao lại chẳng để ý chút nào thế?”

Mộ Dung Phong đang bị Thường Đức Quý giữ lại không buông, nếu muốn mượn cớ bỏ đi, là một người rất tinh ý, e rằng Từ Trị Bình sẽ sinh nghi. Lúc này bỗng nghe thấy giọng cô, trong lòng anh không biết là kinh ngạc hay vui mừng, xen lẫn sự lo âu. Thấy cô vừa đi vừa xi mặt ra, anh hỏi: “Em đến làm gì? Anh đang có việc quan trọng”.

Tĩnh Uyển cười nói: “Đồ ăn đều đã đưa lên hết rồi, kịch cũng đang hát đến đoạn hay, khách cũng đã đến đủ, Cậu Sáu đồng ý tổ chức sinh nhật cho em, mà bây giờ lại vẫn ở đây”. Cô lại cười nói với Thường Đức quý: “Sư đoàn trưởng Thường, trưa hôm nay thay tôi uống với Cậu Sáu một ly, lần nào Cậu Sáu cũng khen tửu lượng của sư đoàn trưởng đó”. Cô giả vờ hơi tức giận, ánh mắt lay động như nước, liếc Mộ Dung Phong một cái: “Đi thôi, không đi là em giận thật đấy”. Không phân trần gì, cô khoác tay Mộ Dung Phong kéo thẳng ra ngoài. Sau cùng cô còn quay đầu lại cười tươi với Từ Trị Bình, nói: “Từ thống chế cũng mau đến đi, bên đó đang đợi mở tiệc rồi”.

Từ Trị Bình thấy khuôn mặt đầy vẻ hết cách của Mộ Dung Phong, khi anh bị kéo ra đến cửa, ông ta chợt nảy ra một ý nghĩ liền gọi: “Cậu Sáu, tôi còn lời muốn nói!”. Tĩnh Uyển trong lòng căng thẳng, cướp lời: “Thống chế đến tiệc rượu, muốn nói bao nhiêu chẳng được? Mau đến dự tiệc đi”. Từ Trị Bình ngỡ vực, nhưng nhìn dáng vẻ dịu dàng yếu đuối của cô, ông ta nghĩ nếu có lừa gạt thì cũng không thể do một người phụ nữ yếu đuối gây nên, trong giây lát đó, chỉ thấy Thường Đức Quý đã rao bước ra ngoài, Từ Trị Bình chân chửi một lát rồi cũng đi theo.

Mộ Dung Phong vừa ra khỏi phòng khách, liền lấy hộp thuốc từ trong túi, tách một tiếng mở ra, nói: “Người đâu, châm lửa”. Người mai phục hai bên hành lang, nghe thấy câu này xong hết ra, ập đến hai người Từ, Thường. Thường Đức Quý chưa kịp hiểu gì đã bị đè xuống đất, Từ Trị Bình thấy tình thế không ổn, kêu lớn một tiếng, rút ra một khẩu súng từ sau lưng, lao về phía Mộ Dung Phong. Thẩm Gia Bình lập tức nhảy ra, ôm chặt lấy hắn, hai người lăn trên đất, tất cả cảnh vệ đều vội vã xông lên.

Quy tắc xưa nay, tất cả đều thuộc cấp Thừa quân vào soái phủ đều không được đem theo súng, hai vị Từ, Thường cũng đã bỏ lại súng ở ngoài cửa, không ngờ Từ Trị Bình vẫn giấu một khẩu súng trên người. Trước tình hình hỗn loạn, Mộ Dung Phong rất bình tĩnh bảo vệ Tĩnh Uyển lùi về phía sau, chỉ thấy ba, bốn người đã giữ chặt Từ Trị Bình cướp lấy súng của ông ta, anh đang thở phào nhẹ nhõm, bỗng nghe thấy Thường Đức Quý gầm lên một tiếng, hất hết cảnh vệ ra, ông ta vốn là mãnh tướng có tiếng trong Thừa quân, cú nhảy đó cảnh vệ sao giữ nổi? Nói thì chậm làm thì nhanh, ông ta đưa tay lên, hóa ra đã giấu sẵn súng, chỉ nghe liên tiếp ba tiếng “pằng pằng pằng” vang lên. Một cận vệ xông lên giữ lấy, cơ thể Mộ Dung Phong bị đập mạnh, Tĩnh Uyển kêu lên một tiếng thất thanh, máu nóng đã rớt trên tay. Mấy cận vệ đã giữ chặt Thường Đức Quý, dùng dây thừng buộc hai chân hai tay ông ta lại, Thường Đức Quý vẫn còn chửi mắng: “Mộ Dung Phong, tên khốn khiếp! Ông mày trăm ngàn khổ sở giúp cha mày giành được một nửa giang sơn, cái tên vô dụng như mày lại gài bẫy ông, có gan thì đấu riêng với ông đây! Hôm nay không đánh chết mày, ông chết không nhắm mắt...”. Miệng ông ta đột nhiên bị nhét hai quả hạnh đào, không chửi mắng được nữa.

Hai người đó đã bị buộc chặt như chiếc bánh chưng, Thẩm Gia Bình sợ đến hồn bay phách lạc, chỉ chạy lại xem máu trên tay Mộ Dung Phong: “Cậu Sáu, bị thương ở đâu?”. Mộ Dung Phong lại nắm lấy gấu áo anh: “ Mau đi gọi bác sĩ, mau đi gọi bác sĩ?”. Thẩm Gia Bình giờ mới thấy Tĩnh Uyển mặt trắng bệch như giấy ở trong lòng anh, trên gấu áo máu ào ào chảy xuống, không ngờ là cô bị thương. Cận vệ đã leo đến gọi điện thoại trước đó, Mộ Dung Phong ôm chặt lấy Tĩnh Uyển, dáng vẻ tựa như con thú bị sắp bẫy, trong mắt vẫn lên tia nhìn đáng sợ. Anh cướp lấy khẩu súng trên tay Thẩm Gia Bình, Thẩm Gia Bình chỉ kịp kêu một tiếng: “Cậu Sáu!”. Họng súng đã nhắm vào đầu Thường Đức Quý, Thẩm Gia Bình hốt hoảng, chỉ nghe thấy hai tiếng “pằng pằng” liên tiếp, đầu Thường Đức Quý đã bị bắn nát. Mộ Dung Phong chuyển họng súng, Từ Trị Bình xoay người, nhưng nào có nhúc nhích được, Mộ Dung Phong đã bóp cò, một phát tiếp một phát, đến lúc bắn hết sạch đạn, anh mới vứt khẩu súng xuống đất, bế Tĩnh Uyển lên giống như vừa tỉnh dậy từ giấc mơ, thấy cô thoi thóp, hơi thở đã yếu đến không nghe thấy, chân bước vội, anh điên cuồng ôm cô loạng choạng chạy về phía sau.

10. Chương 10

Hứa Kiến Chương ngồi ở căn phòng đó một lát, trong lòng ngổn ngang bao suy nghĩ, tâm trạng bất an, nghĩ hết điều này đến điều kia, luôn nghĩ rằng, đừng nghĩ nữa cho xong, nhưng đầu óc lại như trúng tà, những ngờ vực đó cứ xoay vòng không thôi. Tiếng nhạc của đội nhạc đang chơi, tiếng chiêng trống trên sân khấu, tiếng cười ồn ã ở phía trước, lảng máng truyền đến càng khiến anh lo lắng thêm. Anh ngồi xuống không được mấy phút, lại đứng dậy đi mấy bước, lẩm bẩm một mình: “Phủ này đang tổ chức chuyện vui à, náo nhiệt thật”.

Hà Tự An cười cười, không trả lời. Hứa Kiến Chương đi lại mấy lượt, lại ngồi xuống ghế sofa, chỉ nghe tiếng đồng hồ tích tắc tích tắc. Thật ra trong lòng Hà Tự An còn sốt ruột hơn cả Hứa Kiến Chương, trở mắt nhìn đồng hồ chỉ mười hai giờ rưỡi, nghe thấy tiếng bước chân vội vã đi đến từ phía sau, anh biết ngay đó không phải là người của Đào phủ, chắc là người của soái phủ vào từ cổng phụ, vì không biết tình hình thế nào, trong lòng khó tránh khỏi thấp thỏm không yên.

Hứa Kiến Chương nghe thấy tiếng bước chân thì cũng đứng dậy, anh đi lại Thừa Châu nhiều lần, vừa thấy phục trang liền biết là cận vệ của Mộ Dung Phong. Trong lòng anh nghi ngờ không yên, chỉ thấy người đó đi thẳng đến nói thăm vài câu với Hà Tự An. Hà Tự An nhìn Hứa Kiến Chương một cái, cười nói với anh: “Hứa tiên sinh cứ ngồi đây đợi, Cậu Sáu có chút việc phải tôi đi làm, tôi đi một lát rồi về”. Hứa Kiến Chương nói: “Hà tiên sinh cứ tự nhiên”. Hà Tự An hình như hơi sốt ruột, cũng không khách sáo với anh.

Hà Tự An quay về soái phủ, chỉ thấy một chiếc xe đi nhanh vào trong, đến tận trước lầu mới dừng lại. Hà Tự An nhận ra đó là xe của bác sĩ Millet, vị bác sĩ người Đức này vốn được mệnh danh là bàn tay thánh của ngoại khoa, bác sĩ nổi tiếng nhất ở bệnh viện Giáo hội Thừa Châu. Anh vừa nhìn thấy bác sĩ Millet, trong lòng không kìm được hốt hoảng, vội vã bước nhanh đi vào cùng bác sĩ Millet. Thẩm Gia Bình đang sốt ruột đi lại ở phòng khách dưới lầu, vừa thấy Millet, như gặp được cứu tinh, nói ngay: “Cậu Sáu ở trên lầu”. Anh đích thân đi trước dẫn đường, đưa Millet lên lầu. Trên hàng lang lầu trên, quả thật là ba bước một cảnh vệ, năm bước một lính canh, cảnh vệ cận vệ đứng san sát. Men theo hành lang rẽ trái là một căn phòng rộng lớn, họ xuyên qua căn phòng đi thẳng vào trong.

Trong phòng đã có bác sĩ Spencer người Anh, ông vốn là bác sĩ gia đình của Mộ Dung gia, y thuật cũng rất có tiếng, ông đang nói nhỏ gì đó với y tá, thấy Millet đi vào, hai vị bác sĩ vội vã bắt tay, bắt đầu dùng tiếng Đức trao đổi. Hà Tự An thấy Mộ Dung Phong ngồi yên không động đậy trên chiếc giường, y tá đang rửa vết máu trên tay anh, vội vàng đi lại. Hà Tự An thấy vết thương đó chỉ là bị một viên đạn lướt qua, vết thương rất dài, nhưng rất nông, không hề vào xương, giờ mới thở phào nhẹ nhõm. Hà Tự An đang định cất tiếng nhưng nghe thấy Mộ Dung Phong quát hai tiếng gọn lỏn: “Tránh ra!”. Hà Tự An vội vàng tránh sang một bên, quay đầu lại mới thấy chiếc giường lớn, hai y tá đang bận cầm máu cho Tĩnh Uyển, băng gạc được thay liên tục, cô đắp chiếc chăn nỉ lấm tấm vết máu, khuôn mặt tái nhợt, không chút sắc máu. Hà Tự An thấy Mộ Dung Phong nhìn thẳng vào khuôn mặt nhợt nhạt của Tĩnh Uyển, trong lòng không hiểu sao bắt đầu lo lắng.

Hai bác sĩ trao đổi vài câu, nhất trí bệnh nhân không thể di chuyển, tiến hành phẫu thuật ngay tức khắc. Họ lập tức chuẩn bị, Mộ Dung Phong giờ mới ra phòng khách, đích thân bác sĩ Miller ra giải thích với anh: “Tình hình của Doãn tiêu thư không lạc quan lắm, viên đạn nó găm rất sâu, e rằng đã tổn thương đến phổi, không dễ lấy ra”. Thẩm Gia Bình thấy Mộ Dung Phong rất lâu không nói gì, mới gọi một tiếng “Cậu Sáu”. Mộ Dung Phong trầm ngâm hồi lâu, sau cùng mới chậm rãi gật đầu với bác sĩ.

Hà Tự An làm xong những thủ tục liên quan, lúc quay lại phòng khách không thấy ai, cuộc phẫu thuật đang tiến hành ở bên trong. Hà Tự An đang định rời xa, bỗng thấy Thẩm Gia Bình đi vào từ ban công, liền hỏi: “Cậu Sáu đâu?”. Thẩm Gia Bình sực miệng, Hà Tự An giờ mới thấy Mộ Dung Phong hút thuốc một mình ở ban công. Trên ban công có đặt sẵn ghế mây, đầu mẩu thuốc lá vương vãi trước ghế, Mộ Dung Phong yên lặng ngồi đó, hút từng điếu từng điếu. Khói thuốc trắng nhạt tỏa ra xung quanh, phủ vào mặt, khiến người ta hơi sặc. Bóng cây hòe xanh non trước lầu, từng tia nắng lọt qua kẽ lá, Mộ Dung Phong ngồi ở đó, nhìn ánh sáng loang lổ trên đám cây. Hà Tự An đi đến gọi một tiếng: “Cậu Sáu”, Mộ Dung Phong thấy thế, giống như sự tỉnh, “ồ” lên một tiếng, hỏi: “Làm xong hết chứ?”. Hà Tự An nói: “Nội dung điện báo đã viết xong rồi, Cậu Sáu có muốn xem qua không?” Mộ Dung Phong nói: “Cậu đọc đi”.

Hà Tự An liền lấy bản thảo ra đọc cho anh nghe: “Mộ Dung Phong nhậm chức đến nay, đối với đồng sự, trợ lý của người đi trước luôn đối xử chân thành, tiếp thu ý kiến của họ, đặc biệt là với hai người là thống chế tỉnh Vọng Châu – Từ Trị Bình và sư đoàn trưởng đóng quân tại đường sắt Thừa Dĩnh – Thường Đức Quý, thời gian làm việc với họ lâu nhất, cũng tin tưởng họ nhất. Nhưng hai tên Từ, Thường thao túng lòng quyền, khiến tất cả chính sự bị đình trệ, mọi việc không thể tiến hành. Tội trạng đã rõ, phải bị trừng trị đích đáng. Nhiều lần tai họa chiến tranh đều do hai kẻ này xúi bẩy mà thành. Âm mưu kế hiểm của chúng người ngoài chưa hề biết...”.

Điện báo vốn do phụ tá được cho là nhân tài xuất chúng cẩn thận chọn lọc từ ngữ, viết rất khéo léo hoa mỹ, vừa kể vừa giải thích, kèm theo sự thương xót đau đớn vô hạn. Hà Tự An thấy Mộ Dung Phong không tập trung, do đó vội vàng đọc hết rồi hỏi: “Cậu Sáu, có gửi bản thảo này điện báo toàn quốc không?”. Mộ Dung Phong giờ mới cầm lấy bản thảo xem một lượt, liền hỏi: “Phía Bắc có tin tức gì không?”. Hà Tự An đáp: “Vẫn chưa có, nhưng hai sư đoàn của chúng ta đã bố trí phòng thủ từ Triết Bình đến Vọng Thành, người Nga dọc tuyến đường sắt tuy nhìn chằm chằm như hổ đói, nhưng lại bị cầm chân, cho rằng hai quân Từ, Thường không dám hành động thiếu suy nghĩ”. Mộ Dung Phong hừ một tiếng, nói: “Trước mắt giữ quân của họ lại, lấy hai lạng địch ngàn cân, đợi khi nào đủ mạnh, xem tôi giải quyết đám người Nga đó thế nào”.

Hà Tự An nhận thấy anh muốn đánh nhau với người Nga, nên không lập tức trả lời. Mộ Dung Phong nhìn bóng cây đổ một lát, lại nói: “Phía Bắc có tin thì báo với tôi”.

Trong Đào phủ đang náo nhiệt, Tam tiểu thư cùng nghe kịch với Từ, Thường phu nhân, vai Thiết Kính công chúa của Lô Ngọc Song đang hát khúc Tọa Cung. Từ phu nhân vốn là người rất thích kịch, đang nghe say mê, Thường phu nhân hình như chợt nhớ ra: “Sao không thấy Doãn tiểu thư?”. Tam tiểu thư nói: “Cô ấy nói là đi thay quần áo”. Vừa quay lại thấy khách nữ giới lần lượt đứng lên, hóa ra là tứ phu nhân Hàn thị đến.

Tứ phu nhân mặt mày rạng rỡ, chưa nói đã cười: “Tôi đến muộn rồi”. Bà lại nói với tam tiểu thư: “Tôi tưởng đã bắt đầu tiệc rồi chứ?”. Từ phu nhân nói: “Tứ phu nhân vẫn chưa đến, làm sao có thể mở tiệc?”. Tứ phu nhân liền cười nói: “Tôi đã đến rồi, vậy thì bắt đầu đi”. Từ phu nhân cười đáp: “Còn cả nhân vật chính, lúc này không biết đi đâu rồi, bỏ lại mấy người chúng ta, cô ấy thì mất tích”. Tứ phu nhân phì một tiếng: “Tôi đi từ nhà ra, thấy cô ấy đi đến chỗ chúng ta. Theo tôi, chúng ta vừa ăn vừa đợi, cũng không phải thất lễ”.

Tam tiểu thư chần chừ nói: “Vẫn nên đợi hai người họ thì hơn, Tĩnh Uyển nói đi giục Cậu Sáu”. Từ phu nhân lại mỉm cười, nói: “Chẳng lẽ chỉ có họ được bỏ lại một phòng đầy khách khứa, còn chúng ta không bỏ lại họ được sao? Hôm nay chúng ta cứ mặc cho họ đói đi”. Tam tiểu thư vốn không phải là người ngốc, chợt hiểu ra, cười nói: “Vậy chúng ta không đợi nữa”. Hai vị Từ, Thường phu nhân chưa phát hiện được ý tứ sâu xa, cùng cười rất tươi, vậy nên tam tiểu thư dặn dò quản gia bắt đầu khai tiệc.

Hứa Kiến Chương ở trong gian phòng khách đó, đang lúc vô cùng sốt ruột, lại thấy bác Châu đi vào, nói: “Phu nhân chúng tôi nghe nói thiếu gia là anh họ của Doãn tiểu thư, nên rất hoan nghênh, nhà trên đã chuẩn bị mở tiệc rồi, mời thiếu gia dự tiệc”. Hứa Kiến Chương nhìn cảnh vệ ở lại cùng mình một cái, hỏi: “Trong phủ nhộn nhịp như vậy, đang tổ chức chuyện vui gì thế?” Bác Châu liền cười, nói: “Thiếu gia, là tổ chức sinh nhật cho Doãn tiểu thư”. Hứa Kiến Chương liền đỡ đỡ, hỏi lại một lần nữa: “Tổ chức sinh nhật cho Doãn tiểu thư?”. Bác Châu cười nói: “Phu nhân chúng tôi nói, thiếu gia là người nhà của Doãn tiểu thư, vậy cũng giống như người một nhà, mong thiếu gia đừng khách sáo”. Một ý nghĩ lóe lên trong đầu Hứa Kiến Chương, anh buột miệng hỏi: “Đây là Đào phủ – chẳng lẽ là phủ của Đào tư lệnh?” – Bác Châu đáp: “Đúng thế”. Hứa Kiến Chương nghe bà ta nói cái gì người một nhà, giống như là mắc xương trong họng, trong lòng khó chịu vô cùng, nghĩ một lát lại hỏi: “Doãn tiểu thư về chưa?”. Bác Châu cười đáp: “Doãn tiểu thư một lát nữa sẽ quay lại”.

Hứa Kiến Chương lại hỏi: “Vậy Doãn lão gia đâu, ở nhà trên phải không?”, khiến bác Châu hơi sững lại: “Doãn tiểu thư ở đây một mình, thiếu gia hỏi Doãn lão gia nào?”. Trong lòng Hứa Kiến Chương như rối như tơ vò, một lúc lâu sau, mới lắc đầu nói: “Thay tôi cảm ơn phu nhân nhà bác, tôi không tiện đi, mong Đào phu nhân thông cảm”.

Bác Châu vâng lời rồi rời đi, một lát sau lại dẫn theo người hầu xách một chiếc hộp đến, vẫn nói rất khách sáo: “Phu nhân chúng tôi nói, thiếu gia đã không muốn đến thì thôi, nên bảo nhà bếp làm mấy món đưa

đến, thiếu gia ăn tạm một chút”. Người hầu đó mở nắp hộp cơm, bên trong là tô non xào măng bao tử, cá hấp, mâm đậu Hà Lan xào, ngoài ra có một bát canh vịt ướp hoa đào nóng hổi. Hứa Kiến Chương làm gì có tâm trạng ăn cơm, người hầu đó xới cho anh một bát cơm to, anh nói với cảnh vệ ở lại cùng mình: “Cậu ăn trước đi”. Quân pháp của Mộ Dung Phong rất nghiêm ngặt, cảnh vệ đó nói: “Hứa tiên sinh cứ tự nhiên” và vẫn đứng thẳng ở bên cạnh. Hứa Kiến Chương miễn cưỡng nhận lấy bát cơm và hai miếng rồi lại buông bát. Chỉ nghe thấy tiếng ồn ào cười nói ở phía trước, xen lẫn tiếng đàn sáo vô cùng náo nhiệt, sự phồn hoa như gấm ấy, tuy cách xa nhiều tầng sân vườn, nhưng vẫn có thể thấy được từ xa.

Rất lâu sau, phòng bếp mới sai hai người hầu đến thu dọn bát đĩa, Hứa Kiến Chương vốn đã có tâm sự, vô tình đá vào dưới cửa sổ, lại nghe thấy một người hầu oán trách: “Không có việc gì cũng kiếm chuyện vặt bắt chung ta làm, hôm nay bận thế này, còn một mình hầu hạ cái này, hầu hạ cái kia”. Một người hầu khác cười nói: “Để sau này Doãn tiểu thư thật sự gả cho Cậu Sáu, lúc đó cho dù cô muốn hầu hạ anh họ, còn không có cơ hội ấy chứ”. Hai người vừa nói vừa đi xa dần. Hứa Kiến Chương như bị sấm nện vào đầu, trong lòng cứ nghĩ, ngay cả người hầu cũng nói thế, đủ để thấy Tình Uyển và Mộ Dung Phong thân mật đến mức nào, không hỏi mà biết. Trong lòng như có dầu sôi lửa bỏng, điều thuốc cầm trên tay bất giác bị anh bóp nát, những sợi thuốc lá nát vụn rơi lả tả trên thảm trải nền.

Hà Tự An đợi trong phòng điện báo không rời một bước, đến tận lúc nhận được bức điện mật đó, anh mới thở phào nhẹ nhõm, đích thân cầm bức điện đến phía sau báo cáo với Mộ Dung Phong. Mộ Dung Phong vẫn ngồi hút thuốc trước ban công, trên chiếc ghế mây nhỏ bên cạnh có bày mấy món ăn, Hà Tự An nhìn dáng vẻ đó, hình như chưa hề động đũa. Hà Tự An ho nhẹ một tiếng, nói: “Cậu Sáu, điện báo của Trương Kỳ Vân đến rồi”.

Mộ Dung Phong khẽ búng tàn thuốc lá, hỏi: “Thế nào?”.

Hà Tự An nói: “Đã thuận lợi nắm lấy binh quyền của Từ quân, đã tiếp nhận xong toàn bộ quan quân từ sư đoàn số bốn trở lên”. Mộ Dung Phong giờ mới nói: “Vây mấy tiếng nữa hãy điện báo toàn quốc đi, ngoài ra viết giúp tôi một bức thư tay cho đại tổng thống, dùng mật điện lập tức gửi đi, nói rõ sự việc này. Hai kẻ Từ, Thường mưu đồ tạo phản, sau khi sự việc bại lộ lại mưu đồ hành thích, việc này tuy là xấu trong nhà, nhưng càng che giấu người ta càng nói nhiều”. Hà Tự An vâng một tiếng, Mộ Dung Phong lại hỏi: “Tình hình trong Đào phủ thế nào?”. Hà Tự An nói: “Hiện vẫn ổn”. Mộ Dung Phong nói: “Lát nữa công bố tin tức, tuyệt đối không được xảy ra rối loạn”. Hà Tự An đáp: “Cậu Sáu an tâm, bên ngoài có quân đoàn trưởng Đào đích thân bố trí, bên trong có tứ phu nhân”. Chợt trong phòng vang lên một tiếng “cạch”, hình như cửa phòng ngủ vừa mở ra. Mộ Dung Phong đứng phắt dậy, quay người đi vào trong phòng, quả nhiên bác sĩ Millet đã bước ra ngoài, y tá theo sau đang bưng một chiếc khay nhỏ, Mộ Dung Phong thấy trên khay có một đầu đạn đâm máu, mới thở phào nhẹ nhõm. Bác sĩ Millet nói: “Cuối tuần này là thời gian nguy hiểm vì vết thương quá sâu, có thể dễ dàng bị nhiễm trùng. Hy vọng Chúa phù hộ cô gái này”.

Mộ Dung Phong đi thẳng vào trong, thấy y tá vẫn đang giúp rửa vết máu cho Tình Uyển, cô vẫn đang hôn mê. Anh vốn có rất nhiều việc phải làm, nhưng không nở rời đi, đến khi Thảm Gia Bình tới, gọi nhỏ: “Cậu Sáu, họ đều đã đến rồi”, anh mới xuống lầu họp.

Cuộc họp kéo dài đến tận nửa đêm, mật điện khắp nơi lần lượt truyền về, các tướng lĩnh của Thừa quân trải qua sự việc kinh hồn bạt vía ấy, thần sắc lời nói đều lộ vẻ khác thường. Đến lúc nhận bức điện cuối cùng từ phía Nam cũng đã khoảng hai, ba giờ sáng, đêm vắng tĩnh mịch, Mộ Dung Phong mới thật sự cảm thấy cục diện đã được khống chế, khẽ ngáp một cái nói: “Trời sắp sáng rồi, về đi ngủ hết đi”.

Đám tướng lĩnh đó cùng nhau đứng dậy hành lễ, một vị lão tướng trong đó đặc biệt cung kính nói: “Cậu Sáu phải bảo trọng, trọng trách sau này còn lâu dài”. Mộ Dung Phong gật đầu nói: “Sau này vẫn còn phải nhờ mọi người giúp đỡ”. Anh định đứng dậy tiễn, những thuộc cấp đó luôn miệng nói: “Không dám” rồi nói đuổi nhau lui ra.

Thảm Gia Bình đi lên phía trước một bước, hỏi nhỏ: “Cậu Sáu cơm trưa cơm tối đều không ăn, bảo nhà bếp chuẩn bị chút đồ ăn đêm nhé”. Mộ Dung Phong giờ mới cảm thấy dạ dày râm râm đau, nhưng chẳng muốn ăn chút nào, chỉ lắc đầu nói: “Tôi đi ngủ một giấc, chín giờ gọi tôi dậy”.

Tuy miệng anh nói thế, chân lại bất giác đi về phía sau, Thảm Gia Bình mới biết là đi thăm Tình Uyển, liền vội vàng theo sau: “Doãn tiểu thư bây giờ vẫn chưa thể cử động, bảo họ thu dọn một phòng khác cho

Cậu Sáu nghỉ ngơi nhé”. Mộ Dung Phong nói: “Tôi đến phòng sách ngủ, bảo họ đem chăn đệm đến là được rồi”. Thẩm Gia Bình vâng lời lập tức đi bố trí, Mộ Dung Phong men theo hành lang đi về căn phòng phía sau, trên lầu vẫn yên ắng, bác sĩ Millet và hai vị y tá vẫn trực ở đó, thấy anh đi vào đều đứng dậy.

Anh nhẹ nhàng bước tới xem Tĩnh Uyển, cô vẫn hôn mê chưa tỉnh, mái tóc dài đen tuyền xoa trên gối khiến khuôn mặt càng trở nên nhợt nhạt hơn, bác sĩ Millet nói nhỏ: “Phải đợi hết thuốc mê cô ấy mới có thể tỉnh dậy”. Cô đắp một chiếc chăn lông kiểu Tây, vì chăn rất nhẹ càng khiến thân hình cô trở nên nhỏ bé, ngủ ở giữa chiếc giường lớn như thế, cô yếu ớt như đứa trẻ sơ sinh. Cửa sổ đối diện giường đặt một chiếc ghế sofa mềm, anh ngồi xuống đó, tiện tay móc ra bao thuốc. Bác sĩ Millet vội vàng ngăn anh lại: “Xin lỗi Cậu Sáu, phổi của bệnh nhân bị thương, tuyệt đối không được kích thích cô ấy ho”. Anh “ồ” một tiếng, đặt bao thuốc xuống. Anh ngồi ở đó, nói nghỉ ngơi một lát, nhưng vất vả cả ngày, cơ thể mệt mỏi liền ngủ thiếp đi.

Anh xuất thân từ quân nhân, chỉ chớp mắt khoảng một tiếng là tỉnh. Anh cảm thấy trên người rất ấm, hóa ra là đang đắp một chiếc chăn nhung, anh nhìn ánh sáng lờ mờ lọt qua ô cửa sổ, trời hình như sắp sáng. Bỗng nhiên Tĩnh Uyển rên một tiếng, y tá vội vàng đến xem, anh cũng bỏ chăn ra, đi tới. Tĩnh Uyển chưa tỉnh lại thật sự, y tá lấy bông thấm chút nước đắp lên môi cô, lại đo nhiệt độ cho cô, Mộ Dung Phong thấy mặt cô hơi hồng hào trở lại, đưa tay ra đặt lên trán cô, xem nhiệt độ của cô thế nào, cô lẩm bẩm gọi một tiếng: “Mẹ...”. Anh liền nói nhỏ: “Là anh, đau lắm không?”. Cô mê mê man man, y tá nói nhỏ: “Bây giờ cô ấy vẫn chưa tỉnh, để cô ấy ngủ đi”. Anh khẽ kéo mép chân, bỗng thấy cô thì thào: “Kiến Chương”. Anh vốn cúi người xuống, nghe thấy hai tiếng đó hết sức rõ ràng, trong lòng không biết là có cảm giác gì, một lát sau mới chậm rãi vươn người lên, đi ra căn phòng bên ngoài.

Thẩm Gia Bình đang ở trong căn phòng đó, thấy anh đi ra lập tức đứng dậy, anh dặn dò Thẩm Gia Bình: “Đi tìm Hứa Kiến Chương đến”. Thẩm Gia Bình chần chừ một lát, nói: “Bây giờ không tiện lắm thì phải, có nên đợi trời sáng hãy sai người đi không?”. Mộ Dung Phong tức giận, nói: “Có gì mà không tiện, lập tức gọi cậu ta đến”.

11. Chương 11

Căn phòng Đào phủ bố trí cho khách đương nhiên rất thoải mái tiện nghi, nhưng Hứa Kiến Chương không hề buồn ngủ. Buổi chiều Đào phủ bỗng nhiên trở nên im ắng, anh tuy lờ mờ đoán được là xảy ra chuyện, nhưng đến tận lúc chiều tà mới nghe nói Mộ Dung Phong bị ám sát. Đây là chuyện chấn động biết bao, tuy điện báo nhắc đi nhắc lại nói rõ Mộ Dung Phong không hề bị thương, tất cả tướng lĩnh cao cấp vẫn chạy đến phủ họp, nữ giới trong Đào phủ hoảng loạn một hồi rồi cũng dần dần ra về hết. Đến tận đêm cả Đào phủ tĩnh mịch, so với sự náo nhiệt lúc ban ngày giống như hai thế giới hoàn toàn khác biệt.

Hứa Kiến Chương nghe nói xảy ra chuyện lớn như vậy, Tĩnh Uyển lại đang đi đến soái phủ, không biết cô an nguy ra sao, trong lòng nóng như lửa đốt, sốt ruột đến mức không biết thế nào. Có cảnh vệ ở bên cạnh, anh không tiện đi lung tung dò hỏi tin tức, người làm trong Đào phủ hỏi ai cũng không biết. Đêm nay anh làm sao ngủ nổi chứ? Kiến Chương nằm xuống giường, đang lúc sốt ruột đến cực điểm, cảnh vệ bên ngoài gõ cửa gọi: “Hứa tiên sinh, Hứa tiên sinh”.

Anh còn tưởng là Tĩnh Uyển về, trong lòng vui mừng, vội vàng đi mở cửa. Cảnh vệ đó nói: “Cậu Sáu sai người đến Hứa tiên sinh đi một chuyến”. Anh bất ngờ: “Cậu Sáu?”. Anh ngạc nhiên vô cùng, đương lúc quan trọng, sao Mộ Dung Phong lại muốn gặp kẻ chẳng liên quan là anh? Nhưng cảnh vệ đó liên tục giục giã, anh đành theo anh ta đến soái phủ.

Trời đã sắp sáng, người đi họp chợ sáng đã bắt đầu ồn ào, người gánh tào phớ rao bán đi xuyên qua con ngõ nhỏ, quang gánh rung rinh và tiếng rao bán kéo dài: “Tào phớ đây...”. Từ “đây” kéo thật dài, khiến trái tim người ta cũng đột nhiên nảy lên theo, trong lòng càng thấp thỏm hơn.

Chiếc xe của họ gào thét đi trên con phố, nó lao đi rất nhanh, không bao lâu sau đã đi vào hành dinh đốc quân canh gác nghiêm ngặt. Cảnh vệ dẫn anh xuống xe, đi thẳng vào tòa nhà gạch xanh, bên trong phòng khách đèn điện sáng trưng, có mười cận vệ mặc quân phục đứng gác, lưng đeo súng ngắn kiểu mới nhất,

đứng thẳng tắp, xung quanh im lặng như tờ, yên ắng đến mức anh cảm thấy có thể nghe rõ tiếng tim mình đang đập thình thịch trong lồng ngực.

Cảnh vệ dẫn anh lên lầu, sau khi đi hết cầu thang rẽ trái, đến một căn phòng vô cùng sang trọng, Hứa Kiến Chương cũng không còn tâm trạng mà ngắm kiến trúc xung quanh, chỉ nghe cảnh vệ nói: “Mời Hứa tiên sinh đợi ở đây một lát” rồi lui ra ngoài.

Trong lòng Hứa Kiến Chương thấp thỏm không yên, chỉ cảm thấy sự đợi chờ này như đã kéo dài cả thế kỷ, bên ngoài trời đã sáng hẳn, nghe thấy tiếng chim hót trên cành cây, trong lòng anh có vô số nghi hoặc, lúc thì nghĩ đến Tĩnh Uyển, lúc thì lại nghĩ sao Mộ Dung Phong muốn gặp mình, suy nghĩ rối tung không biết phải gỡ từ đâu. Rất lâu sau, cuối cùng nghe thấy tiếng bước chân, quay đầu lại nhìn, người dẫn đầu tuổi khoảng trên dưới ba mươi, trong lòng anh vẫn đang đắn đo, đối phương đã hỏi: “Hứa tiên sinh phải không?”. Anh gật đầu, người đó nói: “Tôi là Thẩm Gia Bình, đội trưởng đội cảnh vệ của Cậu Sáu, chuyện tôi qua chắc Hứa tiên sinh cũng có nghe nói đến, mong Hứa tiên sinh đừng thấy lạ”. Nói xong Thẩm Gia Bình ngẩng mặt lên, hai cảnh vệ đằng sau liền lên trước cẩn thận lục soát người Kiến Chương một lượt, không phát hiện thấy vũ khí, mới gật đầu ra hiệu cho Thẩm Gia Bình.

Thẩm Gia Bình nói: “Mời Hứa tiên sinh theo tôi” và quay người đi ra ngoài, Hứa Kiến Chương theo sau, cuối cùng không kìm được hỏi: “Doãn tiểu thư bạn tôi còn ở trong phủ không?”. Thẩm Gia Bình không hề dừng bước, cũng không quay mặt lại, chỉ nói: “Hứa tiên sinh, Doãn tiểu thư muốn gặp anh, cô ấy bị thương rất nặng”. Hứa Kiến Chương nghe thấy câu này, giống như sét đánh ngang tai, bất giác đứng sững, định thần lại mới phát hiện đã tụt lại phía sau mấy bước, liền vội vàng đuổi theo Thẩm Gia Bình.

Lần này Thẩm Gia Bình dẫn anh vào một căn phòng kiểu Tây, Hứa Kiến Chương chỉ thấy căn phòng nguy nga lộng lẫy, trang hoàng tráng lệ, bên ngoài bên trong đều có người hầu khoanh tay đứng chầu, bốn bề tĩnh mịch, tiếng tích tắc tích tắc của đồng hồ treo tường cũng có thể nghe thấy rõ mồn một. Thẩm Gia Bình đích thân mở cửa, bên trong chỉ bật một chiếc đèn ngủ nho nhỏ, ánh sáng mờ mờ, ấm áp, lúc này Hứa Kiến Chương bỗng cảm thấy sợ hãi, sự ám ảnh trong lòng càng ngày càng rõ, càng ngày càng lan rộng. Thẩm dưới chân dày ba, bốn phân, giẫm lên không phát ra tiếng động, tựa như bước trên gấm lụa, mềm mại không có chút sức lực, anh chỉ thấy bước chân khó khăn, trái tim cũng giống như treo giữa không trung. Anh nhìn thấy một chiếc giường kiểu Tây lớn và sang trọng, đầu giường khắc hoa mạ vàng, một chiếc màn kiểu Tây buông xuống, chiếc màn đó màu trắng, gần như trong suốt, bay nhẹ như mây, buông xuống vô số tua màu vàng, lả lướt bao vây lấy chiếc giường. Chiếc chăn bông trên giường đang ôm lấy một thân hình nhỏ bé. Trái tim anh như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, anh thất thanh gọi: “Tĩnh Uyển”.

Sắc mặt cô nhợt nhạt, trắng bệch như giấy, anh sững sờ nhìn cô thở yếu ớt. Y tá bên cạnh vội dùng tay ra hiệu cho anh, tim anh như có dao cứa, hồn xiêu phách lạc, có người đưa cho anh một chiếc ghế, anh cũng không buồn ngồi xuống. Ánh mắt anh chăm chú nhìn vào mặt cô. Anh hỏi y tá: “Vết thương của cô ấy thế nào?”. Y tá đáp: “Rất nghiêm trọng”. Anh hỏi: “Làm sao lại bị thương?”. Y tá cứ úp úp mở mở không đáp, Thẩm Gia Bình cười một tiếng, nói: “Hứa tiên sinh, có một số chuyện anh đừng hỏi quá nhiều thì hơn”. Anh kinh ngạc, trong lòng lo sợ, cả một bụng nghi vấn đành nén xuống.

Anh cũng không biết đã quá bao lâu, chiếc rèm nhung treo trên cửa sổ nặng nề rũ xuống, chút ánh sáng nhàn nhạt bên ngoài lách vào, lơ mơ như ánh hoàng hôn. Còn Tĩnh Uyển nằm ở đó, tựa một đứa trẻ đang ngủ, vô trí vô giác. Hứa Kiến Chương ngồi đó, cơ thể dần dần tê đi, nhưng trong đầu trống rỗng. Căn phòng ngủ này rất rộng, trên chiếc giá bằng gỗ đàn hương ở phía đông treo một thanh đao cong rất dài, trên chiếc bao da của đao có khảm đá quý, phía dưới khâu tua màu ngà, rất đẹp, rõ ràng là một thanh đao nổi tiếng. Trên giá còn đặt hai thanh bảo kiếm, dài ngắn khác nhau. Trên chiếc tủ thấp cạnh đó có đặt một vài bao xì gà, thuốc lá. Ánh mắt đỡ đỡ của anh dừng lại trên tủ quần áo trước giường, bên trên có treo một bộ quân phục của nam giới, một chiếc thắt lưng da vút tùy ý dưới giá quần áo, trên thắt lưng còn có một bao súng da để trống. Hứa Kiến Chương nhìn thấy bộ quần áo đó tuy là quân phục bình thường, nhưng trên vai rũ xuống tua màu vàng, người mặc bộ quân phục này, không ai khác ngoài Mộ Dung Phong.

Người hầu đến mời anh đi cơm, dạ dày anh như nhét đầy đá, nặng trĩu trĩu, đâu có muốn ăn, nên anh chỉ lắc đầu. Trong phòng vô cùng yên ắng, chỉ có tiếng Tĩnh Uyển thỉnh thoảng rên nhẹ, y tá đi đi lại lại, đo nhiệt độ, đo huyết áp, tiêm, lau mồ hôi cho cô. Anh ngồi ở đó, chỉ mong Tĩnh Uyển mau tỉnh lại, nhưng trong tận đáy tim đang dấy lên một sự bất an, dường như đang sợ hãi một thứ gì đó. Người hầu lại đến

mời anh ăn tối, ngày hôm nay không ngờ lại trôi đi nhanh như thế, nhưng cũng trôi đi chậm như thế.

Có tiếng bước chân nhẹ vang lên bên ngoài, chỉ nghe thấy một giọng phụ nữ dịu dàng: “Doãn tiểu thư sao rồi?”. Một bà vú già bên ngoài đáp: “Vẫn chưa tỉnh ạ”. Tiếp theo cửa mở ra, anh quay lại nhìn, chỉ thấy một quý phu nhân sang trọng, khoảng ba mươi tuổi. Lan Cầm vội nói với quý phu nhân đó: “Đây là Hứa thiếu gia, anh họ của Doãn tiểu thư”. Rồi cô lại quay sang nói với anh: “Đây là tứ phu nhân của chúng tôi”.

Anh từng nghe nói đến đại danh của vị tứ phu nhân này, biết bà là vị phu nhân được sủng ái nhất là Mộ Dung Thần còn sống, Mộ Dung Phong chưa kết hôn, nghe nói mọi việc trong Mộ Dung phủ đều do bà làm chủ, do đó vội đứng dậy rất khách sáo, gọi một tiếng “Tứ phu nhân”. Tứ phu nhân vốn theo Mộ Dung Thần đến rất nhiều nơi, tuy là phụ nữ kiểu cũ, nhưng thoải mái phóng khoáng, đưa tay ra bắt tay Hứa Kiến Chương, nói: “Hứa thiếu gia, hân hạnh”. Bà lại nói: “Tình Uyển xảy ra việc như vậy, thật khiến người ta đau lòng”.

Trong lòng Hứa Kiến Chương đang lo âu, nghe tứ phu nhân nói thế, càng đau lòng, buồn phiền hơn. Tứ phu nhân an ủi anh: “Ồ hiền gặp lành, biểu thiếu gia (*) cũng đừng quá lo lắng”; rồi lại hỏi: “Biểu thiếu gia vẫn chưa ăn cơm phải không?”. Dứt lời, bà gọi một người hầu vào sai bảo: “Giờ mấy người ngày càng không có quy tắc, khách ở đây, sao không mời đến phía sau ăn cơm?”.

(*) Biểu thiếu gia nghĩa là anh, em họ đẳng ngoại, ý coi như Doãn Tình Uyển sẽ lấy Mộ Dung Phong, nên Hứa Kiến Chương thuộc về họ đẳng ngoại của Mộ Dung Gia (BTV)

Hứa Kiến Chương vội nói: “Họ đã mời tôi mấy lần rồi, tôi không muốn ăn nên mới không đi. Hơn nữa đã rất làm phiền quý phủ rồi”. Tứ phu nhân mỉm cười, nói: “Biểu thiếu gia đâu phải người ngoài, sao lại khách sáo thế? Cậu Sáu nhà chúng tôi hai ngày nay bận quá, cho nên không tranh thủ được thời gian, mong biểu thiếu gia đừng lấy làm lạ. Biểu thiếu gia cứ coi đây như nhà mình đi, có việc gì chỉ cần dẫn dò bọn họ là được”.

Bà một mực gọi biểu thiếu gia, nổi nghi hoặc trong lòng Hứa Kiến Chương như bọt xà phòng trào lên đến đỉnh điểm, động nhẹ là có thể vỡ tung. Tứ phu nhân lại nói: “Cơm thì vẫn phải ăn, nếu Tình Uyển tỉnh dậy, chắc chắn sẽ không muốn thấy biểu thiếu gia đói bụng”. Bà mới đi mời lại, Hứa Kiến Chương không thể không nể mặt, đành đứng dậy đi ăn cơm.

Anh ăn không ngon, nhưng người làm trong Mộ Dung phủ hầu hạ vẫn rất ân cần, sau bữa cơm là tráng miệng kiểu Tây, vừa có đồ ngọt, vừa có cà phê, anh ăn không nổi, nhấp hai ngụm cà phê liền lập tức quay về thăm Tình Uyển. Anh thấy xung quanh đã sáng lên, đi về căn nhà đó, đèn trên hành lang đều đã bật sáng trưng, Thẩm Gia Bình đứng ngoài hành lang, thấy anh thì hơi sững lại, Hứa Kiến Chương cũng không để ý, Thẩm Gia Bình liền lên trước gõ cửa nói: “Cậu Sáu, Hứa thiếu gia quay lại rồi”. Lúc này cửa mới mở.

Mộ Dung Phong đang nói chuyện với một vị bác sĩ người nước ngoài trước cửa sổ nghe vậy mới quay đầu lại. Hứa Kiến Chương tuy đến Thừa Châu nhiều lần nhưng chưa từng gặp Mộ Dung Phong, lúc này bỗng nhiên gặp mặt, trong lòng kinh ngạc, chỉ thấy so với trên ảnh, anh ta sắc mặt hơi tối, đường nét tuấn tú, biểu cảm ung dung tự tại, quả thật là thiếu niên lão luyện sớm.

Anh đành chào một tiếng: “Cậu Sáu”. Mộ Dung Phong gật đầu hờ hững, lại quay mặt đi dùng tiếng Nga nói chuyện với vị bác sĩ nước ngoài, vị bác sĩ đó cũng dùng tiếng Nga trả lời, một lát sau bác sĩ đó lại cùng Mộ Dung Phong đến trước giường, thảo luận nhỏ với anh ta. Hứa Kiến Chương đoán họ đang nói về vết thương của Tình Uyển, có điều một câu anh cũng không hiểu, chẳng khác nào người thừa.

Ngày hôm sau Tình Uyển vẫn chưa tỉnh, cứ ngủ mê man. Tứ phu nhân ngày nào cũng đến hai lần, xem vết thương của Tình Uyển rồi lại an ủi Hứa Kiến Chương vài câu. Tối hôm đó sau khi đến, bà còn tiện tay lấy một chiếc hộp trên tay nha hoàn, đưa cho Hứa Kiến Chương nói: “Hai ngày nay có mấy vị phu nhân đến thăm, nhưng bác sĩ đã dặn Doãn tiểu thư cần yên tĩnh, cho nên tôi đều từ chối hết, mấy đồ này là người ta tặng Doãn tiểu thư, anh nhận giúp cô ấy đi”.

Sau khi Tứ phu nhân đi rồi, Hứa Kiến Chương mở ra xem, không ngờ là một danh mục quà tặng, đa phần là những vị thuốc quý hiếm, toàn là nhung hươu, hổ cốt, mật gấu, sâm Cao Ly trăm năm, còn có người tặng đồ ngọc sư tử, có người tặng đồ cổ trang sức, muôn hình muôn vẻ, không thiếu thứ gì. Lạ khoản phía dưới,

đều đề tên nữ gia quyến của các nhân vật quan trọng trong Thừa quân. Anh nắm tờ danh mục ấy giống như nắm một cục than đang cháy, sự đau đớn từ lòng bàn tay chảy thẳng vào tận tim.

Khi Tĩnh Uyển dần dần tỉnh lại, đã là ba ngày sau. Vết thương đau đớn, nhưng người đã tỉnh táo, cô vừa mở mắt ra, Lan Cầm đã vui mừng hét lên: “Tiểu thư tỉnh rồi, tiểu thư tỉnh rồi”. Bác sĩ y tá đều tập trung lại, ánh mắt cô lướt qua mọi người, tìm kiếm mà không thấy Hứa Kiến Chương đâu. Đã có người đi báo cáo với Mộ Dung Phong, anh vốn hợp khâu đêm, lúc này đang ngủ, vừa nghe thông báo, anh không kịp thay quần áo, khoác vội chiếc áo khoác rồi đến. Thấy cô tỉnh lại, anh không kìm được nở nụ cười, buột miệng nói: “Cuối cùng em đã tỉnh rồi”. Lan Cầm đứng bên cạnh cũng cười: “Giờ thì tốt rồi, cuối cùng tiểu thư đã tỉnh. Cậu Sáu vô cùng lo lắng, cứ một lát lại đến thăm tiểu thư”. Tĩnh Uyển thấy vẻ mặt anh tiêu tụy, anh mắt tràn ngập sự thương yêu, trong lòng cảm kích hỏi: “Cậu Sáu...”.

Mộ Dung Phong hiểu ý, nói: “Sự việc cơ bản đã ổn định lại rồi”. Anh khẽ nắm tay cô nói: “Tĩnh Uyển, may mà em không sao, nếu không thì cả đời này anh cũng không sống vui vẻ được”. Cô gượng cười hỏi: “Hai ngày nay em mơ mơ hồ hồ, hình như cảm thấy Kiến Chương ở đây, sao giờ không nhìn thấy anh ấy?”

Mộ Dung Phong nói: “Anh sai người đi mời Hứa thiếu gia đến cho em, quả thật anh ta luôn ở đây. Nhưng vừa đúng trưa nay sư đoàn trưởng Từ mời ăn cơm, cho nên anh ta ra ngoài rồi”. Tĩnh Uyển nghe vậy, cảm thấy hơi thất vọng.

Hứa Kiến Chương mấy ngày nay không có tâm trạng ăn uống, hôm nay cũng vẫn ăn không ngon. Sư đoàn trưởng Từ đãi khách ở nhà, đương nhiên là một bàn sơn hào hải vị, cao lương mỹ vị. Sư đoàn trưởng Từ đó có quan hệ thân thiết với Hứa Kiến Chương, nữ giới trong nhà cũng không hề tránh đi. Từ phu nhân vốn hay nói hay cười, vừa gấp thức ăn cho Hứa Kiến Chương vừa cười nói: “Hứa thiếu gia tuy chịu khổ mấy ngày trong nhà lao, nhưng nguy hiểm đã qua, hôm nay làm bữa cơm gia đình, coi như an ủi thiếu gia”.

Hứa Kiến Chương ăn không nổi, sư đoàn trưởng Từ hỏi: “Vết thương của Doãn tiểu thư hông biết hiện giờ còn nghiêm trọng không?”. Hứa Kiến Chương than một tiếng, nói: “Mấy vị bác sĩ người nước ngoài thay phiên nhau trong nom nhưng không khởi sắc mấy”. Từ phu nhân cười nói: “Doãn tiểu thư phúc trí song toàn, nhất định có thể chuyển dữ hóa lành, hơn nữa có lệnh của Cậu Sáu, nói chữa không khỏi cho Doãn tiểu thư sẽ hỏi tội mấy bác sĩ đó, họ dám không cố hết sức sao?”. Sư đoàn trưởng Từ nghe bà ta nói không đầu vào đầu, vội ngắt lời: “Uống rượu, uống rượu” rồi đích thân cầm chai rượu rót cho Hứa Kiến Chương một ly.

Hứa Kiến Chương chậm chậm một ly rượu Tây bỗng rất đó, những lời muốn nói cuối cùng không nhin được nữa: “Sư đoàn trưởng Từ, chúng ta là bạn bè, hôm nay ông nói thật với tôi một câu, Cậu Sáu đối với Tĩnh Uyển... với Tĩnh Uyển...”. Kiến Chương nhắc hai lần, nhưng về sau vẫn không thể nói ra được.

Sư đoàn trưởng Từ nói với Từ phu nhân: “Bà bảo người đem bình rượu cao lương lần trước người ta tặng đến đây”. Từ phu nhân vâng lời rồi đi, Hứa Kiến Chương thấy ông đuối khéo Từ phu nhân, trong lòng càng bất an hơn, cứ dờ dẩn nhìn ông. Sư đoàn trưởng Từ lại rót cho anh một ly đầy, tiếp đó than một tiếng thật dài, nói: “Chắc cậu cũng thấy rồi, Cậu Sáu rất ái mộ Doãn tiểu thư, tôi khuyên cậu một câu, đại trương phu nên lo sự nghiệp, thức thời mới là tuấn kiệt”.

Sự lo lắng mấy ngày nay của Hứa Kiến Chương cuối cùng đã được chứng thực, trái tim rơi xuống thẳng, cứ rơi cứ rơi, giống như không đáy không bờ, toát ra sự lạnh lẽo từ tận xương cốt. Sư đoàn trưởng Từ nói: “Những lời này tôi vốn không nên nói, nói ra cũng nên vả vào miệng, nhưng tôi và cậu giao hảo nhiều năm, tôi không nói cho cậu biết cũng thấy khó chịu. Doãn tiểu thư quả thật là hào kiệt trong nữ giới, kỳ nữ hiếm thấy, chỉ riêng chuyện gan dạ một mình đến Thừa Châu cứu cậu, tôi đã muốn giơ ngón cái ra khen một câu “Giỏi”. Cậu Sáu thích cô ấy cũng là lẽ thường tình. Tôi là người ngoài, nói cậu đừng giận, theo tôi thấy, Doãn tiểu thư đối với Cậu Sáu cũng chưa chắc là không có ý gì đâu”.

Hứa Kiến Chương buột miệng nói: “Tĩnh Uyển không thể nào”.

Sư đoàn trưởng Từ lại than một tiếng: “Có hay không tôi không biết, nhưng trên dưới Thừa quân, ai ai cũng biết cô ấy là bạn gái của Cậu Sáu, cô ấy không tránh dị nghị, luôn có cử chỉ thân mật với Cậu Sáu. Doãn tiểu thư ở trong phủ Tam tiểu thư, chỉ cách đại soái phủ có một con phố”. Giọng nói ông ta ép xuống rất nhỏ: “Có lần vì chuyện quân quan trọng, tôi đi tìm Cậu Sáu suốt đêm, Thẩm Gia Bình ập a ập ứng nói không rõ Cậu Sáu đi đâu, bảo tôi đợi ở phòng khách hơn nửa tiếng, mãi mới thấy Cậu Sáu từ phía sau về”.

Sau này tôi mời khách ở Tiểu Dương Xuân, mượn rượu dò hỏi Thẩm Gia Bình chuyện đó, Trương Nghĩa Giả thư ký của Cậu Sáu cũng uống khá nhiều rồi, mặt mày hơn hớn giả vờ văn vẻ với tôi, nói cái gì mà “Đường quan bất báo tâm thần khách, tân đắc gia nhân tự Mạc Sầu” (*). Tôi là người thô lỗ nghe không hiểu, đảm thư ký đó đều cười ầm ầm lên, Thẩm Gia Bình bấy giờ mới nói, Doãn tiểu thư không giống người khác, mấy người nói linh tinh ở đây, Cậu Sáu mà biết được, lại không bạt tai mấy người ấy chứ”.

(*) Trích trong bài thơ Đường Bình thiếu hầu của nhà thơ Lý Thương Ẩn đời Đường. Hai câu thơ này, đại ý nói, người giữ cửa không dám thông báo với Đường Bình thiếu hầu là có người khách đến vào sáng sớm, vì thiếu hầu mới có được một mỹ nhân tên là Mạc Sầu, câu nói hàm ý châm biếm thiếu hầu đắm chìm trong nữ sắc, lơ là chính sự quốc gia.

Trong lòng Hứa Kiến Chương rối như tơ vò, nghĩ đến những manh mối mấy ngày ngày vừa rồi, tim như bị dao cứa, nắm tay thật chặt, lúc lâu sau rít qua kẽ răng: “Tĩnh Uyển không phải người như vậy, tôi tin cô ấy không thế”.

Sư đoàn trưởng Từ “ôi” một tiếng nói: “ Tôi thấy Doãn tiểu thư cũng không phải là người tham vinh hoa phú quý, chỉ là Cậu Sáu tuổi trẻ anh hùng, không kể đến địa vị thì cũng là một nhân tài, phàm là phụ nữ, làm gì có ai không xem trọng cậu ấy? Hai người họ bên cạnh nhau lâu như vậy, cũng sẽ nảy sinh tình cảm”.

Hứa Kiến Chương trong tim rối bời, chậm chậm uống rượu. Sư đoàn trưởng Từ lại nói: “Lão đệ, tôi coi cậu như anh em ruột mới nói nhiều như thế. Cho dù cậu không nghĩ cho bản thân mình thì cũng phải lo cho gia đình, nếu gây chuyện với người đó, sau này việc kinh doanh của cậu sẽ làm thế nào? Tính khí ngày ấy chắc cậu cũng ít nhiều nghe nói đến, thật sự muốn lật mặt, đừng nói việc kinh doanh sau này, chỉ sợ khắp chín tỉnh phía Bắc ngay cả đất dung thân cậu cũng không có. Cậu còn mẹ già em nhỏ, cậu xảy ra chuyện họ còn có thể hy vọng vào ai? Bên nào nặng bên nào nhẹ, cậu tự cân nhắc đi”.

12. Chương 12

Sau khi bị thương, cơ thể Tĩnh Uyển rất yếu, cô chỉ nói hai câu đã thấy mệt mỏi, lại tiếp tục ngủ mê man. Lúc tỉnh dậy trời đã sắp sáng, qua những kẽ hở của rèm cửa những tia sáng màu than chì lách vào trong phòng, xung quanh vẫn im lặng, Mộ Dung Phong ngồi trên chiếc ghế trước giường, giữa mặt ngủ, vì tư thế không thoải mái nên anh ngủ mà vẫn chau mày. Trên người anh đắp một chiếc chăn nhung, có thể là do cảnh vệ đắp lên giúp anh sau khi ngủ, vì anh vẫn mặc bộ Âu phục hồi tởi.

Gió sớm thổi tung rèm cửa, mái tóc rối của anh rũ trên trán, bị gió thổi nên hơi lay động, làm giảm bớt khí chất áp đảo người khác trên khuôn mặt của anh, tạo nên vẻ bình yên, tuấn tú của những thanh niên trẻ tuổi bình thường, thậm chí lộ ra chút khí chất trầm tĩnh, chỉ là môi anh rất mỏng, trong mơ vẫn mím chặt, hiện rõ những đường nét cương nghị.

Cô thần thờ một lát, hơi động dậy, chạm vào vết thương, không kìm được liền “ôi” một tiếng. Âm thanh tuy rất khẽ nhưng Mộ Dung Phong đã tỉnh dậy, anh lật chăn, đứng dậy hỏi: “Sao thế?”. Cô thấy vẻ mặt anh dịu dàng quan tâm, mắt hơi vằn đỏ, liền biết mấy ngày nay công việc bận rộn, nhưng tối qua lại thức cả đêm ở đây, không khỏi hơi cảm động, nói nhỏ: “Không sao?. Anh gấp một cái, nói: “Trời cũng sắp sáng rồi, tối qua chỉ nói ở đây một lát, ai ngờ lại ngủ mất”.

Tĩnh Uyển nói: “Cậu Sáu về nghỉ ngơi trước đi”. Mộ Dung Phong đáp: “Dù sao lát nữa sẽ phải làm việc rồi”. Anh nhìn cô, mỉm cười nói tiếp: “Anh ở lại với em thêm một lúc”. Tĩnh Uyển hơi bất ngờ, nhìn tránh đi theo bản năng, mỉm cười hỏi: “ Đại ca, Kiến Chương về chưa?”. Mộ Dung Phong liền gọi người vào hỏi, người hầu đó nói: “Hứa thiếu gia tối qua uống say, sư đoàn trưởng Từ sai người đưa cậu ấy về. Bây giờ vẫn đang nghỉ ngơi trong phòng khách”.

Tĩnh Uyển nghe vậy, trong lòng hơi bức. Mộ Dung Phong nói: “Cậu ta chắc là lo lắng cho vết thương của em, nên mới uống rượu, khó tránh khỏi bị say”. Tĩnh Uyển “ồ” một tiếng, Mộ Dung Phong lại nói: “Bác sĩ nói em có thể ăn được rồi, nhưng phải ăn thức ăn lỏng, muốn ăn gì anh bảo họ chuẩn bị”. Tĩnh Uyển tuy

không muốn ăn, nhưng thấy anh chăm chú nhìn mình, lại không nỡ trái ý anh, thuận miệng nói: “Ăn cháo là được rồi”.

Nhà bếp làm việc rất nhanh chóng, một lát sau đã mang lên một bát cháo trắng nóng hổi, kèm theo đĩa nhỏ với sáu loại dưa góp Cẩm Châu, cháo thơm dịu, dưa muối tươi mặn. Mộ Dung Phong cười nói: “Anh cũng đói rồi”. Lan Cầm đang múc cháo cho Tĩnh Uyển, nghe thấy vậy, lập tức vội vàng múc cho anh một bát. Người hầu trong nhà trên hỏi: “Cậu Sáu rửa mặt ở đây chứ?”. Mộ Dung Phong liền “ừ” một tiếng, đến phòng vệ sinh rửa mặt đánh răng, đây vốn là phòng ngủ của anh, trong phòng vệ sinh khăn mặt, bàn chải vẫn đầy đủ.

Sau khi bị thương Tĩnh Uyển đi lại không tiện, Lan Cầm cùng một a hoàn khác tên là Tú Vân, một người cầm chậu, một người cầm khăn đang giúp cô rửa mặt, bỗng nghe người bên ngoài nói: “Chào Hứa thiếu gia. Doãn tiểu thư mới tỉnh lại đó” Tĩnh Uyển nghe thấy Kiến Chương đến, đang định cất tiếng hỏi chuyện thì Mộ Dung Phong đã hỏi ở trong phòng vệ sinh: “Tĩnh Uyển, là ai đến thế? Nếu là Gia Bình, thì bảo cậu ta đợi ở bên ngoài”.

Hứa Kiến Chương vừa đi vào phòng, đã nghe thấy giọng nói của anh, sắc mặt liền hơi thay đổi. Tĩnh Uyển thấy tình thế khó xử, vội nói: “Đại ca, là Kiến Chương đến”.

Mộ Dung Phong đi ra, vừa cài khuy áo vừa gật gật đầu với Kiến Chương, coi như chào hỏi, lại quay mặt lại nói với Tĩnh Uyển: “Đã bảy giờ, xem ra không thể ăn sáng với em được rồi”. Tĩnh Uyển nói: “Đại ca cứ tự nhiên”. Cô cảm thấy bầu không khí ngưng ngập, khó tránh khỏi đặc biệt chú ý sắc mặt của Hứa Kiến Chương, thấy vẻ mặt anh rất gượng gạo, đáng vẻ như không thoải mái.

Sau khi Mộ Dung Phong đi, Tĩnh Uyển ăn mấy thìa cháo, tinh thần đã hơi kém, Lan Cầm thu dọn rồi ra ngoài, Tĩnh Uyển nhìn Hứa Kiến Chương, thấy anh cũng chăm chú nhìn mình, cô nói: “Anh đừng hiểu lầm, em và Cậu Sáu kết nghĩa anh em”, Tĩnh Uyển thấy giọng điệu anh gượng gạo, lại thấy vẻ mặt anh mệt mỏi, trong lòng cũng không biết là tức giận hay thương yêu, nói như thể giận dỗi: “Có gì anh cứ nói thẳng đi, dù sao em tự biết mình không hề làm bất cứ việc gì có lỗi với anh”.

Khóe miệng Hứa Kiến Chương hơi run run, sắc mặt khó coi đến cực điểm, mắt lại nhìn về nơi khác, rất lâu sau mới nói: “Tĩnh Uyển, anh phải về Cần Bình rồi”.

Tĩnh Uyển thấy trái tim bỗng nhiên chùng xuống, sau khi bị thương cô mất rất nhiều máu, sắc mặt đã không hồng hào, giờ lại càng nhợt nhạt: “Tại sao?”.

Hứa Kiến Chương hồ hững đáp: “Anh chưa đi là vì không yên tâm về em, sau này nghe nói em bị thương, anh càng không thể bỏ lại em. Bây giờ xem ra em ở đây mọi thứ đều ổn, cho nên anh định về nhà trước xem sao”.

Tĩnh Uyển vừa tức giận vừa sốt ruột vừa bực mình, hỏi lại: “Chắc chắn anh nghe thấy gì đó, cho nên nghi ngờ em phải không? Chẳng lẽ em là người như thế sao?”. Cô liền kể hết tình hình sau khi mình đến Thừa Châu, cũng giải qua chuyện của hai người Từ, Thường, cuối cùng nói: “Em vì cứu anh, mới đồng ý cùng Cậu Sáu diễn kịch trước mọi người, giữa em và anh ấy là hoàn toàn trong sáng, tin hay không tùy anh”.

Hứa Kiến Chương nghe cô nói rõ ngọn nguồn, nghe thấy cô vì cứu mình nên không tiếc thanh danh của bản thân, miệng hơi mấp máy giống như muốn nói, cuối cùng kìm lại. Anh đã suy nghĩ trăm nghìn lần, nghĩ đi nghĩ lại, tuy sớm đã hiểu rõ quan hệ lợi hại, biết rõ không thể không cắt đứt, nhưng thấy đôi mắt ngân ngấn như nước hồ thu của cô đang nhìn mình, gần như sắp dao động. Trong đầu anh dường như có một bộ phim đang chạy, lúc thì nghĩ đến ngày tháng cùng cô ở Cần Bình, lúc nghĩ đến em nhỏ mẹ già ở nhà, trong trách không thể chối bỏ trên vai mình, lúc thì nghĩ đến ngày tháng trong tù, thân ở trong ngục, không còn đường đi, sự khủng khiếp đó khiến người ta run sợ. Anh nghĩ đến những lời của sư đoàn trưởng Từ, bên nào nặng bên nào nhẹ... bên nào nặng bên nào nhẹ...

Anh nghĩ đến cha lúc trước khi qua đời, nắm chặt lấy tay anh không buông, thều thào không nói ra nổi, chỉ chỉ mấy em trai em gái đứng trước giường. Mẹ và các em đã mất đi cha, trong nhà không thể không có anh. Nếu anh không màng tất cả, sau này có mặt mũi nào gặp người cha đã mất ở dưới tuổi vàng đây?

Anh cắn răng, cuối cùng hạ quyết tâm: “Tĩnh Uyển, Hứa gia là gia đình kiểu cũ, anh không thể khiến mẹ anh đau lòng. Chính tình phía Bắc này không ai không biết quan hệ của em và Cậu Sáu. Hứa gia quả thật

không thể có lỗi với người này. Tĩnh Uyên, tuy em không phụ anh, anh cũng đành phụ em thôi”.

Tĩnh Uyên nghe xong câu đó, lòng giống như bị đâm một nhát, cảm giác tức giận phần nộ ấy không thể nói thành lời, chân tay cô lạnh ngắt, trong đầu đau nhức, ngay cả hít vào thở ra cũng đau không chịu nổi. Cũng không biết là vết thương đau hay là tim đau, cô thở một hơi hết sức nặng nề, chậm chạp, ngay cả giọng nói cũng trở nên run rẩy: “Hứa Kiến Chương, sao anh có thể đối xử với em như thế?”. Hứa Kiến Chương không nói gì, trước mắt cô nhòa đi, không nhìn rõ được dáng vẻ anh, giọng cô cũng dường như không phải của mình: “Anh vì điều đó mà không cần em nữa?”.

Kiến Chương mím chặt môi, dường như chỉ sợ hở miệng là nói ra câu gì đó. Sắc mặt cô nhợt nhạt, cô nhìn anh chằm chằm: “Anh là người được dạy dỗ kiểu mới, thời đại này anh vẫn lấy lý do đó để đối đãi với em sao?”. Trong lòng Kiến Chương buồn phiền vạn phần, cuối cùng buột miệng nói: “Không sai, anh quả thật vong ân bội nghĩa, nhưng em có từng nghĩ cho anh không? Em không tiếc danh phận của mình để cứu anh nhưng anh không gánh nổi đại ân đó của em”. Lời vừa nói ra, dường như anh mới hiểu mình đang nói gì, chỉ thấy cô tuyệt vọng nhìn mình, mặt anh tái mét, lại mím chặt môi, không nói một tiếng nào. Khóe miệng cô run rẩy, cuối cùng dần dần cong lên, nở một nụ cười thê lương: “Được, được, không ngờ tôi nhìn nhầm con người anh”. Cô vừa thở liền bị sặc, không kịp được bật ho, lập tức động đến vết thương đau buốt, không thể thở nổi. Lan Cầm đi vào, thấy cô toát mồ hôi lạnh, bị sặc đến mức mặt đỏ lên, liền cuống quýt đỡ cô, cô đã không nói nổi, Lan Cầm hét âm lên: “Người đâu”, Hứa Kiến Chương lùi sau một bước, trong lòng rối như tơ vò, muốn đến gần xem, nhưng bước đi đó còn nặng hơn ngàn cân, không làm sao nhấc chân nổi, cuối cùng vẫn ở nguyên chỗ cũ.

Bác sĩ tiêm một mũi giảm đau cho cô, cô mơ hồ ngủ thiếp đi, lòng đau tột độ, lảng máng nghe thấy tiếng của Mộ Dung Phong rít lên đầy tức giận: “Tên họ Hứa đâu? Rốt cuộc hắn đã nói gì?”. Sau đó hình như là giọng của Lan Cầm, lí nhí trả lời gì đó, Tĩnh Uyên không nghe rõ, chỉ thấy trong tim buồn đến cực điểm, như có thứ gì tắc nghẹn ở đó, không thể thở nổi. Mộ Dung Phong nhận ra cô đã tỉnh lại, lập tức cúi người xuống gọi nhỏ cô một tiếng: “Tĩnh Uyên”.

Tim cô như bị dao đâm, cô ngẩng mặt lên để nước mắt không bị chảy xuống. Anh nói: “Em đừng khóc, em sai người đi tìm Hứa Kiến Chương đến ngay”. Cô vốn đã rất kìm chế, nghe anh nói câu này, nước mắt cứ thế trào ra, cô đã hết sức ngăn dòng nước mắt lại, cô chưa từng yếu đuối như thế này, cô không thể nhớ lại lời nói của anh, không thể nhớ lại dáng vẻ của anh, không ngờ anh lại đối xử với cô như thế, không ngờ anh lại bỏ rơi cô như thế.

Cô đã vì anh như thế, vì anh ngay cả tính mạng cũng suýt mất đi, con gái quan trọng nhất là danh tiết cô cũng không để ý, nhưng anh lại vì lời đồn thổi của người đời mà không cần cô nữa. Nước mắt ngân ngấn trên khóe mi, cuối cùng lẫn chảy xuống, Mộ Dung Phong chưa từng thấy cô khóc, liền luôn miệng nói: “Em đừng khóc, em đừng như thế, anh lập tức sai người đi tìm”.

Cô nấc nghẹn tắc đầu, cô không cần gì nữa, thứ cô cần bây giờ đều không có ý nghĩa, đều trở thành trò cười. Cô đưa tay lên lau nước mắt, cô không muốn khóc, không thể khóc. Sự cố chấp mấy năm nay vốn cho rằng là không thể lung lay, không ngờ đẩy nhẹ một cái, cả thế giới đã lật đổ. Cô kiên cường như thế, đến cuối cùng lại rơi vào tình cảnh này. Cô vốn cho rằng bản thân mình không gì không thể làm được, đến bây giờ lại bị người thân thiết nhất giáng cho một đòn chí mạng. Thẩm Gia Bình đi vào, thì thầm một câu với Mộ Dung Phong, anh phần nộ quát: “Lên tàu rồi cũng đuổi theo cho tôi”.

Trong lòng cô vô cùng đau đớn, theo bản năng cô đưa tay ra nắm lấy gấu áo anh, giống như nắm lấy khúc gỗ trôi nổi duy nhất. Mộ Dung Phong thấy khóe miệng cô run run, dáng vẻ ngơ ngẩn tội nghiệp như đứa trẻ thơ, anh chưa từng thấy dáng vẻ này của cô, trong lòng thương xót, nắm lấy tay cô: “Tĩnh Uyên ...”. Cô không muốn nghĩ gì nữa, anh nói: “Nếu em muốn hắn quay lại, bằng mọi cách anh sẽ tìm hắn cho em”. Tim cô đau nhói, nghĩ đến lời Kiến Chương từng nói, từng chữ đều như dao sắc, đâm sâu vào lục phủ ngũ tạng. Mộ Dung Phong nắm chặt lấy tay cô, lòng bàn tay anh có vết chai vì cầm súng, thô ráp cọ vào tay cô. Tay Hứa Kiến Chương luôn mềm mại ấm áp, còn tay anh lại đầy sức mạnh, cô cảm thấy toàn thân lạnh ngắt, chỉ có chút ấm áp duy nhất từ lòng bàn tay anh truyền đến, sự ấm áp đó giống như ngọn lửa yếu ớt ngày đông, khiến người ta không kịp được lưu luyến. Trong lòng cô buồn bã đến cực điểm, có một cảm giác bất an lơ mơ khác, cô không biết sự bất an này từ đâu mà đến, chỉ là đau lòng không muốn nghĩ nữa, cô hít một hơi thật sâu, cố ngăn dòng nước mắt: “Kệ anh ấy... kệ anh ấy đi...”.

Thừa Châu ở phía Bắc, khí hậu vốn khô hanh, mưa ba ngày liên tiếp thật là hiếm thấy. Những hạt mưa như những chiếc kim nhỏ, như những sợi lông bò rơi xuống không phát ra tiếng động, gió thổi tung rèm cửa, mang theo hơi nước lạnh lẽo. Trước cửa sổ có một cây hòe rất lớn, nở đầy hoa, hoa trắng lật phật lật phật trong gió mưa hỗn loạn, một chút hương nhàn nhạt bay vào theo hơi mưa, mát rượi và thơm dịu.

Triệu Thủ Ngưng đến thăm Tĩnh Uyển, thấy Lan Cầm ngồi bóc quả hạnh đào trước chiếc bàn nhỏ, liền hỏi: “Sao không bóc nhà bếp làm?”. Lan Cầm nhướn miệng cười, nói: “Cậu Sáu sai em bóc để nấu cháo hạt sen hạnh đào, Cậu Sáu sợ nhà bếp làm không sạch sẽ”.

Triệu Thủ Ngưng nói dăm câu tào lao với Tĩnh Uyển, Tĩnh Uyển quay mặt đi nhìn trời mưa bên ngoài, bảo: “Vẫn đang mưa”. Thủ Ngưng nói: “Đúng thế, mưa hai ngày rồi, mùa màng năm nay nhất định rất tốt, năm ngoài khô hanh khiến đại soái lo lắng, anh Sáu đích thân đến phía Nam thu mua quân lương”. Thủ Ngưng thấy trước giường đặt một giỏ hoa, bên trong cắm mấy trăm bông lựu, đỏ rực như bó đuốc rừng rực, nở rộ gần như muốn cháy lên, tấm tắc khen: “Loại hoa này kết thành tú cầu là đẹp nhất”. Lan Cầm cười nói: “Biểu tiểu thư khéo tay nhất rồi, kết lẵng hoa, kết tú cầu, ai ai cũng khen đẹp”. Thủ Ngưng nói: “Dù sao cũng rảnh rồi, kết một cái cho Doãn tiểu thư chơi mà”. Lan Cầm liền đi lấy dây kẽm đến, lại lấy hơn trăm bông hoa lựu đỏ rực.

Thủ Ngưng ngồi trước giường kết quả cầu hoa, Tĩnh Uyển thấy ngón tay cô thoăn thoắt, một lát sau quả cầu hoa đỏ rực đã hoàn thành, Thủ Ngưng lại lấy dây đồng kết thành tua, nói: “Treo trước, đầu giường được không?”. Tĩnh Uyển luôn thích màu sắc rực rỡ, nghê thế liền mỉm cười: “Cô khéo tay thật đấy”.

Thủ Ngưng nói: “Tôi học của cô tôi đấy, cô ấy rất khéo tay, con người cũng rất tốt”. Bỗng nhiên mắt Thủ Ngưng ngân ngấn: “Tiếc là cô ấy ra đi quá sớm, lúc đó đại soái đánh trận bên ngoài, anh Sáu còn nhỏ nhưng việc tang lễ đều do anh ấy làm chủ. Anh Sáu lúc nhỏ nghịch ngợm lắm, không hiểu chuyện nhất, nhưng cô tôi vừa mất, anh ấy bỗng như trưởng thành lên. Chúng tôi lúc đó chỉ biết khóc, nhưng anh ấy gọi người bên ngoài vào, điện báo cho đại soái trước, sau đó hồi tề quy tắc tang lễ, giống như người lớn”. Tĩnh Uyển thuận miệng hỏi: “Lúc đó Cậu Sáu bao nhiêu tuổi?”. Thủ Ngưng nói: “Mười hai tuổi, anh Sáu lúc nhỏ không cao lớn lắm, đại soái thường nói anh ấy vẫn còn chưa cao bằng lan can”. Lan Cầm cười mỉm, chỉ nói: “Nhà trên có rất nhiều ảnh Cậu Sáu hồi nhỏ, em đi lấy cho tiểu thư xem”. Không đợi Tĩnh Uyển nói Lan Cầm đã đi ra ngoài.

Tĩnh Uyển tuy mới quen Thủ Ngưng có vài ngày, nhưng cảm thấy tính cách cô ôn hòa nho nhã, lúc này thấy cô yên lặng ngồi đó, không biết đang nghĩ gì, đầu hơi cúi, hàng mi dài rủ xuống như chiếc quạt nhỏ, trên tay cầm một bông hoa lựu, lại ngắt từng cánh hoa đỏ như lửa, những cánh hoa lác đác rơi trên thảm trải nền. Lan Cầm đã quay lại cầm rất nhiều ảnh, đặt từng tấm từng tấm lên giường cho cô xem: “Đây là lúc còn ở Vọng Châu, đây là đại soái và Cậu Sáu, đây là phu nhân và Cậu Sáu...”.

Tĩnh Uyển cầm bức ảnh đó lên, ảnh chụp lúc Mộ Dung Phong khoảng mười tuổi. Trong ảnh, một người phụ nữ khuôn mặt thanh tú đang ngồi trên ghế, Mộ Dung Phong đứng ở bên cạnh, khuôn mặt non nớt ngây thơ, rõ ràng vẫn là một đứa trẻ xấp xỉ. Cô vẫn còn ngẩn ngơ bỗng nghe thấy tiếng bước chân bên ngoài, tiếp theo là tiếng cảnh vệ hành lễ, tiếng giày da bước đi ấy cô đã vô cùng quen thuộc, quả nhiên là Mộ Dung Phong đã về.

Mỗi ngày anh đều đến thăm cô mấy lần, lúc này trông anh như mới từ bên ngoài về, vẫn chưa thay quân phục, anh đi vào mới bỏ mũ xuống, Lan Cầm vội đón lấy, Thủ Ngưng cũng đứng dậy. Anh nhìn nhìn sắc mặt Tĩnh Uyển trước, cười nói: “Hôm nay hình như tinh thần tốt hơn chút rồi, em ăn cơm chưa?”.

Tĩnh Uyển lắc lắc đầu, anh nói: “Anh phái xe đi đón một vị khách quý, em nhất định sẽ rất vui khi gặp vị khách quý này”. Thấy trên giường bày không ít ảnh của mình, anh bất giác cười tươi hơn hỏi: “Sao lại xem cái này?”. Anh cúi người xuống cầm một bức ảnh ngày bé của mình lên nhìn một lát, miệng nói: “Dạo trước có một tờ báo đến phỏng vấn anh, chụp cho anh hai bức nửa người rất đẹp, lúc nào anh lấy cho em xem”. Tĩnh Uyển cười cười, hỏi: “Là vị khách quý nào đến thế?”.

Mộ Dung Phong tâm trạng rất vui vẻ, nói: “Bây giờ không nói cho em, lát nữa em gặp sẽ biết”. Giờ anh mới chú ý Thủ Ngưng cũng ở đây, liền hỏi: “Bên Tứ phu nhân đã ăn cơm chưa?”. Thủ Ngưng đáp: “Em mới đến một lúc cũng không biết nữa”. Cô ngừng lại một lát, nói tiếp: “Em cũng phải về ăn cơm thôi, Doãn tiểu thư, ngày mai tôi lại đến thăm cô”. Tĩnh Uyển biết quy tắc trong nhà họ, ngay cả các phu nhân trưởng

bồi đều rất kinh sợ Mộ Dung Phong, cho nên không dám giữ Thù Ngưng lại.

Mộ Dung Phong ra vẻ bí hiểm như thế, nhưng Tĩnh Uyển chẳng hề để ý, Mộ Dung Phong nói chuyện phiếm với cô mấy câu, bên ngoài có người thông báo: “Cậu Sáu, Doãn tiên sinh đến rồi”.

Tĩnh Uyển vừa kinh ngạc vừa vui mừng, giống như đang mơ, thấy người làm dẫn vào một người, quả nhiên là Doãn Sở Phàn, Tĩnh Uyển gọi một tiếng “Cha”. Nước mắt cô cứ chực trào ra, Doãn Sở Phàn đi lên mấy bước nắm lấy tay cô, mắt cũng ngân ngấn nước: “Tĩnh Uyển con sao rồi, cha và mẹ con lo đến sắp phát điên”. Cô vừa tủi thân, vừa đau lòng, vừa vui mừng, vừa áy náy, tuy mắt ngấn lệ nhưng vẫn cố cười nói: “Cha... con... con vẫn ổn”.

13. Chương 13

Cha con họ gặp nhau đương nhiên có rất nhiều chuyện để nói. Mọi chuyện từ đầu đến giờ cũng không phải một, hai câu mà nói hết được, Tĩnh Uyển vốn rất tủi thân, nhưng sợ cha lo lắng nên chỉ kể qua loa rồi hỏi: “Cha, sao cha lại đến?”.

Doãn Sở Phàn đáp: “Tối qua cha đã đến rồi, sau khi con đi, mẹ con liền đổ bệnh, cha đành ở nhà lỡ mất mấy ngày, trên đường lại gặp giới nghiêm Thừa Châu, tối qua mới vào thành”. Tĩnh Uyển nghe nói mẹ bệnh, cảm thấy buồn phiền, áy náy hơn: “Mẹ sao rồi ạ? Có nghiêm trọng không?”. Ông Doãn Sở Phàn trầm ngâm một lúc nói: “Dù sao con cũng làm chúng ta sốt ruột chết được, con còn hỏi gì nữa? Lúc cha đi, bệnh của mẹ con đã khỏi rồi, chỉ nhớ con quá mà thôi. Tối qua cha hỏi hết nhà trọ lớn nhỏ trong thành đều không tìm thấy con, con thật sự làm cha và mẹ con sợ chết khiếp mới hài lòng hả?”. Tĩnh Uyển trong lòng rầu rĩ, gọi một tiếng: “Cha...”. Ông Doãn Sở Phàn vốn rất tức giận, nhưng khi gặp con gái lại lập tức mềm lòng, huông hồ con gái đang bệnh, càng khiến ông xót xa hơn. Cho nên tuy ông sầm mặt, nhưng không nỡ quở mắng quá lời, chỉ nói: “Sau đó cha đến, gặp sư đoàn trưởng Từ mới biết con ở đây dưỡng bệnh, sao con lại làm phiền Cậu Sáu thế chứ?”.

Ông nói đến đây liền ngừng đầu lên nhìn Mộ Dung Phong một cái, Mộ Dung Phong lại rất khách sáo, cúi người nói: “Doãn tiên sinh đừng khách, Doãn tiểu thư là ân nhân cứu mạng của tôi, cho nên tôi mới bạo gan giữ Doãn tiểu thư ở lại đây dưỡng bệnh”. Doãn Sở Phàn vốn ngờ vực trong lòng, lúc này thắc mắc mới được giải đáp, “ờ” một tiếng. Tĩnh Uyển nói nhiều như vậy, cảm thấy hơi mệt, cô vừa vui mừng vừa buồn bã, cứ nắm tay cha, không muốn buông ra.

Tĩnh Uyển thấy cha đến đương nhiên tinh thần phấn chấn hẳn lên. Cô còn trẻ, lại có bác sĩ giỏi, thuốc tốt, nên hồi phục rất nhanh. Doãn Sở Phàn ngày ngày ở cùng con gái, thấy vết thương của cô có chuyển biến tốt, trong lòng mới yên tâm. Ông cũng là thương nhân rất có tiếng ở Càn Bình, có quan hệ qua lại với không ít nhân vật trong Thừa quân. Lần này Doãn Sở Phàn đến Thừa Châu, rất nhiều bạn bè cũ muốn tiếp đãi thể hiện lòng hiếu khách, vết thương Tĩnh Uyển dần hồi phục, ông mới tranh thủ thời gian đi gặp mặt họ.

Hôm đó công việc của Mộ Dung Phong không bận bịu cho lắm, buổi trưa đã về, anh về nhà là đến thăm Tĩnh Uyển trước, Tĩnh Uyển có thói quen ngủ trưa, Mộ Dung Phong vừa đi vào phòng ngoài, đúng lúc Lan Cầm đi ra, cô cười nhỏ nói: “Cậu Sáu, Doãn tiểu thư ngủ rồi”. Anh chần chờ một lát, cuối cùng vẫn đi vào trong. Rèm cửa trong phòng đều kéo kín, những quả bóng nhỏ ở chân rèm khẽ đung đưa trong gió, khắp phòng tĩnh lặng đến nỗi nghe thấy cả hơi thở yếu ớt của cô, dường như Tĩnh Uyển đang ngủ rất say, khóe môi hơi cong lên, tựa như đang cười. Anh sợ làm cô tỉnh nên đi đến trước giường, im lặng nín thở, ngắm khuôn mặt đang ngủ say ấy anh không kìm được cúi người xuống. Sau khi bị thương Tĩnh Uyển ngủ không sâu lúc anh đi vào tuy rất nhẹ nhàng, nhưng quần áo sột soạt, cô mang máng nghe thấy, lơ mơ nghĩ thấy hơi thở mang mùi bạc hà thanh mát, liền biết là ai, không hiểu vì sao nhất thời cô không mở mắt ra.

Anh cúi người xuống, hơi thở ấm áp của cô phả vào mặt anh, trên môi cô đã ửng sắc hồng, không còn nhợt nhạt như trước, sắc hồng đó mê hồn biết bao, tựa như sự mê hoặc lớn nhất thế gian. Gần như vậy, đưa tay ra là có thể chạm tới, anh chậm chậm tiến gần hơn nữa, tìm Tĩnh Uyển đập thành thịch, cô muốn mở mắt ra theo bản năng, chính vào lúc đó hơi thở anh lại xa dần, cuối cùng anh chỉ đưa tay kéo mép chăn cho cô.

Trong lòng cô rối như tơ vò, cũng không biết là vui mừng, hay là trăm ngàn cam xúc không nói thành lời. Cô rất hiếm khi rối loạn như vậy, nhưng luôn cảm thấy một sự bất an mơ hồ ở nơi sâu thẳm trái tim, cô không muốn nghĩ sâu xa hơn, cứ giả vờ như mới tỉnh dậy, chậm chậm mở mắt ra.

Mộ Dung Phong thấy cô tỉnh, cảm thấy hơi áy náy: “Anh làm em tỉnh dậy rồi à?” Ánh sáng trong phòng ảm đạm, anh vẫn chưa thay quần áo, trên người vẫn là bộ quân phục, thắt lưng và cầu vai đều là sắc vàng lạnh lẽo, nhưng ánh mắt anh ấm áp như lụa. Cô lắc lắc đầu, anh cười nói: “Đã tỉnh rồi thì anh đưa em đi xem một thứ”.

Anh luôn dùng trăm phương nghìn kế để đổi lấy một nụ cười của cô, lúc này cô lại lười hoạt động, nói: “Buổi chiều xem đi”. Anh là người nói là làm, thế nên đành nhẫn nại nịnh cô: “Không xa đâu, trong căn nhà này thôi, họ mất rất nhiều công sức mới làm được, buổi chiều anh còn có việc phải ra ngoài, bây giờ anh cùng em đi xem nhé”

Hóa ra là một nhà kính trồng hoa kiểu Tây, xung quanh đều là tường kính, trần cũng bằng kính, Tĩnh Uyên nhìn từng chậu hoa lan trên giá, bất giác nín thở im lặng, lúc lâu sau mới chỉ chậu hoa trước mặt: “Là lan Thiên Ly ở đâu ra thế? Theo em biết, mười sáu tỉnh Giang Bắc không đâu có nổi một chậu hoa này”. Mộ Dung Phong nói: “Lần trước em từng nói, trong các loại hoa lan thì hoa là quân tử, khiến em yêu thích nhất, cho nên anh sai người đi khắp nơi sưu tầm”.

Cô biết hoa tuy quý hiếm, Mộ Dung Phong nắm giữ quyền hành, hoa dùng tiền mua về cũng không phải chuyện khó, cái hiếm có là một câu nói vu vơ của cô, vậy mà anh ghi nhớ trong lòng, sai người hao tâm tổn sức thực hiện. Từ trước đến nay, anh đối xử với cô đều rất nồng hậu, sau khi cô bị thương lại càng dịu dàng quan tâm hơn nữa. Người đàn ông xuất sắc như thế, suy nghĩ thấu đáo như thế, trong lòng cô bất giác hơi cảm động, rất lâu sau, cô nói: “Nhiều chủng loại quý hiếm vậy, nhà kính hoa lan này đương nhiên là độc nhất vô nhị, nhưng là loài hoa yếu ớt, khí hậu phía Bắc không hợp, chỉ sợ không sống nổi”.

Mộ Dung Phong nói: “Anh tin chỉ cần có tấm lòng thì không gì là không thể. Chỉ cần bỏ ra công sức, số hoa lan này nhất định sống được”. Con người anh vốn mang khí chất oai hùng, nhưng lúc này ánh mắt dịu dàng như nước, như có thể chìm chết người khác, cô nhìn sang chỗ khác, thần thờ nhìn chậu hoa lan Thiên Ly độc nhất vô nhị đó, giống như chưa từng nghe thấy lời anh nói. Mộ Dung Phong thấy cô nhìn hoa đến thất thần, cũng không nói gì, hai người đứng giữa đám hoa lan, cứ yên lặng như thế.

Chuyến này đến Thừa Châu, Doãn Sở Phàn định đưa con gái về nhà, sau lại nghe nói Tĩnh Uyên và Hứa Kiến Chương cãi nhau, ông cũng chỉ cho rằng con gái mềm mại, nhất thời nóng giận. Nhưng sau khi gặp Mộ Dung Phong, ông mới lờ mờ đoán được vài phần; mấy người bạn cũ của ông ở Thần quân lần này lại vô cùng khách khí, giờ mới biết Tĩnh Uyên và Mộ Dung Phong quen biết đã lâu, quan hệ thân mật, ai ai cũng biết. Trong lòng ông rất tức giận, sáng sớm tinh dậy đã lập tức đi tìm con gái. Nơi Tĩnh Uyên ở lại một căn phòng rất lớn, mới sáng sớm mà bên ngoài đã có người hầu đứng chầu sẵn, thấy ông đến liền cung kính chào hỏi, lại có người giúp ông mở cửa, loáng thoáng nghe thấy tiếng cười của Mộ Dung Phong.

Hóa ra hôm nay Mộ Dung Phong đã đến từ sớm, nói với Tĩnh Uyên: “Anh có thứ này muốn tặng em”. Khóe môi cong cong, Thẩm Gia Bình mỉm cười đi vào, trên tay cầm một chiếc lồng. Tĩnh Uyên thấy trong lồng có một con mèo lớn đang ngủ, móng vuốt đang quắp lấy thanh sắt, phát ra tiếng gừ gừ, đáng vẻ ngây thơ. Cô liền cười nói: “Con mèo to quá”.

Mộ Dung Phong vừa cười vừa đoán lấy chiếc lồng, nói: “Biết nay em nhìn thành mèo... “. Thấy cô đưa tay ra, anh vội nói: “Cẩn thận, đây là hổ đấy”. Tĩnh Uyên giật bản mình, lập tức cười: “Em chưa từng thấy con hổ nào nhỏ như vậy”. Con hổ con đó đang nhe nanh trong lồng, gừ gừ liên tục, một lúc sau lại thè lưỡi ra liếm đến mức thanh sắt của chiếc lồng đó phát ra tiếng ken két. Tĩnh Uyên không kìm được định vuốt đám lông mềm mại trắng muốt đó, tay còn chưa chạm đến, Mộ Dung Phong đã kêu “này” một tiếng, khiến cô sợ rụt tay lại, lúc ấy mới biết anh dọa mình, còn anh thì bật cười, Tĩnh Uyên huých vào khuỷu tay anh, trách: “Sao anh xấu tính thế”.

Mộ Dung Phong mỉm cười, định nói, ngẩng đầu lên thấy Doãn Sở Phàn đang đi vào, liền rất khách sáo chào: “Doãn tiên sinh”. Tĩnh Uyên cười gọi: “Cha”. Mộ Dung Phong nói với Tĩnh Uyên: “Anh còn có việc, lúc khác lại đến thăm em”. Rồi anh quay sang nói với Doãn Sở Phàn: “Doãn tiên sinh nếu có việc gì, chớ khách sáo, cứ dặn dò người làm là được”.

Sau khi anh đi, Doãn Sở Phàn ngồi ở đó, lấy tẩu thuốc ra, lại nghe y tá nói ở đây không được hút thuốc, nên chỉ ngậm trong miệng theo thói quen, không hề châm lửa. Tĩnh Uyển nhìn móng vuốt của con hổ con thò qua khe hở của chiếc lồng, cào cào hoa văn trên tấm thảm trải nền kêu sột soạt. Doãn Sở Phàn nhìn con hổ con đó một lúc, gõ gõ chiếc tẩu thuốc lên bàn, Tĩnh Uyển gọi một tiếng: “Cha”. Doãn Sở Phàn thở dài nói: “Con à, đứa mồi chài chờ mâm son”.

Tĩnh Uyển tuy rất phóng khoáng, nhưng nghe cha nói thẳng thừng thế, cuối cùng không kìm được, mặt ửng đỏ, cô cười ngượng ngập nói: “Cha nghĩ đi đâu rồi thế”. Doãn Sở Phàn nói: “Đợi vết thương của con tốt hơn một chút, chúng ta nên mau về Cần Bình, cha thấy con và Kiến Chương chỉ có chút hiểu lầm. Hai đứa đã đính hôn, nhà ta và Hứa gia giao hảo nhiều năm, có việc gì cũng có thể bàn bạc”.

Không biết vì sao, nghe thấy cha nói vậy Tĩnh Uyển cảm thấy rất tức giận, càng cảm thấy khó xử mà không thể nói rõ, cô nói: “Sao ngay cả cha cũng không tin con? Giữa con và Cậu Sáu là cùng chung hoạn nạn, anh ấy đối với con cực kỳ khách sáo, con cũng không biết làm thế nào khác”. Doãn Sở Phàn ngậm tẩu thuốc, nói: “Từ nhỏ con đã thông minh, cha không tin con không có cách từ chối sự khách sáo của cậu ấy, cậu ấy cực kỳ khách sáo với con, cha thấy con lại cực kỳ không khách sáo với cậu ấy”. Tĩnh Uyển bản tính ương bướng, khóe miệng xị xuống, giận dữ nói: “Cha, vậy cha đợi đó mà xem, dù sao con không hề có ý đó, hoặc là anh ấy hiểu lầm, con nghĩ cách để anh ấy từ bỏ ý nghĩ đó là được”.

Cô đã nói quyết liệt như thế, Doãn Sở Phàn không hỏi thêm nữa. Tĩnh Uyển quả nhiên nhất quyết tìm cơ hội, chỉ là không có thời cơ thích hợp. Hôm đó Triệu Thủ Ngưng đến thăm cô, hai người nói chút chuyện thường ngày. Triệu Thủ Ngưng thấy có một khẩu súng ngắn nhỏ khảm đá quý kiểu Tây đặt trước giường, mới nói: “Nghe anh Sáu nói, khẩu súng này được đặt làm từ nước ngoài, hơn nữa đặt một đôi, rất quý giá đó”. Khẩu súng này là Mộ Dung Phong tặng Tĩnh Uyển cùng với vé tàu trước khi sự việc xảy ra, cô vốn định lấy ra định trả cho Mộ Dung Phong, lúc này nghe Triệu Thủ Ngưng nói có một đôi, cảm thấy hơi bối rối, lại thấy hơi kỳ lạ, liền nói lảng: “Cậu Sáu bắn súng rất giỏi”.

Trong giây lát, mắt Triệu Thủ Ngưng sáng lên, cô nói: “Kỹ thuật bắn súng của anh Sáu là do đích thân đại soái dạy, Anh Sáu từ nhỏ đã không chịu thua kém người khác, tôi nhớ lúc sáu, bảy tuổi, đại soái hỏi sau này anh ấy lớn lên muốn làm quân đoàn trưởng không, ai ngờ anh Sáu nói, lớn lên anh ấy sẽ không làm quân đoàn trưởng, đại soái hỏi vậy lớn lên anh muốn làm gì, anh Sáu vênh mặt lên đáp: “Trị quốc bình thiên hạ”. Sau này đại soái luôn vô cùng đặc ý, luôn khen anh Sáu có chí khí”.

Tĩnh Uyển thấy lời nói của cô mang theo sự khâm phục vô hạn. Triệu Thủ Ngưng thấy Tĩnh Uyển chăm chú nhìn mình, đỏ mặt cúi đầu, nói: “Tôi luôn hay lắm chuyện như thế, có chút chuyện cũng lải nhải bao lâu, chỉ sợ Doãn tiểu thư nghe thấy phiền”. Tĩnh Uyển nói: “Không, tôi rất thích nghe mà”. Cô lại hỏi: “Chị Triệu sinh năm nào? Tôi đoán chị lớn hơn tôi”. Triệu Thủ Ngưng nói: “Tôi nhỏ hơn anh Sáu một năm bốn tháng”. Tĩnh Uyển tươi cười nói: “Em và Cậu Sáu kết nghĩa anh em, vậy em gọi một tiếng chị, chị đừng chê em”. Triệu Thủ Ngưng “à” một tiếng: “Hóa ra em và anh Sáu là kết nghĩa anh em, chị còn tưởng...” nói đến đây Thủ Ngưng cười cười. Tĩnh Uyển sao mà không hiểu, chỉ là giả vờ ngây ngô: “Em trẻ tuổi hồ đồ to gan, dù sao trèo cao có người anh là Cậu Sáu, chị và Cậu Sáu là anh em họ, vậy chị cũng chính là chị của em rồi”.

Triệu Thủ Ngưng nghe cô gọi một câu chị, hai câu chị, giọng điệu ngọt ngào, ý tứ khéo léo, làm sao mà không thích. Hai người ngày càng thân thiết, sau này Triệu Thủ Ngưng thường hay đến chơi với cô cho đỡ buồn.

Hôm đó sư đoàn trưởng Từ mời Doãn Sở Phàn ăn cơm, ngày nào cũng vậy, trước khi đi ngủ, Mộ Dung Phong luôn đến thăm cô một lát, có điều tối anh thường họp rất muộn, quay về cô đã ngủ, hôm nay tan họp sớm hơn, Tĩnh Uyển vẫn chưa đi ngủ, anh cười nói: “Hôm nay cuối cùng đã gặp được em rồi, hôm qua hôm kia lúc anh đến, em đều ngủ rồi”.

Tĩnh Uyển gọi Lan Cầm: “Đi lấy đồ ăn đêm đến cho Cậu Sáu”. Lan Cầm nghe lời bưng lên một bát mì nhỏ, Mộ Dung Phong thấy mì thịt gà xé phay, nước dùng dầu hạt cải thơm ngon, liền nói: “Làm phiền quá, cảm ơn nhiều”. Lan Cầm tươi cười đáp: “Doãn tiểu thư đã bảo nhà bếp chuẩn bị từ trước, nhưng không dám nấu quá sớm, sợ lúc Cậu Sáu đến mì nát hết”. Mộ Dung Phong cầm đĩa, Lan Cầm lặng lẽ lui ra, Mộ Dung Phong ăn rất ngon, chậm rãi ăn từng chút một, anh hỏi: “Sao em biết anh thích ăn món này?”.

Tĩnh Uyển cười đáp: “Em hỏi chị Thù Ngưng, chị Thù Ngưng thật chu đáo, anh thích ăn gì, thích uống gì, thích cái gì, không thích cái gì, chị Thù Ngưng đều nhớ rõ”. Về mặt Mộ Dung Phong hơi thay đổi, bất giác dừng đĩa, Tĩnh Uyển sợ làm hỏng chuyện, không dám nói nữa, chỉ cười hỏi: “Sao anh không ăn nữa?”.

Mộ Dung Phong cười một tiếng: “Sao em không nói nữa?”. Tĩnh Uyển thấy anh cười, nhưng trong mắt lại ánh lên sự lạnh lẽo, lòng sợ hãi mỉm cười gọi một tiếng: “Đại ca”. Cô chưa nói hết Mộ Dung Phong đã vứt đĩa đi, đôi đĩa đó vốn gắn với nhau bằng sợi dây bạc nhỏ, chỉ nghe thấy “cạch” một tiếng sợi dây đã đứt, một chiếc đĩa bay ra ngoài, một chiếc khác rơi xuống đất, nước dùng trong bát cũng sánh ra, ánh mắt như muốn giết người, chằm chằm nhìn cô: “Doãn Tĩnh Uyển, em đừng ép anh quá đáng, hôm nay anh nói thẳng ra, anh không làm đại ca gì của em hết, anh thích em, viên đạn đó suýt nữa lấy mạng của em, cũng suýt lấy mạng anh, lúc đó anh đã hạ quyết tâm, chỉ cần em sống em sẽ phải là của anh, cho dù em giận anh, hận anh, anh cũng không hề hối tiếc”.

Tĩnh Uyển không ngờ anh nói ra những lời đó, chỉ thấy trong mắt anh như có ngọn lửa đang cháy rừng rực, cô ngồi trên mép giường, anh đưa tay ra nắm lấy vai cô, cô hoảng hốt sợ hãi, đôi môi ngang ngược mà nóng bỏng đã áp lên môi cô, cô hơi vùng vẫy, động vào vết thương ở trước ngực, cô đau đớn, không kìm được “á” một tiếng, anh lại nhân cơ hội mà “công thành chiếm đất”, hút lấy sức ngọt ngào trong miệng cô. Cô sợ đến cực điểm, đưa tay đẩy anh ra, lại bị siết chặt hơn, hơi thở anh cuồng bạo chiếm lấy hơi thở cô, cô yếu ớt bám lấy khuỷu tay anh, móng tay cào vào trán anh, anh bị đau đớn mới chịu buông tay ra.

Anh thở dốc và gấp, cô vốn là người to gan, nhưng không biết vì sao cũng hoảng loạn đến cực điểm, chỉ dám thở nhẹ nhẹ. Anh lại gọi nhỏ: “Tĩnh Uyển”. Cô hơi ngửa mặt lên, ánh mắt rừng rực như lửa, giọng nói lại dè dặt mà khào khào: “Tĩnh Uyển, anh mong em có thể ở lại bên cạnh anh. E rằng Thừa – Dĩnh sắp đánh nhau, anh không thể để em đi, càng không thể xa cách em bởi khói lửa chiến tranh”.

Tĩnh Uyển cũng không biết mình đang nghĩ gì, bất an mà hoảng sợ, cô rất ít khi sợ hãi, cho nên cảm giác này khiến cô run rẩy, trên môi vẫn còn hơi thở của anh, mãnh liệt mà nóng bỏng như thế, giống như đốt cháy nơi sâu thẳm nhất trái tim cô, cô không dám nghĩ gì, chỉ hoảng hốt hỏi một câu chẳng liên quan: “Sao lại đánh nhau?”.

Trong mắt anh có một ngọn lửa âm u, chiếu ra ánh sáng rõ ràng: “Trận đánh này là khó tránh khỏi, Thừa – Dĩnh đối đầu với nhau mấy năm, tuyệt đối không phải kẻ sách lâu dài. Mấy năm nay anh sớm đã dự tính, chỉ có thống nhất mười sáu tỉnh Giang Bắc, sau đó mới quyết chiến một trận với Khương Song Hỷ, Lý Đồng Niên ở phương Nam. Thiên hạ chia năm xẻ bảy, cũng nên quy về một mối”.

Tĩnh Uyển ngơ ngác nhìn anh: “Phía Bắc có người Nga dòm ngó chằm chằm như hổ đói, mấy năm nay Dĩnh quân và Thừa quân ngang tài ngang sức, nếu anh đồng thời dùng binh ở cả hai phía Nam Bắc, làm sao có thể có nửa phần thắng lợi? Anh điên thật rồi”.

Mộ Dung Phong nhìn cô một lúc lâu, bỗng nhiên hôn nhẹ lên trán cô, Tĩnh Uyển nhất thời sửng sốt, nhưng không hề né tránh. Anh mỉm cười nhìn cô, nói: “Anh điên rồi sao? Thế thì anh mới thích em đến phát điên như thế này. Chinh chiến gian nan là việc của đàn ông, vốn không nên nói với em, nhưng anh muốn cho cả thiên hạ thấy, anh muốn cho em biết, anh có hoài bão như thế nào. Tĩnh Uyển, anh muốn cho em hạnh phúc mà phụ nữ trên thế gian này đều phải ngưỡng mộ, anh muốn tặng cả thiên hạ cho em”.

14. Chương 14

Bên ngoài vang lên những âm thanh khe khẽ, Tĩnh Uyển hơi hoảng hốt quay mặt đi, là trời mưa. Mưa xuống rất nhanh, tiếng mưa tí tách rớt lên cành, lá cây. Vốn là đầu hạ, nhưng vì trận mưa này luôn khiến người ta nhớ đến cuối thu, một chút lạnh lẽo thấm vào trong tim gan, dường như cô lại trở nên sợ hãi.

Cô nhớ đến lúc nhỏ, chỉ khoảng bảy, tám tuổi, gia đình vẫn còn sống ở căn nhà cũ, mùa hè trời bỗng đổ mưa, cô và Kiến Chương ở sau vườn, cô lấy gạch chặn rãnh nước, cả vườn toàn là nước, cô kéo anh nghịch nước ở trong vườn. Toàn thân ướt đẫm, giống như hai chú chim ướt mềm, nhưng vui vẻ biết bao, tiếng cười

giòn tan biết bao. Cuối cùng vú nuôi tìm thấy họ, bà vừa lo vừa bực kéo họ vào phòng, cha rất tức giận thuận tay liền lấy chổi lông gà đánh cô, Kiến Chương sợ hãi quỳ xuống: “Bác, bác, là cháu nhất thời nghịch ngợm, không liên quan đến em ấy”.

Lúc nhỏ anh luôn gọi cô là em gái, bảo vệ cô, lén lút viết chữ giúp cô, vì cô không thích luyện chữ, nhưng hàng ngày phải tập viết chữ nộp bài, ở nhà anh viết giúp cô mấy tờ liên, để cô đối phó. Đến bây giờ, nét chữ của anh cũng giống cô mấy phần.

Không biết từ bao giờ, anh không gọi cô là em gái nữa, là lúc đi học sao? Cô học trường nữ, là trường của người nước ngoài lập ra, bạn học trong trường đều là tiểu thư con nhà giàu quyền quý. Mới tí tuổi cũng biết so đo, so gia thế, so thời thượng, so quần áo mới, cô luôn là người xuất sắc nhất, cái gì cũng phải hơn người ta. Sau khi đi du học, một bạn học thân thiết viết thư cho cô, bạn học đó đính hôn với con trai tổng lý nội các, ra vẻ vô ý nhưng câu chữ đều toát lên sự khoe khoang. Cô từng hơi tức giận, nhưng nghĩ lại Kiến Chương dịu dàng chu đáo, trên thế giới này không có người thứ hai đối xử với cô tốt hơn anh.

Mộ Dung Phong thấy cô thẫn thờ, liền đi lại đóng cửa sổ, nói: “Ban đêm gió mạnh, vết thương của em mới lành, em đừng để bị lạnh”. Anh quay đầu lại nhìn cô, mỉm cười với cô.

Trái tim cô rối loạn đến cực điểm, nghĩ đến ngày hôm đó ở vườn hoa lan, những lời anh nói. Lúc đó bản thân hơi cảm động, cô lập tức nghĩ đến Kiến Chương, hề nghĩ đến Kiến Chương trong lòng lại đau đớn. Từ lúc quen nhau, Mộ Dung Phong giống như một mũi tên bay, làm rối loạn tất cả nhịp điệu của cô, cô vốn cho rằng cuộc đời thuận buồm xuôi gió, yêu Kiến Chương, kết hôn, sinh con, yên ổn hết nửa đời còn lại, cả đời cứ như thế.

Nhưng anh không vậy, anh mở ra cho cô một thế giới, thế giới này có sự phồn hoa rực rỡ mà người phàm ước ao, còn rất nhiều nguy hiểm và đổi thay. Đáng sợ như thế, rực rỡ sáng rực, lại thịnh vượng như thế, giống như sự mê hoặc lớn nhất kích thích cô. Anh nói: “Anh muốn đem cả thiên hạ đặt trước mặt em”. Trên thế giới có mấy người đàn ông có thể tỏ tình với người phụ nữ mình yêu như thế chứ? Cô không hề tham giàu sang phú quý, nhưng cô tham lam cái tương lai tươi mới, kích thích không thể đoán trước đó. Chỉ là sâu thẳm tận đáy lòng luôn tồn tại một sự sợ hãi, không cách gì nắm giữ được. Không dám nghĩ tới. Đến hôm nay anh nói hết cả, sự sợ hãi đó lại càng rõ ràng và nặng nề hơn, cô sắp xếp những ý nghĩa hỗn loạn, dần dần thấy được đầu mối, sự sợ hãi đó trở thành một sự lạnh lẽo, lạnh đến tận tim gan, cô biết không có cách nào tự lừa dối mình nữa, sự nghi ngờ luôn giấu trong lòng cô không thể coi như không thấy. Bỗng nhiên cô rung mình, ngẩng đầu lên.

Cô nói từng câu từng chữ rõ ràng: “Cậu Sáu, có một việc anh phải nói rõ cho em biết, anh đã làm gì với Kiến Chương?”.

Dường như anh hơi bất ngờ, lại dường như sớm đã dự đoán trước, khuôn mặt đầy vẻ phức tạp khó nói, ánh mắt sáng, khỏe miệng nhướn lên, anh nói: “Anh biết sẽ có ngày em hỏi như vậy”. Tim cô lạnh đến cực điểm. Giọng anh vẫn điềm nhiên: “Anh không làm gì cậu ta hết, anh chỉ để cậu ta hiểu rõ quan hệ lợi hại. Tĩnh Uyển, cậu ta không yêu em hết lòng, ít nhất cậu ta không chịu vì em mà từ bỏ việc làm ăn ở Thừa Châu, từ bỏ tiền tài lợi ích”.

Tĩnh Uyển chỉ cảm thấy hụt hẫng không gì sánh nổi, cũng không biết là thất vọng vì Kiến Chương, hay thất vọng vì anh nói thẳng ra như vậy, trong mắt tràn ngập tuyệt vọng. “Quả nhiên anh bỉ ổi như thế”. Tim anh thất lại, anh không hề giận, mà cảm thấy đau đớn: “Bỉ ổi? Anh cũng chỉ để cậu ta tự chọn, không thể nói là anh bỉ ổi. Tĩnh Uyển, tất cả mọi thứ trên thế giới này đều do ta tự mình giành lấy. Cậu ta ngay cả tranh giành cũng không dám, làm sao có thể bảo vệ được em? Ngay cả người con gái cậu ta yêu cũng không bảo vệ nổi, còn là đại trưởng phu gì chứ?”.

Đáy mắt cô cháy lên ngọn lửa âm u: “Anh lấy quyền lực, sức mạnh ép anh ấy, anh ấy còn có thể chọn thế nào?”.

Anh nắm lấy tay cô: “Tĩnh Uyển, anh yêu em, cho nên anh muốn để cậu ta biết, anh yêu em hơn cậu ta. Đây không phải là anh dùng thủ đoạn, anh chỉ bày ra sự thật cho cậu ta xem”. Cô thẫn nhiên đáp: “Anh không thể lấy tình yêu làm cái cớ, biện hộ cho sự cưỡng đoạt của anh”. Mắt anh lóe lên tia lửa giận: “Cưỡng đoạt, hóa ra em nghĩ như vậy. Doãn Tĩnh Uyển, chắc em quá xem thường Mộ Dung Phong anh rồi, nếu anh lừa gạt cưỡng đoạt, tên họ Hứa kia e rằng ngay cả tính mạng cũng không giữ được; nếu anh lừa gạt

cưỡng đoạt, anh sẽ không coi trọng em, yêu em, đến bây giờ cũng không động vào một ngón tay em. Anh tự hỏi hơn hai mươi năm nay, anh chưa từng hết lòng vì ai như thế, thứ em muốn, anh làm mọi cách đem đến trước mặt em, anh đối xử với em như thế nào, cứ tưởng em đều rõ cả. Tại sao? Tại sao em lại đối xử với anh như vậy?”. Ánh mắt anh như muốn giết người. Anh đáng sợ như thế, Tình Uyển không biết vì sao, bỗng lấy hết can đảm, ngẩng mặt lên nói lớn: “Vì em không yêu anh”.

Câu nói đó rõ ràng rành rọt, toàn thân anh chấn động, hình như cô cũng bất ngờ. Anh nhìn cô, giống như nằm mơ, anh “ừ” một tiếng, rất lâu sau, mới nói nhỏ: “Em không yêu anh ư?”. Tim cô giống như nước đang sôi, vô số bọt sủi lên, không biết vì sao như muốn nứt toác ra, cô cố gắng nén xuống, như nói với chính mình, từng tiếng từng từ đều rất nặng nề: “Em không yêu anh”. Bàn tay anh lạnh ngắt, khớp xương cứng đờ nắm lấy tay cô, lực tay như bỗng không chịu khống chế, tay cô đau nhức, nhưng tim cô càng rối loạn hơn, giống như một ấm nước sôi trào hết ra ngoài, sau sự đau đớn là cảm giác tê dại, biết rõ sau cơn tê dại sẽ đau đớn đến tận xương tủy, nhưng cô chỉ nghĩ: Mình không thể nghĩ nữa, cũng không muốn nghĩ nữa.

Cô chậm chậm rút tay ra, từng chút từng chút một, rồi cô quay mặt đi, nói: “Cậu Sáu, mời ra ngoài, em phải nghỉ ngơi rồi”.

Mộ Dung Phong nói: “Anh biết em sẽ oán trách anh, nhưng anh chỉ muốn nói cho em thấy rõ bộ mặt thật của cậu ta, cậu ta cứ một mực nói yêu em, nhưng hề nguy hại đến lợi ích cá nhân và gia đình là lập tức bỏ em mà đi. Tình Uyển, em vẫn không hiểu sao?”.

Trong lòng cô trống rỗng, cảm giác còn khó chịu hơn cả buồn bã, dường như ai đó đang khoét đi một miếng trong tim, rồi cố nhét vào một thứ gì đó cứng như đá vào, cô kháng cự lại sự ép buộc này theo bản năng, ngẩng mặt lên, cô chậm chậm nở nụ cười: “Cậu Sáu, anh nói đúng, anh chỉ muốn cho em thấy bộ mặt thật của anh ấy, nhưng cuộc đời là thế, đều là bất đắc dĩ, chẳng lẽ Cậu Sáu có thể vì Tình Uyển từ bỏ sinh mệnh của gia đình và bản thân, một nửa giang sơn sao?”.

Anh nhất thời sững sờ, rất lâu sau mới gọi một tiếng: “Tình Uyển”. Cô nói tiếp: “Cậu Sáu, việc bản thân mình không thể không làm thì đừng yêu cầu người khác, chẳng lẽ ngay cả đạo lý này anh cũng không hiểu”.

Tim anh thất lại, vẻ mặt cô lãnh đạm mà xa xôi, sự xa xôi đó khiến tận sâu đáy tim anh đau đớn, anh chưa từng cảm thấy bất lực như vậy, cuộc đời hơn hai mươi năm chưa từng có thứ gì anh không đạt được, hơn nữa, anh biết rõ vẫn còn có thứ tốt hơn đang đợi anh. Anh có hoài bão lớn, anh có tất cả mọi thứ trên thế giới, nhưng duy nhất chỉ có thời khắc này khiến anh rõ ràng cảm thấy đang mất mát, sự mất mát đó khiến anh bất lực, anh muốn nói gì đó, nhưng một câu cũng không nói ra được.

Mưa bên ngoài càng lúc càng lớn, tiếng mưa rào rào, nghe càng thêm hỗn loạn đến kỳ lạ. Cô hơi cúi mặt, đôi hoa tai lạo xạo cọ vào cổ áo, dưới ánh đèn hai chiếc bóng nhỏ đung đưa, in lên chiếc sườn xám bằng lụa Ý Vân màu vàng cam của cô, thứ lụa Ý Vân vốn rất mỏng và trơn, dưới ánh đèn ánh lên ánh sáng trắng lạnh lạnh, anh nhớ lại lúc nãy ôm cô vào lòng, lớp lụa lạnh lẽo áp vào cánh tay anh, chỉ có cô là ấm nóng, khiến cuộc đời có sự vu vơ mê hoặc, giống như con thiêu thân lao mình vào lửa.

Nhưng bây giờ chỉ có sự lạnh lẽo của lụa lưu lại trên cánh tay anh, sự lạnh lẽo đó chậm chậm chảy vào trong tim, bùng ra nỗi đau đớn không thể kìm nén. Anh biết rõ chỉ còn lại sự hụt hẫng, hoa tai của cô vẫn đang lay động, như một trái tim không an phận, lay động khiến anh cũng trở nên hoảng loạn, không có cách nào nghĩ kỹ.

Năm nay Thừa Châu nhiều nước, trong tháng năm đã mưa rất nhiều trận lớn, đến tháng sáu âm lịch ngay cả sông Thừa Giang cũng đầy nước, nước sông nổi lên màu xanh lục, xoáy nước đục mà siết, sóng nước nhấp nhô lên xuống như vô số những con ngựa hoang không an phận, gào thét phi đi, như bất cứ lúc nào cũng muốn vượt qua bờ đê, tràn vào thành Thừa Châu.

Sáng nay lại mưa lớn, Hà Tự An cầm ô bước thấp bước cao đi trên đê, bùn nước lầy lội ngập đến tận cẳng chân. Trong màn mưa trắng xóa, thấy xa xa có khoảng mười chiếc ô lớn, đám người đang quan sát chỉ trở dưới bờ đê, trong lòng vui mừng, Hà Tự An rảo bước thở dốc đi đến: “Cậu Sáu!”.

Tuy xung quanh đều che ô, nhưng vì gió tạt quá mạnh, quần áo Mộ Dung Phong vẫn ướt đầm, thấy Hà Tự An đến, trên mặt anh không biểu lộ điều gì, chỉ hỏi: “Sao rồi?”. Hà Tự An thấy xung quanh đều là cận vệ,

có thêm mấy vị quan phụ trách thủy lợi đề điều, anh không tiện nói nhiều, đáp mập mờ: “Đối phương đã đồng ý rồi, nhưng điều kiện rồi... Cậu Sáu về rồi, tôi sẽ báo cáo tỉ mỉ với Cậu Sáu”.

Mộ Dung Phong hơi nhướn mày, quay mặt đi nhìn nước sông đục ngầu cuộn cuộn, sông Thừa Giang từ Thừa Châu chảy qua nhiều tỉnh Giang Châu, Minh Châu, rồi nhập vào Vĩnh Giang. Phía Bắc Vĩnh Giang còn gọi là mười sáu tỉnh Giang Bắc, đến bây giờ chín tỉnh đã nằm trong tay anh, bảy tỉnh còn lại là Dinh quân khổng chế, còn phía Nam Vĩnh Giang lại là vô số núi hồ, vừa cá vừa gạo. Mưa rất lớn, bong bóng trắng xóa nổi đầy trên mặt sông, không nhìn thấy bờ bên kia, anh gọi nhân viên thủy lợi đến, nói: “Bây giờ tình hình cấp bách, tôi chỉ có một câu, anh còn đề còn, anh cũng không cần tồn tại nữa”.

Người đó vốn là quan viên dân sự, sợ đến mức luôn miệng vâng dạ. Mộ Dung Phong cũng không để ý, chỉ nói: “Đi về”.

Từ lúc lũ lên, ngày ngày Mộ Dung Phong đều phải đích thân đến đề quan sát tình hình. Quay về phủ đốc quân, anh đi thay quần áo ướt. Hà Tự An đợi ở phòng khách, thấy Thẩm Gia Bình ở hành lang, anh và Thẩm Gia Bình vốn đùa nghịch không giữ lễ tiết quen rồi, anh đi công tác bên ngoài đã hơn tháng, vừa này không có cơ hội nói chuyện, lúc này liền vỗ vai Thẩm Gia Bình nói: “Này, lão Thẩm, có việc gì mà căng thẳng thế, nhìn dáng vẻ chau mày khổ sở của cậu kìa”. Thẩm Gia Bình trề môi, mặt ngược lên trên lầu, Hà Tự An vốn là người tinh ý, lập tức hiểu ngay: “Tôi nói Cậu Sáu sao trông không vui vẻ, trên xe cũng không nói với tôi một câu. Người đó sao thế?”.

Thẩm Gia Bình thở dài “hầy” một tiếng, nói: “Cậu đi công tác hơn một tháng đương nhiên không biết. Nói ra cũng kỳ lạ, lúc đầu vẫn rất tốt, sau đó có một ngày bỗng nhiên cãi nhau, mấy ngày nay Cậu Sáu cũng không đi hỏi thăm cô ấy. Cô ấy cũng chuyển về phòng khách ở rồi, hai người gặp mặt vô cùng khách sáo, Doãn lão gia lại xen vào giữa, xem ra vết thương của Doãn tiểu thư cũng sắp khỏi hẳn rồi, Doãn lão gia mấy ngày trước đặt vé, chiều nay cùng Doãn tiểu thư lên tàu về Càn Bình”.

Hà Tự An nghĩ một lát, hỏi: “Vây ý của Cậu Sáu là cứ để như thế sao?”. Thẩm Gia Bình chần chờ một lát, nói: “Đã để cho cô ấy đi rồi, chắc là định kết thúc ở đây thôi”. Đúng lúc đó, có một người hầu từ phòng trên đi đến gọi người chuẩn bị xe, nói: “Cậu Sáu muốn tiễn Doãn tiểu thư đến nhà ga”.

Thẩm Gia Bình nghe nói Mộ Dung Phong muốn đích thân đi tiễn, vội vàng bố trí cảnh vệ. Không lâu sau Mộ Dung Phong quả nhiên xuống lầu, anh đã thay thường phục, nhìn thấy Hà Tự An, liền gọi nói: “Thúc An, đợi tôi về rồi nói”. Hà Tự An vâng một tiếng, chỉ thấy người hầu phòng xách túi hành lý lớn đặt lên xe trước, còn Mộ Dung Phong khoanh tay đứng ở phòng khách, lại thất thần nhìn trời mưa ngoài cửa.

Tĩnh Uyển tuy hạ quyết tâm, nhưng lúc phải đi trong lòng vẫn có cảm giác kỳ lạ. Từ sau ngày hôm đó, cô luôn tránh ở một mình với Mộ Dung Phong, còn Mộ Dung Phong cũng không hề ép buộc, mỗi lần gặp mặt anh cũng chỉ thất vọng nhìn cô, khiến cô không kim được cảm thấy hoảng loạn. Tính cách cô vốn thoải mái, chỉ muốn giải quyết nhanh chóng, cho nên vết thương ớn hơn một chút liền quyết định lập tức về Càn Bình với cha.

Mưa bên ngoài vẫn như trút nước, vì mưa quá lớn, xe chậm chạp chạy trên đường, trên phố nước vẫn còn ngập rất nhiều, xe đi qua giống như thuyền rẽ nước. Mưa to như thế, trên phố ngay cả xe kéo cũng không thấy đâu, người đi đường càng ít hơn. Mộ Dung Phong tôn trọng Doãn Sở Phàn, nhất định mời ông và Tĩnh Uyển ngồi ghế sau, còn mình ngồi phía trước, trong khoang xe chật hẹp này, anh ngồi đối diện với Tĩnh Uyển, trái tim Tĩnh Uyển rối loạn đến cực điểm, cô đành quay mặt đi nhìn cảnh phố bên ngoài. Hai bên phố lướt qua giống như ngày cô đến. Thừa Châu, trước mắt chỉ có bóng tối phức tạp hỗn loạn, mơ hồ không rõ.

Đến nhà ga, Thẩm Gia Bình đã canh phòng sẵn ở sân ga, Mộ Dung Phong tiễn nhọ lên tận tàu, họ đặt hai phòng đặc biệt, Tĩnh Uyển rất sợ anh nói lời gì đó, cho nên vào phòng của cha, ngồi ở đó không về phòng mình. Thẩm Gia Bình mang hoa quả điểm tâm đến, nói: “Đây là Cậu Sáu dặn dò chuẩn bị cho Doãn tiên sinh và Doãn tiểu thư dùng dọc đường”.

Doãn Sở Phàn luôn miệng nói: “Không dám”. Mộ Dung Phong nói: “Lão tiên sinh hà tất phải khách sáo thế, sau này có cơ hội mời tiên sinh đến Thừa Châu, để Bái Lâm hết lòng tiếp đãi”. Hai người họ nói nhưng lời khách sáo, Tĩnh Uyển ngồi trên ghế sofa, chỉ nhìn sân ga bên ngoài cửa sổ, trên sân ga dày đặc cảnh vệ, tuy trong mưa lớn quần áo ướt đầm vẫn đứng thẳng không động đậy, dáng vẻ quân nhân nghiêm khắc như

thể khiến người ta cảm thấy kính nể. Mộ Dung Thần trước đây quân chế nghiêm khắc, đến tay Mộ Dung Phong cũng vẫn quân kỷ nghiêm minh, cho nên Thừa quân xưa nay rất có uy danh. Cô nghĩ đến câu nói đó của anh: “Anh sẽ đem cả thiên hạ đặt trước mặt em”. Trong lòng đau đớn đến kỳ lạ. Anh có hoài bão to lớn, cô biết nhất định có ngày anh sẽ làm được, lúc đó bản thân mình gặp lại anh, không biết thời thế đã như thế nào?

Hoặc là trải qua khói lửa chiến tranh mười năm, hai mươi năm, cô cũng chỉ có thể đứng một bên nhìn về cuộc đời của anh mà thôi.

Cuối cùng đến lúc tàu sắp chạy, Mộ Dung Phong nhìn cô, trong ánh mắt đó như có vạn lời muốn nói, nhưng cuối cùng chỉ khẽ thở dài, cáo từ xuống tàu. Qua cửa sổ cô nhìn thấy anh đứng trên sân ga, Thẩm Gia Bình che ô giúp anh, đằng sau anh đều là cảnh vệ, mưa như trút nước, ào ào giống như hàng ngàn sợi dây thừng quất xuống mặt đất. Tàu hơi rung rung, bắt đầu chậm chậm lăn bánh về phía trước. Anh đứng ở đó, không động đậy, Thẩm Gia Bình thì thầm gì đó vào tai anh, anh cũng coi như không biết, chỉ ngẩng mặt nhìn cô. Cô định rời khỏi cửa sổ, nhưng không biết vì sao mất hết sức lực, không nhúc nhích được, ngay cả ánh mắt cũng không thể di chuyển, cách cửa kính và màn mưa, vốn không nhìn rõ sắc mặt anh, cô mù mờ không biết đang nghĩ gì. Một bàn tay ấm áp đặt lên vai cô, cô quay đầu lại, Doãn Sở Phàn gọi một tiếng trìu mến: “Con gái”. Tàu đang tăng tốc, cô quay mặt lại, hình bóng anh đã tụt lại phía sau, càng ngày càng nhanh, càng ngày càng xa. Những cảnh vệ đó và anh đã thành một bóng đen mơ hồ, một lát sau tàu rẽ chuyển hướng, ngay cả sân ga cũng không nhìn thấy nữa, giữa trời đất chỉ còn lại màn mưa mênh mang.

15. Chương 15

Tĩnh Uyển vốn đang trong giai đoạn dưỡng thương, trên đường cực kỳ mệt mỏi, vất vả cô sợ cha lo lắng, cố gắng không để lộ ra, chỉ cần rằng chịu đựng. Về đến Càn Bình, xuống xe đường như mệt mỏi lên đến cực điểm, cô không muốn nói thêm một câu. Suốt dọc đường Doãn Sở Phàn lo lắng không nguôi, lúc xuống tàu mới thở phào một tiếng, nói: “Cuối cùng cũng đến nhà rồi”.

Tiếng cười ồn ào trên sân ga, lần này đi Thừa Châu, chỉ mấy tháng, nhưng cô lại có cảm giác như cả một đời, dường như tách biệt với thế giới này là một tầng sâu, đầu óc choáng váng, cô cố gắng lấy tinh thần xuống xe, chân đặt xuống đất, trái tim vẫn đập dềnh. Họ đã điện báo cho gia đình từ trước, lái xe trong nhà đón được họ mới thở phào một hơi hơn hớn nói: “Lão gia, đại tiểu thư, hai người đã về rồi, phu nhân sớm đã giục chúng tôi đi đón đó.”

Tĩnh Uyển cảm thấy mình yếu ớt đến cực độ, mệt đến cực độ, ngồi trên xe cô chỉ muốn mau về nhà, đến lúc về nhà vừa xuống khỏi xe bỗng nhiên như có sức lực cô bước nhanh vào phòng khách: “Mẹ, Mẹ!”. Doãn phu nhân đã ra đón, cô lao vào lòng mẹ, giống như đứa trẻ òa khóc thành tiếng. Doãn phu nhân ôm lấy cô, cô khóc lớn hu hu như thể muốn trút ra hết những đau đớn tủ nhục gần đây. Doãn phu nhân không kìm được rơi lệ nói: “Về là tốt rồi, về là tốt rồi...”

Cô ôm lấy cánh tay mẹ, giống như ôm lấy khúc củi mục cuối cùng, cứ thế khóc nức nở. Cô chưa từng yếu đuối thế này, cũng chưa từng sợ hãi thế này. Doãn phu nhân vỗ vỗ lưng cô giống như dỗ đứa trẻ, cô kiệt sức nức nở nói: “Mẹ, con sai rồi.”. Doãn phu nhân ngăn lệ nói: “Con gái lần sau không được dọa mẹ như thế, mẹ chỉ có con thôi”. Nước mắt cô cũng lăn chả xuống giọng nói của cô gần như không thể nghe thấy: “Mẹ, con cũng chỉ có mẹ”

Tối đó cô ngủ rất ngon, cơ thể quá mệt mỏi, trái tim cũng mệt mỏi, thế nên về đến nhà là ngủ một giấc thật sâu chẳng mơ mộng gì. Cô ngủ đến trưa mới dậy ăn cơm trưa. Doãn Sở Phàn rời Càn Bình đã lâu vừa quay về bận việc kinh doanh. Doãn phu nhân ở lại với con gái, cứ ngắm cô mãi, chỉ hỏi mọi chuyện cô ở Thừa Châu. Cô sợ mẹ lo lắng, chỉ kể chút chuyện không liên quan, hai mẹ con tíu tít trò chuyện, bỗng bác Ngô vào nói: “Phu nhân, tiểu thư, Hứa thiếu gia đến.”

Tĩnh Uyển chỉ thấy trái tim nhảy lên không biết là cảm giác gì, Doãn phu nhân đã nói: “Mau, mau đi gọi cậu ấy vào”. Tĩnh Uyển ngồi ở đó không động đậy. Hứa kiến Chương hôm nay mặc áo dài, người gầy đi rất

nhiều, vẻ mặt cũng mệt mỏi, từ xa đã chào hỏi Doãn phu nhân: “Bác gái”. Doãn phu nhân nói: “Ngồi đi, bác lấy chút điểm tâm cho hai đứa”. Bà liền đứng dậy ra đi, khéo miệng Tĩnh Uyên hơi mấp máy, cô muốn giữ mẹ lại, cuối cùng vẫn không nói ra.

Hứa Kiến Chương nhìn cô từ phía xa, giữa họ chỉ cách nửa căn phòng, nhưng trong chốc lát bỗng trở nên xa vời, dường như cách cả ngàn núi vạn biển. Anh hơi cúi đầu, Tĩnh Uyên nghiêng mặt, trên cửa sổ rèm cửa nhuộm màu xanh lá thẫm rủ những tua màu vàng hoa lệ gió thổi qua chút ánh vàng lấp lánh, giống như mặt trời chiếu xuống dòng sông, sóng động lấp lánh, trong mắt anh lại tràn ngập sự chán nản.

Trong tim cô chất chứa cảm giác rối ren phức tạp, vừa như thương xót lại vừa như oán trách càng giống như sự bị động khiến cô không thể nghĩ gì thêm, ép cô đến mức không thể thở được. Cuối cùng anh mở rộng nói khàn khàn: “Tĩnh Uyên xin lỗi”. Cô không nói gì một sức mạnh kì lạ ủng hộ cô, móng tay cô vô thức cào vào mặt nhưng ghế sofa nhung tơ mịn và mềm, hơi ngứa. Rất lâu sau anh lại nói: “Hôm nay anh đến, chỉ là đến xin lỗi em, anh có lỗi với em, nhưng trong tình hình đó anh cũng không có cách nào khác. Anh không mong em tha thứ cho anh, cũng biết em không muốn gặp anh, nhưng nếu hôm nay anh không đến, kiếp này anh sẽ không yên tâm.

Gió rất mạnh, thổi rèm cửa phấp phật, Tĩnh Uyên nghĩ đến phòng ngủ cửa Mộ Dung Phong, cũng là rèm cửa lớn kiểu Tây, dưới rèm cửa kết quả cầu bông, lúc không có việc gì làm cô thường đứng trước cửa sổ nghịch mấy quả cầu đó, quả cầu bông xoa trong lòng bàn tay hơi ngứa ngứa. Cô bất ngờ hoảng hốt, kì lạ sao bỗng nhiên bản thân lại nhớ đến điều này. Cô cho rằng Thừa Châu là ác mộng của mình, cả đời cũng không muốn nhớ lại. Cô hơi hoảng loạn mất nhắm lại, Kiến Chương đang nhìn cô, ánh mắt đầy hối hận và đau khổ, vẻ mặt cô hơi thần thờ nhưng cô định thần lại nói: “Em không oán trách anh”.

Anh đứng đó không nhúc nhích, giọng nói vẫn nhỏ nhẹ: “Nhưng anh trách bản thân mình...”. Cô quay đầu lại một cách hơi tự lừa mình dối người: “Đây không phải lỗi của anh, em không trách anh”. Anh lại gọi một tiếng Tĩnh Uyên. Cô nói: “Là em không tốt sao có thể trách anh được”. Sắc mặt anh nhợt nhạt đến đáng sợ, tuy cô gần anh như vậy, nhưng lại xa vời không với nổi đến thế. Cô nói ra câu đó, lập tức cảm thấy hối hận, yên lặng ngồi đó chỉ nhìn anh xót xa. Anh nhớ lại lúc nhỏ mỗi khi cô gây chuyện hoặc là bị tui thân gì, cô đều có dáng vẻ đấy, trái tim mềm nhũn, nước mắt chực trào ra, chỉ là cố gắng kìm nén.

Cô đi lên phía trước một bước, anh đưa tay ra, cô chẳng nghĩ gì nữa mà cũng chẳng muốn nghĩ gì nữa, nghĩ tiếp cô sẽ phát điên. Cô quay về rồi, cô muốn quay lại cuộc sống của mình. Cô lao vào lòng anh, giống như sợ một cái gì đó vô hình, vô tướng. Cô muốn sự bình yên ở anh, muốn anh cho cô sự thân thuộc, trên cơ thể anh có mùi thuốc quen thuộc không có mùi thuốc súng rất nhạt xen lẫn. Cô không thể nghĩ tiếp, nghĩ tiếp cô sẽ sợ hãi, cô ngấn mắt lên mắt ngấn lệ, cô biết rõ là không thể quay lại, cô không thể quay lại quá khứ trước đây với anh, nhưng cô cứ cố chấp trong tuyệt vọng, cô nhất định muốn giống như trước đây, cô nhất định phải tiếp tục cuộc sống của mình.

Anh ôm chặt lấy cô như ôm bảo vật đã mất vừa tìm lại được, anh không ngờ có thể dễ dàng tìm được sự tha thứ của cô như vậy, một người ngạo mạn như cô, bây giờ lại yếu đuối đến mức không có một sức lực nào. Trong tim anh lơ mơ dấy lên nỗi sợ hãi, tất cả quá dễ dàng, không giống như sự thật. Anh cho rằng cả đời cô sẽ không tha thứ cho mình, nhưng bây giờ cô đang ở trong lòng anh. Anh ôm chặt lấy cô, dường như chỉ có thể mới chứng minh sự tồn tại của cô, cơ thể cô cứng đờ, có lẽ vì vẫn giận anh, anh thở dài hôn lên tóc cô: “Tĩnh Uyên....anh xin lỗi...”

Về mặt cô ngơ ngẩn, nơi tan nát trong trái tim lại âm ỉ đau, cô ép bản thân mình không nghĩ nữa, thứ cô muốn chỉ là một cuộc sống yên bình. Anh sẽ đối xử tốt hết sức với cô có thể, anh sẽ đối tốt với cô, sau đó quên hết tất cả những khúc mắc, quên Thừa Châu, quên tất cả những thứ đã làm xáo trộn cuộc sống của cô.

Cần Bình giữa tháng bảy, tháng tám vô cùng nóng bức, Tĩnh Uyên tuy ham ngủ nhưng ngày hè nóng nực hơn 10 giờ nắng đã gắt, cả khu vườn cây cối tươi tốt, món mơn sum suê, cô dậy muộn nên không ăn sáng, chỉ lấy một miếng bánh ngọt vừa ăn vừa đọc báo Tây hôm nay. Trên báo còn phân tích sự xung đột giữa Thừa – Dĩnh tại đồn Trịnh Gia, trình bày bố phòng và thực lực hai quân chính phủ ở ngoài đứng hòa giải... Cô nhìn thấy hai từ “Thừa quân” bất giác nảy sinh bức bối, vứt tờ báo sang một bên, Doãn phu nhân thấy cô đọc báo nên hỏi: “Báo viết gì sắp đánh nhau sao?”

Cô đáp: “Vẫn là mấy câu đó, chuyên gia phân tích quân sự nước ngoài nói, tuy cục diện rất căng thẳng nhưng chắc sắp tới sẽ không đánh nhau”. Doãn phu nhân nói: “Vậy thì tốt, đánh nhau thì loạn lạc, khiến lòng người bất an, bà lại nói: “Không phải con muốn đi dạo công viên với Kiến Chương sao, sao đến giờ vẫn chưa đi?”

Tĩnh Uyển nhìn nhìn đồng hồ rồi nói: “Bọn con đến Minh Minh Hiền ăn cơm, dù sao công viên mấy ngày lại dạo một lần, giống vườn hoa nhà mình có gì thú vị chứ?”. Minh Minh Hiền là một nhà hàng đồ Tây ở trong công viên Càn Sơn, rất nổi tiếng, Tĩnh Uyển rất thích món đào lạnh ở đó, cho nên Kiến Chương và cô hay hẹn nhau ở đó.

11 giờ cô mới ra khỏi nhà, đến cô công viên đã 12 giờ. Hôm nay là chủ nhật, Minh Minh Hiền sắp kín chỗ. Vì là khách quen nên bồi tây mặt mày tươi cười chào hỏi: “Doãn tiểu thư đến à, Hứa thiếu gia đã đợi cô từ lâu rồi đấy”.

Vì đến ăn đồ Tây nên Hứa Kiến Chương cũng thay âu phục, ánh nắng giữa trưa gay gắt chiếu xuyên qua cửa sổ kính màu tạo thành những vệt sáng đầy màu sắc, một vệt sáng màu vàng nhạt đang chiếu trên mặt anh anh mỉm cười nheo mắt lại, những sợi tóc đen tuyền trên trán anh thẳng tắp, nụ cười đó ấm áp khiến tim cô cảm thấy dịu dàng bình yên, cô cười nói: “Đợi em lâu lắm rồi phải không?”. Kiến Chương đáp: “Anh cũng mới đến một lúc thôi”.

Thức ăn mới đem lên một lát, bỗng nhiên tiếng ồn ào bên ngoài truyền tới, trong nhà vốn có một đội nhạc Nga đang biểu diễn, âm thanh đó ồn ào đến nỗi át cả tiếng nhạc, có người đang lớn tiếng nói gì đó, còn có người liên tiếp hỏi, rất nhiều người khác không kìm được ngó nghiêng bởi Tây vội vàng đi qua, Tĩnh Uyển gọi anh ta lại hỏi: “Xảy ra chuyện gì thế?”

Bồi Tây đó đáp: “Báo mới đăng tin, Thừa quân tuyên chiến rồi.”

Trái tim cô chợt chùng xuống, không biết vì sao cơ thể bỗng dờ ra. Lúc lâu sau cô mới quay mặt lại nhìn Kiến Chương, trong ánh mắt anh lên chút đau khổ, rất nhanh bị che lấp bởi sự ung dung. Giọng nói của anh dường như rất bình tĩnh: “Xem ra sẽ phải loạn lạc một thời gian”. Tĩnh Uyển cũng dần trấn tĩnh, nói như không có chuyện gì: “Thừa Đình cũng không đánh nhau bốn năm nay rồi nhỉ”. Hai người họ vẫn cứ nói chuyện nhưng chiếc đĩa trong tay Tĩnh Uyển đã chọc nát miếng bánh mỏng mới mang lên.

Người ở bàn bên cạnh lớn tiếng thảo luận tình hình, những giọng nói liên tiếp truyền đến. Một người nói hành động này của Mộ Dung Phong không thông minh, Thừa quân vốn yếu thế, tuyệt đối không có lợi. Một người khác nói: “Đình quân mới thắng An Quốc quân, sĩ khí đang lên, nếu không phải chính phủ nước ngoài điều đình thì đã tuyên chiến với Thừa quân thắng trước rồi”. Một người nữa lại có ý kiến khác: “Theo tôi thấy chưa chắc, Mộ Dung Phong mới kí hiệp ước với người Nga, quay đầu lại liên tuyên chiến với Đình quân, ở giữa nhất định có điều bất thường”. Họ mồm năm miệng mười, nói mãi không thôi, Tĩnh Uyển vốn không muốn nghe, nhưng từng câu chữ giống như con rắn lạnh, uốn lượn luồn vào tai cô Tâm trạng cô rối loạn, bất giác thở dài một tiếng.

Hứa Kiến Chương bỗng nhiên gọi cô một tiếng: “Tĩnh Uyển”. Cô ngẩng đầu lên nhìn anh sắc mặt vẫn khoan thai điềm tĩnh, vệt sáng ở cửa kính màu chiếu lên khăn trải bàn trắng muốt, ánh sáng nhảy múa, chập chờn như lụa, có chiếc bóng hơi lay động, là chiếc lá bên ngoài cửa sổ bị gió thổi bay vào. Trong phòng ăn vốn lấp quạt trần, lúc này cánh quạt lớn chậm chậm quay giống như mái chèo chậm rãi khuấy động không khí ngưng tụ. Cô có một dự cảm không lành, chiếc khăn ăn phẳng phiu thấm hết mồ hôi trong lòng bàn tay, mềm mại mà dẻo dai, cô cứ thế nắm chặt chiếc khăn ấy. Về mặt Kiến Chương vẫn thế, giống như lúc nhỏ giúp cô hái bông hoa, anh nói: “Chúng ta kết hôn đi”

Chiếc quạt trần trên đầu phát tiếng ù ù khe khẽ, xung quanh là những tiếng cười nói nho nhỏ, xa xa có tiếng ve sầu. Cô không hề thấy nóng nhưng mồ hôi cứ thấm vào quần áo, dính vào người. Cảm giác hoảng hốt chạy qua tim cô, giống như lúc nhỏ tỉnh dậy, trong phòng tĩnh mịch, mẹ không có ở đó, vú nuôi cũng không có ở đó, bốn bề yên ắng, chiếc đồng hồ treo tường tích tắc tích tắc chạy, chỉ có một mình cô trong phòng hốt hoảng đến phát sợ.

Tiếng người nói hỗn độn, còn lơ mơ nghe thấy có người nói tiếng Nga, ngữ điệu cứng nhắc và uốn lượn, cô định thần lại mới nhận ra đó là chỉ huy đội nhạc Nga. Đội nhạc lại bắt đầu diễn tấu, bản “Souvenir

D'enfance", tiếng dương cầm rất rõ ràng, mỗi nốt nhạc giống như gõ lên tim cô, từng nhát từng nhát một. Cô nghe thấy giọng nói chậm rãi, rành mạch của mình vang lên: "Được thôi".

Mọi việc của lễ đính hôn đều đã được chuẩn bị xong, lần trước vì Kiến Chương xảy ra việc mà lỡ mất, bây giờ lại bố trí lại cũng không mất công sức. Tuy bây giờ là xã hội kiểu mới, nhưng đối với chuyện hôn nhân đại sự, vẫn khó tránh khỏi theo tục cũ, hai gia đình đều chuẩn bị sinh lễ và của hồi môn.

Tĩnh Uyển không hề biết kết hôn lại phải chuẩn bị nhiều thứ như vậy, tuy cha mẹ giúp cô lo liệu nhưng cô rất nhiều đồ vẫn phải tự cô chọn lựa. Sáng sớm hôm đó đích thân Kiến Chương lái xe đến, đem hai người đến Tây Đại An xem nhẫn kim cương.

Cửa hàng đồ Tây vốn rất ít khách, đặc biệt là sớm thế này, hai người đi vào trong chỉ có mấy người làm thuê Ấn Độ, cho nên được họ chăm sóc rất nhiệt tình. Người bán hàng lấy đủ mọi loại nhẫn kim cương cho họ xem, lại nói: "Nếu không thích ở đây chúng tôi còn kim cương thô, có thể đặt làm nhẫn". Vì là đồ dùng để kết hôn, cho nên Tĩnh Uyển rất coi trọng, đặt trước mắt lựa chọn mấy chiếc nhẫn đó đều có kiểu dáng bình thường, chọn mãi cũng không có chiếc nào vừa ý. Mấy người bán hàng lại lấy đá kim cương ra cho họ xem, những viên đá kim cương đó đặt trên lớp lụa nhung đen, lấp lánh giống như ánh sao trong đêm. Người bán hàng thấy là khách sộp nên rất nịnh bợ, nói: "Chỗ chúng tôi có một viên yếm vàng rất đẹp, kim cương vàng vốn rất hiếm, viên kim cương vàng ba cara này càng hiếm hơn". Vừa nói vừa lấy ra một chiếc hộp hình quả đào, nhỏ nhỏ mở ra cho họ xem.

Tĩnh Uyển nhìn viên kim cương yếm vàng đó, lòng không kìm được nghĩ đến chiếc vòng Mộ Dung Phong từng tặng cô, ánh sáng lấp lánh rực rỡ ấy, gần như làm người ta chói mắt. Gương mặt cô bất giác đỏ dần, chỉ trong giây lát đó Kiến Chương đã thấy vẻ mặt của cô, anh cũng đã nhớ ra, sau khi cô bị thương lần đầu gặp cô, trên tay cô đeo một chiếc lắc tay khảm kim cương yếm vàng, dưới ánh đèn óng ánh như ánh sao, lóng la long lánh. Lúc đó anh chỉ lo lắng cho vết thương của cô, không hề nghĩ nhiều, nhưng bây giờ nhớ lại, ánh sáng của sợi dây chuyền đó dường như đang nhấp nháy trước mắt.

Anh nhớ đến lần về nước năm ngoái, cô nhìn thấy một vị vương phi đeo chiếc vòng tay nam kim cương đó trên một tạp chí tiếng Anh, cứ khen ngợi mãi. Nhưng loại đá quý hiếm giá thành đắt đỏ này, các thương nhân bình thường cũng không mua nổi, anh nhìn ánh sáng lấp lánh của viên yếm vàng, trái tim rơi thẳng xuống, ở nơi sâu thẳm trái tim cuộn trào sự lạnh lẽo, tuy là giữa hè nóng bức, nhưng bàn tay trong chốc lát lại lạnh đi.

Tĩnh Uyển mỉm cười nói với anh: "Em không thích kim cương vàng kiểu này, nhìn tối tối không bằng kim cương thường". Anh cũng mỉm cười với cô, cô tinh mắt bỗng nhiên phát hiện trên tay người bán hàng còn một chiếc hộp liền hỏi: "Cái này cũng kim cương vàng sao?". Người bán hàng đó nói: "Đây là kim cương hồng mấy ngày trước có một vị khách thích nó, vì chê khảm không đẹp, thay đổi kiểu dáng khảm lại, đã trả tiền rồi". Tĩnh Uyển ồ một tiếng người bán hàng mở hộp ra cho họ xem, đó là một viên kim cương khoảng ba cara, khảm khắc tinh xảo, Tĩnh Uyển vừa nhìn đã thấy thích nó.

Kiến Chương thấy cô thích liền bảo người bán hàng mang đến, thử đeo lên tay vô cùng vừa vặn, người bán hàng cười nói: "Ngón tay tiểu thư thon dài, cho nên đeo kiểu dáng này là đẹp nhất". Tĩnh Uyển càng nhìn càng thích, Kiến Chương nói: "Đây là đồ người ta đặt, vậy chúng tôi đặt một chiếc theo mẫu này nhé".

Người bán hàng đó cười nói: "Ngài biết đây loại kim cương này đắt hàng mà lại khan hiếm. Hiện nay kim cương hồng và kim cương ngọn lửa rất hiếm, theo tôi được biết nguồn kim cương này trong nước bị quản lý chặt, nếu ngài muốn, chúng tôi đánh điện đến trụ sở của hàng, chuyển hàng từ nước ngoài về, chỉ phiền ngài phải đặt tiền trước"

Kiến Chương hỏi: "Tiền đặt cọc không thành vấn đề, có điều là cần bao nhiêu thời gian?". Người bán hàng đó đáp: "Vốn có thể chuyển bằng đường sắt nhưng bây giờ Thừa Dĩnh khai chiến nên phải vận bằng đường biển, nếu nhanh thì ba tháng kim cương mới tới nơi."

Tĩnh Uyển vừa nghe thấy liền rất thất vọng, hôn lễ của họ sẽ tổ chức vào tháng sau, Kiến Chương vội hỏi: "Không thể nhanh hơn sao?". Người bán hàng đó xua tay tỏ vẻ không có cách nào. Tĩnh Uyển nói: "Vậy thì thôi đi em chọn cái khác là được". Cô tháo nhẫn ra đặt lại vào hộp, viên kim cương hồng đó ánh màu đỏ nhạt, giống một nụ hồng, khiến người ta không thể rời mắt.

Kiến Chương thấy cô luyến tiếc, không kìm được hỏi người bán hàng: “Thật sự không có cách nào khác sao?”

Người bán hàng đó ngẩng đầu lên nói: “Trùng hợp thật người đặt chiếc nhẫn này đến rồi, hay là hai người thương lượng xem?”

Hứa Kiến Chương ngẩng đầu lên nhìn, thấy một người thanh niên mặc âu phục, khí độ phi phàm, tuy tướng mạo không đặc biệt tuấn tú nhưng có phong thái ung dung, khiến người ta vừa nhìn đã cảm thấy anh ta rất xuất sắc. Tình Uyển cũng nhận ra người này không tầm thường, lại nghe người bán hàng đó chào hỏi: “Trình tiên sinh”. Kiến chương thấy một nhân vật như vậy, rất muốn thương lượng với anh ta, liền nói rõ ngọn nguồn sự tình. Vị Trình tiên sinh này là người rất phóng khoáng, lập tức liền đồng ý: “Hai vị đã cần dùng gấp, đương nhiên tôi có thể giúp hai người hoàn thành tâm nguyện”. Kiến Chương quá đổi vui mừng, luôn miệng cảm ơn, Tình Uyển cũng thấy mừng vì may mắn bất ngờ.

Trình tiên sinh đó vừa phong độ lại vừa khiêm tốn. Kiến Chương rất cảm kích sau khi anh ta đi rồi liền nói với Tình Uyển: “Nghe giọng nói của anh ta không giống người bản địa”. Tình Uyển cũng thấy người này xuất sắc như vậy, không hề tầm thường. Người bán hàng đứng bên cạnh nói xen vào: “Anh ta chính là em ruột của trưởng tài vụ tiền nhiệm họ Trình”

Họ Trình ở Ứng Nam là gia tộc lớn có tiếng, không chỉ ở Ứng Nam mà còn lừng lẫy tiếng tăm khắp hai mươi tỉnh giang nam, có câu nói, Ứng Nam nắm tiền tài Giang Nam, họ Trình nắm tiền tài Ứng Nam, hai mươi một tỉnh Giang Nam, tuy An Quốc quân của Khương Song Hỷ và Hộ Quốc quân của Lý Trọng Niên mỗi người chiếm một phương, nhưng với họ Trình ở Ứng Nam đều phải e dè. Họ Trình là gia tộc lớn ở Giang Nam, trong gia tộc ngoài những thân sĩ nổi tiếng khắp các tỉnh Giang Nam, con cả Trình gia Trình Doãn Chi từng làm trưởng tài vụ suốt hai nhiệm kỳ, tuy chỉ là tài vụ trưởng nhưng vì thao túng nội các, là gia đình rất có danh tiếng. Kiến Chương nghe nói là người của Trình gia, “ồ” một tiếng hiểu ra luôn miệng nói: “Chẳng trách, chẳng trách”.

16. Chương 16

Họ chuẩn bị đồ đạc mấy ngày liền, trước khi kết hôn bận toàn chuyện vật vãn, bận bịu như thế nên từng ngày qua rất nhanh. Chỉ là thời cuộc biến động cuộc chiến lần này của Thừa Dĩnh rất khốc liệt, hàng ngày trên các báo đều đăng tình hình tiền tuyến, vì chiến sự khốc liệt Thừa quân quyết chiến nhiều ngày với Dĩnh quân từ Dư Gia Khẩu đến Lão Minh Sơn, hai bên quân số bị chết, bị thương không ngừng tăng, giằng co không từ bỏ.

Tình Uyển tuy không quan tâm thời cuộc nhưng Doãn Sở Phàn vẫn thỉnh thoảng đọc báo, vừa ngâm tẩu thuốc nói: “Xem tình hình còn đánh nữa, cứ tiếp tục thế này chỉ sợ gạo tăng giá”. Doãn phu nhân nói: “Kệ họ đánh sao, không lẽ đánh đến cả thành Càn Bình này sao? Doãn Sở Phàn nhả một hơi thuốc nói: “Phu nhân bà không hiểu được đâu, không sợ ngộ nhỡ chỉ sợ chẳng may, tích trữ chút lương thực còn hơn không chuẩn bị gì”. Doãn phu nhân nghe ông nói như vậy đâm ra lo lắng: “Nếu thật sự đánh đến Càn Bình, vậy phải làm thế nào, hay là chúng ta đến phía nam tránh.”

Doãn Sở Phàn cười ha ha nói: “Mộ Dung Phong muốn đánh đến Càn Bình, e rằng cũng chưa dễ dàng như vậy”. Tình Uyển tựa vào ghế sofa, cầm con dao nhỏ gọt hoa quả, ngáy người ra chút nữa cắt vào ngón tay mình. Doãn Sở Phàn lật báo, nói: “Bà xem Thừa quân mất Cẩm An lại không đánh hạ Cát Chấn, theo tôi thấy Thừa quân có thể giữ Dư Gia Khẩu hay không vẫn chưa biết trước được.” Cô vốn đã dừng lại thấy cha làm như vô ý liếc về phía mình, liền vội vã tiếp tục gọt hoa quả, cô gọt lớp vỏ nông mà mỏng, từng vòng vòng chậm chậm tuột khỏi ngón tay, nước quả lạnh leo chảy trên tay, dính dính cô không dám nghĩ gì, hết sức tập trung vào việc gọt hoa quả, như thể đó là việc quan trọng nhất trên đời này.

Đến giữa tháng Tám ngày kết hôn gần kề, hôm đó vốn là ngày đại lễ, cho nên từ sáng sớm trên dưới Doãn gia đều bận rộn. Tình Uyển cũng dậy từ rất sớm, người trong nhà đều bận bù đầu, chỉ một mình cô là không phải làm gì. Ăn sáng xong cô đành ngồi xem mẹ kiểm kê danh sách khách mời. Khắp trong ngoài

nhà đã trang trí như mới, người làm đang treo dây màu, cờ màu trong không khí rất rộn rã. Hoa cỏ trong vườn sum suê xanh tươi tốt, ánh nắng chiếu vào đường như phát sáng lấp lánh.

Tĩnh Uyên không có việc gì làm bèn vào trong vườn, trong vườn có một cây nhài đang nở rộ hoa, hương thơm ngào ngạt, những bông hoa trắng nhỏ xinh, giống một chiếc cúc bạc, tinh xảo nhỏ nhắn điểm xuyết trong lá. Cô tiện tay hái một cành, định cài lên tóc, bác Ngô ở bên cạnh cười nói: “Hôm nay là ngày đại hỷ, tiểu thư phải cài hoa bên cạnh mới có không khí vui mừng chứ.” Tĩnh Uyên cũng sờ lại bỏ hoa xuống.

Hôm đó tuy không mời khách nhưng Doãn gia là gia tộc lớn ở Càn Bình, cho nên trong nhà vẫn rất náo nhiệt. Hơn nữa dù họ là gia đình kiểu mới, nhưng ngày này con gái cũng không tiện lộ mặt nên Tĩnh Uyên ở một mình trên lầu.

Cô nghe tiếng cười nói ồn ã dưới lầu, trong lòng buồn bực khó nói, ôm gối ngồi trên giường thất thần, ngay cả bản thân cũng không biết mình nghĩ gì. Trên cây bên ngoài cửa sổ treo đầy cờ nhỏ đủ màu tung bay trong gió khiến cô nhớ đến lúc ở Nga, vào dịp giáng sinh trên cây thông treo đầy đồ chơi nhỏ đủ loại, rực rỡ sắc màu, tràn ngập trong tâm mắt, sự náo nhiệt đó khiến người ta không thở nổi.

Cô xuống giường mở chiếc hộp màu tím ra, chiếc đồng hồ đó lặng lẽ nằm trong hộp. Cô lấy nó ra bắt giắc dùng hai ngón tay lướt qua hai chữ “Bái Lâm” đó, hai tiếng ấy dường như muốn bật ra khỏi bề mặt. Đồng hồ tích tắc tích tắc giống như nhịp tim cô rõ ràng đến mức khiến cô phải sợ hãi. Cô chậm rãi đóng chặt nắp, nhớ lại lúc chia tay sau lần đầu gặp mặt, trong bóng tối anh quay đầu lại, còn trước mắt cô nhập nhòa, vốn không nhìn rõ mặt anh, bên ngoài cửa sổ sân ga sáng đèn, những tiếng bước chân hỗn độn. Tại sao anh để lại đồng hồ cho cô, cuộc gặp gỡ kinh hoàng đó, anh để lại cái này cho cô – là ý trời sao? Nhưng anh và cô rõ ràng không liên can với nhau, càng không thể có tương lai.

Tiếng bác Ngô vang lên bên ngoài: “Tiểu thư, tiểu thư...” Cô tự dưng giật mình, tiện tay nhét chiếc đồng hồ xuống gối, hỏi: “Việc gì thế?”. Bác Ngô đi vào nói: “Có bức thư gửi cho tiểu thư”. Cô thấy có một bức thư từ nước ngoài, bên trên chỉ viết: “Gửi tiểu thư Doãn Tĩnh Uyên”. Thư dán rất kín cô nhất thời không để ý, vì các bạn học của cô thường sai người gửi thư như thế này.

Bác Ngô cũng tưởng đó là một bức thư bình thường, ai ngờ Tĩnh Uyên vừa mở ra xem, sắc mặt liền trắng bệch, đưa tay ra nắm lấy cánh tay bác Ngô: “Người đưa thư đâu?”. Bác Ngô thấy tay cô lạnh ngắt, giật mình nói: “Ồ dưới lầu”. Trái tim Tĩnh Uyên như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, cô cố gắng trấn tĩnh “ồ” một tiếng nói: “Cháu còn có mấy lời nhờ anh ta chuyển đến Vương tiểu thư, cháu xuống dưới gặp anh ta chút”. Cô soi gương sửa tóc, thấy tay mình đang run lấy bấy, may mà bác Ngô tưởng là người đưa thư của Vương tiểu thư thật, liền nói: “Vậy tôi đi lấy giúp tiểu thư hai đồng tiền”. Tĩnh Uyên hỏi: “Lấy hai đồng tiền làm gì?”. Bác Ngô cười: “Tiểu thư à, hôm nay cô vui đến mức hồ đồ rồi, người hầu của Vương tiểu thư đưa thư đến, nên thưởng cho người đó hai đồng chứ”.

Tĩnh Uyên giờ mới tỉnh táo lại, cũng cười cười nói: “Không cần đâu ở đây cháu còn mấy đồng lẻ, phía trước đông khách, bác bảo anh ta đến vườn hoa đợi cháu”. Bác Ngô vâng lời liền đi ra, Tĩnh Uyên chỉnh lại quần áo, cố gắng trấn tĩnh rồi mới xuống lầu. Khách khứa đều ở phía trước, trong phòng khách rất im ắng chỉ có một người đàn ông lạ mặt đứng đó, người đó thấy cô từ xa đã cung kính hành lễ.

Tĩnh Uyên nói: “Không cần khách sáo”. Người đó nói: “Tôi họ Nghiêm, Doãn tiểu thư, có một thứ muốn mời cô xem qua”. Nói xong anh ta đưa cho cô một hộp gấm bằng hai tay. Tĩnh Uyên lòng rối như tơ vò, còn hơi chần chừ, người đó đã mở nắp hộp ra, hóa ra bên trong lại là một cành lan Thiên Ly. Khóe miệng cô hơi mấp máy, người đó đã nói: “Doãn tiểu thư chắc đã nhận ra loại hoa lan này, mười sáu tỉnh phía Bắc chỉ có một cây lan duy nhất. Người đó tuy mặc thường phục nhưng vẻ mặt cảnh giác, rõ ràng là người rất nhanh nhẹn, lanh trí. Cổ họng cô khô rát: “Anh có việc gì không?”. Khẩu khí của người đó vẫn rất cung kính: “Mong Doãn tiểu thư nể mặt cây lan Thiên Ly này có thể đi chỗ khác nói chuyện không?”

Cô nghĩ một lát, cuối cùng hạ quyết tâm: “Được thôi”. Người đó kính cẩn nói: “Xe của chúng tôi ở bên ngoài, nếu tiểu thư thấy không tiện có thể đi xe của mình”. Tĩnh Uyên nói: “Không cần”. Cô không hề nói thêm gì chỉ đi xuống lầu nói với bác Ngô mình phải ra ngoài một chuyến, bác Ngô nói: “Ồi chào tiểu thư, hôm nay là ngày đại hỷ đó”. Tĩnh Uyên nói: “Vương tiểu thư ốm nặng, dù thế nào cháu cũng đi gặp mặt cô ấy”. Bác Ngô biết tính khí cô, đành lấy áo khoác và ví cho cô rồi tiễn cô ra ngoài.

Cô lặng lẽ ra khỏi nhà vì trong nhà khách khứa đông nên bên ngoài đậu rất nhiều xe. Cô để Nghiêm tiên

sinh đó dẫn đường, lên một chiếc xe rời đi, cũng chẳng ai chú ý đến cô. Chiếc xe đó chạy một mạch ra khỏi thành, tim cô đập thình thịch như trống đánh liên hồi. Cảnh vật bên ngoài cửa xe lướt qua, xe đi rất nhanh cô hỏi: “Đi đâu vậy?”. Vị Nghiêm tiên sinh đó nói: “Đến Càn Sơn”. Cô “ồ” một tiếng rồi không hỏi nữa. Càn Sơn nằm ở ngoại ô Càn Bình người giàu trong Càn Bình đều có biệt thự ở Càn Sơn, học theo cách của người Tây chủ nhật cả gia đình ra khỏi thành lên núi nghỉ ngơi. Hôm nay vừa hay là chủ nhật, nên con đường lên Càn Sơn xe đi đi lại lại như mắc cửi.

Xe lái thẳng lên núi, vùng đó toàn biệt thự lác đác xen giữa núi, mỗi căn cách nhau rất xa, dưới ánh nắng chỉ thấy nhà trắng, mái đỏ kiểu Tây lướt qua cửa xe. Đường núi ngoằn ngoèo, tuy đường bằng phẳng nhưng trái tim của Tĩnh Uyển chỉ không ở yên, giống như linh cảm được chuyện gì đó. Cô chỉ mong đi hết con đường này, nhưng cũng thầm mong tốt nhất vĩnh viễn không đi hết đoạn đường này.

Cuối cùng cũng đến nơi, một biệt thự nằm rất sâu, xe đi thẳng vào trong, hai bên đường đều là cây cối cao ngất thuận theo thế núi lên trên, rẽ mấy lần mới nhìn thấy căn nhà kiểu Tây thấp thoáng sau tán cây xanh. Tĩnh Uyển biết rõ nơi này không giống với các biệt thự nơi khác ở Càn Sơn, nhưng trái tim chỉ thấp thỏm không yên, đến tận lúc xuống xe cảm giác do dự và bất an không thể giải thích như hình với bóng.

Người hầu mở cửa xe giúp cô, vị Nghiêm tiên sinh đó đi trước dẫn đường, trong biệt thự bài trí rất tiện nghi, nhưng cô nào có tâm trạng quan sát kỹ, chỉ thấy trong phòng khách có người đi ra, hình bóng đó rất quen thuộc, trái tim cô trùng xuống, cũng không biết là vui hay buồn, khẽ gọi một tiếng “Hà tiên sinh”. Cô dừng lại một lát rồi lại nói: “Hóa ra là anh”

Hà Tự An vẫy vẫy tay, cảnh vệ hộ Nghiêm đó cũng đi ra ngoài. Hà Tự An rất khách sáo hành lễ nói: “Doãn tiểu thư vì chúng tôi không tiện lộ mặt nên mới dùng cách này mời cô đến, thất lễ rồi mong cô tha thứ. Tĩnh Uyển mỉm cười nói: “Chiến sự Thừa – Dĩnh đang quyết liệt anh mạo hiểm đến Càn Bình chắc có việc quan trọng nhưng không biết Tĩnh Uyển có giúp được gì không?”. Hà Tự An cười khổ sau đó thở dài một tiếng. Tĩnh Uyển biết anh là cánh tay đắc lực của Mô Dung Phong thấy anh buồn bã không vui, mặt mày chau lại bất giác hỏi: “Cậu Sáu sao rồi?”

Hà Tự An không trả lời chỉ đưa tay ra phía căn phòng ở hành lang. Tim Tĩnh Uyển nhói lên, cô không dám nghĩ gì chỉ chậm rãi bước đến, cuối cùng mở cửa phòng ra, cảm thấy hơi thở dường như tắc nghẽn, cả cơ thể cứ dờ ra.

Trong giây lát cô, nghi ngờ mình nhìn nhầm, nhưng rõ ràng như thế. Tuy ánh sáng trong phòng âm u anh mặc một chiếc áo dài, dáng vẻ giống con cái nhà giàu bình thường, nhưng hình bóng lại quá đỗi quen thuộc, ánh mắt vẫn như thế, trong đôi mắt ấy lóe lên những tia nắng rực rỡ, lại như có những ánh sao mờ xanh đang nhấp nháy.

Giống như dờn núi lấp bẻ, tay cô đặt trên ngực, vì trái tim ở đó đập gấp như thế, giống như có thứ gì muốn nhét vào trong, cây lá bên ngoài cửa sổ lay động trong gió, còn cô giống chiếc lông vũ trong gió lớn, bất đắc dĩ lại bị kéo vào vòng xoáy đó. Cô biết tất cả đều là thật, nhưng xung quanh yên ắng, bóng cây in trên nền nhà, tán cây thưa thưa xen kẽ, giống như cảnh quay lạng như tờ trong phim, còn anh chỉ im lặng đứng ở đó, trong ánh mắt có sự điên cuồng và nồng cháy không thể cưỡng lại. Cô đứng đó như ngẩn ngơ.

Giọng nói của cô xa đến mức không giống như của mình: “Anh điên thật rồi”.

Anh mỉm cười, nụ cười của anh lẫn vào trong bóng cây, giống như một tia nắng nắng ngẩn ngơ. “Anh điên thật rồi mới thích em đến điên như vậy.”

Câu nói này anh đã từng nói lúc ở Thừa Châu, trên môi cô vẫn còn lưu lại sự nồng nhiệt hôm đó của anh, mùi hương bạc hà, mùi khói thuốc súng nhàn nhạt đó là mùi vị quen thuộc nhất. Anh gần cô như thế, chân thật như thế nhưng dường như ở giữa là cả một chân trời không thể vượt qua, cô nhìn anh giọng nói đượm sự bất lực: “Anh không muốn sống nữa à?”. Anh là chủ soái Thừa quân, tình hình chiến sự Thừa – Dĩnh gay go như thế anh lại dám đến chỗ của địch. Nếu bị phát hiện...

Anh chậm chậm khép lại nụ cười: “Tĩnh Uyển anh muốn để cho em biết, em không thể lấy người khác. Anh lấy mạng mình ra để gặp em, anh chỉ cần em đi theo anh”. Cô yếu ớt đến cực điểm, cô luôn cảm thấy bản thân mình rất kiên cường, nhưng thời khắc này chân lại mềm nhũn, như đứng không vững. Giọng nói cô nhẹ tênh mà yếu ớt: “Em không thể”.

Anh nắm lấy tay cô mạnh đến mức khiến cô đau đớn, nhưng sự đau đớn đó kèm theo chút vui vẻ khó nói thành lời, giống như mặt băng nứt ra những đường rạn nhỏ cô không dám đối diện với sự sụp đổ vang dội đó. Cô chưa từng bất lực như bây giờ, chưa từng hoảng loạn như thế, chỉ tuân theo bản năng: “Anh mau đi đi, em xin anh mau đi đi, em sắp kết hôn rồi”. Anh nhìn thẳng vào cô: “Tình Uyển đời này em chỉ có thể gả cho anh, anh muốn em gả cho anh”. Rồi anh ôm cô thật chặt vào lòng. Cảm giác quen thuộc mà chân thật bao vây lấy cô, cô yếu ớt ngấn đầu lên, trong mắt anh chỉ có bóng hình cô, chỉ có cô. Hơi thở anh ấm ấm phả vào mặt cô, giọng nói anh ù ù vang lên bên tai cô: “Tình Uyển đi theo anh”. Lý trí còn sót lại của cô đang đau khổ giằng xé: “Anh mau mau đi đi, nếu để người ta biết thân phận anh...”. Trong mắt anh dường như có vẻ kì lạ, rực rỡ giống như tia nắng: “Em đang lo cho anh sao?”. Cô không hề lo lắng cho anh, cô tự lừa mình dối người lắc đầu, anh bỗng hôn cô điên cuồng, nụ hôn của anh gấp gáp mà say đắm, đem theo sự cưỡng đoạt không cần nghi ngờ, nuốt lấy hút lấy hơi thở yếu ớt của cô. Hơi thở cô hỗn loạn, cả thế giới chỉ có hơi thở của anh lấp đầy tất cả, môi anh như ngọn lửa, anh nhen lên ngọn lửa trong tim cô. Xa cách lâu như thế ...dường như đã xa anh lâu lắm, anh nhớ nhung cô, khát khao cô như vậy. Gương mặt cô nóng bừng, cả cơ thể như đang bốc cháy, cô khát khao theo bản năng, sự nồng nhiệt lạ lẫm nhưng lại quen thuộc, sự nồng nhiệt có thể đốt cháy tất cả như thế. Cơ thể anh như chấn động, chuyển động càng nóng bỏng, càng sâu hơn. Tay anh bỗng rớt, giống như que hàn, in vào đó, ở đó liền có một cảm giác bỏng rát đau đớn, anh hút hết sự ngọt ngào trên trán cô, trong lúc vội vã anh không mở được hàng cúc tròn trên áo cô, anh lập tức kéo bung ra, cúc đứt vung vãi trên đất, vang lên tiếng roạt roạt, cô bỗng sực tỉnh, đẩy mạnh anh ra.

Hơi thở của anh vẫn gấp gáp, cô kéo lấy cổ áo mình, như thể kéo lấy trái tim mình, cô chỉ biết hoảng hốt và sợ hãi, cô cảm thấy sợ anh, sợ hãi bất cứ đụng chạm nào của anh. Cô thu mình lại anh đưa tay ra, cô nghiêng đầu đi theo bản năng, cô dừng cảm, cô không hề sợ anh mà sợ sự nồng nhiệt anh mang đến cho cô. Sự nồng nhiệt đó không thể chấp nhận được, lại không có cách nào khống chế, cô nghĩ đến Kiến Chương. Gần như tuyệt vọng, Kiến Chương không thể cho cô sự nồng nhiệt đó nhưng Kiến Chương có thể cho cô hạnh phúc. Hạnh phúc mà cô muốn, cô luôn biết bản thân mình cần gì, xưa nay cô đều có thể bình tĩnh mà nắm giữ.

Cô ngấn đầu lên anh đang nhìn cô, trong đôi mắt ấy cháy lên sự khát vọng và đam mê không bao giờ hết, trái tim cô tê dại đau đớn, nhưng giọng nói cô đã trấn tĩnh, giống như ngay cả bản thân cô cũng tin rằng như thế: “Em không yêu anh, em càng không thể đi với anh”.

Anh nhìn cô không thể tin được, gần như khiến cô chột dạ, giọng nói của anh khàn đi: “Em không yêu anh ư?”. Trên trái tim cô chẳng chịt vết sẹo ngang dọc, trong chốc lát dường như đau đớn khiến người ta ngạt thở. Giọng nói của anh bình bình, nhưng kèm theo sự giận dữ đáng sợ: “Em vẫn còn nói với anh một câu như thế sao? Nghe nói em kết hôn anh liền đến đây như phát điên. Không quan tâm đến tính mạng, không quan tâm đến chiến sự nước sôi lửa bỏng ở tiền tuyến, không quan tâm đến một nửa giang sơn, vậy mà em nói với anh một câu như thế sao?”.

Cô cố chấp quay mặt đi, khuôn mặt lạnh lẽo nở nụ cười: “Đúng thế em không yêu anh”. Anh im lặng một lúc lâu, mới nói: “Em nói như vậy anh cũng không có cách nào, nhưng anh...nhưng anh...”. Anh lặp lại hai lần, cuối cùng không nói ra được về sau, chỉ quay mặt đi.

17. Chương 17

Gió bên ngoài rất mạnh, buổi chiều trong núi, trong bóng râm của cây cối, trên cửa kính chỉ có hình bóng cây cối lay động, giống như hoa tuyết trắng rụng vỡ rơi trên cửa sổ trong mùa đông. Trong ánh sáng ảm đạm, gương mặt anh hiện lên không rõ ràng, nhưng cô biết anh đang nhìn mình. Anh không màng tất cả đến đây, còn cô lại không thể không màng tất cả mà theo anh. Con đường phía trước không thể biết được, bước một bước này chính là thịt nát xương tan.

Giọng nói của anh nhẹ nhàng như mơ: “Tình Uyển, trời tối anh phải đi rồi, chỉ có mấy tiếng, em có thể ở lại cùng anh không?”

Đáng lẽ cô phải lắc đầu, việc này nên mau chóng kết thúc, anh nên mau chóng rời khỏi đây, cô nên về nhà. Nhưng không hiểu vì sao khi anh nhìn cô như thế, cô lại mềm lòng, cuối cùng vẫn gật đầu.

Cô không biết anh đem theo bao nhiêu người, nhưng trong thành Càn Bình, trong khu vực Dinh quân, đem nhiều người hơn nữa cũng chỉ là trứng chọi đá. Giữa đám cây cối ngoài cửa sổ thỉnh thoảng lướt qua đám cảnh vệ, ánh nắng chiếu vào song cửa sổ, đã sang buổi chiều, cúc áo cô anh đã nhặt lên hết, đặt trên bàn trà, nó giống như những ngôi sao vỡ. Không có kim chỉ, may mà trong túi xách có mấy cái kim băng, tuy quần áo đã được đính vào, nhưng những chiếc kim băng bạc đó trông rất buồn cười. Xưa nay cô rất coi trọng hình thức, thấy thế hơi chau mày, anh đã thấy cô không vui, bèn nảy ra ý nghĩ, anh ngắt mấy bông hoa nhài trên bàn trà xuống, cài từng bông lên kim băng, trong chốc lát kim băng đã bị che đi, chỉ còn lại những cánh hoa trắng muốt nở bung trên áo. Cô mỉm cười lấy từng bông cài lên kim băng, anh ngồi trên sofa ở xa xa, im lặng nhìn cô.

Hoa nhài từ từ nở trên áo, giống như tơ lụa mềm mại, nhưng rõ ràng là thật, hương thơm lan tỏa. Anh mỉm cười nói: “Thế này đẹp thật, lại có phong thái của quần áo kiểu Tây”. Cô chỉnh lại cúc áo, mỉm cười nói: “Em cũng cảm thấy rất đẹp”. Anh lấy một bông hoa nhài, cài lên tóc cô, bông hoa trắng nho nhỏ trên ngón tay anh, bắt giắc người ta nghĩ đến việc không may mắn. Chiến sự cấp bách thế, cô biết rõ sau khi anh quay về nhất định phải đích thân chỉ huy tiền tuyến trong mưa bom bão đạn, tim cô bỗng nhói lên xót xa nói: “Em không cài nữa, em không thích hoa này”. Anh cười nói: “Anh không kiêng kị, em còn phong kiến hơn anh”. Cuối cùng anh vẫn cài nhẹ lên tóc cô.

Cô chậm chậm vuốt chiếc khăn tay của mình, mùi hương hoa nhài thoang thoảng trên áo, vì ở trong núi nên ánh nắng lúc ba, bốn giờ chiều trắng nhạt như bạc, bên ngoài cửa sổ có tiếng gió ào ào, lướt qua rừng thông như sấm rền. Cô mỉm cười nói: “Em đói rồi”. Mộ Dung Phong dừng lại một lúc, hai tay vỗ một cái, Thẩm Gia Bình bên ngoài lập tức đi vào, Mộ Dung Phong hỏi: “Có gì ăn được không?”.

Trên mặt Thẩm Gia Bình lộ lên vẻ khó xử, họ tuy cẩn thận bố trí rồi mới đến nhưng vì hành tung bí mật hơn nữa chỉ tạm thời dừng chân ở đây, những người hầu như nhà bếp đã cho rời đi. Tỉnh Uyển đứng dậy nói: “Em đi xem có gì không, nếu có điểm tâm, uống bữa trà chiều cũng được mà”. Mộ Dung Phong không muốn rời xa cô dù một phút: “Anh đi cùng em”.

Ở đây vốn là một biệt thự của một tham tán nước ngoài, trong phòng bếp đầy đủ mọi thứ. Cô tuy là một thiên kim tiểu thư, nhưng vì từng du học, nên không cảm thấy lạ lẫm. Cô lấy bát đĩa ra, lại cầm một chai nước mắm đóng nắp, nói với Mộ Dung Phong: “Mở giúp em cái này”. Thẩm Gia Bình từ ngoài bước vào, Mộ Dung Phong không muốn anh ta bước vào, tự mình cầm con dao nhỏ cạy ra từng chút. Anh rất hiếm khi làm việc này, nhưng bây giờ lại có một cảm giác vui tốt độ, dường như sự việc bên ngoài núi là một thế giới khác xa xôi, việc duy nhất lúc này là giúp cô mở cái nắp này.

Phòng bếp kiểu Tây không đầy vết dầu mỡ như phòng bếp kiểu Trung Quốc, sàn nhà là gạch xanh bằng phẳng trên tường cũng giống như phòng bình thường, dán giấy tường phương Tây, hơn nữa phòng bếp vừa đúng hướng Tây, ánh mặt trời chiếu vào, sáng sủa sạch sẽ không khiến người ta thấy nóng. Cô cúi đầu thái củ cải đỏ vì chưa từng làm việc này nên nhất thì dày nhất thì mỏng thái rất lâu dao rớt xuống nhà cách một tiếng. Ánh mặt trời chiếu xiên xiên lên tóc cô, hơi ánh lên vàng sáng vàng, có lọn tóc xoắn ra, bám trên má cô, bên ngoài gió ù ù, trong phòng chỉ nghe tiếng dao nhẹ nhẹ, nhón tay cô thon dài, ấn lên củ cải đỏ, vì dùng lực mạnh nên móng tay có màu đỏ nhàn nhạt, mu bàn tay có bốn vết lõm nho nhỏ, làn da trắng ngần nên có thể nhìn thấy những mạch máu lơ lơ.

Anh đặt chiếc nắp xuống, từ phía sau anh đưa tay ra sau ấn lên mu bàn tay cô, cơ thể cô hơi run run, trên trán có mấy sợi tóc rối không vén lên, trong tóc có mùi hương nhàn nhạt, anh lại không dám hôn. Cơ thể cô hơi cứng đờ, giọng nói như thế rất bình tĩnh: “Em xong rồi mở nắp được chưa?”. Xa xa ngoài kia là tiếng gió rì rào, anh ngẩn ngơ tựa nằm mơ, những việc vặt như thế anh chưa từng làm, sau này cũng không thể chỉ có thời khắc này, cô giống như vợ anh, một đôi vợ chồng bình thường nhất, sống ở trong núi tĩnh mịch, không màng chuyện hồng trần.

Anh chưa từng mở nắp, mãi mới mở được, cô nấu món súp borscht, dùng cà chua xào với thịt dê, đều là món ăn Nga, cô mỉm cười nói: “Em xem bạn học Nga làm, cũng không biết là đúng hay không”.

Đương nhiên rất khó ăn, họ không ăn ở phòng ăn mà ngay tại phòng bếp, anh tuy không đói nhưng vẫn ăn

rất ngon lành, cô chỉ uống một ngụm canh cô nói: “Chua quá hình như cho quá nhiều dấm rồi”. Anh mỉm cười: “Không sao, ăn không hết đưa anh”. Cô chất nửa bát còn lại cho anh, trên người cô có mùi thơm của dấm, gần như thế nhưng lại xa như thế.

Đi ra khỏi phòng không khí mát mẻ, tuy đã là tháng tám nhưng đã được khí thu. Xung quanh đều là chiều tà mênh mang, dần dần bao phủ con đường nhỏ ngoằn ngoèo dẫn ra sau núi, anh và cô lặng lẽ đi, Thẩm Gia Bình và mấy cận vệ đi phía sau không xa. Đường núi được lát đá xanh, và ít người đi lại mặt đá rêu, hôm nay cô đi đôi giày cao gót, dần dần đi khó khăn hơn. Anh quay người lại đưa tay ra, cô do dự một lát, cuối cùng cũng đặt tay mình vào tay anh. Tay anh thô ráp mạnh mẽ, tràn đầy sức mạnh, tuy anh đi rất chậm nhưng mồ hôi trên trán cô vẫn dần dần rịn ra.

Vừa rẽ khỏi đường núi, cách vách đá chót vót hiện ra trước mắt, như những bức tường sừng sững muôn trùng giống như dùng dao cắt gọt. Còn phía tây là không gian vô tận, nổi lên là một vầng mặt trời đang lặn, mọi cảnh vật dưới núi đều thu trọn vào tầm mắt. Dưới chân núi khu rừng tĩnh mịch, bờ ruộng ngang dọc trong rất sương mù, ráng chiều âm đạm, lờ mờ có thể nhìn thấy thành quách lớn, hàng vạn ngôi nhà, đó là thành Càn Bình. Xung quanh là tiếng gió ù ù không ngớt, trong chốc lát con người trở nên nhỏ bé như cọng cỏ, chỉ có vầng mặt trời đang lặn ấy rạng rỡ chiếu sáng vạn tượng hồng trần xa xôi dưới núi.

Anh nhìn thành Càn Bình nhòa đi trong ánh chiều tà, nói: “Đứng trên cao như vậy cái gì cũng nhìn thấy”. Cô lại thở dài một tiếng anh lấy khăn tay ra, trải lên một viên đá lớn, nói: “Em cũng mệt rồi ngồi xuống nghỉ ngơi chút đi”.

Cô vâng lời ngồi xuống, cô biết thời gian không còn nhiều, mặt trời xuống núi anh phải đi, về sau anh và cô chỉ là người qua đường. Anh từng đột ngột đắm vào cuộc sống của cô, nhưng cô không hề lệch hướng, cuối cùng cô vẫn phải tiếp tục cuộc sống của mình. Anh ngồi xuống bên cạnh cô, mặt trời đang chậm chậm lặn xuống giống như một quả trứng treo trên cửa sổ kính, chậm chạp rơi xuống, chậm chạp nhưng rơi thẳng, không thể kéo lên được.

Trong tay anh cầm lên một chiếc hộp nhung màu vàng nhỏ, nói với cô: “Bất luận thế nào, Tĩnh Uyển anh hi vọng em sẽ sống hạnh phúc. Sau này...sau này e rằng chúng ta chẳng còn mấy cơ hội gặp nhau, thứ này là mẹ anh để lại khi còn sống, anh luôn muốn tặng em”. Cô không nhận lấy cũng không nói gì, anh từ từ mở hộp ra, trong tích tắc ánh sáng chiếu thẳng vào khuôn mặt cô, ánh sáng đó không hề chói mắt, ngược lại rất ấm áp. Cô biết anh đã tặng thì nhất định là đồ giá trị, nhưng không bao giờ là ngọc trong veo, còn to hơn trứng chim bồ câu như thế phát ra thứ ánh sáng chuyển động kì lạ, khiến người ta yên lặng nín thở.

Ánh chiều tà rất đẹp chiếu rọi giữa trời, bầu trời giống như chiếc phẩm màu bị đổ, màu tím, màu vàng, màu đỏ, màu xanh, màu hồng...đằng sau anh đều là ánh mặt trời rực rỡ, ánh chiều tà cuối cùng bao phủ lấy anh, ngược ánh sáng mặt anh nhìn không rõ. “Đây là cống phẩm của “Hợp Phố” thời Càn Long vì rất hiếm nên được gọi là “Thần Châu”, tức là thần châu trong “truyện thuyết”. Cô nói: “Thứ đồ quý như vậy em không thể nhận”. Gương mặt anh như đang cười nhưng giọng nói đầy thất vọng: “Tĩnh Uyển vạn vật trên thế gian này mà nói đối với anh, quan trọng nhất chính là em, viên ngọc này có là gì chứ?”

(Ghi chú: “Hợp phố” một địa danh là nơi sản xuất ngọc trai nổi tiếng của Trung Quốc)

Cô buồn bã tự lừa mình dối người quay mặt đi, cuối cùng nhận lấy chiếc hộp, anh nói: “Anh đeo cho em”. Chiếc dây chuyền đó kiểu Tây, anh cúi đầu mò mẫm, mãi mà không đeo được. Trong tóc cô có mùi hoa thoang thoảng, ngón tay anh rịn mồ hôi, chiếc móc nhỏ nhỏ chốc lát trượt ra, hơi thở của cô tràn đầy trong lòng anh, cô bỗng rướn về phía trước, mặt vùi vào ngực anh, anh ôm chặt lấy cô, tóc cô cọ vào cằm anh nhẹ nhàng, hơi ngứa ngứa nổi đau không thể kiềm chế cuộn lên trong lòng anh, anh nói: “Đi với anh”.

Cô chỉ lắc đầu quây quây, dường như chỉ có thể mới có thể chắc chắn mình không nói ra lời gì đáng sợ. Nhà cô ở đây, gốc cô ở đây, cha mẹ người thân cô đều ở đây, tất cả mọi thứ cô thân thuộc đều ở đây. Cô luôn cho rằng mình rất dũng cảm, giờ mới biết mình rất yếu đuối, cô không dám, cô tuyệt đối không dám. Nếu cô không màng tất cả đi theo anh, nếu anh không yêu cô nữa, cô sẽ rơi xuống vực sâu thăm thẳm, sẽ mãi mãi không thể bò lên, vì cô yêu anh như thế, nếu sau này anh không yêu cô nữa, nếu anh muốn bỏ rơi cô, cô sẽ không còn gì cả. Đến lúc đó cô làm sao có thể chịu đựng được chứ?

Nước mắt lạnh lẽo chảy ra, giọng nói của anh cũng rất nhẹ: “Mặt trời lặn rồi”

Trong làn nước mắt nhạt nhòa, mặt đất đang nuốt chút ánh sáng cuối cùng, giữa trời đất bóng tối mênh mang trào lên, đan vào giữa mùa hạ, mà cơ cơ thể cô lại vô cùng lạnh lẽo.

Vì phải về kịp trước lúc đóng cửa thành Càn Bình, nên xe đi rất nhanh. Ánh trăng đang dần lên cao, vàng trắng sáng treo lơ lửng trên ngọn cây giữa núi. Vẫn là vị Nghiêm tiên sinh đó đưa cô về. Suốt dọc đường cô đều im lặng, xe đi trên đường đá giữa núi, cán vào đá phát ra tiếng loạt roạt nhỏ. Cô cứ thất thần như thế, cũng không biết là qua bao lâu, xe bỗng nhiên lắc lư, lái xe lập tức dừng xe lại, xuống xe xem xét kêu lên bực tức: “Chết, rồi nổ lốp rồi”.

Nghiêm tiên sinh đó cũng xuống kiểm tra, hỏi lái xe: “Thay lốp dự phòng mất bao lâu?”. Lái xe đáp: “Ít nhất phải một tiếng”. Anh ta sốt ruột nói rõ tình hình với cô, cô cũng bắt đầu sốt ruột, nếu không về kịp giờ cửa thành đóng mất, phải đợi đến sáng mai mới có thể vào thành, nếu cô cả đêm không về, trong nhà sẽ loạn hết lên ấy chứ?

Đang trong lúc sốt ruột, chỉ thấy hai luồng ánh đèn rọi tới, hóa ra có một chiếc xe từ từ trên núi xuống, đường núi khúc khuỷu, chiếc xe đó vốn đi từ từ, lúc đi qua xe họ, tốc độ xe càng chậm lại. Đã đi qua bỗng nhiên chiếc xe đó dừng lại, người lái xe bước xuống, như muốn hỏi họ sao vậy. Vị Nghiêm tiên sinh đó thấy người lái xe “ồ” một tiếng, người lái xe hình như nhận ra anh ta, quay trở lại nói câu gì đó với người trong xe.

Tĩnh Uyển thấy một người xuống xe, trông rất trẻ rõ ràng là một công tử phong độ, Nghiêm tiên sinh lên trước một bước, chào hỏi qua loa, nhưng không hề giới thiệu với Tĩnh Uyển, chỉ nói: “Tiểu thư chúng tôi vội vào thành, có thể cảm phiền cho chúng tôi đi nhờ một chuyến được không?”.

Người đó nói: “Đương nhiên mời hai vị lên xe”. Giọng nói anh ta rất trầm ấm dễ nghe, lại không phải là giọng người bản địa. Tĩnh Uyển không hề để ý, khi lên xe cảm ơn, người đó khách sáo đáp lại: “Không có gì, không cần khách sáo”. Trong xe có gắn một chiếc đèn nhỏ trên trần xe, chiếu rõ khuôn mặt người đó, cô cảm thấy rất quen, chợt nhận ra đó là người nhường nhẫn hôm ấy. Người đó nhìn rõ hình dáng cô, trong mắt lóe lên ánh nhìn kì lạ, thoát cái trở lại về ung dung hôm nào.

Tuy Nghiêm tiên sinh hình như có quen biết với Trình tiên sinh nhưng trong xe họ không hề nói chuyện. Tĩnh Uyển tâm trạng vốn nặng nề, nên chỉ im lặng, may mà xe đi rất nhanh, cuối cùng kịp vào thành trước lúc đóng cửa. Trong thành Càn Bình nhà nhà đã lên đèn, Nghiêm tiên sinh đó liên tục cảm ơn Trình tiên sinh, họ xuống xe ở cổng Tây. Nghiêm tiên sinh đó làm việc rất chu đáo, giúp cô thuê một chiếc xe kéo về nhà, còn mình ngồi một chiếc khác theo sau bảo vệ cô, giữ khoảng cách không xa không gần.

Bên ngoài cổng nhà vẫn còn bảy, tám chiếc xe đậu lại, từng dãy đèn chiếu sáng đến tận trong vườn, xem ra khách vẫn chưa về hết, cảnh vệ họ Nghiêm đó xuống xe từ xa, thấy không có ai chú ý nói nhỏ với cô: “Thời gian này tôi đều ở Càn Bình phủ nhà tiểu thư, tôi không tiện đến thường xuyên, nếu tiểu thư có việc hãy trực tiếp đến số 21 ngõ Tam Hộc phía nam thành tìm tôi”. Tĩnh Uyển gật đầu, cô sợ về nhà muộn cha tức giận sẽ sinh ra lắm chuyện, khách khứa quả nhiên vẫn chưa về, trong nhà trên hình như vẫn còn mấy bàn bạc chượt, từ xa đã nghe thấy tiếng chia bài loạt soạt. Cha đang đánh bài với mấy người chú bác, thấy cô về chỉ hỏi một câu: “Vương tiểu thư đã đỡ chút nào chưa?”

Cô gật đầu qua loa, mượn cớ mệt về phòng mình, chẳng qua cả tâm hồn, thể xác cô đều quá mệt mỏi, cô nằm xuống giường nói nghỉ ngơi một lát, nhưng liền ngủ thiếp đi luôn. Trong mơ khung cảnh giống như ngày cưới, cô che mặt đỏ mặt quần áo cưới đỏ, đứng trong lễ đường rộng lớn, xung quanh đều là bạn bè người thân, bên ngoài cười nói nhưng bên trong tim cô lại buồn cực điểm. Tiếng người xuống lễ xuống lên: “Một bá, hai bá...”. Hứa Kiến Chương bên cạnh cúi đầu hành lễ, trong lòng cứ nghĩ không lẽ sự thật lại giả cho anh như thế, chẳng lẽ thật sự giả cho anh?

Cô bàng hoàng tỉnh dậy, chỉ thấy cánh tay tê nhức, trên người lại đắp chăn chắn mỏng, chắc là bác Ngô đắp giúp cô, cô không biết mình đã ngủ bao lâu, nhìn trời bên ngoài đang dần sáng, đêm mùa hè luôn ngắn ngủi, trời đã sắp sáng rồi. Cô liền ngồi dậy vật áo rơi ra mấy cánh hoa, cô nhặt lên xem hoa nhài tuy đã héo nhưng vẫn còn thơm. Cô chợt nhớ ra mình còn đeo viên “thần châu” đó, cô vô thức sờ lên cổ, không ngờ không thấy gì, trái tim bỗng chùng xuống, trong chốc lát dường như toát mồ hôi lạnh, chỉ nghĩ: “Viên ngọc đâu rồi?”

Cô hốt hoảng vội vàng đánh răng rửa mặt, nghĩ viên ngọc đó nhất định là rơi tới qua, nếu không phải xe

kéo lúc về nhà thì rơi trên ô tô, bây giờ phải nhanh chóng đi tìm. Cô vốn rất ham ngủ ngay cả bác Ngô cũng ngạc nhiên hỏi: “Tiểu thư sao dậy sớm thế”. Doãn phu nhân thấy cô xuống lầu cũng thương xót nói: “Sao không ngủ thêm chút nữa ngày kia là ngày lành, mai e rằng nửa đêm đã phải dậy chuẩn bị, đến lúc đó rất mệt đấy”. Tĩnh Uyển “ạ” một tiếng, Doãn phu nhân có một cô con gái duy nhất nên rất yêu chiều, thấy cô không tập trung liền hỏi: “Có phải ốm rồi không? Hai ngày này đừng để mệt quá đấy”.

Tĩnh Uyển vâng dạ qua loa với mẹ, trong đầu chỉ nghĩ trước tiên phải đi ngõ Tam Hòe, nói với Nghiêm tiên sinh, anh ta quan biết Trình tiên sinh, có thể bảo anh ta đi hỏi xem có phải rơi trên xe vị Trình tiên sinh đó không, nếu không vậy thì phiền phức rồi. Đang tính toán như thế bác Phúc đến thông báo có khách đến thăm cô, vì bình thường cô cũng có rất nhiều bạn học nam đến chơi, nên Doãn phu nhân không để ý lắm. Tĩnh Uyển cầm tờ danh thiếp lên, chỉ thấy ba chữ “Trình Tín Chi” trong lòng mừng rỡ nghĩ chắc vị Trình tiên sinh đó, vội bảo bác Phúc mời đến phòng khách nhỏ. Quả nhiên là vị Trình tiên sinh ấy, từ xa anh đã cúi người hành lễ kiểu Tây, nói luôn: “Đường đột đến thăm tiểu thư lúc này là không nên nhưng tối qua tiểu thư quên một thứ rất quan trọng trên xe tôi, cho nên tôi vô cùng mạo muội đến trả trước”.

Tĩnh Uyển lúng túng nghĩ anh xuất thân cao quý, học rộng biết nhiều, e rằng đã biết rõ lai lịch viên chân trâu ấy, chẳng trách tối qua khi trên xe vừa nhìn thấy, vẻ mặt đã hiện rõ vẻ thiếu tự nhiên. Lúc đó cô chỉ canh cánh việc trong lòng, không hề phát giác. Không biết anh ta rốt cuộc biết bao nhiêu, trong lòng cứ thấp thỏm lo âu, vị Trình tiên sinh đó lại nói như không có chuyện gì: “Em gái nhà tôi xưa nay rất thích thứ đồ này, cho nên lần trước tôi mới đặt chiếc nhẫn đó ở cửa hàng đồ Tây cho nó, viên ngọc này của tiểu thư cũng có lẽ là ngọc trai nuôi từ Đông Doanh phải không?”

Tĩnh Uyển nghe anh nói cố ý giải vây cho mình, trong lòng nhẹ nhõm cười, nói: “Đúng thế là ngọc trai nuôi”. Vị Trình tiên sinh đó nói: “Viên ngọc đẹp dễ như vậy, chỉ có người đẹp như tiểu thư đeo mới xứng, mới cùng tỏa sáng”. Tuy nói một câu nịnh nọt lấy lòng như thế nhưng thốt ra từ miệng anh ta thấy rất tự nhiên, không hề khiến người ta cảm thấy khách sáo, giả tạo.

18. Chương 18

Tĩnh Uyển tiễn Trình Tín Chi về, trái tim mới đập bình thường trở lại. Ngày hôm sau, vì là ngày đại hỷ cho nên hai vợ chồng họ Doãn đều bận chuẩn bị hôn lễ, trong nhà người đông việc nhiều, mấy người chị em họ của Tĩnh Uyển đều đến, ở trên lầu cùng cô. Một đám người nói nói cười cười, bỗng nghe thấy bác Phúc từ ngoài đường hô vọng vào trong, trên tay cầm tờ báo nói: “Đại thắng đại thắng, đánh một trận thắng lớn rồi!”.

Tĩnh Uyển vội vàng đi lên hai bước, quả nhiên nhìn thấy hàng tit màu đỏ lớn trên trang báo: “Dư Gia Khẩu đại thắng”, cô không kịp nghĩ nhiều, chỉ mãi đọc nội dung bên dưới, chiến đấu kịch liệt hơn mười ngày, Thừa quân cuối cùng không địch được Dĩnh quân, toàn tuyến phía đông tan vỡ. Tĩnh Uyển đọc đến mấy chữ: “Dĩnh quân chiếm đóng Dư Gia Khẩu”, trong đầu “ầm” một tiếng, định thần lại mới nghĩ Dư Gia Khẩu là vùng trọng yếu của Thừa quân, sau Dư Gia Khẩu là Vĩnh Tân, Vĩnh Tân là đại bản doanh phía Nam của Thừa quân bóp chặt yết hầu đường sắt Thừa Dĩnh, bây giờ lại để mất Dư Gia Khẩu, e rằng Vĩnh Tân nguy hiểm chỉ một sớm một chiều. Cô sững sờ đứng đó, Minh Hương vội cầm lấy tờ báo, rót cho cô tách trà nóng.

Một người chị họ cười nói: “Tĩnh Uyển nhà ta từ nhỏ đã giống con trai, cho nên không chịu thua kém đáng mày râu, lúc nào cũng quan tâm tin tức quốc sự, e rằng sau này Kiến Chương còn phải chịu lép vế với em ấy”. Một người em họ khác nói: “Báo thì có gì hay, ngày ngày chỉ nói chuyện đánh nhau, nhưng em nghe cha nói, trận đánh này sẽ chóng kết thúc thôi. Tin tức trang đầu hôm nay nói nước Nga tuyên chiến với Thừa quân. Cha nói, Thừa quân lần này trước sau đều có địch, chỉ có thể thua thảm hại”.

Chỉ nghe thấy “choang” một tiếng, tách trà trong tay Tĩnh Uyển vỡ tan. Minh Hương giật bắn mình, vội vàng hỏi: “Tiểu thư có bị bỏng không?”. Tĩnh Uyển sắc mặt trắng bệch, nhưng dáng vẻ vẫn trấn tĩnh: “Không”. Minh Hương vội thu dọn mảnh vỡ, miệng còn nói: “Rơi xuống đất nở hoa vinh hoa phú quý”. Một

tay Tĩnh Uyên ấn lên ngực, trên mặt đang cười ngẩn ngơ, lẩm bẩm nói: “Em học ai thế, lải nhải như vậy”. Minh Hương bĩu môi: “Còn không phải là bác Ngô, nói trong nhà có việc hỷ, những câu tốt lành nhất định phải nhớ”.

Mấy người chị em họ xúm lại coi của hồi môn của cô, khăn trùm đầu, đồ trang sức hết thảy đều mang ra, cầm thứ nào lên là tấm tắc khen thứ ấy, toàn con gái trẻ tuổi tụ tập với nhau nên rất náo nhiệt, huống hồ đang xem trang sức, khen cái này tinh xảo, cái kia quý, trên trán Tĩnh Uyên lấm tấm mồ hôi lạnh, tiếng cười nói ồn ã cả căn phòng, vang lên trong tai như xa như gần vo ve như tiếng ong. Cô trấn tĩnh vì tổ chức hôn sự nên cả phòng đều treo trướng hỷ và hoa màu, bốn bề đều là màu sắc rực rỡ, trong căn phòng chất đầy các loại gấm vóc, rương hòm, đều là đồ cưới chuẩn bị cho ngày mai, trên bàn trang điểm có chiếc đồng hồ Tây nhỏ nhỏ, dưới đồng hồ có quả cầu thủy tinh di chuyển không ngừng, lắc qua lắc lại, cô nhìn đến chóng mặt, dường như cả căn phòng đang chuyển động.

Vợ chồng họ Doãn đều bận tiếp khách đến ba bốn giờ chiều, Doãn phu nhân mới có thời gian lên lầu, xem con gái, còn đám chị em họ của Tĩnh Uyên đều đi xuống bên dưới nghe kịch một mình Tĩnh Uyên ngồi ở đó, sững sờ thần thờ. Doãn phu nhân xót xa hỏi: “Nghe bác Ngô nói trưa nay con không ăn gì, sao mặt đỏ thế”. Tĩnh Uyên đưa tay sờ sờ mặt, má cô nóng hầm hập, giống như sốt, nhưng trong tim cô dường như có một ngọn lửa đang hừng hực cháy, ánh mắt đờ đẫn về xa xôi, cô khẽ gọi một tiếng “mẹ”.

Doãn phu nhân nhẹ nhàng vuốt tóc cô, mắt cô bỗng ngấn lệ: “Mẹ, con sợ lắm”. Doãn phu nhân sưng lại một lát, lập tức cười nói: “Con bé ngốc này, có gì sợ chứ, con gái lớn đều phải gả chồng mà”. Tĩnh Uyên lại giống như sắp bật khóc, cắn chặt môi, cổ ngấn nước mắt. Doãn phu nhân hoảng hốt, vội nói: “Con ngoan trên dưới Hứa gia con đều quen thuộc, giống như nhà mình vậy, hơn nữa đều ở trong thành, sau này con muốn về cũng rất thuận tiện mà”.

Tĩnh Uyên cuối cùng không kìm được nữa, nước mắt trào ra, Doãn phu nhân thấy cô như thế, không hiểu vì sao cũng thấy vô cùng xúc động, đưa tay ra ôm con gái vào lòng. Tĩnh Uyên vừa nói vừa nức nghẹn ngào: “Mẹ con xin lỗi”. Doãn phu nhân vỗ lưng cô: “Nói linh tinh, con có lỗi gì với mẹ chứ, chỉ cần con sống vui vẻ mẹ vui lắm rồi”. Bà lại nói tiếp: “Xưa nay con luôn hiểu chuyện, hôm nay phải vui vẻ, hôm nay là đại hỷ mà”. Tĩnh Uyên “vâng” một tiếng, vùi mặt vào mẹ, ôm chặt lấy eo mẹ rất lâu không chịu buông ra. Doãn phu nhân nghĩ chỉ có một cô con gái độc nhất này, ngày mai phải gả về nhà người khác, trong lòng cũng ngàn lần, vạn phần không nỡ, nên bà cứ dằn dỗi mãi mấy đạo lý làm dâu, rồi an ủi rất nhiều.

Theo lễ tiết, trước khi kết hôn Kiến Chương và Tĩnh Uyên không được gặp mặt, cho nên chiều muộn hôm đó, Kiến Chương gọi điện tới. Tĩnh Uyên nhận điện, trong lòng cô có cảm giác rối ren phức tạp, nhưng không biết nên nói gì với anh, Kiến Chương chỉ coi như cô mệt, nói mấy việc hôn lễ ngày mai, cuối cùng dặn dò: “Vậy em ngủ sớm đi”. Cô “âm ừ” một tiếng, anh sắp dập điện thoại, bỗng nghe cô gọi “Kiến Chương”. Anh hỏi: “Sao thế?”. Trong ống nghe chỉ có tiếng ù ù, hơi thở anh chậm và đều, cô dụi dụi nói: “Không có gì, chỉ muốn gọi anh một tiếng thôi”.

Thỉnh thoảng cô lộ ra vẻ trẻ con đó, nhưng Kiến Chương lại thấy ngọt ngào nói: “Ngủ sớm chút đi, ngày mai gặp mặt rồi”. Tĩnh Uyên yên lặng hồi lâu, cuối cùng mới nói: “Anh cũng nghỉ sớm đi, tạm biệt”.

Cô dập điện thoại, đứng dậy. Phía trước bậc sân khấu, đang biểu diễn, tiếng chiêng trống truyền đến như xa như gần, réo rất réo rất...trái tim cô còn đập nhanh hơn tiếng trống, cô kiểm tra tất cả mọi thứ trong túi xách: ảnh cha mẹ và mình, hai tập tiền giấy dày, một nắm tiền lẻ, còn cả chiếc đồng hồ quả quýt đó. Cô nghĩ một lúc lấy khăn tay bọc viên “thần châu”, nhét vào đáy chiếc túi xách.

Khách khứa đều nghe kịch ở phía trước, cô lặng lẽ xuống lầu, vì sắp mở tiệc nên mọi người đều bận túi bụi, nhất thời không ai chú ý đến cô. Cô ra khỏi hoa viên từ cửa sau, trong vườn yên lặng không một bóng người, chỉ có mấy chiếc cờ màu nhỏ treo trên cây, tung bay trong gió, reo lên “lật phật, lật phật”, tiếng chiêng trống huyền ảo phía trước, cô lơ mơ nhận ra khúc “Ngọc Liên Minh”, đang hát đến câu: “Ta không cần gấm vóc tram ngọc, chỉ cần áo vải tram gai, mưa gió có nhau, bên nhau trọn đời”....Lời thề son sắt đó như một lời an ủi kì lạ, khiến cô không thấy quá sợ hãi, chỉ là bước chân không kìm được hơi chùn lại, may mà suốt dọc đường không gặp ai. Cửa sau vốn không khóa, ông Lý canh cửa ngồi ở ghế mây, ngẩng đầu há miệng ngồi ở đó, hóa ra đã ngủ quên trong cơn gió mát, ông Lý nuôi một con chó vàng lớn, thấy cô nó lười nhác vẫy đuôi, cô lặng lẽ đi ra khỏi cửa.

Xuyên qua con phố liền nhìn thấy mấy chiếc xe kéo, đang đợi khách, cô lên đại một chiếc nói với phu xe: “Đến phía nam thành mau lên...”. Phu xe đó thấy dáng vẻ cô biết là tiểu thư con nhà giàu, hơn nữa lại không mặc cả, rõ ràng là khách sộp, lập tức hăng hái kéo nhanh như bay, không lâu sao đã đưa cô đến phía Nam thành.

Cô biết hành động này của cô khiến người đời kinh hãi, ngay cả Nghiêm tiên sinh đó thấy cô cũng rất bất ngờ. Cô không nhiều lời chỉ nói ngắn gọn một câu: “Tôi muốn đến Vĩnh Tân”.

Nghiêm tiên sinh đó lập tức trấn tĩnh, ánh mắt đầy vẻ khâm phục, miệng lại nói: “Bây giờ hai bên chiến sự gay go, giao thông đứt đoạn, tiểu thư không thể mạo hiểm như thế”.

Tĩnh Uyển cố chấp ngẩng mặt lên: “Anh ấy đã có thể đến được, anh nhất định có cách đưa tôi đi. Cửa thành sắp đóng rồi, nếu không đi hôm nay thì cả đời này tôi cũng không có cách nào đi”. Nghiêm tiên sinh do dự: “Tiểu thư thân đáng ngàn vàng, tiền tuyến lửa đạn không phải là chuyện chơi. Trên đường chẳng may có tổn thất gì, Nghiêm Thế Xương tôi mặt mũi nào đi gặp cậu Sáu”. Tĩnh Uyển giậm chân: “Tôi không sợ, anh sợ cái gì?”. Nghiêm Thế Xương suy nghĩ một lúc lâu, cuối cùng hạ quyết tâm, ngẩng đầu lên nói: “Vậy xin tiểu thư đợi lát. Tôi đi bố trí”.

Anh ta làm việc rất nhanh gọn, một lúc sao liền quay lại, hai người ngồi xe ra khỏi thành, bên ngoài thành đã có một người thuê xe ngựa đón ở đó, trời đã muộn hai người ngồi trên xe ngựa lách lư đi khoảng mười cây số. Tĩnh Uyển một nửa hồi hộp một nửa sợ hãi, xen lẫn sự vui mừng khó tả, ngồi trong chiếc ống xe ngựa lọc cọc lọc cọc. Trái tim cô ấp ủ một sự nồng nhiệt không thể khống chế. Lần này gần như đi cả nửa đêm, từ con đường nhỏ xe ngựa đi lách lư rẽ vào con đường hẹp hơn nữa, cuối cùng đi vào một khuôn viên, nhờ vào chút ánh sáng ở đầu xe Tĩnh Uyển lơ mơ nhận thấy một hộ gia đình bình thường.

Nghiêm Thế Xương xuống xe trước, giúp cô kéo màn che nói nhỏ: “Tiểu thư tối nay ở tạm đây, sáng sớm mai lại lên đường”. Tĩnh Uyển tuy to gan, Nhưng đến nơi không quen biết này vẫn không khỏi thấy sợ hãi. Trong lòng vẫn nhớ cha mẹ, lúc này chắc họ lo lắng đến phát điên rồi, nhưng bản thân khi ra đi, đã không màng tất cả, sau này chỉ có thể cầu xin họ tha thứ.

Chủ nhà là một cặp vợ chồng tươi cười ra đón. Ở đây không có đèn điện, vẫn thắp đèn dầu, Tĩnh Uyển thấy có nữ chủ nhà mới thở phào nhẹ nhõm. Dưới ánh sáng ảm đạm, chỉ thấy một căn phòng dọn dẹp gọn gàng, bà chủ nhà giúp cô kéo chiếc màn, bên trong cũng là giường đất. Tĩnh Uyển nửa đêm bồn bả, nay thấy chiếc giường sạch sẽ đó liền ngồi xuống trước. Nghiêm Thế Xương nói: “E rằng ngày mai tiểu thư phải khổ rồi”. Anh ta nói rõ tất cả kế hoạch cho cô: Tiền tuyến tuy đang đánh nhau, nhưng ở đây rất gần núi Kỳ Phong, chúng ta đã chuẩn bị gia súc, sáng sớm ngày mai sẽ khởi hành, đi qua con đường nhỏ trên núi, dự tính phải đi mất bốn năm ngày, chỉ cần đến phạm vi núi Kỳ Phong, thì chúng ta có thể kiểm soát được rồi. Có điều đường đi đều là đường nhỏ qua núi vượt đèo, nhà dân thưa thớt, chỉ sợ việc ăn ở của tiểu thư sẽ gặp khó khăn nhiều”

Tĩnh Uyển nói: “Không sao, tôi đã đi là đã chuẩn bị khổ rồi”.

Nghiêm Thế Xương gặp mặt cô có mấy lần, trong lòng rất lo lắng, cô là đại tiểu thư yếu đuối như thế chỉ sợ trên đường rất khó chăm sóc. Sáng sớm ngày hôm sau Tĩnh Uyển thay bộ đồ cũ của bà chủ nhà, lấy vải xanh quần lên tóc, nhìn rất giống thôn nữ. Cô tuy trẻ tuổi nhưng trong lòng đầy tâm sự, biết rõ con đường phía trước rất vất vả, soi mình vào mặt nước vẫn không nhận được cười thành tiếng.

Nghiêm Thế Xương cũng thay quần áo vải cũ, chủ nhà chuẩn bị cho anh hai con lừa lớn, lại bảo một đứa cháu của mình tuổi tầm mười bốn gọi là Thặng Nhi, giúp Tĩnh Uyển kéo gia súc. Tuy Tĩnh Uyển cưỡi ngựa rất khá nhưng cũng chưa từng cưỡi lừa, cô đứng ở một chiếc cối bên cửa do dự một lúc lâu, cuối cùng lấy hết can đảm cưỡi lên, Nghiêm Thế Xương vốn cũng rất lo lắng, thấy cô ngồi chắc chắn trên yên mới thở phào.

Khi cưỡi quen con lừa đó rồi thì đi vừa nhanh vừa chắc. Tháng tám lúa kê trong núi đang chín, Tĩnh Uyển ngắt một chiếc lá cọ che lên đầu tránh nắng, cô đã thay đổi giày da bằng đôi giày vải cũ bà chủ nhà mới khâu, trên đó thêu một cặp bướm ngũ sắc, dưới ánh mặt trời đôi giày lách qua lách lại, cặp bướm sống động như muốn bay lên. Cô nghiêng người ngồi trên lưng lừa, hai bên con đường nhỏ đều là cỏ dại xanh rì, thỉnh thoảng giữa khúc quanh của núi hiện ra một mảnh ruộng, gió thổi qua đám cao lương rậm rì, cách chiếc lá cọ, ánh mặt trời nóng bỏng tỏa ra hơi thơm thanh mát. Đi rất lâu mới nhìn thấy hai ba hộ gia đình lác

đắc ở sườn núi, khói bếp màu xanh ngọc bốc lên lưng chừng trời. Con đường núi ngoằn ngoèo, như thể đi mãi không hết vậy. Tĩnh Uyên lúc đầu vẫn lo lắng về cha mẹ, thỉnh thoảng có cảm giác áy náy, đến lúc này cũng đành cố gắng quên đi, cô nghĩ việc đã đến nước này nghĩ nhiều cũng chẳng ích gì. Trong lòng hề nghĩ đến ngày gặp Mộ Dung Phong là cả trái tim và đầu óc đều thấy vui mừng, dù rằng cô chưa bao giờ phải đi qua đường núi gập ghềnh như vậy.

Thặng Nhi chỉ lo cắm đầu đi, Tĩnh Uyên vốn có tâm trạng, muốn phân tán sự tập trung, do đó hỏi cậu hết câu này đến câu khác như mấy tuổi rồi, nhà có bao nhiêu người, đi học chưa, đã đi đâu ra khỏi làng chưa... Nghiêm Thế Xương vốn rất lo lắng, thấy dáng vẻ bây giờ của cô dần dần cũng yên tâm hơn. Tĩnh Uyên hiếm khi được vào trong núi, thấy cái gì cũng mới mẻ, lúc đầu Thặng Nhi hỏi một câu mới đáp một câu, sau đó cô hỏi cây đó là cây gì, đó là hoa gì...dần dần cũng trở nên thân thuộc hơn.

Mùa thu lạnh dần gió thổi rì rào lách qua cây cối, giữa cây cỏ tiếng côn trùng như đàn dế, bên này đang hát nên kia đang ca, chít chít rít rít trầm bổng không ngừng, Thặng Nhi nhanh tay nhanh mắt, bắt ngay một con dế lớn đậu trên cỏ, lấy lá cỏ buộc lại, đưa cho Tĩnh Uyên. Tĩnh Uyên mừng rỡ đón lấy, thắt lá cỏ vào chiếc lá cỏ, cầm đầu ngọn cỏ nhọn chọc chọc con dế, vô tình để lộ tính khí trẻ con, Nghiêm Thế Xương thấy thế phì cười.

Đi đường như thế suốt ba bốn ngày liền, con đường họ đi rất hẻo lánh, ngoài người bản địa rất ít người biết. Cho nên tuy chặng đường rất cực nhọc nhưng bình yên thuận lợi. Nghiêm Thế Xương rất kính phục cô, nói: “Tiểu thư quả thật không thua đấng mày râu”. Tĩnh Uyên cười đáp: “Anh coi tôi là thiên kim đại tiểu thư, hẳn là có phần coi thường tôi rồi”. Nghiêm thế Xương liên tục nói: “Không dám”. Tĩnh Uyên phì cười nói: “Anh đừng vâng vâng dạ dạ thế, anh tuy là thuộc hạ của Cậu Sáu, nhưng đâu phải thuộc hạ của tôi”. Nghiêm Thế Xương nói: “Thế Xương phụng mệnh bảo vệ tiểu thư, cho nên hiện tại chính là thuộc hạ của tiểu thư”.

Tĩnh Uyên cười nói: “Lần này may nhờ có anh, nếu anh cứ vâng vâng dạ dạ như thế tôi phạt anh đấy”. Nghiêm Thế Xương lại “vâng” một tiếng, lần này đến Thặng Nhi cũng cười, Tĩnh Uyên nói: “Vừa mới nói xong, lại phạm lỗi, phạt anh hát”. Nghiêm Thế Xương theo Mộ Dung Phong từ nhỏ, lên ngựa quản quân, xuống ngựa quản dân, sống trong rừng gươm bảo đảm cho đến ngày hôm nay, bình thường những đồng bào mà anh chung sống đều là đàn ông hào khí với vợ, xưa nay không coi trọng phụ nữ yếu đuối, nhưng đồng hành cùng vị Doãn tiểu thư này lại thấy cô phóng khoáng, bình dị dễ gần, không chỉ không hề kiêu ngạo mà còn kiên nhẫn, đến đàn ông bình thường cũng không bì được. Đáng quý nhất là một đương kim tiểu thư, suốt dọc đường ăn lương khô uống nước lạnh, chân tay phồng rộp cả lên nhưng không hề chau mày. Trong lòng anh tôn trọng cô, nghe cô nói muốn phạt anh hát, cảm thấy khó xử mặt mày đỏ bừng lên điều này xưa nay chưa từng xảy ra với anh: “Tôi không biết hát”.

Tĩnh Uyên vỗ tay cười nói: “Nói dối, người nào trên thế giới này mà chẳng biết hát, mau hát một bài, nếu không tôi và Thặng Nhi đều không chịu”. Nghiêm Thế Xương không biết làm thế nào, anh cũng không biết hát nhiều bài, đành hát một câu dân ca quê nhà: “Trước núi sau núi trăm hoa đua nở, hái một nhành cây cài lên tóc, người trước người sau quay đầu nhìn lại, có ai đến hái hoa, yêu hoa yêu...”. Giọng anh khàn khàn nhưng thấy Tĩnh Uyên cười, chăm chú lắng nghe, nên lại hát tiếp: “Trước núi sau núi trăm hoa đua nở, hái một nhành hoa cài lên tóc, người trước người sau quay đầu lại nhìn, có ai đến lấy chị yêu chị, bướm hồng cũng biết hoa yêu điệu, bay đến bên cạnh chị chẳng lẽ anh cứ dờ dẩn như thế, dờ dẩn như thế, còn muốn anh nhét vào tay anh, nhét vào tay anh...”

Móng lừa gõ trên con đường đá, âm thanh trong trẻo, làm kinh động mấy chú chim non phía xa xa, chúng phành phạch vỗ cánh bay lên trời. Những ngày tháng trước đây của anh, hoặc là liếm máu trên bang súng đầu dao, hoặc là uống rượu cá tiễn với anh em hoặc là say đắm trong nhà thổ ngõ nhỏ, chưa bao giờ nghĩ rằng mình sẽ ngồi trên lưng lừa cất cao tiếng hát giữa núi rừng thế này, nhưng thấy khuôn mặt cô tươi cười, trong lòng dù như thế nào cũng không làm phật lòng cô. Thế Xương hát hết một bài, Tĩnh Uyên cười nói: “Hát hay như thế mà nói không biết hát”. Chiếc roi trong tay Nghiêm Thế Xương đã dính đầy mồ hôi, anh yên lặng vài giây rồi cười nói: “Giọng cậu Sáu mới hay, thỉnh thoảng nghe cậu ấy gọi một phách, còn vang hơn mấy diễn viên nổi tiếng nữa đó”

Tĩnh Uyên cười mỉm nói: “Tôi thật sự không biết, phải bắt anh ấy hát mới được”. Cô lại thuận miệng hỏi anh: “Cậu Sáu lúc nhỏ của anh trông như thế nào?”. Nghiêm Thế Xương cười nói: “Lúc đại soái còn sống,

Cậu Sáu cũng rất nghịch ngợm, đại soái hề tức giận là cầm chổi lông gà đánh cậu ấy, không đánh gãy chổi tuyệt đối không tha, lúc đó Cậu Sáu tầm mười tuổi, có lần gây chuyện bên ngoài, biết đại soái sẽ đánh, cho nên cầm dao cắt một vết sâu bảy, tám phân trên chiếc chổi lông gà mới. Đại soái về đến nhà, quả nhiên cầm chổi đánh, mới đánh được hai cái đã gãy, đại soái sững lại nói: “Sao loại chổi này bây giờ lại đều thế?”. Người ở nhà ai cũng biết là Cậu Sáu bày trò, đều ôm bụng cười lĩnh ra bên ngoài.

Tĩnh Uyển cũng mỉm cười, mắt nhìn con đường núi trước mắt, hình như hơi thần thờ, lúc này mặt trời lặn xuống núi, ánh sáng như dát vàng, Nghiêm Thế Xương cảm thấy đôi mắt cô như thủy tinh còn phát sáng óng ánh hơn cả ánh chiều tà rực rỡ đó, cô quay mặt đi má phớt hồng như ráng chiều, nói: “Nghiêm đại ca, sau đó thì sao?”. Cô gọi tiếng “đại ca” nghe rất tự nhiên, Nghiêm Thế Sơn không dám trả lời, đương lúc chần chừ lại nghe cô nói: “Tội nghiệp anh ấy từ nhỏ không có mẹ, haizz!”. Một tiếng than như thế nghe xa xôi bất tận như một sợi dây lan đến tận sâu thẳm trái tim. Nghiêm Thế Xương không dám ngẩng đầu nhìn cô nữa, một lát sau mới nói: “Tiểu thư, ngày hôm nay sẽ đến Hà Gia Bảo rồi, ở đó chỉ cách núi Kỳ Phong một ngọn núi, tuy Dinh quân không đóng quân ở Hà Gia Bảo nhưng binh chiến lạc loạn là khó tránh khỏi. Cho nên hành trình ngày mai rất nguy hiểm, đến lúc đó nếu xảy ra chuyện gì, tiểu thư nhất định phải đi với Thặng Nhi trước, nó biết đường, biết đường nào đến núi Kỳ Phong”.

Tĩnh Uyển tuy hơi sợ hãi nhưng mau chóng lấy lại dũng khí, nói: “Nghiêm đại ca, ba chúng ta nhất định cùng nhau bình an đến núi Kỳ Phong”. Nghiêm Thế Xương cười nói: “Tôi chỉ sợ là bất trắc, tiểu thư là người phúc trí vẹn toàn, nhất định có thể bình an, thuận lợi đến gặp Cậu Sáu.

19. Chương 19

Tối đó họ vẫn ngủ nhờ nhà mấy người nông dân, vì trên đường mệt mỏi nên Tĩnh Uyển ngủ say, sáng sớm hôm sau tỉnh dậy, thấy hơi lạnh, cô đi đến cửa sổ mới biết là trời mưa. Trời hơi mưa như thế là rất lấy lợi khó đi, Nghiêm Thế Xương vốn định tạnh mưa mới đi nhưng mưa mùa thu, lúc mưa lúc tạnh, đến gần trưa vẫn rả rích không ngừng. Thời gian bỏ lỡ trên đường càng dài thì càng nguy hiểm, may mà sau buổi trưa trời mưa nhỏ dần, họ bèn đội mưa lên đường.

Tĩnh Uyển mặc áo mưa, đội chiếc nón che gần hết mặt, cô chưa từng mặc áo mưa, chỉ thấy mùi cây trẩu rất khó chịu. Đi được mười cây số trời lại mưa to hơn, áo mưa vừa ướt lại vừa nặng, quần áo bên trong cũng ướt gần hết, lạnh lẽo như dính vào da thịt, khiến cô không khỏi run rẩy. Nghiêm Thế Xương rất lo lắng nhưng trời mưa đường trơn, lữ đi rất chậm nên chẳng còn cách nào khác. Đến chiều từ đường núi nhìn ra xa thấy những ngôi nhà lớn trong núi, trong màn mưa mênh mang giống như một bức tranh thủy mặc vẽ cảnh bốn phía mây mù. Nghiêm Thế Xương chỉ cho cô xem: “Đó chính là Hà Gia Bảo, đi qua ngọn núi chính là núi Kỳ Phong rồi”

Tĩnh Uyển phấn chấn tinh thần cười nói: “Coi như sắp đến rồi”. Đường núi khúc khuỷu, nhìn gần ngay trước mặt nhưng đi lại rất xa, đến tận lúc lên đèn họ mới xuống núi, con đường đá xanh trắng tấp kéo dài đến Hà Gia Bảo. Vì trời mưa nên chỉ có lác đác mấy người trên đường. Họ không ghé vào thị trấn, mà chỉ dừng chân nghỉ ngơi ở bên ngoài, mua bánh ngô làm lương khô.

Nghiêm Thế Xương đội nón mặc chiếc áo mưa dầu cũ, lại nói tiếng bản địa, ông chủ cửa hàng nhỏ không hề nghi ngờ, chỉ dẫn cận kề cho anh: “Buổi tối đừng đi đường, năm nay nơi này không yên ổn, lúc thì quân này đánh đến lúc thì quân kia đánh đến, hai người tốt hơn hết là nghỉ lại thị trấn một đêm, sáng sớm mai lên đường”.

Nghiêm Thế Xương hỏi: “Trong thành không phải có an dân đoàn sao?”. Ông chủ nói: “Nghe nói trên núi có một đồn trú quân của Dinh quân, cũng chỉ nghe nói như vậy, trong núi lớn như thế ai biết được quân binh nằm ở đâu”. Nghiêm Thế Xương trong lòng lo lắng, ôm bọc bánh ngô gói bằng lá cọ, bước thấp bước cao đi về bên cạnh Tĩnh Uyển, khẽ tiếng thương lượng với cô chốc lát, cuối cùng cảm thấy ở lại trong thị trấn càng nguy hiểm, họ vẫn quyết định đi thâu đêm.

Ai ngờ vào ban đêm mưa càng to, họ đi mấy cây số mà mưa như trút nước, ào ào từ trên trời đổ xuống, khiến người ta gần như không mở nổi mắt. Xung quanh yên lặng như tờ, ngay cả tiếng côn trùng cũng bất thình, chỉ có tiếng mưa ào ào, bốn bề đen như mực, đen đến mức đặc quánh như mực tàu. Tĩnh Uyên tuy sợ hãi nhưng cắn chặt môi không hé một tiếng. Chiếc đèn dầu trong tay Nghiêm Thế Xương chỉ chiếu sáng không quá một trượng, trong ánh sáng mờ trắng trắng, vô số hạt mưa dường như đập thẳng vào đèn. Anh biết không nên đi tiếp nên nói với Tĩnh Uyên: “Bây giờ cho dù quay lại thị trấn cũng rất nguy hiểm, tôi nhớ phía trước có một miếu Quan Đế, hay là tối nay tránh tạm ở đó, sáng mai lại lên đường”.

Tĩnh Uyên chỉ thấy áo ướt dính vào người lạnh thấu xương, ngay cả giọng nói cũng đang run rẩy: “Tôi nghe theo Nghiêm đại ca”. Họ lại đợi mưa đi một lúc mới thấy một cái miếu nhỏ. Trong miếu đã không còn hòa thượng, vì khách qua đường vẫn hay thường dừng chân ở đây, nên trong miếu cũng khá sạch sẽ, Nghiêm Thế Xương đặt đèn xuống, tìm một nơi khô ráo cho Tĩnh Uyên ngồi. Tĩnh Uyên cởi áo mưa, chỉ thấy gió đêm thốc thẳng vào người, lại càng lạnh hơn. Nghiêm Thế Xương thấy bên tường có chỗ một ít cỏ khô, chần chừ một lát, nếu đốt lửa sẽ có người đến. Nhưng nhìn ánh đèn le lói hắt trên mặt Tĩnh Uyên, sắc mặt cô trắng bệch không còn chút máu, môi đã khô nẻ, toàn thân đang run lên, anh chỉ lo cô mặc quần áo ướt sẽ bị ốm, trong lòng nhem nhóm tia hi vọng, cảm thấy trời mưa to thế này, cho dù trong núi có Dinh quân chắc cũng không đội mưa đi tuần đêm. Anh bèn đem cỏ khô đến, đốt lên.

Tĩnh Uyên giật bắn mình, thấy sắc mặt anh tập trung cô cũng hơi căng thẳng. Cô cố nghe ngóng nhưng chỉ nghe thấy tiếng mưa rì rào trên cành lá bên ngoài miếu. Nghiêm Thế Xương bỗng quay người lại, lấy đất hắt vào đồng lửa, Tĩnh Uyên sực tỉnh, vội giúp anh lấy đất dập lửa. Ngọn lửa tắt ngấm, trong miếu bỗng chốc đen ngòm. Tĩnh Uyên chỉ nghe thấy tiếng thở nhẹ của Nghiêm Thế Xương, hai con lửa vốn cột ở giữa miếu lúc này có một con hắt hơi, trong lòng cô sợ hãi, lại nghe thấy Nghiêm Thế Xương gọi nhỏ: “Thặng Nhi?”. Thặng Nhi bất ngờ tỉnh giấc, chỉ nghe Nghiêm Thế Xương nói: “Cháu biết đường xuống núi không?”. Thặng Nhi nói nhỏ: “Biết”.

Tĩnh Uyên cố mở to mắt, qua lỗ đột trên mái nhà, ánh sáng xanh của màn đêm chiếu xiên xuống sàn, lúc lâu sau cô mới có thể lơ mơ nhìn ra hình bóng của Nghiêm Thế Xương, anh lặng lẽ đứng ở đó nhưng cô nghe không ra bên ngoài có gì là không ổn. Anh bỗng đưa tay ra, nhét vật cứng vào tay cô, nói nhỏ: “Không kịp rồi không biết đối phương có kịp chặn cửa trước sau không, Cậu Sáu từng dạy tiểu thư cách bắn súng, khẩu súng này tiểu thư cầm phòng thân”.

Trong tay anh có một khẩu súng ngắn khác, trong bóng tối khẩu súng lóe lên ánh sáng ảm đạm, cô cực kỳ sợ hãi, cầm khẩu súng trên tay nặng đến nỗi không cầm lên nổi. Lúc này dường như mới nghe thấy tiếng vó ngựa, bên ngoài càng lúc càng gần, tiếng vó ngựa hỗn loạn, rõ ràng không phải một người một ngựa, lắng máng nghe thấy tiếng ngựa hí, hình như cả một đám người ngựa. Ba người họ đều căng thẳng đến cực điểm, yên lặng đến nín thở, nghe đám người ngựa càng lúc càng lại gần, trái tim Tĩnh Uyên như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, bên ngoài có người nói: “Vừa nãy xa xa còn có ánh lửa giờ tắt rồi”, tiếp theo có người nói: “Vào trong xem”.

Cơ thể Tĩnh Uyên hơi run, cô nắm chặt khẩu súng trong tay, lòng bàn tay đã toát mồ hôi, nghe tiếng bước chân rầm rập xông vào, tiếp đó có người đá tung cửa miếu “rầm” một tiếng.

Mấy chiếc đèn dầu xông vào, luồng sáng đột ngột khiến Tĩnh Uyên không thể mở mắt, chỉ nghe thấy có người hỏi: “Là ai?bỏ súng xuống!”. Tiếp theo nghe thấy những âm thanh lạch cạch, là tiếng kéo cò súng, cô biết phản ứng vô hiệu nên chậm chậm bỏ súng xuống, ý nghĩ trong đầu lướt qua như điện xẹt: xong rồi! Cô sợ đến cực điểm, chỉ nghĩ nếu bị loạn binh làm nhục không bằng chết luôn ở đây. Đang trong lúc rất muốn chết, bỗng nghe thấy giọng của Nghiêm Thế Xương vang lên vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ mắng: “Chúc lão tam, cái thằng ranh con này! Hóa ra là mấy người! Làm ông mày sợ chết đi được!”.

Mô Dung Phong đang mơ màng ngủ, loáng thoáng hình như nghe thấy tiếng của Thẩm Gia Bình, nói rất nhỏ: “Cậu Sáu mới ngủ cả đêm không ngủ rồi, sáng mai lại phải đi xem bố phòng, đến bầu giờ mới tranh thủ đi chợ mắt”. Một giọng nói khác hình như của thư kí Ôn Tử Kinh, có vẻ hơi chần chừ: “Vậy lát nữa tôi lại đến”. Trong chốc lát anh hoàn toàn tỉnh táo, ngoài trời âm u, tuy buổi chiều mà vẫn như vừa mới sáng, sắc trời một màu xanh xám, âm thanh như tiếng sấm rền từ bên ngoài vọng vọng truyền tới, âm thanh đó anh quá đỗi quen thuộc, biết không phải là tiếng sấm, mà là tiếng lửa đạn ở trận tuyến. Anh với lấy đồng hồ bên cạnh gối xem, mới ba giờ chiều hóa ra anh ngủ chưa được một tiếng, sự mệt mỏi không hề

mất đi, ngược lại trong lòng trỗi dậy sự lo âu thấp thỏm.

Anh hỏi: “Ai bên ngoài thế?”

Quả nhiên là Ông Tử Kinh nghe thấy tiếng anh hỏi vội vàng đi vào, anh đã xuống giường cầm chiếc khăn lạnh giá lau lau mặt, hỏi: “Có chuyện gì”. Ông Tử Kinh cười nói: “Tin tốt lành, sư đoàn 9 và quân đoàn số 7, quân đoàn số 11 của Hộ Quốc quân đã hoàn thành bao vây, đội kỵ binh của chúng ta đã đến núi Nguyệt Hoàn, quân tiên phong của Hộ Quốc quân cũng đã đến cảng Khinh Xa, hai sư đoàn của Cao Bách Thuận của Dĩnh quân vẫn còn đang bị lừa”.

Mộ Dung Phong bỏ khăn mặt ra hỏi: “Tuyển đông thì sao?”

“Pháo binh của sư đoàn số 4 vẫn đang bị kìm chân”. Ông Tử Kinh nói rất ung dung, “Gần như sắp cho nổ tung Lịch Thành thành một đám bùn đất, sư đoàn trưởng Tiền vừa gửi mật điện đến, báo đã đến vị trí được chỉ định, đợi rùa thò ra khỏi hang, để xả cơn giận mấy ngày vừa rồi”.

Mộ Dung Phong hừ một tiếng, nói: “Quân ta mất Dư Gia Khẩu không quá mười ngày, đám báo chí nước ngoài liên khua chân múa tay nói năng lung tung. Chúng còn dám trích dẫn binh pháp Tôn Tử, lần này ra diễn cho chúng xem vở kịch này, để chúng biết thế nào là binh pháp Tôn Tử”.

Mộ Dung Phong đã dậy rồi nên giải quyết chút công việc quân, hành dinh tạm thời của anh đặt tại nơi đóng quân của Nam đại bản doanh, họp liên mấy tiếng mới xong. Tâm trạng Mộ Dung Phong rất tốt, cười nói với đám phụ tá: “Mấy ngày nay mọi người đều mệt, hôm nay tôi mời mọi người ăn cơm”. Ăn cơm trong quân đội cũng có nguyên tắc, mỗi người mỗi ngày một phần bao nhiêu, cho nên anh vừa nói mời khách, mấy viên thư kí rất mừng, vây quanh anh đi ra khỏi phòng. Trời đang tối dần vàng thối dương màu vàng xuộm đang dần lặn về phía tây, xa xa đã thấy một chiếc xe từ bản doanh chạy vào, cảnh vệ gác cổng đang đứng sững hành lễ.

Mộ Dung Phong tưởng là thống chế Giang Châu Hạ Phổ Nghĩa đến, đến lúc nhận ra chiếc xe Lincoln màu đen vô cùng quen thuộc là xe của mình, trong lòng thấy lạ quay mặt lại hỏi cảnh vệ: “Ai đưa xe của tôi ra ngoài thế? Thẩm Gia Bình đâu?”. Cảnh vệ đó đáp: “Đội trưởng Thẩm nói có việc ra ngoài”. Mộ Dung Phong chuẩn bị giận dữ, chiếc xe đó dừng lại, một người bước xuống xe, đó là Thẩm Gia Bình, từ xa đã cười nói: “Cậu Sáu Doãn tiểu thư đến rồi”.

Mộ Dung Phong dường như nghe chưa rõ: “Cái gì”. Thẩm Gia Bình cười tươi roi rói, nói: “Doãn tiểu thư đến rồi”. Mộ Dung Phong chợt đứng đờ ra, chỉ thấy một cô gái trẻ xuống xe, tuy chỉ mặc quần áo vải bình thường, nhưng hình thức thướt tha đó quá đối quen thuộc, chính là Tĩnh Uyển. Một cô gái trẻ tuổi yếu đuối, chịu bao hoảng sợ và khổ cực, nhưng chỉ nhìn anh từ xa trong lòng đã không ngăn nổi vui mừng, giống như sắt gặp nam châm, sản sinh một lực hút không màng tất cả, khiến cô lao về phía anh.

Mộ Dung Phong bước mấy bước xuống bậc thang, từ xa đã dang tay ra, cơ thể ấm mềm của cô lao vào lòng anh, cô ngẩng mặt lên nhìn anh, mắt ngấn lệ long lanh, nụ cười nở trên gương mặt, khoe miệng hơi run run, câu nói đó không sao nói ra nổi.

Anh ôm chặt lấy cô cảm giác như trong giấc mơ không chân thật, dường như chỉ có dùng tay ôm cô thật chặt như thế mới có thể tin rằng đây là sự thật. Anh đột nhiên kêu lớn một tiếng, ôm cô lên quay mấy vòng, đó là cảm giác vui mừng khôn xiết, không thể kìm chế được nữa, trái tim vui sướng như sắp nổ tung. Cô chỉ thấy trời đất quay cuồng, trời và đất quay vòng xung quanh, bên tai có tiếng ù ù, chỉ nghe thấy tiếng cười sang sảng của anh: “Tĩnh Uyển, anh vui quá, anh vui quá!”.

Anh trẻ tuổi dẫn đầu ba quân, bình thường trước mặt mọi người đều rất già dặn, lúc này vui mừng như điên, chợt bộc lộ hành động trẻ con, khiến cả đám thư kí và tham mưu có mặt đều sững sờ.

Nụ cười của Tĩnh Uyển từ trong tim tràn ra, lan đến khoe mắt đầu mày, anh cứ ôm chặt cô quay mấy vòng rồi mới đặt cô xuống. Giờ cô mới để ý đến những người đứng bên cạnh phía doanh trại, họ cùng cười mỉm nhìn cô và Mộ Dung Phong, cô nghĩ đến cảnh tượng đó đều bị người ta thấy hết thật xấu hổ, không kìm được đỏ bừng mặt. Mộ Dung Phong vẫn nắm chặt tay cô, bỗng anh nhớ ra điều gì, sầm mặt gọi: “Nghiêm Thế Xương”.

Sau khi xuống xe Nghiêm Thế Xương thấy hơi lo lo, nghe anh gọi tên mình, liền đi lên trước một bước:

“Có”. Mộ Dung Phong đã nghĩ đến Tĩnh Uyển đã vất vả và gặp nguy hiểm trên đường, vừa đau lòng vừa lo lắng, định bụng hỏi tội Nghiêm Thế Xương: “Bỏ đi, cậu cũng vất vả rồi, đi nghỉ trước đi”.

Anh vẫn ăn cơm cùng mấy viên thư kí, cơm thịt cũng khá thịnh soạn, có điều trong quân đội không được uống rượu, hơn nữa đám thư kí này, có ai không là người từng trải? Họ vừa ăn vừa đưa mắt ra hiệu, ăn qua loa rồi thì nhau bỏ đĩa xuống nói: “Cậu Sáu ăn ngon miệng”.

Mộ Dung Phong nói: “Sao mấy cậu ăn nhanh thế, tôi còn chưa ăn no”. Hà Tự An cười nói: “Cậu Sáu, xin lỗi, báo cáo quân sự của tiền tuyến vẫn chưa đọc, tôi phải đi trước rồi. Một tay thư kí riêng vỗ đầu nói: “Ồi chào, tối nay đến phiên tôi trực ban, phải đến phòng điện báo”. Còn một người nữa nói: “Lý thống chế đợi tôi trả lời điện báo”. Cứ như thế, mấy người đó kiếm cớ từ bỏ về hết.

Trong lòng Mộ Dung quả thật nhớ nhung Tĩnh Uyển, thấy thư kí đi hết cũng cảm thấy buồn cười. Mỗi tối đi ngủ anh đều đến phòng trực ban xem báo cáo chiến sự tiền tuyến một lát, lúc tình hình căng thẳng thường cả đêm không ngủ, nhưng hôm nay vì các thư kí ôm đồm hết việc, sắp xếp mọi thứ xong cả rồi, nên liền đi thăm Tĩnh Uyển.

Tĩnh Uyển vừa mới tắm rửa xong, cả chặn đường gió cát bụi bặm, không tiện tắm giặt, cô xưa nay thích sạch sẽ, đương nhiên thấy rất khó chịu. Đến đây cuối cùng cũng được tắm nước nóng, chẳng khác nào được lột xác, thế nên mặt mày phấn chấn. Đến quần áo để thay cô cũng không có, Thẩm Gia Bình đành tạm thời sai người đến thành Vĩnh Tân mua mấy bộ, có một chiếc sườn xám hải đường rất lớn mặc vào rộng thùng thình, tà áo dài chạm vào mu bàn chân, mặc lên người lại có dáng vẻ thướt tha kì lạ. Tóc cô vốn rất dài, lúc này gọi đầu xong xõa lên vai, giống như đám mây đen, cô dùng khăn lau khô, trên ngọn tóc còn vô số giọt nhỏ long lanh, dưới ánh đèn óng ánh như thủy tinh.

Vì vừa tắm xong nên má Tĩnh Uyển ửng hồng, thấy anh dò xét tỉ mỉ, cô ngượng ngùng giải thích, nói: “Không có máy sấy nên đành để tóc xõa như thế này”. Lúc cô nói hơi quay mặt đi, có mấy giọt nước rơi vào mu bàn tay anh, rồi khô đi rất nhanh, da trên tay co lại, căng lên từng phân. Anh trở nên không tự nhiên, quay mặt đi xem xét đồ đạc trong phòng. Tuy là bố trí chóng vánh nhưng ở gian ngoài có đặt một chiếc sofa nhưng, không có bàn trà. Đi vào bên trong một bên đặt một chiếc giường sơn trắng kiểu Tây, chăn gối trên giường đều là đồ mới, ngoài ra còn có một bàn trang điểm kiểu Tây có gương lớn. Trên bàn có đặt một bình hoa sứ nhỏ, bên trong cắm hoa cúc.

Trong hành dinh tất cả đều đơn sơ giản dị, bó lam càng cua màu trắng đó tuy không phải là loại quý hiếm, nhưng thanh khiết tươi đẹp, vô cùng bắt mắt. Ngày ngày những thứ anh nhìn thấy đều là bom đạn, căn phòng ngăn nắp thế này đem lại cảm giác thoải mái yên ổn đặc biệt của khuê phòng, bất giác khiến người ta nhẹ nhõm.

Anh nói: “Bây giờ hoa cúc đã nở rồi”. Anh dừng lại một lát rồi nói: “Lát nữa họ cũng đặt một bình như thế trong phòng anh”. Tĩnh Uyển tiện tay rút một cành hoa cúc ra, nói: “hoa này tuy đẹp nhưng đáng tiếc lại nở vào mùa thu”. Cô chỉ tùy tiện nói một câu như vậy, Mộ Dung Phong bỗng có chút không lành, nhưng lòng anh đang vui mừng nên hỏi sang chuyện khác: “Em đi đường thế nào, chắc nguy hiểm lắm hả?”.

Tĩnh Uyển sợ anh lo lắng nên nói: “Cũng ổn, suốt chặng đường đều rất thuận lợi, chỉ là lúc ở Hà Gia Bảo hơi sợ hãi một chút”. Mộ Dung Phong quả nhiên kinh ngạc vội hỏi: “Có bị thương chỗ nào không?”. Tĩnh Uyển lắc đầu ánh mắt đung đưa mỉm cười nói: “Nghiêm đại ca cũng không ngờ Cậu Sáu dùng binh như thần, kỵ binh của sư đoàn số 4 đội mưa hành quân đánh úp Dĩnh quân, suýt nữa coi ba người tụi em là gián điệp Dĩnh quân bắt đi xử bắn”.

Cô nói dí dỏm, lộ ra vẻ mặt trẻ con. Mộ Dung Phong cười nhìn cô, cảm thấy cả cơ thể cô như đang phát sáng, tỏ ra một ánh sáng đẹp đẽ, ngược lại hoàn toàn với dáng vẻ u ám của cô trước đây. Hai người tuy mới gặp nhau mười ngày trước, nhưng lần trùng phùng này họ cứ ngỡ như trong mơ. Giờ mới biết người xưa nói: “Nửa đêm soi mình vào gương, cứ ngỡ tương phùng trong giấc mộng” là như thế nào.

Hai người cứ ngồi như thế, không muốn nói gì, tuy không trò chuyện với nhau nhưng trong lòng có một niềm vui lắng dịu, dường như họ muốn nhìn nhau như thế, cho đến tận mãi mãi. Cuối cùng đêm đã khuya, anh đành đứng dậy nói: “Anh về trước mai gặp lại em”.

Tĩnh Uyển tiễn anh ra ngoài, tà áo sườn xám dài lướt trên chân, cô quên mặc đồ tây, chiếc sườn xám không

vừa người như vậy, trên tà thêu mấy bông hải đường, hình thù quá đối bình thường nhưng lại toát lên vẻ đẹp cổ điển. Màu sắc tà áo tươi tắn, chính cô cũng cảm thấy màu đỏ rực rỡ đó ánh cả lên đôi gò má ửng hồng. Đôi dép hoa gấm dưới chân màu hồng cánh sen xen lẫn đường chỉ kim tuyến màu vàng nhạt, từng bước nở hoa. Đi đường xa như vậy cuối cùng được gặp anh, ngay cả đôi dép mới dưới chân cũng có cảm giác vững chãi chân thật, tuy tương lai vẫn không đoán trước được, nhưng cuối cùng gặp được anh, cô vẫn có cảm giác mừng rỡ không thể nói thành lời.

Anh dừng lại ở cửa, nói: “Anh đi đây”. Gần nhau như thế cơ thể anh có mùi xà bông thơm thơm, mùi thuốc lá khô hanh, kèm theo mùi thanh mát của bạc hà, mùi nồng nặc của khói súng, trong mắt anh chỉ có hình bóng cô, giống như mê hoặc giọng cô nhỏ nhỏ: “Ngủ ngon”. Anh cũng đáp lại một tiếng: “Ngủ ngon”, cô thấy anh mở cửa liền lùi về hai bước, mắt nhìn tiễn anh ra ngoài.

Tay anh tựa vào cửa bỗng nhiên đẩy mạnh, chỉ nghe “cạch” một tiếng cửa đóng lại. Tình Uyển chưa kịp phản ứng, nụ hôn của anh đã phủ xuống như trời đất ập xuống, vừa gấp vừa dày, cô không thở được, đành dùng tay nắm lấy cổ áo anh. Cô bắt lực vùng vẫy giống như người sắp chết: “Không, không được...”. Nhưng anh không màng tất cả, anh không màng gì nữa, chỉ có cô là chân thật, là thứ anh khao khát từ lâu. Anh suýt nữa mất cô, nhưng đã đoạt lại như kì tích. Hơi thở anh gấp gáp phả vào tai cô, có cảm giác ngứa ngứa kì lạ, cơ thể cô ép chặt vào lòng anh, xung quanh đều là hơi thở của anh, tất cả đều bị anh đoạt mất.

Mùi hương hoa cúc nhẹ nhẹ, cả căn phòng ngào ngạt hương thơm thanh mát, anh nghĩ đến rượu hoa cúc, trong rượu mạnh như thế, hoa cúc Hoàng Sơn khô, thấm nước nở ra từng bông, xinh đẹp rực rỡ giống như cô lúc này, đang nở ra trong lòng anh.

20. Chương 20

Báo cáo chiến sự cuối cùng của tiền tuyến đến vào buổi chiều. Sau khi Thừa quân giả vờ thất bại, Dinh quân quả nhiên trúng kế. Lúc này trải qua chiến đấu kịch liệt ngày đêm, Thừa quân đoạt lại Hà Gia Khẩu, công kích Tử Bình, Phụng Minh, còn tuyến Tây vừa tấn công Chương Đức, đoạt lại quyền khống chế đường sắt Thừa – Dinh. Dinh quân đã mất cửa ải Phụng Minh, đang lùi về sâu hơn mười cây số, lùi về trấn thủ tại Tấn Hoa, mà phòng tuyến phía sau Tấn Hoa là Phụ Thuận – thị trấn quân sự trọng yếu, Phụ Thuận là cửa ngõ của Cần Bình, cho nên trận đánh này đã làm lung lay gốc rễ của Dinh quân. Lập tức trong và ngoài nước chấn động, ngay cả chiến hạm nước ngoài cũng từ cảng Bắc Loan đi xuống phía Nam, tuần tiểu quan sát chiến cục từ xa.

Mộ Dung Phong cầm báo cáo đại thắng, nhưng không hề mừng rỡ khôn xiết, vì lần này bố trí chu đáo trong thời gian dài, hơn nữa xiết hai gọng kiềm Đông Tây, cùng Hộ Quốc quân bao vây tiêu diệt, đương nhiên không thể thất bại. Các thư kí bận rộn sắp xếp các công việc như: tiếp nhận đầu hàng, bố trí tù binh, tước vũ khí, đoạt quân nhu... Tuy vẫn rất bận, nhưng trong sự bận rộn đó có sự ung dung đã được định liệu trước.

Mộ Dung Phong họp xong là quay về phòng làm việc của mình, vì báo cáo chiến sự phía Tây liên tục được chuyển đến, cho nên anh đến đó đọc trước. Hà Tự An tuy là thư kí riêng của anh, nhưng tham dự quân chính, cũng là một trợ tá quan trọng. Lúc này anh ta nghe thấy một việc quan trọng, nên đến gặp anh ngay, Hà Tự An có rất nhiều điều muốn nói, thấy Mộ Dung Phong cúi đầu chăm chú nhìn tờ bản đồ quân sự trải trên bàn liền gọi: “Cậu Sáu”.

Mộ Dung Phong “ừ” một tiếng, không ngẩng đầu lên, Hà Tự An biết tính khí của anh ta, không dám nói thẳng từ xa đã nói lòng vòng: “Nếu chiến sự thuận lợi, muộn nhất là tháng sau quân ta sẽ chiếm Dinh Châu, lúc đó mười sáu tỉnh Giang Bắc đều lọt vào tay Cậu Sáu”. Mộ Dung Phong ngẩng đầu lên nhìn anh ta một cái, nói: “Muốn nói gì thì nói đi”.

Hà Tự An nói: “Chẳng lẽ cậu Sáu định chia đôi giang sơn với chính phủ Xương Nghiệp, yên ổn với một nửa giang sơn?”

Mộ Dung Phong đáp: “Vĩnh Giang là nơi hiểm yếu khó vượt qua, hơn nữa đánh trận này nguyên khí của chúng ta phải cần một thời gian dài mới hồi phục được. Chính phủ Xương Nghiệp biết rõ điểm này mới mặc cả với tôi”. Anh dừng lại một lúc, nói tiếp: “Ngày đó ở Càn Bình lúc Trình Tín Chi thay mặt Trình gia đàm phán với tôi, tôi đã đồng ý với anh ta, sẽ tuân thủ lập hiến, công nhận chính phủ Xương Nghiệp, tiếp nhận quân hàm của chính phủ Xương Nghiệp. Biện pháp bề mặt đó, hát kịch vẫn phải hát cho đủ”.

Hà Tự An do dự nói: “Nếu Trình gia chịu ủng hộ Cựu Sáu, vậy nội các Xương Nghiệp có cũng như không”. Mộ Dung Phong cười nói: “Họ Trình ở Ung Nam là gia tộc hào thương cự phú, Trình Doãn Chi lại quá lâu cá, giỏi nhất là tính toán được mất, sao chịu bỏ Xương Nghiệp ủng hộ tôi?”.

Hà Tự An trong lòng có kế hoạch, nhưng xưa nay biết Mộ Dung Phong trẻ tuổi háo thắng, lại thích thể diện, luôn thích mềm mỏng không thích cứng rắn, cho nên lại chuyển đề tài hai người nói chuyện thời cuộc một lát, lại lan qua chuyện cung cấp vật tư thời nghị chiến. Hà Tự An đang dần dần nghĩ cách dẫn đến đề tài ấy, bỗng Thẩm Gia Bình gõ cửa đi vào, thì thầm với Mộ Dung Phong gì đó. Mộ Dung Phong liền hỏi: “Chuyện gì vậy?”. Thẩm Gia Bình lộ vẻ khó xử, Mộ Dung Phong biết rõ anh ta cũng chẳng có cách nào, đứng dậy lấy một quyển công văn trong tủ cầm trên tay nói: “VẬY TÔI ĐI XEM XEM”.

Hà Tự An thấy thời cơ không ổn, vội nói: “Cựu Sáu tôi vẫn còn lời muốn nói. Mộ Dung Phong đã vội vã ra đến cửa, quay đầu lại nhìn nói: “Đợi tôi quay lại rồi nói”. Hà Tự An đuổi theo mấy bước nói: “Cựu Sáu xin dừng chân, Tự An có mấy câu quan trọng muốn nói với cựu Sáu”. Mộ Dung Phong khua khua tay biểu thị anh về rồi hãy nói, người đã được cảnh vệ vây lấy đi rất xa. Hà Tự An đành đứng tại đó, kéo Thẩm Gia Bình hỏi: “Có phải là Doãn tiểu thư có chuyện không?”. Thẩm Gia Bình cười nói: “Cũng không hẳn”. Hà Tự An trong lòng có biết bao điều muốn nói, giờ thấy vậy đành thầm tính chuyện của mình.

Mộ Dung Phong đi vào phòng, thấy một chiếc hộp sơn đỏ đặt trên bàn trà, mấy món ăn bên trong còn nguyên chưa ai động đũa, cửa gian trong vẫn đóng kín. Anh đẩy cửa ra đi vào, chỉ thấy Tĩnh Uyển như lúc sáng, ôm đầu trong chăn, ngủ không nhúc nhích, tư thế hầu như không thay đổi. Anh rón rén lại gần, đến tận chiếc giường, đưa tay ra sờ trán cô, cô lại quay mặt đi trốn, anh cười nói: “Anh tưởng em ngủ đấy”. Cô coi như không nghe thấy, vẫn nằm ở đó, anh liền ngồi xuống một bên giường, đẩy cô nhẹ nhẹ: “Được rồi coi như anh sai, em cũng tức giận cả ngày rồi, chuyện khác không nói, nhưng cơm vẫn ăn chứ”.

Sống lưng cô cũng căng lên, cô vẫn không thèm để ý, anh yên lặng một lúc, nói: “Rốt cuộc là em không tin anh, vậy thần linh chứng giám, nếu anh phụ em thì tan xương nát thịt, chết chẳng yên lành”. Cô định không thèm để ý đến anh, nhưng quả thật không kìm được, lật mình ngồi dậy: “Người dẫn quân đánh giặc, sao không biết kiêng kỵ gì hết?”. Tuy khẩu khí vẫn còn lạnh nhạt, nhưng vẫn khiến Mộ Dung Phong cười: “Nếu em thật sự không để ý đến anh cả đời, anh thà chết đi còn hơn”.

Tĩnh Uyển tức giận nói: “Anh còn nói, anh còn nói”.

Anh lại tươi cười hơn hở: “Hóa ra em vẫn sợ anh chết”.

Tĩnh Uyển bị anh kích thích như thế, tức sôi máu, vênh mặt lên: “Ai sợ anh chết, cho dù anh chết vạn lần cũng không liên quan đến em”. Anh cười nói: “Anh không nỡ chết ấy, anh chết rồi em phải làm sao?”. Tĩnh Uyển hứ một tiếng nói: “Mặt dày, vô liêm sỉ”. Anh vẫn cười: “Đối với em anh thà vô liêm sỉ một chút”.

Anh thành thật thừa nhận như thế, thật khiến Tĩnh Uyển bất ngờ, sững sờ một lát, lúc sau mới nói: “Hừ không sợ người khác nghe thấy”. Anh ôm lấy eo cô, mỉm cười nói: “Ngoài em ra ai dám nghe chứ?”. Tĩnh Uyển cố kéo mặt ra, Mộ Dung Phong, nói: “Không chịu được thì cười đi. Sao cứ phải nhịn khổ sở như thế?”. Tĩnh Uyển liếc xéo anh một cái, nói: “Ai nói em muốn cười?”. Tuy nói như thế, nụ cười cũng dần ánh lên từ đáy đôi mắt, cô đẩy anh: “Tránh ra, nhìn anh là thấy ghét rồi”.

Mộ Dung Phong cười: “Anh bận như thế còn dành thời gian đến thăm em, em lại nói anh đáng ghét, anh sẽ để ghét cả đời đấy”. Tĩnh Uyển mắng: “Anh đừng xoan xoét cái miệng, em bực thật rồi đó”. Anh cười nói: “Anh nói nghiêm túc mà”. Anh đưa tập văn kiện cho cô xem, hóa ra là giấy chứng nhận kết hôn sao thành hai bản. Phía trên tên người làm chứng, người chủ hôn đã có chữ kí, dùng con dấu riêng họ đều là tướng lĩnh cao tiền bối đức cao vọng trọng trong thành Vĩnh Tân, phía dưới tên người đàn ông, anh cũng đã kí tên đóng dấu, chỉ có phần tên của người phụ nữ là để trống.

Đầu ngón tay cô lạnh băng, lòng bàn tay anh ấm nóng, nắm chặt lấy tay cô, anh đọc từng câu một cho cô

nghe: “Mộ Dung Phong, Doãn Tĩnh Uyển đính ước trọn đời, kết thành vợ chồng, nguyên sống hòa thuận hạnh phúc”. Anh đọc rất chậm, từng chữ từng chữ, giọng nói đó mang theo sự mừng rỡ, mỗi chữ cô đều nghe rõ như thế, nhưng dường như cũng chưa nghe rõ, sức lực toàn thân bị rút đi, cứ yếu ớt dựa vào anh. Còn anh dùng cánh tay ôm chặt lấy cô, dường như sợ hễ buông tay ra là cô biến mất.

Ngày tháng năm sinh của anh, tên họ anh, ngày tháng năm sinh của cô, quê quán tên họ, tên người làm chứng, tên người giới thiệu tên người chủ hôn...những nét chữ khải chỉ chút viết trên tờ giấy kết hôn màu hồng, cô xưa nay thấy màu hồng rất quê, nhưng hôm nay màu hồng ảm áp như ánh sáng, mơ hồ phát ra ánh nắng ảm áp, trong tim cô có một cảm giác không thể diễn tả được, thích thú đến cực điểm, lại xen lẫn một cảm giác bi thương, luôn cảm thấy thời khắc này dường như không chân thật. Cô nắm chặt lấy một góc giấy chứng nhận kết hôn đó, mỉm cười nói: “Em phải nghĩ cho kĩ, hễ kí vào là em mang họ Mộ Dung đấy”.

Cô ngẩng mặt lên nhìn anh, trong mắt anh chỉ có sự dịu dàng như nước, nhìn cô chăm chú vượt đường xa tới đây, hai người đều rất khổ sở, anh đợi cô lâu như vậy, cô cũng mù mờ tìm lâu như vậy, giờ mới biết hóa ra là anh,đời này hóa ra là anh.

Cô vui mặt vào lòng anh, anh ôm chặt lấy cô, giống như giây phút trùng phùng, nhưng khoảnh khắc này càng ngọt ngào hơn, càng chắc chắn hơn. Lâu như vậy xa như vậy, từ lần đầu gặp mặt đến bây giờ, cách lâu như vậy ở giữa nhiều người như thế, nhiều chuyện như thế, rốt cuộc anh đã đợi được cô.

Giọng nói anh như trong mơ: “Tĩnh Uyển em còn nhớ không...”. Cô “ừ” một tiếng, anh không nói tiếp, cô không hề truy hỏi, thật ra mọi thứ đối với cô giờ như mơ, cho dù bây giờ rõ ràng là đang ôm nhau, nhưng vì đợi nhau quá lâu nên cảm giác ngọt ngào này như giấc mơ. Nhưng giấc mơ này ngọt ngào say đắm như thế, anh nào nỡ nghĩ ngợi nhiều. Trái tim bình yên thanh thản, vì biết rõ cô là của anh, biết rõ đời này kiếp này cô là của anh. Nụ cười cô ngọt ngào như thế, hai con mắt đen láy trong suốt, trong đó chỉ có bóng hình anh. Trên môi cô hơi thở ngọt ngào, anh hôn lên khóe môi cô: “Đợi đánh trận xong, anh sẽ cho em một hôn lễ lớn nhất, anh muốn cho cả thế giới biết hai ta hạnh phúc nhường nào”.

Hà Tự An vốn rất trầm tính, hôm nay không biết vì sao đứng ngồi không yên, khoanh tay đi đi lại lại trong phòng, đi lại mấy lượt lại nhìn đồng hồ trên tường. Căn phòng lớn làm việc này là nơi xử lý việc quân của Mộ Dung Phong, trên tường treo mấy bức bản đồ quân sự, trên bàn đặt một núi báo cáo quân sự, điện báo công văn đến và đi, ngoài ra còn mắc mấy chiếc điện thoại. Cách bài biện rối ren ấy khiến người ta nhìn vào cảm thấy ngọt ngào.

Hà Tự An ngồi một lát, đứng dậy bước vài bước, nghe tiếng tích tắc tích tắc của đồng hồ trên tường, trong lòng càng khó chịu. Nghĩ một lát cuối cùng anh đi ra ngoài, men theo hành lang đi thẳng về phía sau. Sắc trời đã tối, trong căn nhà ngang phía sau có một vườn hoa nho nhỏ, cây cối xanh tốt. Thẩm Gia Bình đang ngồi đó, vừa ngân nga khúc dân ca vừa bốc lạc ăn, thấy anh đi vào liền chào một tiếng. Hà Tự An nhìn về phía sau, phía sau là một tầng sân nữa, cảnh vệ đứng gác cổng, có thể thấy thị vệ đi lại thấp thoáng tuần tra bên trong. Hà Tự An hỏi Thẩm Gia Bình: “Sớm như vậy Cậu Sáu đã đi ngủ rồi?”.

Thẩm Gia Bình nói: “Mới ăn tối xong, lát nữa đưa Doãn tiểu thư lên phố mua đồ. Xem ra năm nay sẽ tổ chức đám cưới thật rồi”. Hà Tự An nghe nói câu này, không khỏi cảm thấy tiếc nuối, thở dài một tiếng, dùng tay bóp vỏ lạc, ấn đến bẹp dí, cuối cùng vỏ tạy, phôi hết vụn nhỏ, nói: “Không ngờ Doãn tiểu thư này có thể tu thành chính quả”. Thẩm Gia Bình nói: “Tuổi của Cậu Sáu cũng nên kết hôn lâu rồi, mấy lão phu nhân cứ nói hoài, chỉ là cậu ấy không buồn nghe. Lần trước đi Càn Bình gặp người của Trình gia, nguy hiểm như thế lại nhất định phải đi gặp Doãn tiểu thư, không phải anh nói Cậu Sáu yêu thật lòng rồi sao?”.

Hà Tự An nói: “Yêu là yêu, kết hôn là kết hôn, đây là hai chuyện khác nhau”. Thẩm Gia Bình cười ha ha, nói: “Dựa theo pháp luật, coi như họ đã kết hôn rồi”. Hà Tự An nói một câu vô thưởng vô phạt: “Bây giờ là xã hội dân chủ, đương nhiên phải dựa theo pháp luật rồi”. Tâm trạng anh vốn rất tệ, nhưng bây giờ bỗng có chút tinh thần: “Doãn tiểu thư đến cũng tốt, việc ăn ở của Cậu Sáu vốn cần người lo liệu, phụ nữ vốn cẩn thận chu đáo, tốt hơn nhiều so với cảnh vệ. Ngày đó không phải đại soái luôn khen Tứ phu nhân là: “Tùy quân phu nhân”* sao? Hơn nữa bình thường Cậu Sáu luôn nhớ nhưng cô ấy, cuối cùng đã được ở bên nhau, Cậu Sáu cũng bớt lo lắng nhiều”.

Vì tính khí Mộ Dung Phong không tốt, gần đây việc quân bận rộn, đương nhiên lại càng nóng nảy, cho nên

các cảnh vệ hay bị ăn mắng, từ sau khi Tĩnh Uyên đến, Thẩm Gia Bình dường như trút được gánh nặng. Huống hồ Tĩnh Uyên là con gái, thân ở trong quân đội mà không hề ngạo mạn, thường mặc đồ nam đi theo Mộ Dung Phong. Hai tuyến Nam Bắc Thừa quân đồng thời chiến đấu vô cùng vất vả, còn cô cùng Mộ Dung Phong đi lại khắp các hành dinh, chạy hàng ngàn cây số, trong mưa bom lửa đạn không rời nửa bước, cho nên không ít tướng lĩnh bên cạnh Mộ Dung Phong đầu tiên lờm nguýt, sau đó hoài nghi, cuối cùng hề nhắc đến “phu nhân” là không kìm được khen ngợi, bái phục không thôi. Ngay cả phóng viên nước ngoài cũng đăng ảnh chụp chung của cô và Mộ Dung Phong lên báo Tây, khen “Mộ Dung phu nhân cũng anh hùng”.

Cho nên hôm đó Tôn Kính Nghi cảnh vệ đi theo Thẩm Gia Bình : “Không biết vì chuyện gì mà phu nhân ngồi khóc ở đó”. Thẩm Gia Bình nói: “Vợ vẫn sao phu nhân lại khóc!”. Nói xong lại cảm thấy tuy cô kiên cường rồi cuộc vẫn chỉ là phụ nữ, câu nói của mình cũng quá vô đoán, liền hỏi: “Vì sao khóc?”.

Tôn Kính Nghi nói: “Hôm trước đánh Phụ Thuận, thu hoạch được rất nhiều thứ, đều chất cả trong kho. Máy ngày nay phu nhân quá buồn chán, rồi đến kho tiện lấy hai quyển sách và mấy tờ báo cho phu nhân xem, không biết vì sao, vừa nãy tôi thấy phu nhân ngồi ở đó một mình, lặng lẽ khóc”.

Thẩm Gia Bình biết tính cách Tĩnh Uyên rất kiên cường, có lần ngã xuống từ lưng ngựa cũng không thấy cô đổ mắt, nên nghe Tôn Kính Nghi nói vậy, trong lòng thấy hơi lo lắng. Anh nghĩ một lát nói: “Cậu Sáu còn đang họp, tôi đến xem phu nhân có gì dặn dò không”.

Đại quân tiến xuống phía Nam, lúc này hành dinh đặt tại thị trấn nhỏ Thanh Bình cách Phụ Thuận chỉ ba bốn cây số, vì nơi đóng quân không đủ, cho nên trưng dụng nhà quan chức về hưu của địa phương làm hành dinh. Thị trấn Thanh Bình tuy không lớn, nhưng từ xưa là trạm dịch trọng yếu, cho nên tuy là nhà dân, nhưng rất nhiều giếng trời, lớp lớp sân vườn, rộng rãi và hoa lệ. Trong chiếc sân phía trước căn nhà Tĩnh Uyên có thể đặt hàng trăm chậu hoa cúc, chen chúc như biển hoa. Thẩm Gia Bình từ xa đã nhìn thấy Tĩnh Uyên đứng trước cửa sổ, lặng lẽ nhìn biển hoa như gắm nhung. Bọn họ luôn kính trọng Tĩnh Uyên, vậy nên vừa vào phòng đã lập tức hành lễ: “Phu nhân”.

Bình thường Tĩnh Uyên rất ít khi dùng son phấn, những khi bôi ba hầu như cô đều mặt đồ nam, lúc này vì trong hành dinh nên cô mặc chiếc sườn xám nhung màu xanh thẫm hết sức bình thường, trên mặt phủ một lớp phấn mỏng, tuy thế vẫn có thể nhận ra khóe mắt hoe đỏ. Thẩm Gia Bình đang suy tính, Tĩnh Uyên thấy vẻ mặt anh liền gượng cười, nói: “Hôm nay tôi hơi mệt, anh đừng nói với Cậu Sáu”.

Thẩm Gia Bình nhìn dáng vẻ cô, dường như vô cùng đau lòng, nhưng anh chỉ là đội trưởng cảnh vệ, rất nhiều việc không tiện hỏi, đành đáp: “Nếu có chuyện gì, phu nhân có thể giao Gia Bình làm”. Tĩnh Uyên “ừ” một tiếng, một lúc sau mới hỏi anh: “Theo anh lúc nào mới có thể tấn công Càn Bình?”. Thẩm Gia Bình nghe cô hỏi vậy, vô cùng bất ngờ, vì tuy cô ở trong quân đội, nhưng chưa từng hỏi việc quân, bình thường đa phần bận mấy việc vặt như thăm hỏi quân lính hay cầm máu...anh chần chừ đáp: “Việc tiền tuyến rất khó nói, cũng không quá mấy ngày đâu”.

Tĩnh Uyên lại “ừ” một tiếng, Thẩm Gia Bình tinh mắt, thấy một tờ báo đặt trên chiếc bàn bằng gỗ lê, cầm lên xem, thấy đó là một tờ “Dinh Châu nhật báo”, mấy ngày trước mặt báo có cáo thị màu đen rất bắt mắt: “Tuyên bố đoạn tuyệt cha con Doãn Sở Phàn và Doãn Tĩnh Uyên”, anh đọc lướt thấy giọng điệu rất gay gắt, nói: “Đứa con gái hư đốn bỏ nhà bỏ nước là bất trung, hủy hôn ra đi là bất nghĩa, không nói với cha mẹ là bất hiếu”, lại viết “Kể bất hiếu, bất trung, bất nghĩa không thể là gia tộc Doãn thị, cho nên tuyên bố đoạn tuyệt quan hệ cha con”.

Tĩnh Uyên thấy anh đọc báo, cười thê lương nói: “Bái Lâm sắp về rồi, anh đem cái này đi, đừng để anh ấy nhìn thấy”. Từ lúc Thẩm Gia Bình quen biết cô, chưa từng thấy vẻ mặt cô như vậy, trong lòng buồn rầu, nói nhỏ: “Việc này vẫn nên nói với Cậu Sáu thì hơn, phu nhân chịu đựng tủi nhục như vậy, đến lúc đó Cậu Sáu có thể ra mặt giải thích rõ ràng”.

Trong mắt Tĩnh Uyên ngân ngấn lệ, quay mặt đi nói nhỏ giống như thì thầm một mình: “Ngay cả cha mẹ tôi cũng không cần tôi nữa, còn gì đáng để giải thích chứ?”.

21. Chương 21

Mộ Dung Phong đi xem bố phòng nên về hành dinh rất muộn. Căn phòng cũ kĩ ảm đạm, trong phòng khách bật đèn, dưới chiếc chụp đèn màu trắng đục, ánh sáng tỏa ra một quầng vàng tối mờ mờ, đồ dùng đều là gỗ lê kiểu cũ, hoa văn trạm trổ lồi lõm, dưới ánh đèn càng đượm không khí cổ xưa. Trong phòng im phăng phắc, bàn ăn bên ngoài đặt một nồi lẩu hoa cúc đã sắp cạn, kêu lục đục, ngọn lửa bên dưới cũng sắp tàn. Mộ Dung Phong thấy bốn đĩa thức ăn bên cạnh đều lạnh ngắt, liền đi vào bên trong, dưới ánh đèn màu, chiếc khăn lụa trên cửa ánh lên ánh tím âm u, chiếc màn trăn châu trên giường cũng lơ mờ phát ra ánh sáng tím hồng.

Tĩnh Uyển đợi quá lâu, đã mặc cả quần áo đi ngủ, Mộ Dung Phong khẽ khàng, giở chăn ra định đắp cho cô, cô tỉnh giấc, thấy anh mỉm cười nói: “Sao em lại ngủ quên chứ, anh ăn cơm chưa?” Mộ Dung Phong đáp: “Anh ăn rồi lần sau đừng đợi anh, cẩn thận đau dạ dày đó”. Cô vừa nói vừa ngồi dậy, vì tóc cô buông ra, xõa xuống hai bên mai, đang định đưa tay lên vuốt, anh đã vén giúp cô với sự yêu thương vô hạn: “Đồ ăn đều nguội rồi, em muốn ăn gì, anh bảo họ đi làm”.

Tĩnh Uyển nói: “Em muốn ăn bánh ga tô hạt dẻ ở Tường Vi Mộc.” Tường Vi Mộc là nhà hàng Tây ở Thừa Châu, thị trấn Thanh Bình cách Thừa Châu hơn hai trăm cây số, cô nói muốn ăn món đó chỉ là nói đùa với anh, Mộ Dung Phong hơi do dự, lấy chiếc áo khoác vải gabardine(*) màu tím đỏ của cô trên giá xuống: “Nào, chúng ta đi mua bánh ga tô”. Tĩnh Uyển cười nói: “Đừng đùa nữa đã đến chín giờ tối rồi, không đi nghỉ ngay đi, ngày mai lại không dậy sớm được”. Mộ Dung Phong nói: “Sáng mai anh không có việc”. Anh khoác áo cho cô, Tĩnh Uyển bị anh kéo ra ngoài, nói: “Nửa đêm rồi anh định đi đâu đây?”.

Mộ Dung Phong “suyt” một tiếng: “Đừng làm ồn chúng ta trốn ra ngoài”. Tuy nói là trốn, vừa ra khỏi cửa đã gặp cảnh vệ tuần tiểu, thấy hai người họ vội vàng hành lễ. Mộ Dung Phong cũng không để ý đến họ, khoác tay Tĩnh Uyển đi ra ngoài, khi cảnh vệ đi báo cáo với Thẩm Gia Bình, họ đã ra ngoài nhà xe. Lái xe thấy họ cũng rất kinh ngạc, lại đều động một đồng người cho xem”. Mộ Dung Phong không đáp, bỗng bế bổng cô lên, còn chưa kịp phản ứng cô đã bị anh ôm vào trong xe. Cô vừa tức, vừa buồn cười, anh đóng cửa xe, đích thân ngồi vào vị trí lái xe, khởi động xe.

Xe lao ra ngoài, thị trấn Thanh Bình vẫn còn mấy cửa hàng chưa tắt đèn, ánh đèn vàng vọt chiếu trên con đường lát đất, vì thời tiết lạnh, ánh sáng ấy dường như cũng lạnh lẽo. Thứ ánh sáng màu vàng nhạt hai bên đường đó giống như món chanh đông lạnh cô thích ăn, lại giống như đá trong trà chanh, dần dần tan đi thấm trong màn đêm từng chút một. Chiếc xe xuyên qua ánh đèn, không lâu sau đã bỏ lại thị trấn sau lưng. Cô quay đầu lại chỉ thấy ánh đèn lác đác lác đác, càng ngày càng xa, ngạc nhiên hỏi: “Chúng ta đi đâu thế?”

Anh cười nói: “Chẳng phải nói đi mua bánh ga tô sao?”

Tĩnh Uyển ngỡ anh nói đùa, vì bình thường anh cũng thích tự mình lái xe đi dạo, liền mỉm cười: “Đi một vòng rồi về thôi.” Xe men theo con đường đi thẳng về phía Bắc, hai hàng đèn đơn độc bên đường, phía trước là bóng tối, một lúc sau lại rẽ sang đường lớn, xe cộ đi lại như thoi đưa hóa ra đều là xe vận chuyển quân nhu, vô cùng náo nhiệt. Vì buổi sáng đau lòng một mối, lúc này xe đang lắc lư, Tĩnh Uyển bất giác ngủ thiếp đi.

Cô ngủ một giấc khi tỉnh dậy, xe vẫn tiến về phía trước bên ngoài cửa trời vẫn tối mù mịt, thỉnh thoảng có xe đi lướt qua, ánh đèn lóe lên trong chốc lát rồi vụt qua. Cô thầm kinh ngạc, gọi một tiếng: “Bái Lâm”. Anh lái xe nên không quay đầu lại, chỉ hỏi cô: “Tĩnh rồi à, có lạnh không?” “Không lạnh, đây là đâu?”. Anh dịu dàng nói: “Đã đi qua thành Lý An rồi, hai tiếng nữa là đến Thừa Châu”.

Tĩnh Uyển quá kinh ngạc, một lúc lâu không nói nổi, cuối cùng anh quay đầu lại liếc cô một cái: “Phu nhân anh nửa đêm lái xe như thế này đáng được thưởng chứ”. Tim cô ầm ập vô cùng, cô vươn người hôn mặt anh, anh chậm chậm dừng xe bên đường, tắt máy xe nâng mặt cô lên dịu dàng hôn, rất lâu rất lâu sau mới buông ra, hơi thở cô hơi gấp, hai má nóng ran, tay vẫn nắm chặt lấy tà áo anh, trong bóng tối, mắt anh long lanh tỏa sáng.

Mặt cô vẫn áp vào ngực anh, tim anh đập thình thịch, thình thịch, dịu dàng như âm thanh hay nhất thế giới. Giọng nói của cô nhỏ nhỏ, giống như nói mơ: “Bái Lâm, em chỉ có anh thôi.” Anh hôn tóc cô, hơi thở

âm áp của cô phủ vào mặt cô. Anh nói: “Anh cũng chỉ có em”.

Hai bên đường đều là đồng không hiu quạnh, xung quang tối đen như mực, bầu trời đầy sao như đinh mực rơi vãi lung tung, như muốn rất lên hết đầu người vậy. Xa xa nghe thấy tiếng xe đi đến gần, âm âm vang lên, cuối cùng đèn xe lóe lên, vụt qua xe họ. Nghe tiếng xe đó đi xa dần xa dần, bầu trời đầy sao dường như cũng xa dần, chỉ có một ảo giác vĩnh hằng, cả thế giới chỉ còn lại chiếc xe này của họ, chỉ còn lại anh và cô.

Trời chưa sáng họ đã đến Thừa Châu, vì cổng thành chưa mở, họ dừng xe ở dưới bức tường thành tránh gió, Tĩnh Uyển thấy vẻ mặt anh mệt mỏi, nói: “Anh ngủ một giấc đi.” Cô đưa áo khoác cho anh, anh lái xe lâu như vậy, thật sự cũng rất mệt, gần như nghiêng đầu là ngủ. Tĩnh Uyển đắp áo khoác cho anh, còn mình lặng lẽ nằm bên cạnh. Phía đông dần dần lóe lên ánh sáng trắng mờ mờ, có người ở quê kéo xe chở hàng chuẩn bị vào thành bán, chiếc xe một bánh lọc cọc lọc cọc, chất đầy rau củ, vỏ bí đao vẫn còn phần, những quả tròn tròn được rửa rất sạch sẽ, chất một đống cao ngất, cô nhìn từ xa tưởng là táo, sau mới biết là củ cải đỏ. Một bé gái, vì khoảng bốn năm tuổi ngồi trên giá trước xe, vì thời tiết lạnh nên cô bé mặc một chiếc áo bông vải hoa, khuôn mặt lạnh đỏ ửng, đôi mắt long lanh nhìn cô. Cô mỉm cười với đứa bé đó, nó cũng mỉm cười với cô, quay lại chỉ cho cha mình “ô tô”.

Mặt trời sắp mọc, ngoài thành lác đác người vào thành cho kịp buổi chợ sớm, người đẩy xe người kéo xe, người gánh quang gánh, chỉ cách cô một lần cửa kính xe, từ xa cũng có thể thấy niềm vui bình dị của họ. Mộ Dung Phong ngủ rất say, tuy ngủ trên xe không thoải mái, nhưng gương mặt anh khoan thai mà bình yên, cô muốn đưa tay ra vuốt ve đôi lông mày rậm của anh, giống như mỗi sáng gọi anh dậy, nhưng hôm nay không được, người bên ngoài có lẽ sẽ nhìn thấy, trong xe chỉ có hơi thở của anh, chậm rãi ổn định, âm thanh đó khiến người ta bình yên, cô gần như cũng sắp ngủ thiếp đi.

Cửa thành chậm chạp mà nặng nề phát ra âm thanh xịch xịch, xe một bánh lọc cọc lọc cọc đẩy qua xe họ, bé gái đó ở phía sau quay đầu lại cười với cô. Mặt trời cũng đã mọc, nắng xuyên qua cửa kính chiếu vào mặt anh, nắng sớm mùa thu mong manh như có như không, qua cửa kính nhen lên chút ấm áp. Lúc anh ngủ trông hơi trẻ con, khóe miệng cong cong nhướn lên, giống như trẻ nhỏ mơ thấy kẹo. Cô hơi không nỡ, gọi nhỏ một tiếng: “Bái Lâm”. Thấy anh không phản ứng, lại gọi thêm lần nữa mới: “ừ” một tiếng mơ màng lẩm bẩm: “Bảo họ đợi chút”.

Tĩnh Uyển thấy hơi buồn cười, đưa tay ra đẩy anh: “Dậy dậy đây không phải ở nhà đâu”. Anh giờ mới nghiêng người ngồi dậy, uể oải xoay người, rồi quay người lại cười nói với cô: “Ai nói đây không phải là nhà, không phải chúng ta đi về nhà rồi sao?” Tuy nói thế, họ đến Tường Vi Mộc ăn sáng, lại gói hai phần đem về, vì thời gian gấp rút không kịp về soái phủ, chỉ bơm thêm xăng rồi lập tức quay về lại Thanh Bình.

Mộ Dung Phong cười nói với cô: “Thế này cũng coi chúng ta qua nhà mà không vào nhỉ?” Từ sau khi kết hôn với anh, cô chưa về nhà chồng hành lễ, trong lòng hơi rung động, không biết là vui hay buồn. Anh nói: “Đợi đánh trận xong chúng ta có thể về nhà được rồi”. Cô thần thờ nói: “Đi lại xa xôi thế này chỉ để ăn bánh ga tô hạt dẻ, ngốc thật”. Anh rút một tay ra nắm tay cô: “Ồ bên em, anh thích làm những việc ngốc nghếch thế này”.

Câu nói đó quen tai như vậy, cô cười ngẩn ngơ, không nhớ ra từng nghe ở đâu, cô rút tay ra: “Chuyên tâm lái xe đi, lái nhanh như thế mà chỉ dùng một tay”. Sáng sớm trên đường rất ít xe, chỉ có xe chở quân nhu âm âm đi qua. Đồng hoang xa xôi bên ngoài, mây mù bao phủ, bên ngoài cửa sổ thỉnh thoảng lướt qua thôn làng nhà cửa, cây táo trước nhà ai đó đã phớt đỏ lốm đốm. Rơm rạ chất đầy trên mặt đất, rạ cây cao lương chất thành ngọn núi nhỏ. Thỉnh thoảng có trẻ con trong thôn dắt trâu, đứng ngay ra giữa ruộng nhìn xe qua đường.

Cảnh sắc con đường này tuy rất bình thường nhưng vì hai người biết đó là phút an nhàn hiếm có, nên trong lòng vui vẻ như đã lén lút làm gì đó phạm pháp. Cô nói: “Hành dinh Thanh Bình chắc chắn đã loạn lên hết rồi”. Anh cười nói: “Kệ đi dù sao đã cố gắng quay về, cùng lắm là họ lái nhai vài câu”.

Chương 21.2

Kết quả là họ vừa ra khỏi thành Lý An không lâu, từ xa đã nhìn thấy phía trước bị chặn đường. Đại đội vệ binh vác súng đứng thẳng, đang kiểm tra xe qua lại quần áo của cảnh vệ bằng vải nỉ màu xanh thẫm,

nhìn là nhận ra đội cận vệ Mộ Dung Phong cười nói: “Bầy traten lớn thế không biết có phải thu tiền mãi lộ không?”. Tĩnh Uyển lườm anh một cái: “Anh còn cười nữa chắc chắn là tìm chúng ta”. Mộ Dung

Phong cười ha ha, giảm tốc độ dừng xe lại.

Quả nhiên là đích thân Thẩm Gia Bình dẫn người đợi ở đây, vì họ đuổi theo suốt dọc đường, biết hai người đi về hướng Thừa Châu, nhưng không ngờ lại đi xa như vậy, nên đành lập chốt đợi ở đây. Mộ Dung Phong thấy Chu Cử Luân tuy là thư kí, nhưng thật ra từ nhỏ Mộ Dung Phong đã theo ông học mưu lược quân sự, tuy không chính thức truyền nghiệp nhưng cũng được coi là thầy. Từ trước đến nay ông là trợ tá đắc lực, lời nói rất có trọng lượng. Mộ Dung Phong cũng rất kính nể ông, cho nên mới gọi ông là thầy, thật ra trong lòng anh rất ngại, Thẩm Gia Bình đã mở cửa xe, Mộ Dung Phong đi xuống, cười với Chu Cử Luân, nói: “Chu tiên sinh cũng đến rồi”. Anh nghĩ nhất định Chu Cử Luân sẽ mắng một bài dài, hành động của anh quả thật nông nổi, đành cố gắng chịu trận. Ai ngờ về mặt Chu Cử Luân nghiêm túc, chỉ đi lên một bước, nói: “Cậu Sáu, xảy ra chuyện rồi”.

Tim Mộ Dung Phong chùng xuống, vì đại cục tiền tuyến đã định, gần như đã cầm chắc chín phần, không thể có sự thay đổi quá lớn, cho nên anh mới nhất thời đưa Tĩnh Uyển đi Thừa Châu. Không ngờ chỉ một đêm không về, Chu Cử Luân đã nói một câu như vậy, anh liền buột miệng hỏi: “Xảy ra chuyện gì? Dính quân lấy lại được Phụ Thuận? hay là Hộ Quốc quân để mất cửa Đức Thắng?” Tuy hỏi thế nhưng anh biết chiến cục đã định, hai nơi đó đều không thể có chuyện, ngoài hai chuyện đó, chuyện khác đều không liên quan đến đại cục.

Quả nhiên Chu Cử Luân lắc đầu, về mặt hơi ưu phiền: “Không phải Dĩnh Quân. Mời Cậu Sáu lên xe tôi sẽ báo cáo với Cậu Sáu”. Tĩnh Uyển đã xuống xe, thấy Mộ Dung Phong hơi chau mày, lập tức vô cùng lo lắng. Anh quay đầu lại nhìn cô, nói: “Em ngồi sau xe, anh và Chu tiên sinh có việc”.

Cô gật đầu lái xe lái xe đến bên cạnh, cô nhìn Mộ Dung Phong và Chu Cử Luân lên xe, còn mình cũng lên chiếc xe sau. Xe của cảnh vệ tiền hô hậu ủng đưa họ về.

Họ về đến thị trấn Thanh Bình vào buổi trưa, trên đường vất vả, Tĩnh Uyển thấy rất mệt, tấm xong nói chờ hong khô tóc, ai ngờ ngồi trên sofa ngủ thiếp đi. Lúc tỉnh dậy trời đã tối, trong căn phòng tối om, cô lần mò bật đèn nhìn đồng hồ, hóa ra đã mười giờ tối. Cô đi ra ngoài hỏi Tôn Kính Ngự, mới biết từ lúc về Mộ Dung Phong vẫn chưa hợp xong. Tôn Kính Ngự nói: “Phu nhân chưa ăn tối, tôi bảo nhà bếp làm chút đồ ăn nhẹ nhé”.

Cô vốn rất khỏe mạnh nhưng hai ngày nay cứ nghe nói đến cơm là thấy ngán, đành nói: “Bảo nhà bếp nấu chút mì đi”. Tôn Kính Nghi vâng lời ra đi, một lát sau bưng lên một bát mì nóng hổi, một bát nước canh đen sánh, ngoài ra còn có bốn đĩa dưa muối. Cô ngồi xuống nhìn mới biết canh đen sánh đó là nước sốt, món mì nước sốt ở phía bắc gồm mì luộc sẵn, ngoài ra chuẩn bị nước sốt rưới lên. Trong nước sốt đó ngoài thịt gà xé phay, ruốc, lươn, giảm bông, còn cả hải sâm các loại, vị tanh của đồ biển xông thẳng vào mũi, cô chỉ thấy như tắc ở cổ, cực kì buồn nôn, vội vàng bỏ thìa xuống, đẩy bát nước sốt đó ra thật xa, đứng dậy đi ra mở cửa sổ cho gió đêm mát rượi thổi vào, cô mới cảm thấy dễ chịu hơn một chút.

Bị giầy vò như thế, cuối cùng cô chỉ ăn một nửa bát mì với dưa muối, sửa soạn qua loa rồi lên phòng ngủ. Cô nhớ Mộ Dung Phong nên ngủ không ngon, mơ mơ tỉnh tỉnh đến tận sáng mới thật sự chìm vào giấc ngủ.

Chiều hôm sau Mộ Dung Phong mới về, vì đêm trước không ngủ đêm sau lại thức thâu đêm, trong mắt anh vẫn lên toàn tia máu. Dáng vẻ giống như một mối đến cực điểm, sau khi về cơm cũng không ăn, nằm lên giường ngủ luôn, nghe tiếng ngáy nho nhỏ của anh. Tĩnh Uyển thấy vô cùng đau lòng, cúi người xuống tháo giày, lại đắp chăn cho anh, còn mình đứng trước cửa sổ là áo sơ mi cho anh.

Cô chưa là xong mấy cái áo, Tôn Kính Ngự đã gọi khe khẽ bên ngoài: “Phu nhân”. Cô vội đi ra, hóa ra là Hà Tự An đến, bình thường anh luôn rất kính cẩn với cô, hành lễ rồi mới nói: “Phiền phu nhân gọi Cậu Sáu dậy”. Đương nhiên là việc quân cấp thiết, cô hơi chần chừ, Hà Tự An đã giải thích: “Trong cuộc tổng tuyển cử của nước bạn chúng ta xảy ra chuyện, bây giờ thái độ của bên cầm quyền không tốt cho chúng ta. E rằng về sau chiến cục phía bắc sẽ rất khó khăn cho chúng ta. Nếu điều binh từ tuyến Nam về, vậy thật sự sẽ phí hết công sức, bây giờ điện báo của họ đã đến rồi...”.

Cô đang kinh ngạc, định hỏi tiếp, Mộ Dung Phong, trong phòng đã tỉnh, hỏi: “Ai ở bên ngoài thế?” Cô đáp:

“Là Hà tiên sinh đến” Anh cứ thế mặc luôn đồ ngủ, đi giày xong liền bước ra, bình thường họ nói chuyện cô không làm phiền, cho nên quay vào bên trong. Không biết vì sao cô cứ miên mang nghĩ đến lời nói của Hà Tự An, chờ đến một lúc lâu, chợt nghĩ thấy mùi khét, mới nhớ ra mình đang là quần áo. Chân tay lỏng ngóng thu dọn, chiếc bàn là đó rất nóng, cô lại không quen làm việc này, vội vàng muốn nhấc lên, nhưng lại chạm vào tay, cô kêu thất thanh “á” một tiếng, chiếc bàn là rơi bịch xuống đất. Mộ Dung Phong ở bên ngoài nghe thấy tiếng la của cô lập tức xông ngay vào, thấy cô đứng đó không biết phải làm sao, anh cuống quýt, hỏi: “sao thế”.

Tuy cô đau nhưng cố chịu đựng, nói: “không sao chỉ bỏng một chút thôi”. Anh nâng tay cô lên xem, vết bỏng đã phồng rộp, có vẻ bỏng không nhẹ, anh quay đầu lại hét lên: “Tôn Kính Nghi mau lấy mỡ chồn đến đây” Thấy chiếc khăn mặt treo trên giá bên cạnh, anh vội vàng thấm ướt phủ lên giúp cô, đến khi Tôn Kính Nghi đem mỡ chồn đến bôi, tay cô dễ chịu hơn nhiều.

Cô rất xấu hổ: “Em thật ngốc chút việc con con cũng không làm được”. Anh nói: “Mấy việc này vốn không cần em làm, tự em cứ thích trở tài”. Tuy ý trách móc, nhưng giọng điệu đầy thương xót. Trong lòng cô ngọt ngào, mỉm cười nói với anh: “Hà tiên sinh còn đợi anh ở bên ngoài đó, mau đi ra đi đừng để lỡ việc”.

Anh “ừ” một tiếng lại dặn dò cô: “Đừng thích trở tài nữa”. Cô giậm chân: “Cả ngày chê em lảm chuyện, anh còn lảm chuyện hơn em”. Anh vốn vì tình hình nguy cấp, luôn khó chịu không vui, thấy cô giận dỗi với vẫn như thế, đáng vẻ yếu điệu dễ thương rung động lòng người, nên không nhịn được mỉm cười.

22. Chương 22

Vì đã vào đông chiến sự ngày càng cấp bách. Thừa quân tuy đánh đến thành Càn Bình, nhưng vì chính phủ nước ngoài ra mặt, nên không thể không tạm đình chiến, chỉ bao vây Càn Bình, cuộc điều đình do chính phủ nước ngoài bắt đầu đàm phán. Vì nước bạn chuyển qua ủng hộ chính phủ Xương Nghiệp, nên Mộ Dung Phong rất đau đầu, tình hình đàm phán cũng bị mắc ở đó. Tuy Càn Bình đã nắm trong tay, nhưng vì chịu sự kìm hãm trong ngoài, Thừa quân không thể động dậy được. Không chỉ chiến sự ở phía Nam mà chiến sự giữa tuyến Bắc và nước Nga cũng vì có một số nước uy hiếp nên phải liên quan, không thể không kiêng kỵ vài phần.

Cho nên không chỉ Mộ Dung Phong, ngay cả đám trợ lí cũng sốt ruột. Hôm đó sau khi cuộc họp kết thúc, các thư kí ai cũng bận rộn, chỉ có Hà Tự An và Chu Cử Luân chưa đi. Mộ Dung Phong vốn không thích ngồi lâu, lúc này nửa ngồi nửa nằm trên sofa, gác chân lên bàn trà hút thuốc, điều hút chưa được một nửa đã vút đi, lát sau châm một điếu khác, lúc sau lại dúm vào chiếc gạt tàn thủy tinh, trong đó đã chứa đầy tàn thuốc lá. Hà Tự An ho một tiếng nói: “Cậu Sáu, Tự An có mấy câu không biết nên nói hay không?”.

Mộ Dung Phong nói: “Tôi thấy mấy hôm nay cậu cứ ấp a ấp úng, rốt cuộc có chuyện gì?” Hà Tự An nói: “Bây giờ tình hình tuy không xấu lắm, nhưng cứ mắc kẹt thế này sẽ gây bất lợi cho chúng ta. Cho dù đánh được Càn Bình, đại cục phải nghe theo sự sắp đặt của chính phủ Xương nghiệp quả thật rất vô vị.” Mộ Dung Phong “ừ” một tiếng, nói: “Nội các Xương Nghiệp do Lý Trọng Niên nắm giữ, cái tên đó có thù với chúng ta đã lâu, bây giờ chắc đang cười với nỗi đau của người khác”. Trong lòng anh phiền não, cứ dùng chân đá mấy cái chụp bằng sa tanh thù hao trắng trên bàn trà, đôi giày quân đội bằng da trên chân, anh đã bị sa tanh chà sáng bóng, đám chụp bằng sa tanh đã bị nhuộm vết bẩn lớn, biến thành màu nâu đất. Chu Cử Luân là một người nghiện thuốc, chỉ ngồi bên hút thuốc không hề nói gì.

Hà Tự An nói: “Nội các tuy là của Lý Trọng Niên, nhưng không nắm tiền và lương thực, hẳn ta cũng khó mà dõng được một bước. Nếu Trình gia Ủng Nam chịu ủng hộ cậu Sáu, không những nguy cơ trước mắt được giải quyết mà đại sự sau này còn xuôi chèo mát mái”. Mộ Dung Phong vốn đã buồn phiền, đá mạnh vào bàn trà phát ra tiếng lạch cạch: “Đừng vòng vo cậu có cách gì hả, thuyết phục Trình Doãn Chi ủng hộ tôi?”

Hà Tự An hơi nhướn người về phía trước, trong mắt thấp thoáng tia nhìn kì lạ: “Cậu Sáu TRình gia có một tiểu thư khuê nữ, nghe nói tuy từ nhỏ lớn lên ở nước ngoài, nhưng nhân phẩm tướng mạo đều rất xuất sắc, hơn nữa rất có tài, Trình gia có bốn anh em, Trình Doãn Chi gọi tiểu thư này là Trình Gia nhất kiệt...” Hà Tự An còn chưa nói xong, đã thấy ánh mắt Mộ Dung Phong sắc nhọn, như băng như tuyết phóng tới, anh ta không hề chần chừ nói tiếp: “Cậu Sáu kết thông gia là cách nhanh gọn nhất lúc này, nếu kết thông gia với Trình gia, thiên hạ này không phải thuộc về Cậu Sáu sao?”

Khóe miệng Mộ Dung Phong hơi chùng xuống: “Nếu Mộ Dung Phong tui tiến thân nhờ phụ nữ, không phải khiến thiên hạ chê cười hay sao?”

Giọng điệu anh đã cực kì gay gắt, Hà Tự An không hề do dự chút nào: “Đây là kế sách tạm thời, đại trượng phu thất thời mới là tuần kiệt, Cậu sáu xưa nay không phải là người bảo thủ, hôm nay sao lại nói vậy?” Mộ Dung Phong im lặng một lúc, cười lạnh một tiếng: “Kế sách ạm thời, không phải là cậu giấu đầu hở đuôi sao?”

Hà Tự An nói: “Kể làm đại sự không câu nệ tiểu tiết”. Chỉ nghe “rầm” một tiếng, Mộ Dung Phong đá chiếc bàn trà đi xa mấy tấc: “Đây là tiểu tiết sao, hôn nhân là chuyện đại sự, muốn tôi lấy ra để giao dịch, không đời nào.”

Hà Tự An dù sao cũng trẻ tuổi, hướng hồ xưa nay chuyện công tư của Mộ Dung Phong đều tham gia, tuy thấy anh tức giận, anh ta vẫn cứng đầu nói: “Cậu Sáu nói đây là giao dịch không sai, là giao dịch số một, cái đem giao dịch chính là thiên hạ. Tình hình hiện nay tuy chúng ta thắng chắc Dinh quân trận này, nhưng chiến tranh với Nga ở phía bắc đã bị siết chặt, chính phủ Xương Nghiệp của Lý Trọng Niên lại là chính phủ quốc tế được công nhận hợp pháp. Cho dù giải quyết được chiến sự phía bắc, Tống Thái Tổ từng nói: “Cạnh giường của ta sao có thể để người khác ngủ?” chẳng lẽ Cậu Sáu cam tâm chia nửa giang sơn cho chính phủ Xương Nghiệp? Nếu tiếp tục dùng binh đối phó Xương Nghiệp, một là không có thời cơ mượn cơ hợp lý, khó tránh khỏi miệng lưỡi bọn nước ngoài, có khi còn xảy ra biến cố. Hai là sau trận chiến này, nhiều năm qua quân ta không đủ thực lực, đối đầu với Xương Nghiệp, về sau sao biết được cục diện thế nào? Ba là chiến tranh không tốt lành, hiện nay trong và ngoài nước đều đang hô hào hòa bình, phản đối chiến tranh, Cậu Sáu xưa nay yêu quân như con, có thể nhẫn tâm nhìn hàng vạn binh lính, lại lao vào biển lửa, chết ở sa trường sao?” Hà Tự An nói một thôi một hồi, dừng một lát lại nói: “Trình Doãn Chi là người thông minh, nhất định có thể hiểu được nỗi khổ của Cậu Sáu. Cậu Sáu và Trình gia đều có thứ mình muốn, làm sao Trình gia không chấp nhận chứ? Không mất một binh một tốt mà có thể bình định Giang Nam, không gây chiến tranh muôn dân thiên hạ còn gì may mắn bằng?”

Mộ Dung Phong yên lặng không nói, Hà Tự An thấy anh không nói gì, cảm thấy chắc thêm mấy phần, liền nói: “Trình tiểu thư xuất thân cao quý, nhất định thông tình đạt lý, còn ở chỗ Doãn tiểu thư, sau này Cậu Sáu yêu thương cô ấy nhiều hơn một chút, Doãn tiểu thư nhất định sẽ hiểu được”.

Mộ Dung Phong cảm thấy huyết Thái Dương giật giật ,càng lúc càng dữ dội, đầu đầu như búa bổ, nói: “Tôi muốn nghỉ một lát”. Hà Tự An đứng dậy nói: “Vậy Tự An cáo từ trước”.

Trong phòng chỉ bật một chiếc đèn điện, chút ánh sáng xanh chiếu trong căn phòng rộng lớn, ghế sofa màu tím, trải nệm gấm rất dày, chiếc nệm gấm đó cũng màu hồng thêu kim tuyến, dưới ánh đèn nhợt nhạt màu tím giống như máu đọng, ngay cả hoa văn kim tuyến rực rỡ như thể cũng giống như một lớp bụi. Mộ Dung Phong vốn phiền lòng, mở hộp thuốc bằng bạc “cách” một tiếng sau đó đóng lại, một lúc sau lại “cách” một tiếng rồi mở ra. Chu Cửu Luân này giờ không nói gì, lúc này vẫn ung dung hút thuốc, Mộ Dung Phong cuối cùng không chịu được, vứt hộp thuốc lên bàn trà, khoanh tay đi lại mấy bước trong phòng. Chu Cửu Luân giờ mới chậm rãi gõ chiếc tẩu thuốc hai lần, nói: “Thiên hạ đã nằm trong tay sao Cậu Sáu cứ do dự chứ?”.

Về mặt Mộ Dung Phong phức tạp khó đoán, dừng chân đứng đó, rất lâu sau chỉ thở dài một tiếng.

Tĩnh Uyển xưa nay ham ngủ, hai ngày nay vì tinh thần mệt mỏi, cho nên chưa tới mười giờ đã lên giường nghỉ ngơi. Cô đang ngủ rất say, bỗng mơ hồ thấy đôi môi ấm nóng áp lên môi mình, hơi thở phả lên trên cổ hơi ngứa ngứa, liền co mình lại : “Đừng đùa.” Anh cứ hôn triền miên không chịu thôi, cô chỉ mơ màng mở mắt ra: “Sao tối nay về sớm thế?” Mộ Dung Phong “ừ” một tiếng dịu dàng nói: “Mai anh không có việc gì đưa em đi xem lá đỏ nhé? Nghe nói lá đỏ ở núi Nguyệt Hoàn đã đỏ hết rồi.” Tĩnh Uyển cười nói: “Không có việc gì tự nhiên ân cần thế?” Anh cười ha ha ôm cô qua một lần chần: “Vậy anh nhất định sẽ nghỉ việc gì đó”. Cô ngủ rất ấm hai má ửng hồng, tuy trừng mắt nhìn anh, nhưng ánh mắt lại lấp lánh như ánh nước, anh hôn cô say sưa, trong môi miệng chỉ có sự ngọt ngào của cô, hơi thở cô dần dần rối loạn, đưa tay ra nắm lấy tà áo anh. Cuối cùng anh bỏ cô ra, anh đã thay quần áo ngủ, tóc cũng hơi rối. Anh rất ít khi bình tĩnh ôn hòa như thế, khiến cô có cảm giác yên bình kì lạ. Anh chống người chăm chú quan sát cô, giống như mấy ngày liền không gặp, lại giống như muốn nhìn kĩ cô có khác gì ngày thường hay không.

Chăn bông quá ấm, cô hơi nóng, trách móc nói: “Sao nhìn người ta thế, là muốn ăn thịt ấy, hiếm khi về

sớm thế này ngủ sớm thì hơn”.Mộ Dung Phong cười: “Anh không quen ngủ sớm”. Tình Uyển đẩy anh: “Dù sao cũng kệ anh, em phải ngủ rồi”.Mộ Dung Phong nói: “Vậy anh cũng ngủ”. Tình Uyển cuốn chăn, nhưng không giữ được bị anh kéo ra, cô “hừ” một tiếng: “Anh đắp chăn của anh ấy...”. Những lời phía sau đều bị vùi trong nụ hôn nóng bỏng. Anh kẹp chặt lấy cô, dường như muốn ép cô vào bản thân mình, cô hơi khó thở, anh cắn lấy da thịt mềm mại của cô, tình cảm dường như bộc phát không thể khống chế, anh làm cô đau, cô khẽ rên một tiếng, anh lại coi như không biết, chỉ điên cuồng muốn nuốt gọn cô.

Đêm yên tĩnh đến cực điểm, có thể lơ mơ nghe tiếng bước chân cảnh vệ bên ngoài tường, xa xa vẳng lên một tiếng chó sủa, tiếng tí tách nhỏ bên cạnh nghe như quen thuộc gần gũi, lúc tỉnh dậy anh thần thờ một lúc rồi mới nhận ra, hóa ra là chiếc đồng hồ đó của mình. Sau khi đưa nó cho cô, cô luôn đem nó bên người, cô đã quen đặt chiếc đồng hồ đó ở dưới gối, anh muốn lấy ra xem giờ, nhưng lại chạm phải kim loại lạnh lẽo, hóa ra là khẩu súng ngắn của mình. Anh đặt súng xuống dưới gối, đưa tay ra như thể vô tình chạm tóc cô, trơn mượt mà thật dày, có mùi hoa nhài nhàn nhạt, là mùi hương chiều gọi đầu Paris.

Cô ngủ rất say như một đứa trẻ vô tri, hơi thở đều đều. Anh nhòm người lên nhìn cô, chán bông hơi tuột ra, lộ ra bờ vai trắng nõn, mềm mại như ngọc. Anh chậm chậm hôn lên vai cô, cảm anh lún phún râu, chọc vào khiến cô hơi động dậy, cô sợ ngứa nên sợ nhất là anh dùng râu chọc cô. Từ rất xa truyền đến tiếng chim kêu lách cách, trời đã sắp sáng rồi.

Hôm nay anh không bận việc gì nên ngủ rất muộn mới dậy, ăn trưa với Tình Uyển xong anh liền đến núi Nguyệt Hoàn ngắm lá đỏ. Buổi sáng trời vốn âm u, đến gần trưa màu trời vẫm ảm đạm như hoàng hôn. Trên núi chỉ có một con đường đá, xe lái đến lưng chừng núi thì họ xuống xe. Gió trên núi rất to, thổi thốc lông cổ chiếc áo da rái cá quét vào mặt cô, ngứa ngứa khiến cô phải dùng tay để giữ. Cảnh vệ đã được bố trí vắc súng đứng hai bên đường núi ngoằn ngoèo, từ xa trông như những chấm đen nhặt nhòa.

Khắp núi lá đỏ đã chuyển sang màu đỏ ối, xung quanh đều cháy lên một ngọn lửa rực rỡ, lá cây phong và cây thích rơi đầy đất, lá rụng tích thành một lớp dày trên mặt đường, giẫm lên êm ru, không phát ra tiếng động. Anh nắm tay cô hai người lặng lẽ đi về phía trước, các cảnh vệ đương nhiên rất biết điều, chỉ theo sau từ xa. Một bên đường có một cây rêu quạt rất lớn, những chiếc lá rêu quạt nhỏ, vàng rực rụng kín gốc cây, cô cúi xuống nhặt một chiếc lá, lại ngẩng đầu lên nhìn ngọn cây chọc trời đỏ, xung quanh là một trời lá đỏ, chỉ có một cây rêu quạt này lẻ loi lá vàng, bỗng nhiên ngẩn ngơ nói: “một cây to như vậy lại đứng cô độc ở đây, thật đáng thương”.

Mộ Dung Phong vốn không cảm thấy gì, bỗng nghe cô nói một câu như thế chỉ thấy trong lòng như sóng động, anh quay mặt đi nhìn lên núi: “ở đó không phải có một ngôi miếu sao?” Tình Uyển thấy mặt góc tường màu vàng, nhợt ẩn hiện sau tán cây, nói: “hình như là một ngôi miếu, chúng ta đi xem xem”.

Tuy cô đi một đôi giày bằng da nhưng đi một lúc đã cảm thấy không nhấc chân lên nổi, cứ lê từng bước một, cảm thấy hai chân như nặng ngàn cân. Anh thấy cô đi lại vất vả, nói: “anh công em nhé”. Cô quở trách nói: “vậy ra là cái gì chứ?” Anh cười nói: “không phải Trư Bát Giới còn công cô dâu sao?”. Cô tươi cười hớn hở: “anh còn thích làm Trư Bát Giới à, em không cần anh đâu”. Anh cũng không kìm được: “em là đồ xấu xa, không chú ý nói một câu liền bị em bắt được”. Anh đã quỳ xuống: “nào”. Cô do dự một lát, cảnh vệ phía trước đã lên miếu, cảnh vệ phía sau còn ở con đường núi phía dưới, trong rừng chỉ có tiếng chim non véo von, xa xa lơ mơ hình bóng cảnh vệ lướt qua, cô vốn ham vui cười tựa vào lưng anh, ôm lấy cổ anh.

Anh công cô lên từng bậc, những bậc thang lát đá xanh, uốn lượn từ trong rừng lên cao, cô ôm chặt lấy cổ anh, trên đầu là những cây lá đỏ đỏ rực, vừa giống như vô số ngọn lửa cháy giữa không trung, lại vừa giống như hoa mùa xuân, nở rực rỡ tươi thắm. Màu trời ảm đạm âm u, trông như sắp mưa, những đám mây xám xịt như sắp ập xuống. Anh đi từng bước lên bậc thang, mỗi bước đi đều lắc lư, nhưng vai anh rộng phẳng, có thể để cô dựa dẫm như thế. Cô hỏi: “trước đây anh từng công ai chưa?” Anh nói: “chưa, hôm nay là lần đầu đấy”. Cô ôm anh càng chặt hơn: “vậy anh phải công em cả đời”.

Cô ở phía sau không nhìn được mặt anh, anh đi từng bước trên bậc đá, chắc khó đi hơn, cho nên giọng nói hơi kì lạ: “được, anh công em cả đời”

Trên núi có một ngôi miếu quan âm, không hề có người xuất gia trụ trì, chỉ có người trong núi mỗi dịp lễ tết đến thấp hương mà thôi. Các cảnh vệ đã kiểm tra trong và ngoài miếu xong liền lui ra xa, anh nắm lấy tay cô vào miếu, bên trong tượng Bồ Tát tôn nghiêm, tuy nước sơn vàng đã bị bong ra nhưng khuôn mặt từ

bi của Bồ Tát vẫn vậy. Cô tiện tay lấy một cây hương, cắm vào trong lư hương đá, thành khăn vái ba vái. Anh nói: “không ngờ em còn tin cái này?”.

Mặt cô đỏ bừng: “Em vốn không tin bây giờ bỗng hơi tin rồi”.

Anh hỏi: “vậy em nguyện ước điều gì, đến lúc đó anh còn đưa em đi trả nguyện”. Mặt cô hơi đỏ: “Em không nói cho anh biết” Anh “ồ” một tiếng nói: “vậy anh biết rồi, em nhất định là cầu xin Bồ tát phù hộ cho hai chúng ta”. Mặt cô đỏ rần rần, lườm trách móc: “Vậy anh cũng nên vái lạy đi”.Anh nói: “anh không tin cái này,vái làm gì?” Cô kéo nhẹ gấu áo anh: “Thấy phật thì vái cũng là điều nên làm”. Hôm nay anh thật sự không nở làm phật ý cô, thấy cô nói vậy liền quỳ xuống chiếc đệm bụi bặm, vừa cúi đầu xuống, liền thấy cô cũng cúi đầu xuống vái, giọng cầu khẩn tuy nhỏ, nhưng truyền đến tay anh nghe rất rõ ràng: “Mong Bồ tát phù hộ con và Bái Lâm không bao giờ xa nhau”.

Bụi trên đất xọc lên, anh ho một tiếng đưa tay nắm lấy tay cô, tay cô mềm mại ấm áp, cô hỏi: “Anh sao thế, tay lạnh vậy? Bảo anh mặc áo khoác lại không chịu ,nhất định vớt ở trên xe.” Anh nói: “Anh không lạnh” Anh lại cúi người xuống phủi bụi trên chiếc sườn xám của cô, rồi đứng dậy nói: “Đi thôi”.

Sau miếu là một khoảng sân lát đá xanh, mấy căn phòng cho tăng ni đã xiêu vẹo từ lâu, vô cùng đổ nát, có một cây hoa cúc dại trong khe đá, nở ra mấy bông hoa màu vàng nho nhỏ, lay động trong gió khiến người ta thương xót. Vì gió lớn cô kéo chặt áo khoác, anh ôm chặt lấy cô, chỉ nghe thấy gió ào ào, khí lạnh thấu xương. Cô không tìm được dựa vào anh, anh ôm cô vào lòng, mùi tóc cô nhàn nhạt, lẫn vào áo anh. Anh nói nhỏ: “Tình Uyển có một việc anh muốn thương lượng với em”.

Cô ngẩng đầu lên nhìn anh: “Việc gì thế? Cảm thấy hơi lạnh trên mặt, những bông tuyết đang lác đác rơi xuống cô “a” lên một tiếng: “Tuyết rơi rồi”.

Những bông tuyết lác đác bị gió cuốn đi tạt vào người, anh khê hôn lên tóc cô, gió trong núi thổi mạnh,môi anh cũng lạnh buốt. Anh nói: “Tình hình không tốt đánh xong với Dĩnh quân, anh định tuyên chiến với Xương Nghiệp”. Cô “hà” một tiếng nho nhỏ, anh nói: “em đừng lo tuy không nắm chắc nhưng anh rất có lòng tin, chỉ cần tuyển Bắc ổn định lại, Xương Nghiệp chỉ là vấn đề sớm muộn”. Cô biết rõ hoài bão của anh, tuy rất lo lắng, nhưng không hề khuyên can, chỉ quay mặt đi nhìn tuyết lặng lẽ rơi xuống cành lá.

Anh nói: “Trận chiến này với Xương Nghiệp...Tình Uyển...anh muốn đưa em ra nước ngoài, đợi tình hình ổn định lại, rồi đón em về”.Cô không nghĩ ngợi gì nhiều: “Em không đi em muốn ở bên cạnh anh”.Tay anh lạnh lẽo, gần như không chút ấm áp: “Tình Uyển anh biết ý của em, nhưng anh không yên tâm. Em ở bên anh đương nhiên là tốt, nhưng anh hi vọng em để anh yên tâm”.

Tuyết rơi dày thành tiếng, rơi càng lúc càng nhiều trên cành lá cây, rơi vào mặt hơi đau đau, anh bỗng ôm lấy cô thật chặt: “Tình Uyển em đồng ý với anh, cho anh chút thời gian, đợi tình hình ổn định lại anh lập tức đón em về”.Trong lòng cô vạn phần không nở, biết rõ sự nguy hiểm anh phải đối mặt sau này, nhưng có lẽ đúng như anh nói, khi cô bình yên rồi, có lẽ sẽ khiến anh yên tâm. Huống hồ mặt cô lại đỏ lên, nói: “Được rồi, vậy em về nhà”

Anh mới hiểu ra “nhà” cô nói là nhà ở Thừa Châu, thấy đôi mắt như nước hồ thu của cô đang nhìn mình, sự chân thành nồng cháy trong ánh mắt như một con dao, chậm rãi từ tốn róc anh ra, từng nhát từng nhát một. Anh gần như muốn tránh ánh mắt đó: “Tình Uyển, em về Thừa Châu không tiện lắm...dù sao cũng chưa chính thức cưới hỏi, tình hình trong nhà em cũng biết, anh không muốn em chịu áp lực, anh cho người đưa em đến Nhật Bản, đợi tình hình ổn định, anh lập tức đi đón em về”.

Cô biết Mộ Dung phủ là gia đình kiêu cử, qui tắc nhiều, thị phi cũng lắm, bản thân mình chưa chính thức cưới gả, đến Thừa Châu dù sao cũng không tiện. Nếu sống ở bên ngoài thị phi càng nhiều, có lẽ tránh ở nước ngoài lại hay hơn. Nghĩ đi nghĩ lại thấy anh chăm chú nhìn mình với vẻ thương yêu vô hạn đáng về đó tham lam gần như muốn dùng ánh mắt khắc cô lại, cô bản tính dịu dàng, không nở làm khó anh nữa, nói: “Được thôi nhưng anh phải đồng ý với em một việc”.

Tim anh thất lại, buột miệng hỏi: “Việc gì?”.

Cô mỉm cười nói: “Hôm nay anh phải hát một bài cho em nghe”.

Khóe miệng anh hơi cong lên, đáng vẻ đó giống như mỉm cười, nhưng trong mắt lại ánh lên vẻ thê lương:

“Anh không biết hát”. Nơi mềm yếu nhất trong tim cô hơi đau đớn. Một con người mạnh mẽ như anh, lại không che giấu được sự vô vọng của ly biệt trong nước mắt, sau này vạn trùng hiểm nguy, việc bản thân cô có thể làm, cũng chỉ là để anh yên tâm. Cô gượng cười, lắc nhẹ cánh tay anh: “em mặc kệ, hôm nay anh phải hát một bài cho em nghe”. Anh nghe tiếng tuyết rơi rả rích như gõ vào trong tim anh. Chỉ thấy đôi mắt đen láy trong sáng của cô phản chiếu hình bóng của mình, trong nụ cười tràn ngập sự say đắm, khiến anh nhớ đến rất lâu rất lâu trước đây, vào cuối xuân cả khu vòn đều là cánh hoa bay, giống như tuyết, bệnh của mẹ rất nghiêm trọng. Anh đi thăm bà hôm ấy tinh thần bà rất tốt, dưới cửa sổ phía Nam vô số cánh hoa đang bay qua, tình cờ bay vào trong cửa sổ, trong phòng sức mùi thuốc, chỉ nghe thấy mẹ ho vài tiếng, lúc đó bà đã rất gầy, những ngón tay khảnh khiu bà nhẹ nhàng hỏi anh vài chuyện. Anh học được khúc nhạc từ mấy người cảnh vệ, hát cho bà nghe bà tựa trên chiếc gối lớn, cười nghe anh hát hết bài, ai ngờ đó là lần đầu tiên mẹ nghe anh hát cũng là lần cuối cùng.

Đã nhiều năm như vậy, anh không còn hát cho người khác nghe nữa, anh nói: “anh thật sự không biết hát”. Cô lại không chịu buông tha: “Em sắp đi rồi ngay cả việc nhỏ như vậy anh cũng không đồng ý với em sao?”. Anh thấy cô tuy cười nhưng trong ánh mắt vẫn là sự hoảng loạn bất lực, cuối cùng anh mềm lòng, cười nói: “Em muốn anh hát vậy anh sẽ hát”.

Tuyết rơi càng lúc càng dày, trắng xóa như rắc muối, bông bành bông bành, gió đem theo bông tuyết đập vào hai người. Anh ôm chặt lấy cô dường như muốn dùng hơi ấm của mình, để che chắn gió lạnh cho cô, hát nhỏ bên tay cô: “Ra khỏi Nghi Sơn có một con đường nhỏ, cây đào trồng đối diện cây liễu. Chàng trồng cây đào nàng trồng cây liễu, cô gái nhỏ cây đào không nở hoa cây liễu nở hoa”. Gió lạnh ù ù xộc thẳng vào trong miệng, giọng anh tan đi trong gió: nước sông dâng nhấn chìm mỏm đá, đứng trên núi cao trên đỉnh mỏm đá. Đứng trên đài cao trông xa, cô gái nhỏ, cô gái nhỏ sao nàng không đến...”

Trong tiếng gió vô số bông tuyết đang rơi, như kết thành một tấm rèm tuyết giữa trời đất, giọng anh dần dần nhỏ đi, anh cứ ôm chặt lấy cô như thế, trong mắt Tĩnh Uyển ngấn lệ, cô nói: “Anh nhất định phải sớm sai người đi đón em... đến lúc đó em...” câu nói nghẹn trong miệng, cuối cùng cũng không nở để anh lưu luyến hơn trước khi đi, cô chỉ nói: “Em đợi anh đến đón em”.

23. Chương 23

Vì lúc đi quá vội, Tĩnh Uyển chỉ đem theo ít hành lý tùy thân, như quần áo đồ dùng các loại. Tuy thế vẫn là Hà Tự An đích thân đưa cô đi, từ Phụ Thuận đi xe riêng đến thẳng Khinh Xa, sau đó từ cảng Khinh Xa đi tàu hỏa về phía Nam đến Huệ Cảng chuyển sang đi tàu biển. Chiếc tàu biển đó là tàu chở khách sang trọng, đi về giữa Huệ Cảng và Nhật Bản, đoàn của Tĩnh Uyển bao mấy phòng đặc biệt, ngoài cảnh vệ đi cùng còn có hai hầu nữ do tứ phu nhân phái đến sau khi Mộ Dung Phong điện báo về nhà ở Thừa Châu. Một trong số đó là Lan Cầm, vốn từng hầu hạ Tĩnh Uyển lúc ở Thừa Châu, Lan Cầm là người nhanh nhẹn đương nhiên việc gì cũng chu đáo.

Hà Tự An đích thân đi kiểm tra phòng, lại sắp xếp hành lý, cuối cùng mới đến gặp Tĩnh Uyển. Vì trên đường vất vả nên Tĩnh Uyển hơi mệt mỏi ngồi trên ghế sofa, nhìn bên cạnh ồn ào bên ngoài cửa sổ, nơi đó đều là người đến tiễn bạn bè, người thân. Gần đây cô hơi phát tướng, nhìn hơi tròn trịa mũm mĩm, lúc này cô mặc một chiếc sườn xám gấm màu xanh đen đậm in hình hoa chim, vài gấm sẫm màu đỏ càng làm nổi bật làn da trắng ngần hơn, trên khuôn mặt trắng như ngọc, đôi mắt đen trắng rõ ràng như soi gương. Hà Tự An xưa nay luôn trấn tĩnh, không hiểu vì sao lần này do dự giây lát, cuối cùng vẫn nói với cô: “Phu nhân sáng nay nhận được điện báo, đã chiếm được Càn Bình rồi.”

Tĩnh Uyển chậm rãi “ồ” một tiếng, giống như dần dần tỉnh táo, cũng không biết là vui hay buồn, vẻ mặt chỉ ngẩn ngơ. Hà Tự An nói: “Phu nhân yên tâm, Cậu Sáu nhất định có kế hoạch, sẽ không làm khổ người nhà phu nhân”. Trong tim Tĩnh Uyển chua xót, lúc lâu sau mới nói: “Cha tôi đã có tuổi rồi, đối với... đối với sự bông bột của tôi...”, cô chỉ nói nửa câu liền không nói tiếp nữa. Hà Tự An thấy trong mắt cô hơi ngấn lệ, vội nói: “Cậu Sáu xưa nay tôn trọng Doãn tiên sinh, bây giờ càng không thể bạc đãi ông. Huống hồ quân kỉ nghiêm minh, chưa từng gây rối các nơi, phủ nhà của phu nhân càng được bảo vệ đặc biệt”.

Tĩnh Uyển nghĩ đến tính cách kiên cường của cha, e rằng trong vòng một năm hay nửa năm tuyệt đối không thể tha thứ cho cô, mà Mộ Dung Phong tấn công Càn Bình, người nhà cô, anh nhất định sẽ chăm sóc đặc biệt, cô chỉ sợ cha không chịu hiểu còn gây thêm chuyện. May mà cô sắp ra nước ngoài, nếu không thì cô cùng quân đội và Mộ Dung Phong vào thành Càn Bình sẽ càng khiến cha khó xử hơn. Cô chỉ mong mình ở nước ngoài mấy tháng, đợi cha nguôi giận sẽ gặp mặt nhau. Nghĩ thì nghĩ vậy nhưng tâm trạng rối loạn, trăm mối lo âu.

Hà Tự An nói: “Nếu phụ nhân có việc gì hãy dặn dò Tự An. Tự An về nhất định sẽ nói với Cậu Sáu”. Tĩnh Uyển lắc lắc đầu: “Tôi cũng chẳng có việc gì, anh bảo anh ấy đừng lo lắng cho tôi là được”. Hà Tự An thấy cô không có gì dặn dò, sau khi lui ra ngoài lại gọi cảnh vệ trưởng Tôn Kính Nghi ra một bên, cẩn thận dặn dò một hồi, đến tận mấy phút đến khi tàu chạy mới cáo từ Tĩnh Uyển xuống tàu.

Vì thời tiết đẹp tàu đi hai ngày đã đến vùng biển quốc tế. Tĩnh Uyển hay say sóng, gần đây sức khỏe không tốt lắm, cho nên phân nửa thời gian nghỉ ngơi trong phòng. Hơn nữa vì Mộ Dung Phong là nhân vật quan trọng, thân thể lầy lùm nên Tĩnh Uyển không thích lộ mặt, sợ gặp phải phiền phức trên tàu. Chỉ lúc hoàng hôn cô mới lên boong tàu đi dạo với Lan Cầm.

Đến sáng sớm ngày thứ ba, mọi người vừa ăn sáng xong, hàng ngày vào lúc này Tôn Kính Nghi đều đến phòng Tĩnh Uyển xin chỉ thị, thấy hôm nay cũng chẳng có việc gì đặc biệt. Mới nói được hai câu bỗng nghe thấy đài phát thanh trên tàu thông báo đầu máy hơi nước trên tàu bị sự cố, hiện tại chỉ có thể cố gắng di chuyển, phải lập tức quay lại. Tôn Kính Nghi nghe thấy câu này, không hiểu vì sao sắc mặt hơi biến đổi. Tĩnh Uyển chỉ nghĩ là bị lỡ hành trình thấy Tôn Kính Nghi hình như rất lo lắng, liền cười nói: “Đây cũng là chuyện bất đắc dĩ, không sao đâu, nếu không được đợi đến Huệ Cảng, chúng ta đáp chuyển tàu Jessica của Mỹ đi cũng vậy mà”. Cô không hề biết là tâm trạng lo lắng của Tôn Kính Nghi là lo lắng cho sự an toàn của cô hay là điều gì khác. Lần này cô đi, Mộ Dung Phong đưa cô hai mươi vạn lộ phí, lại đưa thêm mười vạn tiền tiêu vặt, với số tiền đó dù ở trong nước hay ở Nhật Bản đều có thể lập một sản nghiệp tương đối giàu có, vé tàu trị giá vài trăm đồng thật sự không đáng nhắc tới. Huống hồ tình hình này đa phần công ty tàu biển đều bồi thường, cho nên cô không quan tâm lắm.

Tàu giảm tốc độ lại đi trên biển bốn ngày mới quay lại Huệ Cảng. Tàu vào cảng lập tức kéo xuống xưởng sửa chữa, khách trên tàu được công ty bố trí nhà nghỉ. Khách quý bao phòng như Tĩnh Uyển thì được ở khách sạn Huệ Cảng do người nước ngoài mở. Đến nước này Tôn Kính Nghi đành cố gắng sắp xếp ổn thỏa đưa Tĩnh Uyển đến khách sạn, lập tức phái người báo cho Mộ Dung Phong.

Tĩnh Uyển ở trên tàu một tuần, hầu hết thời gian cũng chẳng ăn được gì, tinh thần đã rất kém, giờ được tắm nước nóng trong khách sạn, lại ngủ một giấc, ngày hôm sau tỉnh dậy thấy thoải mái thực sự. Ăn cơm trưa xong cô liền gọi Lan Cầm: “Sao khách sạn không đưa báo đến?”. Chúng ta lên đèn trên biển bảy ngày, giống như ngoại thế đảo viên, chẳng biết chút thế sự nào rồi”.

Lan Cầm thấy cô hỏi đến báo, thăm giạt mình, mặt vẫn tươi cười nói: “Em đi hỏi Tây Tề, có phải là đưa sót hay không?”. Lan Cầm mượn cớ đi ra, lập tức đi tìm Tôn Kính Nghi, ai ngờ Tôn Kính Nghi khó khăn lắm mới gọi điện được đến Ô Trì, giờ anh đang nghe điện, Lan Cầm đành đợi trong phòng một lát.

Tĩnh Uyển thấy Lan Cầm đi hơn mười phút vẫn chưa thấy quay về, liền nói với một hầu nữ khác tên Tiểu Quyên: “Em đi xem Lan Cầm ra sao, nếu không có báo ngày hôm nay thì thôi, báo cô ấy về”. Tiểu Quyên vâng lời đi ra, Tĩnh Uyển ở một mình trong phòng, vì đường dẫn hơi nước quá ẩm áp, luôn khiến cô cảm thấy khó thở, cô nhìn bầu trời bên ngoài cửa sổ, lấy áo khoác mặc vào xuống vườn hoa đi dạo.

Thời tiết rất lạnh trời âm u ảm đạm, mây đen kịt đè xuống nửa bầu trời, thấp đến mức dường như lúc nào cũng muốn sập xuống. Gió bắc tuy không lạnh nhưng vừa rét vừa buốt, khiến người ta thấy lạnh thấu xương, cô mặc áo khoác rồi nhưng vẫn thấy run rẩy. Vừa đi qua hòn non bộ thấy một chiếc ghế đá, vì hòn non bộ chắn gió, ở đây rất yên tĩnh, lại ẩm áp, Tĩnh Uyển thấy trên ghế đó có một tờ báo, liền tiện tay cầm lên, phỉu phỉu bụi trên ghế, đang định ngồi xuống bỗng nhiên thấy dòng tít trên đầu trang, in chữ đỏ rất bắt mắt, hàng chữ đó hiện rõ trong đồng tử của cô: “Mộ Dung Phong thông báo”, cô không kịp đọc tiếp: “Đối với chuyện gia đình của Bái Lâm, bạn bè trong và ngoài nước có rất nhiều người chất vấn, vì chưa thông báo rộng rãi, lần này xin thông báo như sau: Người vợ lẽ họ Doãn được lấy trong lúc theo quân, vốn không hề có hôn ước, hiện Bái Lâm đã cắt đứt quan hệ. Giờ Bái Lâm không hề có vợ, tin đồn thất thiệt khiến nhiều người người ngờ vực, nên đăng thông báo này”.

Cô chỉ cảm thấy từng chữ trên báo như đang chuyển động, trong tai chỉ có tiếng gió rít, giống như vô số âm thanh đâm vào, lại giống như hàng ngàn hàng vạn con chim đen đập cánh bay về phía cô, xung quanh chỉ còn lại tiếng vọng ừ ừ. Tờ báo rơi xuống khỏi tay, chân cô cũng như mất cảm giác, chỉ biết dờ dẩn đứng đó, cô nắm chặt một thứ, thứ đó cắm sâu vào lòng bàn tay, sự đau đớn ở lòng bàn tay khiến cô tỉnh lại.

Cô đau đớn như gặp ác mộng, trái tim như co lại, chỉ là đau thắt từng cơn, ngực trào lên vị tanh, cô cúi người xuống, nơi sâu thẳm nhất trong cơ thể đang co giật đau đớn, tay cô yếu ớt buông xuống. Đây lại không phải ác mộng mà là thật. Hòn non bộ thô ráp đằng sau áp vào lưng cô, cô thần thờ tựa vào đó, nhờ thế mới có sức lực đứng dậy, mở tay ra mới biết thứ mình đang nắm chặt là chiếc đồng hồ của Mộ Dung Phong, nó vẫn đang tích tắc tích tắc chạy.

Từ xa xa Lan Cẩm thấy cô đứng đó, rảo bước đi tới: “Phu nhân người sao thế?”

Cô mím chặt môi, ánh mắt giống như mặt nước hồ trong như chiếc hồ nhỏ trước mặt, có một lớp hơi nước mỏng, toát ra sự lạnh lẽo: “Tôn Kính Nghi đâu? Bảo anh ta đến gặp tôi”. Lan Cẩm vừa nhìn tờ báo vút trên đất, tim liền thất lại nói: “Ở đây gió mạnh phu nhân vẫn nên về phòng gọi Tôn Cảnh Vệ đến nói chuyện thì hơn”. Tĩnh Uyển không nói không rằng, mặc kệ Lan Cẩm đỡ về phòng, Tôn Kính Nghi nghe thấy tin này, giống như sét đánh ngang tai, đành vác mặt đến gặp cô.

Tĩnh Uyển không hề trách móc anh, chỉ nói rất nhỏ: “Bây giờ Cậu Sáu của mấy người ở đâu?”. Tôn Kính Nghi thấy sự tình bại lộ, đành nói: “Nghe nói Cậu Sáu giờ ở Ô Trì”. Ô Trì là một đô thị có tiếng nhất ở phía Nam Vĩnh Giang, cũng là thành phố phồn hoa nhất trong nước, có câu nói “Quỳnh lâu trên trời, Ô Trì dưới đất”. Khóe mắt Tĩnh Uyển giật giật: “Được vậy chúng ta cũng đến Ô Trì”. Tôn Kính Nghi nói: “Phu nhân Cậu Sáu cũng là bất đắc dĩ. Cậu Sáu đối với phu nhân thế nào chẳng lẽ phu nhân không biết?”. Tĩnh Uyển hơi ngẩng mặt lên: “Anh ấy bất đắc dĩ, vậy là ai ép anh ấy? Anh ấy đăng thông báo như thế là vì sao?”. Tôn Kính Nghi đáp: “Xin phu nhân hiểu cho Cậu Sáu hiện nay cục diện nguy hiểm, Cậu Sáu để phu nhân lánh tạm ra nước ngoài cũng là sợ phu nhân lo lắng”.

Tĩnh Uyển hơi nhếch môi lên, giống như đang cười: “Vậy cậu thành thật nói cho tôi biết anh ấy muốn lấy ai?”. Cô tuy giống như cười nhưng trong đáy mắt thấp thoáng nỗi đau, toát lên sự lạnh lẽo tuyệt vọng. Tôn Kính Nghi ấp úng không nói, Tĩnh Uyển nói: “Anh không cần che giấu cho anh ấy nữa, anh ấy đã đăng thông báo cắt đứt quan hệ với tôi, hiển nhiên coi cuộc hôn nhân của chúng tôi không tồn tại, thanh minh rõ ràng cho bản thân như thế, chẳng lẽ không phải vì lấy người khác sao?”.

Tôn Kính Nghi ấp úng một lúc lâu, mới nói: “Xin phu nhân nghĩ cho toàn cục”. Tĩnh Uyển cười lạnh, bỗng nhiên đứng dậy mở cửa sổ ra: “Tôn Kính Nghi sự việc cũng đã đến đây, Doãn Tĩnh Uyển tôi cũng muốn biết sự thật, nếu anh không để tôi đi hỏi Mộ Dung Phong rõ ràng, tôi nói cho anh biết anh phòng được nhất thời, chứ không phòng nổi cả đời, nếu bây giờ tôi nhảy xuống, Cậu Sáu nhà anh không trút giận lên anh sao?”.

Tôn Kính Nghi rối tung rối mù, biết tính cô cương quyết nói làm là làm, nếu mình cố chấp không để cô đi Ô Trì, cô phần nộ tìm đến cái chết, anh ăm nói sao trước mặt Cậu Sáu? Một việc khó khăn như thế này, tiến thoái lưỡng nan đành nắm tay nói: “Xin phu nhân đừng có ý nghĩ đó, để Kính Nghi đi xin chỉ thị”.

Tĩnh Uyển cũng biết không có mệnh lệnh của Mộ Dung Phong, anh ta nhất định không dám để cô đi cho nên nói: “Vậy thì đi gọi điện cho Cậu Sáu nhà anh, nói bây giờ tôi muốn gặp anh ta, hỏi trực tiếp rõ ràng, sau này nhất định không làm phiền anh ta nữa”.

Mộ Dung Phong nhận được điện thoại của Tôn Kính Nghi, trái tim liền chùng xuống, bất ngờ cảm thấy hơi sợ hãi. Nhưng nghĩ lại Tĩnh Uyển đã biết sự tình, nếu mình trực tiếp phân tích quan hệ lợi hại cho cô ta biết, có lẽ còn có cách chuyển biến, nếu tránh không gặp tính khí cô mạnh mẽ có khi thật sự sẽ chết còn hơn sống nhục. Anh vô cùng tức giận mắng Tôn Kính Nghi vô dụng, Tôn Kính Nghi nghe anh giáo huấn cũng chỉ cuối đầu im lặng. Mộ Dung Phong tuy cau gắt một hồi, cuối cùng vẫn nói: “Cô ấy đã muốn gặp tôi cậu hãy đưa cô ấy đến Thừa Châu, xong việc ở đây tôi lập tức về Thừa Châu”.

Sau khi anh dập điện thoại không biết trút giận vào đâu, tiện tay cầm gạt tàn thuốc bên cạnh điện thoại ném xuống đất. Các cảnh vệ thấy anh nổi giận lôi đình cũng im lặng nín thở. Thẩm Gia Bình cố gắng nói: “Cậu Sáu bớt giận sắp đến giờ hẹn với Trình gia rồi, Cậu Sáu nên đi thay quần áo thì hơn”

Mộ Dung Phong quát um lên: “Thay cái gì mà thay, mặc áo dài không đi gặp người khác được sao?”. Thẩm Gia Bình biết tính khí anh ta, đành cười nói: “Hôm nay có mấy vị khách nữ, Cậu Sáu xưa nay nho nhã...”. Mộ Dung Phong không chịu nổi anh ta lải nhải, phải đứng dậy đi thay áo phục.

Trình Gia có một cơ ngơi ở Ô Trì nằm ngay trên đường Ái Đạt của Ô Trì, trước sau đều có vườn hoa rộng, đặt tên theo tổ tiên Trình thị là “Trĩ Viên”. Vì Ô Trì mùa đông ẩm áp, cho nên đến cuối thu đầu đông hàng năm Trình gia đều đến Trĩ viên tránh rét. Trong hoa viên thấp thoáng mấy căn nhà kiểu Tây, một trong số đó mang kiến trúc Tây Ban Nha tinh xảo, chính là nơi ở của hai tiểu thư nhà Trình gia tại Ô Trì.

Vị tiểu thư nhỏ nhất của Trình gia – Trình Tích Chi hiện nay mới mười lăm tuổi, đang tuổi nghịch ngợm. Cô rón rén đi vào phòng chị gái Cẩn Chi thấy Cẩn Chi ngồi trên chiếc ghế sofa kiểu Pháp nghe đài phát thanh quốc tế, mấy tạp chí tiếng anh vút ở một bên, liền hỏi: “Chị ơi sao vẫn chưa thay quần áo?”. Cẩn Chi không đề phòng giật bản mình: “Con bé này đi như mèo ấy”. Tích Chi cười hì hì nói: “Vì chị đang không tập trung nên mới bị em dọa, chẳng lẽ chị đang nghĩ...”. Cẩn Chi không để cô nói tiếp, liền đưa tay ra véo má cô: “Em về nước chưa được nửa tháng đã học thói quen xấu của người trong nước rồi”. Tích Chi nói: “em còn chưa nói hết, là chị tự nghĩ đấy chứ”. Cẩn Chi mỉm cười: “chị cũng không nói thói quen xấu gì, chẳng phải không phải em tự nghĩ ra à?”. Tích Chi làm mặt quỷ, đang định nói tiếp thì nghe người làm nói: “đại thiếu phu nhân đến rồi”.

Trình gia là gia đình kiểu mới, tất cả thiếu gia, tiểu thư đều lớn lên ở nước ngoài, nhưng vì mẹ mất sớm nên người dẫu cả nắm mọi việc hết trong gia đình, cho nên mấy chị em đều rất tôn trọng cô. Cẩn Chi và Tích Chi đều đứng dậy, thấy đại thiếu phu nhân đều cười gọi một tiếng: “chị cả”.

Trình Doãn Chi lấy đại tiểu thư Mục Y Dạng của Mục gia, vì hai nhà có quan hệ thông gia, từ nhỏ đều lớn lên cùng nhau, cho nên sau khi Mục Y Dạng được gả vào Trình gia, mấy chị em Trình gia không thay đổi cách xưng hô, vẫn gọi cô là chị, càng thân thiết hơn. Lúc này Mục Y Dạng mỉm cười nói: “đúng giờ là đức tính tốt đẹp của nhà vua, Cẩn Chi sao em vẫn chưa thay quần áo?”. Cẩn Chi từ nhỏ lớn lên ở nước ngoài, vốn thoải mái phóng khoáng: “Em mặc thế này không được sao?”. Cô luôn thích quần áo kiểu Tây, lúc này mặc một chiếc sườn xám bằng gấm lụa, màu bạc thêu chữ phúc đẹp tinh xảo. Mục Y Dạng quan sát kỹ nói: “như thế này cũng rất đẹp, Cẩn Chi nhà ta mặc gì cũng đẹp hết”. Tích Chi ở lại với Cẩn Chi, Mục Y Dạng đi xuống nhà trước. Trình Doãn Chi đang ngồi đang ngồi hút thuốc trong phòng khách, anh ta là trí thức Tây học, thấy vợ xuống lầu lập tức hỏi: “Cẩn Chi chuẩn bị xong chưa?”.

Mục Y Dạng nói: “Nó sắp xong rồi”, lại nói: “Anh nhiệt tình như vậy thiệt khiến người ta khó chịu”. Trình Doãn Chi cười khổ một tiếng: “Phu nhân bây giờ cả em cũng nói thế sao? Người ngoài đều nói anh dùng em gài đi nịnh bộ Mộ Dung Phong, anh thật sự cười không nổi khóc không xong”. Mục Y Dạng đáp: “Em thấy anh sắp cười từ trong lòng cười ra rồi, nếu không thì Mộ Dung Phong đến xin cưới, sao anh có thể vội vàng đồng ý?”. Trình Doãn Chi nói: “Anh đâu có như em nói, anh chỉ nói với cậu ta, chúng ta là gia đình kiểu mới, hôn nhân đại sự vẫn phải hỏi Cẩn Chi, Cẩn Chi gật đầu đồng ý coi như việc này mới được quyết định.”

Mục Y Dạng nói: “Không phải vì anh khuyên Cẩn Chi sao?”, cô dừng lại một lúc nói tiếp: “Dù sao về hôn sự này em vẫn luôn giữ ý kiến”.

Trình Doãn Chi cười một tiếng: “Cẩn Chi không gốc đức lang quân như ý đó, thiên hạ tìm đâu được người thứ hai. Ngoài việc gia thế hơi kém một chút, năng lực tương mạo, tuổi tác đều gì cũng tốt...”. Mục Y Dạng nói: “Được rồi em biết ý của anh, bây giờ anh ta bình định mười sáu tỉnh Giang Bắc, sau này tiền đồ ngày càng rộng mở, anh ta cầu hôn Cẩn Chi, anh đương nhiên chấp nhận. Em là nghĩ cho Cẩn Chi, nghe nói người này rất nhiều tình nhân, em sợ đến lúc đó khổ cho Cẩn Chi.

Trình Doãn Chi cười nói: “Con người em lo bò trắng răng, Cẩn Chi tuy tỏ ra bình thản, chỉ yêu cầu anh ta làm một việc, như thế đã đủ thể hiện thủ đoạn của Cẩn Chi rồi”.

Mục Y Dạng nói: “Không phải là bắt anh ta đăng báo cắt đứt quan hệ với người con gái họ Doãn kia sao? Chính vì anh ta đồng ý với Cẩn Chi, chịu làm việc đó em mới thấy sợ hãi. Hơn nữa dù Doãn tiểu thư đó thân phận như thế nào, dù không phải là người vợ chính thức, chỉ là thiếp đi theo quân đội, nhưng vẫn là cùng chung hoạn nạn, hơn nữa vị tiểu thư này vì anh ta mà ra nước ngoài, ngay cả đường lùi cũng cắt đứt, anh ta phụ bạc như vậy, thật khiến người ta sợ hãi, người đàn ông như thế làm sao có thể khiến người ta

yên tâm?”.

Trình Doãn Chi nhất thời không thể phản bác, đành nói: “Thành đại sự sao có thể có lòng dạ đàn bà, em đúng là suy nghĩ đàn bà”. Mục Y Dạng nói: “Suy nghĩ đàn bà của chúng em chính là suy nghĩ có tình có nghĩa, đương nhiên là khác hẳn với suy nghĩ thành đại sự vô tình vô nghĩa của đàn ông các anh”. Trình Doãn Chi xưa nay rất tôn trọng phu nhân mình, nghe Mục Y Dạng nói vậy sợ cô giận nên bèn cười nói: “Bây giờ là xã hội mới dân chủ, chỉ cần Cẩn Chi thấy được, chúng ta là anh chị thì còn có thể nói gì chứ?”.

Mục Y Dạng nói: “Cẩn Chi xưa nay luôn mang chí lớn, em không lo nó thiệt thòi. Ôi chỉ là Cẩn Chi trẻ tuổi thứ muốn lúc này chưa chắc là thứ nó muốn sau này.

Sau khi ăn tối xong, Mộ Dung Phong cùng mấy chị em Trình thị đến khách sạn quốc tế khiêu vũ. Cẩn Chi từ hồi trung học đã là hoa khôi của trường nữ sinh, thú tiêu khiển thời thượng như vậy đương nhiên là sành sỏi, Mộ Dung Phong cũng không hề kém cạnh, dĩ nhiên hai người thu hút vô vàng ánh mắt trên sàn nhảy. Tích Chi ngồi một bên uống nước hoa quả, nói với Trình Tín Chi: “Anh Tư xem chị và Cậu Sáu Mộ Dung đẹp đôi biết bao”.

Trình Tín Chi nhìn đôi Tiên Đồng Ngọc Nữ cũng không kìm được mỉm cười. Sau khi điệu nhạc kết thúc Mộ Dung Phong, Trình Cẩn Chi không về chỗ ngồi mà chỉ thấy Mộ Dung Phong dẫn Trình Cẩn Chi ra ban công. Khi anh đến khách sạn quốc tế đã có cảnh vệ mặc thường phục đi theo bên cạnh, lúc đó có bốn cảnh vệ đi theo sau. Hai người canh ở cửa ban công hai người khác lại đi đi lại lại trên hành lang, cách một lúc lại nhìn về phía ban công.

Tích Chi thấy cảnh đó, bỗng nhiên phì cười, nói với Mục Y Dạng: “Chị dâu hai người họ hẹn hò, đằng sau luôn có người theo sau, e rằng một câu riêng tư cũng không nói được, chị hai chắc chắn rất không thoải mái”. Trình Doãn Chi nói: “có gì mà không thoải mái, đúng là trẻ con không hiểu chuyện”.

Trên ban công xung quanh đều là cửa sổ kính, vì là đầu đông cửa sổ đều đóng, đường dẫn hơi ẩm phả lên, hoa hồng trên ban công nở đỏ rực rỡ, Cẩn Chi mỉm cười nhìn anh: “Tối nay hình như anh không tập trung lắm?”. Anh nói: “Tuyển bắc chưa đình chiến, báo cáo chiến sự liên tiếp gửi đến, tình hình quân lúc tốt lúc xấu cho nên anh muốn đính hôn xong sẽ lập tức về Thừa Châu”.

Cẩn Chi nói: “Anh có việc phải làm đó là điều đương nhiên”. Bình thường cô không đặc biệt thân mật với anh, hôm nay lại giống như một phụ nữ bình thường, bàn bạc với anh các chi tiết lễ vật trước đính hôn. Tiệc rượu, quần áo, khách khứa, đồ lễ...đầy đủ mọi thứ. Mộ Dung Phong đành nhẫn nại nghe, vì cô sống ở nước ngoài nhiều năm, thường nhất thời không nghĩ ra từ đành buộc miệng nói tiếng anh, lúc đó càng lưu loát hơn. Tiếng Trung của cô mang theo chút âm điệu phương Nam, kèm theo chút êm tai của tiếng Anh, giọng nói đó thật là mềm mại dễ thương. Vì trên áo cô dùng chiếc gài áo bằng vàng trắng ghim một đóa lan Ý, anh chợt thần thờ, dường như có mùi hương hoa nhài bay đến, nhưng rõ ràng đang là mùa đông. Anh tỉnh táo lại cười nói với cô: “chỉ cần em vui thế nào cũng được”.

Cẩn Chi vẫn cười: “con người anh không có tính hết thấy, đều nghe theo người khác thế này, lễ đính hôn của hai người, sao anh lại nói chỉ cần em vui, chẳng lẽ anh không vui?”. Mộ Dung Phong nói: “anh đương nhiên vui, chẳng lẽ anh thuận theo em, em cũng không thích sao?”. Không biết vì sao Cẩn Chi thấy hơi thất vọng, cô vô thức quay mặt, dưới ban công là con phố phồn hoa nhất, một bên con đường sát khách sạn có hàng ô tô nhỏ màu đen đang đậu, xếp hàng dài đến tận đầu phố ngoài cận vệ của Mộ Dung Phong đem đến còn một số cảnh sát được cục cảnh sát thành phố Ô Trì phái đến. Người đi đường và xe cộ bình thường đã chặn ở bên ngoài phố từ trước, cô thấy cảnh tượng oai nghiêm tột cùng đó, không kìm được mỉm cười: “đương nhiên là em vui rồi”.

Lễ đính hôn được tổ chức đơn giản, không hề có đại tiệc khách khứa, chỉ mời một số bạn bè thân thích. Nhưng vì cuộc hôn nhân này rất âm ỉ, cho nên báo lớn báo nhỏ đều đưa tin lên trang nhất, nói là: “Nam bắc kết thông gia”.

Mộ Dung Phong đáp máy bay riêng về Thừa Châu, sân bay Thừa Châu mới xây dựng không lâu, tất cả đều mới nguyên. Anh vốn không quen ngồi máy bay, vừa xuống máy bay sắc mặt vô cùng xấu. Hà Tự An đến sân bay đón anh, trước tiên báo cáo tình hình chiến cục mới nhất ở tuyển bắc, Mộ Dung Phong hỏi vài chuyện đại sự quân chính, cuối cùng mới hỏi: “phu nhân đâu?”.

Hà Tự An sững lại một lúc, mới hiểu ra anh hỏi Tĩnh Uyên, liền nói: “phu nhân do Tôn Kính Nghi bảo vệ và đưa tiễn, hôm qua đã lên tàu hỏa, chiều mai chắc sẽ đến Thừa Châu. Tôi đã sắp xếp chỗ nghỉ tại khách sạn Sông Tĩnh”. Mộ Dung Phong nói: “không cần sắp xếp chỗ ở gì hết, đợi cô ấy đến thì đón về nhà”

Nhà anh nói đương nhiên là chỉ đại soái phủ. Hà Tự An hơi kinh ngạc nói: “Cậu Sáu, e rằng bên Trình gia sẽ biết được, vậy không được hay cho lắm...”. Mộ Dung Phong nói: “Trình gia muốn tôi đăng thông báo tôi cũng đã đăng rồi, nhưng cô ấy rốt cuộc là người của tôi, tôi không thể vứt bỏ cô ấy mà không lo được”. Hà Tự An nói: “Cậu Sáu, việc đã đến nước này hà tất phải làm hỏng chuyện?”. Mộ Dung Phong vốn đã không vui, đi đường lại mệt mỏi, cứ nghĩ đến Tĩnh Uyên là trong lòng trỗi dậy một cảm giác phức tạp khó nói thành lời, sắc mặt sầm xuống. Chu Cửu Luân đi máy bay về cùng anh, thấy vậy không ổn, liền gọi: “Cậu Sáu!”. Mộ Dung Phong xưa nay nề mặt ông, người vừa là thầy vừa là bạn nên nhún nhún nói: “đây là việc nhà của tôi các vị không cần lo lắng”.

Chu Cửu Luân nói: “Việc nhà của Cậu Sáu, chúng tôi quyết không can thiệp. Nhưng kết thông gia với Trình gia đương nhiên Cậu Sáu hiểu được chuyện nào quan trọng hơn. Nói cho cùng Trình gia yêu cầu đăng thông báo, đúng là đòn phủ đầu ra oai với Cậu Sáu, chúng ta cũng nên cho họ biết thế nào là lợi hại”. Ông dừng lại một lúc, nói: “còn việc sắp xếp cho Doãn tiểu thư thế nào, mong Cậu Sáu suy nghĩ kỹ lưỡng”.

24. Chương 24

Tĩnh Uyên mơ mơ màng màng thiếp đi giây lát, nhưng lập tức tỉnh dậy. Sau lưng cô mồ hôi nhễ nhại, tàu vẫn ầm ầm lao đi, đường sắt phát ra âm thanh lạch cạch lạch cạch tay cô ấn vào ngực. Trên cửa sổ rèm cửa rủ xuống, cô ngồi dậy lần mò mở cửa ra, bên ngoài là một khoảng tĩnh lặng, không nhìn thấy gì.

Lan Cầm ngủ gục trên chiếc ghế sofa đối diện giường cô, nghe thấy tiếng động liền gọi nhỏ một tiếng: “phu nhân”. Cách xưng hô đó chói tai một cách kì lạ, cô chậm chậm buông tay ra, Lan Cầm không nghe thấy gì, tưởng cô ngủ rồi không nói nữa. Cô lại nằm xuống mở to đôi mắt trong bóng tối, chiếc đồng hồ đó đặt bên cạnh gối, tích tắc tích tắc, mỗi âm thanh đều giống như gõ mạnh vào tim cô. Chuyến tàu này dường như vĩnh viễn không đi ra khỏi màn đêm nặng nề.

Cô cuộn mình lại, tuy chăn rất dày nhưng cô vẫn cảm thấy lạnh thấu xương. Màn đêm tĩnh mịch như thế, giống như cũng vĩnh viễn không đợi được đến ngày mai, tiếng ầm ầm nặng nề của tàu hỏa như lăn qua trên đầu, da thịt co lại từng phần, co đến mức căng như một mũi tên, cô không thể nghĩ đến bài thông báo đó, một chữ cũng không thể nghĩ. Thì thiếp Doãn thị... lấy vì lợi ích... anh đánh cô lên chiếc giá sỉ nhục như thế, anh ép cô như thế, gần như muốn ép cô vào đường cùng. Cô xưa nay chưa từng hận ai, sự hận thù này giống như hàng ngàn con kiến, gặm nhấm cắn xé tim cô, khiến cô không có cách nào suy nghĩ bất cứ điều gì. Chỉ có một ý nghĩ cố chấp như phát điên, cô chỉ cần anh đích thân nói một câu.

Tàu hỏa đến Thừa châu vào lúc chiều tà, ngoài trời tuyết rơi lác đác. Tuyết cô độc không một tiếng động rơi xuống sân ga, chạm đất lập tức tan ra, nền xi măng ướt nhẹp, tất cả điều ướt át. Mấy chiếc ô tô đậu trên sân ga, trên xe tích một lớp tuyết rất mỏng, đang không ngừng tan thành nước. Tất cả lũ khách tạm thời không được phép xuống tàu. Cửa phòng của họ mở ra trước, Lan Cầm sợ cô trượt ngã, cẩn thận đưa tay định đỡ cô, cô đẩy tay Lan Cầm ra, tay vịn vào cầu thang tàu hỏa lạnh cóng, mùi gỉ sắt nồng tanh như mùi máu. Hà Tự An đích thân dẫn người đến đón cô, thấy cô xuống tàu lập tức đi lên trước vài bước, vẻ mặt cũng cung kính: “phu nhân đi đường vất vả rồi, tối qua Cậu Sáu mới đáp máy bay về, bây giờ đang đợi phu nhân đó”.

Cô chậm rãi đáp: “không cần mở miệng ra là gọi tôi phu nhân, cậu Sáu các người đăng thông báo như vậy, chẳng lẽ anh không biết sao?”

Hà Tự An bị nói móc như thế nhưng vẫn mỉm cười đáp: “vâng” một tiếng, tự mình giữ cửa xe để Tĩnh Uyên lên xe. Xe chạy nhanh như bay, sau khi vào thành đi vào một con phố tĩnh mịch, rẽ vào một căn nhà rất lớn, xe của họ chỉ ầm còi, bên trong liền có người ra mở cửa sắt, để xe họ lái thẳng vào trong. Khuôn viên đó rất lớn, xe rẽ mấy lần mới dừng lại một ngôi nhà kiểu Tây. Hà Tự An xuống xe mở cửa cho Tĩnh Uyên. Tuy là mùa đông cong viên tùng bách vẫn xanh mơn mơn, thảm cỏ ở cổng vào cũng xanh non như nhung. Cô đầu

có tâm trạng ngấm cảnh, Hà Tự An nói: “Doãn tiểu thư có thấy hài lòng ở đây không? Đây là Cậu Sáu đặc biệt sắp xếp chỗ cho Doãn tiểu thư, tuy thời gian gấp rút nhưng cũng không ít công sức”. Tĩnh Uyên chỉ hỏi: “Mộ Dung Phong đâu?”.

Hà Tự An nói: “Cậu Sáu ở trên lầu”, rồi dẫn cô đi vào trong nhà. Phòng khách lầu một bốn bề được trang hoàng lộng lẫy, cửa sổ đều được buông rèm lụa hoa lệ, dùng tua màu vàng kết lại, đồ dùng cổ kiểu Pháp, gỗ đào trải qua năm tháng sáng bóng màu đỏ thẫm như ngọc, ghế sofa đều được bọc gấm nhung màu vàng, tấm thảm trải nền dày trên sàn ngập gót chân, cách bày biện không thua soái phủ bao nhiêu. Hà Tự An cố tình nói: “Cậu sáu nói Doãn tiểu thư thích đồ dùng kiểu Pháp, trong thời gian gấp rút như vậy, chúng tôi cũng mất chút công sức mới làm được”. Tĩnh Uyên không thèm nhìn mấy thứ hào nhoáng đó, không đợi chỉ dẫn, đi thẳng lên lầu, Hà Tự An đi ngay phía sau, luôn miệng nói: “Doãn tiểu thư có gì từ từ nói, Cậu Sáu là bất đắc dĩ”. Tĩnh Uyên quay đầu lại lạnh lùng liếc một cái. Anh ta vốn vẫn muốn nói lớt vài câu, lúc này cảm thấy ánh mắt cô lướt qua giống như sương băng nước đá khiến người ta rùng mình, cảm thấy hơi sợ hãi, trực giác thấy việc này không dễ giải quyết, lúc này đã đến bên ngoài phòng ngủ chính, anh không tiện đi theo đằng dưng bước.

Mộ Dung Phong tâm trạng bức bối, khoanh tay đi lại ở đó, chỉ nghe Thẩm Gia Bình bên ngoài gọi một tiếng: “Cậu Sáu”, Tĩnh Uyên đã đi thẳng vào, cô nhiều ngày không ngủ, đôi mắt hờn sâu, trên má hơi đỏ bất thường. Người cô run run, tà áo của chiếc sườn xám hoa đào nhưng khẽ lay động như làn sóng. Khóe môi anh động đậy, muốn nói gì đó nhưng không nói nổi. Tĩnh Uyên đi lên hai bước, vút tờ giấy đang nắm chặt trong tay vào mặt anh, âm thanh như rít qua kẽ răng: “Mộ Dung Phong!”.

Anh đưa tay chụp lấy tờ giấy vừa nhìn thấy đã biết là tờ giấy đăng kí kết hôn của mình và cô. Anh đưa tay ra theo bản năng nắm chặt lấy cánh tay phải của cô: “Tĩnh Uyên em nghe anh nói”. Cô không hề vùng vẫy, chỉ lạnh lùng nhìn anh. Anh nhìn thiên hạ bằng nửa con mắt, hơn hai mươi năm nay đều là muốn gì được nấy, nhưng trong giây phút này anh lại bị ánh mắt đó làm tổn thương. Dường như anh có cảm giác sợ hãi, sự sợ hãi chưa từng có, khiến anh dường như rối loạn hết tâm can, cô không khóc cũng không làm ầm ĩ, chỉ là nhìn anh đoạn tuyệt như thế, những lời nói anh đã nghĩ trước đã ở trên môi nhưng lại nói ra khó khăn đến vậy: “Tĩnh Uyên... em hiểu cho anh. Việc này là anh có lỗi với em, nhưng anh yêu em, chỉ là trước mắt bất đắc dĩ phải lo toàn cục. Anh đưa em đi Nhật, chính là không muốn khiến em đau lòng”.

Môi cô nở một nụ cười lạnh lẽo: “vợ lẽ họ Doãn, lấy gì lợi ích quân sự. Mộ Dung Phong hóa ra anh yêu tôi như thế sao?”. Anh rối loạn bất an: “Tĩnh Uyên em không thể không hiểu lý lẽ. Anh đối với em thế nào, trong lòng em chẳng lẽ không rõ sao? em cho anh thời gian ba đến năm năm, bây giờ kết thông gia với Trình gia cũng là kế sách, vì quyền lợi, đợi anh ổn định tình hình, anh lập tức cho em danh phận em đáng được. Tĩnh Uyên, anh từng nói sẽ đem tất cả thiên hạ này đến trước mặt em”.

Cả người cô đang run rẩy: “thiên hạ của anh tôi không cần, tôi chỉ hỏi anh một câu, hôn ước của chúng ta bây giờ anh phủ nhận, có phải không?”.

Anh nắm chặt tờ giấy kết hôn đó, không hề trả lời, cổ tay cô ở trong lòng bàn tay anh, yếu ớt như chỉ cần bóp nhẹ sẽ vỡ tan: “Tĩnh Uyên anh chỉ muốn em cho anh thời gian ba đến năm năm, đến lúc đó anh nhất định ly hôn cưới em”. Cô rút tay về, rút ra từng chút từng chút. Nụ cười trên môi dần dần nở ra trên mặt, đáy mắt không che dấu sự lạnh lẽo: “Nếu đã như thế, Cậu Sáu, tôi chúc anh và Trình tiểu thư răng long đầu bạc”.

Sự xa xôi trong mắt cô khiến đáy mắt anh run rẩy, anh mô thật mạnh cô vào lòng: “Tĩnh Uyên”. Cô giơ tay lên tát anh một cái. Anh hơi động đậy cuối cùng không trốn không tránh, chỉ nghe “bóp” một tiếng vang lên khô khốc, mặt anh dần dần hiện lên vết ngón tay. Cái tát này của cô dường như dùng hết sức lực, cô loạng choạng lùi về sau. Anh giữ chặt mặt cô: “Tĩnh Uyên”. Môi anh hoảng loạn mà nóng bỏng đổ ập xuống, cô chỉ có một cảm giác buồn nôn, khó chịu đến cực điểm, hết sức tránh đi. Sức lực anh lớn đến đáng sợ, cô không vùng vẫy được, trong lúc cấp bách, cô cắn thật mạnh vào môi anh, anh đau đến ngẩng mặt lên, cô nhân cơ hội nắm lấy cổ anh, anh chỉ dùng một tay cũng đủ để khống chế được hai cánh tay cô. Cô không địch lại sức lực của anh, hơi thở anh phả vào mặt anh, cô khó chịu đến cực điểm, chỉ có một cảm giác buồn nôn như trời đất đảo lộn. Đầu gối dùng sức húc lên, anh hự một tiếng né sang bên bên cạnh. Tay cô chạm phải một thứ lạnh lẽo, là khẩu súng trên thắt lưng da của anh, cô dùng toàn bộ sức lực bản thân rút súng ra, “lạch lạch” một tiếng mở chốt an toàn, ngắm thẳng vào anh.

Cơ thể anh cứng đờ đó, cô thở dốc từng hồi, ngực đau đến phập phồng. Còn anh ngược lại, trấn tĩnh chậm

chậm nói: “Hôm nay em một phát giết chết anh là được.Tình Uyển,anh có lỗi với em,nhưng anh không có cách nào buông tha em”.

Nước mắt cô đã chảy xuống,trong làn nước mắt mơ hồ,khuôn mặt anh xa xôi mà lạ lẫm,tất cả mọi thứ trước đây đều âm âm đảo lộn,nhiều việc như thế,nhiều quá khứ như thế,đến hôm nay,vạn ngàn cực khổ hóa ra đều là vô ích.Anh từng nói đời này kiếp này,trọn đời trọn kiếp lâu dài như thế,không ngờ đến bây giờ lại dừng lại không đi tiếp.Anh đưa tay ra,đặt vào miệng súng của cô,chầm chậm đưa đến ngực mình,ngón tay cô đang run rẩy,tay anh ấn vào ngón tay cô: “Em bóp cò đi,chúng ta coi như xong”.

Nước mắt cứ thế chảy xuống,cô chưa từng yếu ớt như vậy,khóe môi cô đang run rẩy,trong họng như đang có con dao nhỏ khứa từng nhát,trong mắt anh chỉ có khuôn mặt cô,nhìn cô quyến luyến,dứt khoát dùng sức kéo miệng súng về phía trước: “bắn đi”.Nước mắt lạnh lẽo chảy xuống,cô nắc nhen: “đồ khốn nạn tôi mang thai đứa con của anh rồi”.cơ thể anh run lên giống như sấm chớp giữa ngày nắng,gần ngay bên tai,âm âm tiến đến.Tay anh trong chốc lát trượt xuống,trên mặt mơ hồ giống như nghe nhầm,trong mắt lúc đầu chỉ có kinh ngạc,dần dần hiện lên sự mừng rỡ,thương yêu,quan tâm,bi thương,phiền não ,do dự..phức tạp đến mức ngay cả bản thân anh cũng không biết lúc đó rốt cuộc mình đang nghĩ gì.

Khóe miệng anh hơi động đậy,cuối cùng vẫn hơi lùi về phía sau một bước,cô chỉ có thể nghe thấy tiếng nức nở nho nhỏ của mình,anh do dự đưa tay ra ,đặt lên bờ vai run rẩy của cô.Mặt cô vui sâu vào vai anh,đường như chỉ có cách này mới bảo vệ được mình.Lòng anh rối như tơ vò,tư thế của cô vẫn là đang kháng cự,anh cưỡng ép ôm cô vào lòng.Cô vùng vẫy ngẩng khuôn mặt đầy nước mắt lên,trong ánh mắt gần như van xin.Cô xưa nay hiếu thắng chưa từng nhìn anh như thế,anh mềm lòng cảm giác đau đớn lẫn tấn đó ập đến từng đợt,giống như con tằm kết kén,hàng ngàn hàng vạn sợi tơ,kết lại từng sợi,kết chặt khiến anh không thở được.Anh chưa từng có cảm giác như thế,cốt nhục của anh-cô mang thai đứa con của anh.Đây mới là việc quan trọng nhất trên thế giới thậm chí còn quan trọng hơn giang sơn rộng lớn...khóe miệng anh hơi mấp máy,gần như muốn buông miệng đồng ý với cô.Đứa con của anh và cô,sự tiếp nối cùng dòng máu giữa họ ,thứ chảy cuộn cuộn trong anh hình như không phải là máu,mà là một ngọn lửa,từ nay về sau cô mới là của anh,hoàn toàn là của anh.Một phần của họ đã hòa vào nhau,đời này kiếp này đều ở bên nhau.Ánh mắt anh nhìn vào tấm bản đồ trên tường,lãnh thổ rộng lớn dùng vạch đỏ ngăn cách,chính là giang sơn vô bờ hai mươi mốt tỉnh Vĩnh Giang.Trong giây phút chần chừ đó,cô đã nhìn thấy hết cô rừng mình,chút hi vọng cuối cùng giống như ngọn đuốc tàn trong gió,lóa lên yếu ớt rồi tàn lụi thành tro.Cả cơ thể cô đều như tro tàn,đường dẫn hơi nước trong phòng quá ẩm,toàn thân cô lại lạnh ngắt,không chút ấm áp.

Cô bỗng nhiên phản ứng lại,đứng dậy lao ra bên ngoài cửa,vừa mới đi được ba bốn bước,anh đã đuổi theo giữ chặt lấy cô: “Tình Uyển em nghe anh nói,anh sẽ không để em và con tủi thân.Trình Cẩm Chi chỉ có hư danh.em ở đây trước đợi thời cơ đến anh sẽ đón em về nhà”.

Cơ thể cô cứng đờ,cô dường như dùng hết toàn bộ sức lực mới quay mặt lại được,đầu lưỡi cũng như tê đi,cô nói rất chậm nhưng từng từ câu rất rõ ràng: “Mộ Dung Phong nếu như anh muốn nạp thiếp thì giờ tôi sẽ nói rõ ràng cho anh biết,nếu tôi không phải vợ đường đường chính chính,đứa bé này tôi quyết không sinh ra”.Từng đường gân xanh trên trán anh nổi lên,mắt anh đầy sát khí: “nếu em dám động đến con anh,anh sẽ khiến em hối hận cả đời”.

Mắt cô thoáng hiện nụ cười xa xôi,giọng nói cô nhẹ nhàng,hơi nhỏ giống như nằm mơ: “Cả đời...”bên ngoài cửa sổ có tiếng gió nhẹ,bông tuyết lác đác đập vào cửa kính,trong chốc lát tan thành giọt nước nho nhỏ.Giống như ngày hôm đó ở trên núi,lá cây lớn rơi từ trên đỉnh đầu xuống,đổ rục như mưa,vô số lá đỏ lác đác rơi xuống đất,giống như vô số mảnh vụn màu đỏ: “Đây thêm ai quét lá vàng thu rơi(*)lúc đó ý nghĩ cô thoáng qua,quên xuất xứ của câu nói ấy.Cô ôm chặt lấy cổ anh,anh đi lên bậc thang từng bước,mỗi bước đều hơi loạng choạng,nhưng nhưng bờ vai anh rộng lớn như có thể công cô cả đời,anh nói: “Anh công em cả đời”.

(*)Trích Trường hận ca của Bạch Cư Dị,bản dịch của Tản Đà(BTV).

Cô nhớ lại cả bài trường ca đó: “xin kết nguyện chim trời liền cánh,xin làm cây cành nhánh liền nhau”(*).Cô quên rồi câu cuối cùng hóa ra là: “trời đất hỡi muôn đời còn tan tác,hận này man mác thuở nào quên(**)cô lại quên mất quên câu cuối cùng đó.

Nước mắt trên mặt vẫn lạnh,tim cô cũng lạnh,lạnh như tro tàn. “Kìa Nam Uyển,nọ Tây Cung,Đây thêm ai quét lá vàng thu rơi(***)”.Lời thề son sắt như thế,làm sao chống lại được thương tích đầy rẫy,vạn đổi sao

dời? trái tim cô đã hoàn toàn lạnh giá, đã chết, “mày ngài trước ngựa bây giờ thương ôi”(****), cô đã chết trái tim yêu anh cũng đã chết.

Cô nhìn anh khinh bỉ: “Cả đời của anh là bao lâu, Cậu Sáu Mộ Dung?”

Tuyết bên ngoài biến thành hạt, lộp độp lộp độp rơi trên cửa kính, vội vã tan đi, càng lúc càng nhiều hạt tuyết gõ vào cửa kính hơn. Cô lao đến mở khóa, gió lạnh thấu xương ập vào người, tấp vào mặt rác đến đau đớn, gió kèm theo hạt tuyết đập vào người cô, vội vã dày đặc khiến người ta khó thở, xung quanh đều là tuyết bắn ra, bên dưới là bóng tối không nhìn rõ, cảm giác cô vô hạn.

(*) trích Trường hận ca của Bạch Cư Dị, bản dịch của Tản Đà (BTV)

(**) trích Trường hận ca của Bạch Cư Dị, bản dịch của Trường Xuân Phạm Liễu (BTV)

(***) trích Trường hận ca của Bạch Cư Dị, bản dịch của Tản Đà (BTV)

(****) trích Trường hận ca của Bạch Cư Dị, bản dịch của Tản Đà (BTV)

Cô chưa kịp lao về phía bóng tối vô bờ đó, anh đã lao tới nắm chặt lấy cô, kéo cô ra khỏi cửa sổ. Cô hoảng loạn cắn vào tay anh, mùi máu tanh xộc vào miệng, toàn thân anh căng cứng nhưng bất luận thế nào cũng không buông tay cô ra, máu ấm nóng chảy vào trong miệng, cô không thể chịu nổi, quay mặt đi nôn dữ dội.

Cô vốn không ăn gì nôn thốc nôn tháo, dường như muốn nôn cả dịch mật ra. Tay anh rủ xuống máu chảy xuống thảm trải nền, tạo ra một rừng hoa nhỏ màu đỏ.

Cô gần như nôn hết toàn bộ sức lực cuối cùng, thở dốc yếu ớt, anh nâng mặt cô lên, trong mắt cô chỉ có sự hận thù tuyệt vọng, hơi thở anh hơi gấp gáp: “Doãn Tĩnh Uyển, nếu em dám làm chuyện này nữa, anh sẽ khiến cả nhà em cùng chết với em!”.

Bàn tay đỡ cơ thể cô run rẩy, cơ thể cô cũng đang run rẩy, cô cắn chặt môi dường như muốn cắn nát môi mình. Anh lớn tiếng gọi người, Thẩm Gia Bình sớm đã tránh ra xa, một lúc sau nghe thấy mới liền vội đến. Mộ Dung Phong chỉ cửa sổ: “gọi người đóng hết cửa sổ lại”. Ánh mắt anh lạnh lùng nhìn cô: “Trông chừng cô ấy cho tôi, nếu cô ấy thiếu một sợi tóc, tôi sẽ hối tội anh”.

Thẩm Gia Bình thấy tình cảnh đó cũng hiểu được phần nào, vội vàng đáp “vâng”. Mộ Dung Phong quay mặt lại, liếc cô một cái lạnh lùng, quay đầu bước đi, Thẩm Gia Bình chần chừ một tiếng gọi: “phu nhân”. Tĩnh Uyển tặc ở đó, khoe miệng của cô vẫn còn máu của anh, cô đưa tay lên lau đi, cảm giác buồn nôn lại trào lên, lần mò tựa vào cột giường, yếu ớt dường như đứng không nổi. Thẩm Gia Bình thấy vậy cảm thấy rất không tiện, liền gọi Lan Cầm đến đỡ cô. Mặt cô vẫn ửng đỏ và hiện rõ sự mệt mỏi, nhưng sự cuồng nhiệt trong tim ấy tan đi, cô dần dần tỉnh táo lại. Cô đã làm một việc ngốc nghếch, không ngờ cô đã đẩy mình đến bước thảm hại như thế này.

Lan Cầm đem nước đến rửa mặt cho cô, cô mặc kệ cho Lan Cầm dùng khăn nóng lau lên trán. Hơi nóng của khăn mặt cho cô hơi chút ấm áp, cô dùng bàn tay run rẩy cầm lấy chiếc khăn, chăm chăm lau đi hàng lệ trên mặt. Lan Cầm lấy hộp phấn và sáp thơm của Pháp đến, nói: “phủ chút phấn thì hơn, sắc mặt của tiểu thư như vậy không ổn”. Cô vô thức nhìn mặt mình trong gương, mắt đã lõm sâu vào trong, hốc hác giống như hồn ma, càng giống như chiếc hũ trống mắt linh hồn. Cô lại ấn mạnh chiếc khăn đó vào mặt, ngay cả chút hơi ấm cuối cùng cũng không còn, hơi lạnh, ướt lạnh. Không có tuyết đối không thể như vậy.

Cảnh vệ đã cầm các loại búa đinh vào, bộp bộp đóng đinh vào cửa sổ. Bên ngoài màu trời đen tối, chỉ thấy gió Bắc như gào thét, tuyết ào ào rơi xuống.

25. Chương 25

Vì trong phòng khá ẩm nên băng dính trên cửa sổ dần tan, từng vệt từng vệt lạng lẹ rơi xuống. Tĩnh Uyển ngủ ở đó, cơ thể đã cứng đờ, cô biết trời đã sáng, rèm cửa không kéo kín, trên cửa sổ đều là hơi nước, mơ hồ nhìn không rõ bên ngoài.

Cô nhớ lại đường vào, trước căn phòng đều là vườn hoa, ngày hôm sau mới biết sau căn nhà cũng là vườn hoa, bãi cỏ kiểu Tây được cắt tỉa gọn gàng, hai bên con đường đá nhỏ là hàng cây thẳng tắp, tuyết ngừng rơi trong đêm, trời âm u ẩm đạm, tiếng gió rõ ràng mà nặng nề. Lan cảm thấy cô chăm chú nhìn ra ngoài cửa sổ, vội vã kéo rèm cửa xuống rồi, nói: “Tiểu thư cẩn thận kẻo bị lạnh, cửa sổ này có gió thổi vào”. Lan Cầm lại cười nói: “Cứ ngồi như thế cũng buồn, em mở máy thu thanh cho tiểu thư nghe được không?”. Tinh Uyển không để ý, từ sau khi bị nhốt, cô chẳng buồn nói chuyện, Lan Cầm thấy đáng vẽ lười nhác của cô, cũng không thấy làm lạ liền đi mở thu thanh.

Âm nhạc nước ngoài vốn có không khí náo nhiệt, nhưng vì căn phòng này quá yên tĩnh, máy thu thanh lại đang phát ca kịch, khiến người ta cảm thấy ồn ào không chịu nổi. Tinh Uyển không nghe nổi câu nào, trên ghế đặt mấy tờ tạp chí tiếng anh mà Thẩm Gia Bình cố tình mang đến cho cô đọc đỡ buồn, cô tiện tay lật một tờ. Cuối trang báo là mẫu quảng cáo rượu Tây, hình ảnh Angel với đôi cánh trắng muốt in trên mặt chai rượu, trên màu xanh lam tối, khuôn mặt hiện rõ vẻ ngây thơ trong sáng. Tinh Uyển xem tờ quảng cáo đó, không biết vì sao có sóng động trong lòng, nước mắt lại muốn trào ra. Lan Cầm sợ cô tức giận, cũng không dám nói chuyện, vừa hay lúc đó người canh cửa thông báo: “Tứ phu nhân đến thăm tiểu thư”.

Lan Cầm nghe vậy giống như gặp cứu tinh. Tứ phu nhân không đến một mình, còn có a hoàn mang đồ theo phía sau, vừa vào liền nói: “bên ngoài lạnh thật, chớ cô ấm áp thật”. Vừa nói bà vừa cởi chiếc áo khoác da rái cá, Lan Cầm vội lên đón lấy. Tứ phu nhân mặt một chiếc sườn xám màu xanh lam bên trong, trong cơ thể càng thêm yếu điệu. Bà tươi cười nói: “Tôi qua mới nghe nói con về rồi, cho nên ta vội đến thăm, nếu còn thiếu gì ta bảo người nhà mang đến”. Thấy Tinh Uyển ngồi ở đó, nhưng không nói năng gì, liền vuốt tóc cô nói: “Đứa trẻ ngoan ta biết con phải chịu ảm ức, Cậu Sáu tức giận cho nên hành sự không chu đáo. Con cũng nên hiểu cho nó, nó ở bên ngoài cũng có điều khó xử của nó”. Tinh Uyển quay mặt đi không để ý đến bà, tứ phu nhân cười nói: “xem con kia lại giận đối trẻ con rồi phải không?”. Bà gọi Lan Cầm đến, hỏi tình hình ăn ở của Tinh Uyển, nói miên man rất nhiều rồi mới tạm biệt ra về.

Vì thái độ Tinh Uyển thờ ơ như thế, tứ phu nhân không thể khuyên bảo cô được, cho nên mấy ngày sau lại đến cùng tam tiểu thư. Mấy ngày này Tinh Uyển, dần bình tâm trở lại. Hơn nửa khoảng thời gian sống ở Đào phủ, tam tiểu thư luôn đối xử khách sáo với cô, cho nên thấy tam tiểu thư đến, cô vẫn lịch sự đứng dậy, đúng mực gọi một câu “Đào phu nhân”. Tam tiểu thư “ôi chào” một tiếng cười nói: “Sao lại khách sáo thế? Cứ như trước kia ấy, gọi tôi một tiếng chị ba đi”. Tam tiểu thư nắm tay cô nói: “đã định đến thăm em từ lâu, nghe nói em ốm suốt, lại sợ làm phiền em, gần đây đã ổn chưa?”.

Tinh Uyển cố gắng ậm ừ qua loa, tam tiểu thư nói: “Thấy bảo em không muốn ăn cơm, như thế sao được? Người mang thai quan trọng nhất là ăn uống, chị nhớ em thích ăn nhất là cá cháy hấp của đầu bếp nhà chị nấu, cho nên hôm nay đặc biệt đưa anh ta đến, từ nay đã xuống bếp nấu cá cháy hấp rồi”. Tứ phu nhân hỏi: “Ngày đông lạnh lẽo đi đâu tìm cá cháy chứ?”. Tam tiểu thư cười nói: “có người rất có lòng, vừa thấy con nói Tinh Uyển thích ăn cá cháy, người ta lập tức phái máy bay chuyên dụng mang đến”. Tứ phu nhân “ôi chào”, nói: “con cá này đâu chỉ ngàn vàng, quả thật vô giá rồi”. Họ đang dở câu chuyện bàn ăn bên ngoài đã dọn, nhà bếp đưa lên rất nhiều thức ăn được chế biến khéo léo, trong đó quả nhiên có cá cháy hấp nóng hôi hổi.

Tam tiểu thư không nói nhiều, nắm tay Tinh Uyển, ép cô ngồi xuống trước bàn ăn. Con cá đó còn để nguyên vậy, lại dùng chỉ xuyên qua. Vừa thấy cô ngồi xuống, đầu bếp bên cạnh lập tức rút sợi chỉ ra, bỏ đi toàn bộ lớp vảy. Tứ phu nhân nói: “Con ngồi thử xem thơm thật, ngay cả ta cũng thấy đói rồi”.

Cho dù không coi bà là bề trên, dầu sao bà cũng hơn tuổi, Tinh Uyển không nỡ làm xấu mặt bà, đành miễn cưỡng ăn chút thịt cá. Lan Cầm đã xới một bát cơm đến, tứ phu nhân và tam tiểu thư ngồi nói chuyện phiếm, Tinh Uyển bắt giắc ăn hết một bát cơm. Uống trà xong lại nói chút chuyện, tam tiểu thư liền nói: “chúng ta đều rảnh rồi hay là đánh bài đi”. Tứ phu nhân cười nói: “nhưng thiếu một người gọi điện bảo Cậu Sáu đến đi, ba người chúng ta chính cậu ấy, thắng một món cũng tốt”. Tinh Uyển sầm mặt xuống nói: “tôi mệt rồi muốn đi nghỉ”.

Tứ phu nhân cười nói: “Cãi nhau đầu giường làm hòa cuối giường, con thật sự giận nó cả đời sao? Mấy tháng nữa nó làm cha rồi, con cũng phải nể mặt nó chút chứ”. Tinh Uyển lạnh nhạt nói: “Nếu anh ta đến tôi tuyệt đối không ngồi đây”. Tam tiểu thư phì cười nói: “Em ấy toàn nói những lời tức giận như thế”. Hai người họ tuy nói vậy nhưng không dám ép cô, tứ phu nhân nói: “hay là gọi Thù Ngưng đến đi”. Thấy Tinh Uyển không nói gì, bà liền gọi điện thoại bảo Triệu Thù Ngưng đến.

Tĩnh Uyên tuy luôn lãnh đạm, nhưng một mình trong phòng, giết thời gian là một điều khó nhất, đánh bốn lượt với họ chẳng mấy chốc đã đến bữa tối. Tứ phu nhân biết quan sát sắc mặt người khác, thấy cô tuy hơi mệt mỏi, nhưng không hề có vẻ chán chường nên mới yên tâm. Họ cùng ăn tối, do đổi đầu bếp nên mấy món ăn đậm chất miền Nam, Tĩnh Uyên cũng hơi thèm, cô vốn nói chuyện rất hợp với Thù Ngưng, ăn cơm xong rồi ngồi một lúc lâu rồi mới đi.

Cứ như thế cách vài ba hôm họ lại đến thăm Tĩnh Uyên, có lúc là tứ phu nhân, có lúc là tam tiểu thư, có lúc là Triệu Thù Ngưng, có lúc hai người đến, lúc thì ba người đều đến, đáng mấy ván bài nói mấy chuyện phiếm thường ngày. Tuy về mặt Tĩnh Uyên hơi thờ ơ, nhưng cũng đã tốt hơn rất nhiều sự lãnh đạm trước đây.

Chớp mắt đã đến tháng chạp, hôm đó tuyết rơi dày, tứ phu nhân bận việc vặt cuối năm, chỉ có Thù Ngưng đến thăm Tĩnh Uyên. Vì Thù Ngưng mặc một chiếc áo long cáo đen nên Tĩnh Uyên hỏi: “Tuyết lại rơi rồi à?” Thù Ngưng nói: “Vừa mới rơi, xem tình hình này chắc mấy ngày không tạnh được”. Tĩnh Uyên nói: “tối qua gió cả đêm em nghe tiếng gió ù ù, không thể ngủ được”. Thù Ngưng nói: “chị thấy một ngày em chỉ ngủ có sáu, bảy tiếng, cứ như thế sao được?”. Tĩnh Uyên cười thần thờ, nói: “còn có thể thế nào nữa xấu nhất là chết thôi”. Thù Ngưng nói: “sao lại nói những lời như thế, để Cậu sáu nghe được lại khó chịu”.

Thù Ngưng vừa nhắc đến Mộ Dung Phong, Tĩnh Uyên lập tức không nói tiếp nữa, Thù Ngưng biết mình lỡ lời, liền lảng sang chuyện khác: “dì hỏi chị mấy ngày tới muốn ăn gì, cần gì không, dì sẽ sai người sắp xếp”. Tĩnh Uyên lắc đầu nhẹ nhàng, hỏi: “bệnh mất ngủ của chị chữa thế nào vậy?”. Thù Ngưng đáp: “chị uống thuốc tây, bác sĩ kê một loại thuốc an thần giúp chị ngủ ngon”. Tĩnh Uyên nói: “mấy ngày nay quả thật ngủ không ngon, chị cho em một viên thuốc thử được không?”. Thù Ngưng do dự một lát nói: “bây giờ em không được uống thuốc lung tung”. Tĩnh Uyên nói: “Vậy chị hỏi bác sĩ xem em có thể uống loại thuốc gì”, lại nói: “Đừng nói với cậu sáu không lại kinh động đến binh sĩ, xảy ra nhiều chuyện”. Thù Ngưng nghe câu này không hiểu vì sao ngược mắt nhìn cô chăm chú. Trong mắt Tĩnh Uyên chỉ có sự thần thờ, dường như đã hiểu rõ, lại như bình tĩnh tự tại, đôi mắt long lanh mà rõ ràng, trong đồng tử chỉ có bóng của cô.

Sau khi Thù Ngưng về, trần trọc không yên mấy ngày liền, mấy lần gặp Mộ Dung Phong muốn nói với anh, cuối cùng không hiểu vì sao lại nuốt mấy lời đó vào. Thù Ngưng gọi điện thoại hỏi bác sĩ, cuối cùng đi thăm Tĩnh Uyên, vẫn đưa cho cô nửa viên nói: “Bác sĩ nói tuy không có nguy hiểm gì nhưng tốt nhất không nên uống cho dù uống cũng chỉ dùng một nửa liều lượng”. Tĩnh Uyên “ồ” một tiếng tiện tay lấy giấy bọc viên thuốc lại, cất vào ngăn kéo bàn trang điểm, nói: “Nếu quả thật không ngủ được em mới uống”.

Thù Ngưng tuy đã hỏi bác sĩ, vì lỡ mồm đoán được một hai phần, trong lòng sợ hãi cứ thấp thỏm lo âu. Cô ngồi với Tĩnh Uyên một lúc thì Mộ Dung Phong đến. Hễ Tĩnh Uyên thấy anh là sắc mặt sầm xuống, lập tức nói: “Em phải ngủ đây”. Thù Ngưng vội nói: “vậy hôm khác lại đến thăm em sau”. Sau khi cô đi Tĩnh Uyên đi thẳng về phòng, tiện tay đóng cửa lại, Mộ Dung Phong lên trước một bước, suýt nữa cửa kẹp vào tay, cuối cùng vẫn mở được cửa ra, cười hỏi: “Sao hôm nay ngủ sớm thế?”.

Tĩnh Uyên không thể để anh ở ngoài, liền không thèm để ý, giương nằm xuống, Mộ Dung Phong ngồi xuống giường nói: “Tức giận không tốt cho con, chẳng lẽ em không biết sao?”. Tĩnh Uyên hừ một tiếng, quay người đi. Mộ Dung Phong nói: “Em xem em gầy quá, lưng nổi cả xương sống này”. Anh đưa tay muốn sờ vai cô, cô đã chuẩn bị, lập tức thu người lại, lạnh lùng quát: “Tránh ra”. Mộ Dung Phong thấy giọng cô như tức giận, cười nói: “Được rồi anh đi, đừng giận nghĩ ngơi cho tốt”.

Tuy anh nói thế nhưng lại không hề đứng dậy. Tĩnh Uyên mãi không thấy động tĩnh gì, tưởng anh đã đi, lật mình quay đầu lại, thấy anh đang chăm chú nhìn mình. Trong mắt cô hiện rõ sự lạnh lẽo như nước, anh nói: “Anh biết em giận anh, việc đã thế này, cho dù anh không đứng em cũng không thể giận anh cả đời được”. Tĩnh Uyên cứ không chịu để ý đến anh như thế, quay đầu đi, tiếp tục quay lưng lại với anh. Gần đây cô gầy đi rất nhiều, bờ vai mỏng manh khiến người ta thương xót. Anh nói: “Em có muốn gặp người nhà không, anh sai người đi đón mẹ em đến, được không?”.

Cô coi như không nghe thấy, yên lặng nằm đó, nước mắt lăn xuống theo khóe mắt, chiếc gối màu lạnh màu trắng bạc, không thấm nước, nước mắt lạnh lẽo thấm vào má. Mẹ... cô làm sao còn mặt mũi nào gặp mẹ nữa, lúc còn nhỏ ở bên ngoài chịu chút tủ thân, là có thể lao vào lòng mẹ khóc lớn. Bây giờ còn mặt mũi nào đi gặp mẹ? Gần như toàn bộ sức lực bản thân, mới tìm được không khóc thành tiếng. Bờ vai cô hơi run rẩy, tay anh cuối cùng đặt xuống: “Tĩnh Uyên?”.

Cơ thể cô đang run rẩy, cố gắng không khóc thành tiếng, chỉ gạt mạnh tay anh ra, anh to gan hơn chút: “Tình Uyên...”. Cô giơ tay lên, muốn hất tay anh ra, cuối cùng không đấu được sức lực của anh, lồng ngực cô phập phồng, trên mặt có vệt nước mắt, trong mắt chỉ có nỗi hận kiên quyết. Trong mắt anh có chút hoang mang, không tìm được đặt tay lên môi cô. Cô không nhúc nhích, thở gấp gấp, anh ôm chặt cô vào lòng, trong lúc cuồng quýt cô lại mở miệng ra cắn vào tay anh. Anh giữ chặt mặt cô, không thể để cô cắn mình, cười nói: “Sao bây giờ em giống như con chó con vậy, động vào là cắn người”.

Cô vùng vẫy đánh đập, anh không hề tránh, cô đập mạnh một cái lên cằm anh, nào ngờ tay mình lại đau, anh giữ hai tay cô lại nói: “được rồi được rồi, xả giận là xong, cẩn thận làm bị thương con chúng ta”. Tình Uyên giận dữ nhìn anh: “ai có con với anh?”. Mặt Mộ Dung Phong mặt mày hớn hờ: “đương nhiên là em rồi”. Tình Uyên mệt mỏi, chỉ trừng trừng nhìn anh: “vô liêm sỉ”.

Mộ Dung Phong khép lại nụ cười, chậm chậm nói: “Tình Uyên anh có lỗi với em. Cho dù em mắng anh, giận anh thế nào, anh cũng chịu”. Tình Uyên chau mày, nước mắt đầy trên mặt, cô dùng tay lau đi, anh muốn lau giúp nhưng cô không chịu. Anh cố chấp giữ mặt cô, cô dùng sức gỡ ngón tay anh ra, vừa gỡ được một ngón, ngón khác lại giữ chặt lấy. Thế nào cũng bị kìm chặt, cô thật sự muốn khóc lên. Anh nói: “Tình Uyên em nể mặt con, tha thứ cho anh lần này có được không?”.

Cô cắn, đá, đánh, tất cả mọi thứ đều không khiến anh buông ra, trong miệng là hơi thở của anh, quen thuộc mà lạ lẫm cực độ. Cô từng có tất cả nhưng sau này lại mất tất cả...nồng nhiệt nóng bỏng như thế, lần đầu tiên gặp nhau, anh đã hôn cô như vậy. Cho đến cuối cùng cô thở hổn hển, hai má đều đỏ bừng cả lên, anh mới buông cô ra. Hai người đều thở gấp, mắt cô long lanh vì nước mắt, cô kháng cự chống tay vào ngực anh, bây giờ lại nắm chặt lấy gấu áo anh. Anh không dám động đây, chỉ sợ hành động nhỏ nhất của mình cũng khiến cô buông tay ra. Anh trở nên sợ hãi, vội chụp màu hồng, chiếu ra ánh sáng hồng nhạt, sắc mặt cô vốn nhợt nhạt, dưới ánh đèn đỏ như có chút hồng hào...cô hình như bỗng rùng mình, trong chốc lát buông tay ra.

Tim anh thất lại, trong sâu thẳm nhất trời dậy một sự sợ hãi gần như tuyệt vọng, anh không dám nắm tay cô nữa. Cô như con thú nhỏ bị thương, thu mình vào trong góc sâu nhất, giọng cô thấp mà nhẹ: “Anh đi đi”. Anh còn muốn nói nữa, cô mệt mỏi nhắm mắt lại: “tôi mệt rồi, tôi muốn ngủ”.

Xung quanh vô cùng yên tĩnh, yên tĩnh tới mức ngay cả tiếng gió bên ngoài cũng có thể nghe thấy, trái tim cô cũng đang nhảy nhót trong lồng ngực, vừa nhanh vừa gấp, mỗi lần thất lại đều đau đớn, khó chịu giống như mắc một vật gì đó. Mỗi nhịp đập đều đau đớn tột cùng.

Bên ngoài có tiếng gõ hết sức cẩn trọng, tiếng gõ cửa của Thẩm Gia Bình vọng vào: “Cậu Sáu”. Anh hỏi: “chuyện gì”. Thẩm Gia Bình nói bên ngoài: “Bên ngoài tuyết rơi lớn lắm, đường bắt đầu đóng băng, nếu Cậu Sáu không về đại soái phủ mà nghỉ ở bên này, tôi sẽ bảo lái xe đưa xe vào bãi đỗ”.

Anh bắt giác quay mặt nhìn Tình Uyên, cô đã nhắm mắt lại, hàng lông mi dày giống như cánh bướm, in bóng dưới ánh đèn. Mấy lọn tóc rũ trên má vệt nước mắt trên mặt rõ ràng, có thể nhìn thấy được. Trong lòng anh rối ren phức tạp, nhất thời cũng không biết là thương là yêu hay là day dứt và đau buồn. Cuối cùng chỉ thở một tiếng thật dài, đi ra mở cửa, nói với Thẩm Gia Bình: “đi thôi”.

26. Chương 26

Sau ngày hôm đó ngày nào anh cũng đến thăm cô. Chớp mắt đến tết ông Công ông Táo. Ngày hôm đó tuyết rơi lác đác không ngừng, tiếng pháo của người người nhà nhà truyền đến. Đại soái phủ đương nhiên làm một bữa cơm đoàn viên, lúc tàn tiệc rượu là đã mười giờ tối. Thẩm Gia Bình vốn cho rằng Mộ Dung Phong không ra ngoài nữa, không ngờ Mộ Dung Phong vẫn gọi anh chuẩn bị xe. Trên đường đã đóng một lớp băng mỏng, rất khó đi, đoạn đường ngắn mà đi mất gần nửa tiếng mới đến.

Chỗ Tình Uyên vắng lặng, dưới lầu không có một ai. Mộ Dung Phong lên lầu, đi vào phòng ngủ mới thấy Lan cầm đàn đàn len trước lò sưởi, thấy anh cô vô cùng bất ngờ: “Cậu Sáu”. Mộ Dung Phong hỏi: “Tình Uyên đâu?”. Lan Cầm nói: “Tiểu thư ăn cơm một mình, cô đọc ngồi một lúc, em sợ tiểu thư lại đau lòng, nên khuyên tiểu thư đi ngủ sớm rồi”.

Mộ Dung Phong nghe nói Tĩnh Uyển ngủ rồi, rón rén đi vào phòng ngủ, vừa nhìn thấy đã biết trên giường không có người. Quay mặt đi mới thấy Tĩnh Uyển ngồi ôm gối bên cửa sổ, thẫn thờ nhìn ra bên ngoài. Trong lòng anh xót xa, nói: “Sao ngồi ở đây? Cẩn thận bị lạnh”. Tĩnh Uyển nghe thấy tiếng anh, người bắt giắc khẽ rung lên, nhưng chỉ ngồi ở đó không động đậy.

Mộ Dung Phong nhìn thấy một ly rượu thủy tinh bên cửa sổ, bên trong vẫn còn non nửa, má cô phơn phớt hồng, nhìn không được khỏe mạnh. Anh nói: “Thật liêu lĩnh, ai đưa rượu cho em? Bây giờ làm sao em có thể uống rượu!”. Đáy mắt cô có hơi nước mờ mờ, khóe miệng lại nhướn lên: “tôi tìm thấy ở phòng bên cạnh”. Bên cạnh là một phòng khách nhỏ, bên trong bày rất nhiều rượu tây. Anh nhìn chai rượu chỉ với đi một chút, mới hơi yên tâm.

Giọng nói cô nhỏ mà nhẹ: “Anh nghe bên ngoài còn đang đốt pháo”.

Tiếng pháo nổ lác đác đã ngưng bật từ lâu, trong màn đêm tĩnh mịch chỉ nghe tiếng gió ù ù. Anh nói: “Em say rồi”. Cô “ừ” một tiếng, ngẩng đầu lên, tóc mai hơi xõa, rất nhiều lọn tóc nhỏ rũ xuống, cô cũng không buồn vén lên. Anh hỏi: “tối em ăn gì?”.

Cô cười: “hôm nay là tết ông Công ông Táo thì ăn cơm đoàn viên, tôi ăn cơm đoàn viên một mình”. Nụ cười đó của cô càng khiến người ta đau lòng hơn khóc. Anh nói: “Đều là anh không tốt, anh nên đến với em sớm hơn”. Cô nói lạnh nhạt: “Cậu Sáu nói vậy làm sao tôi dám nhận chứ”. Anh nói: “Tĩnh Uyển...”. Cô quay mặt đi, lại nhìn ra cửa sổ, chút ánh sáng bên ngoài cửa sổ len vào trong phòng, chiếu sáng những bông tuyết lát phất rơi, nơi xa hơn chính là màn đêm thăm thẳm.

Anh dịu dàng nói: “Anh bảo nhà bếp làm mấy món điểm tâm, anh ăn với em được không?”. Cô gồng cằm xuống cánh tay, không nói gì anh liền ấn chuông gọi người đến, dặn dò nhà bếp chuẩn bị đồ ăn đêm.

Nhà bếp rất nhanh đã làm xong và mang đến, Mộ Dung Phong xưa nay thích mì, đợt này Tĩnh Uyển lại ăn uống kém, cho nên nhà bếp chuẩn bị mì thanh đạm, hấp một đĩa màn thầu hình thoi nóng hổi, còn kèm theo bốn món nhỏ, một đĩa thịt hun khói xào măng, một đĩa rau cải, một đĩa thịt gà trộn dưa chuột, một đĩa đậu phông khô kho, nhìn thấy mấy món thanh đạm này, anh cười nói: “Anh cũng đói rồi anh lấy cho em một bát mời nhé?”. Vừa nói vừa cầm đũa lên, gắp mì vào bát cho cô, rồi chan nước canh gà vào, nói: “Cẩn thận bỏng”.

Anh ăn cần như thế, Tĩnh Uyển lại như cảm động, cuối cùng nhận lấy bát mì, lặng lẽ gắp mấy sợi, chậm chậm ăn. Mộ Dung Phong thấy sắc mặt cô dần dần bình tĩnh lại, trong lòng vui mừng nói: “Đêm tuyết rơi ăn đồ nóng hổi như thế mới tuyệt”, lại nói: “lúc như thế này nên ngâm một chút hoàng tửu để uống”. Bên cạnh bàn đặt ly rượu Tĩnh Uyển chưa uống hết, cô đưa tay đẩy nhẹ ly rượu: “Nếu anh không chê uống tạm cái này được rồi”. Anh nghe khẩu khí của cô bình tĩnh ôn hòa hiếm thấy trong nhiều ngày nay, liền nhận lấy ly rượu, nói: “Anh đương nhiên không chê rồi”. Anh uống một cạm cạn ly rượu Tây, Tĩnh Uyển thấy anh uống rất nhanh, lườm anh một cái: “Không phải đã uống rượu ở nhà rồi mới đến sao, còn thế nữa?”.

Anh cười nói: “Rượu em đưa cho dù là rượu độc, anh cũng uống hết”. Anh vốn hơi say, ly rượu này lại uống rất nhanh, tim đập thình thịch, chỉ thấy cô hơi cúi đầu, lộ ra chiếc gáy trắng muốt nõn nà, không tìm được đưa tay ra vuốt ve, Tĩnh Uyển đẩy tay anh ra: “ăn thì ăn đi động tay động chân làm gì?”. Trong lòng anh vui mừng, cũng không nói nhiều, cầm chai rượu lên rót cho mình thêm một ly. Tĩnh Uyển nhấp ngụm canh, thấy anh uống xong lại rót tiếp, không tìm được đặt bát mì xuống: “lát nữa nếu anh say không được mượn rượu làm càn”.

Anh bỗng nhiên đặt ly rượu xuống bàn, không nói năng gì bẽ bối cô lên, không đợi cô hốt hoảng kêu lên đã cúi đầu xuống hôn cô. Hơi thở anh phủ lên mặt cô, mùi rượu nồng nặc, kèm theo mùi khô lạnh của thuốc lá, sự quẩn quýt qua bờ môi kẻ răng khiến cô mơ màng trong giây phút, tiếp theo là sự cường đoạt khiến người ta không thở được. Lưng cô dựa vào chiếc giường mềm mại, hơi thở gấp gáp của anh khiến cô hơi hoảng loạn, mặt anh nóng bừng, dựa sát vào cổ cô, cúc áo đã bị anh cởi mất mấy cái, cô dùng sức đẩy anh ra: “Cẩn thận đứa bé...”. Anh dừng lại, lại trườn người xuống, áp sát mặt vào bụng cô. Cô xưa nay sợ nhột không chịu được lại đẩy anh ra: “làm gì thế không được làm vậy”.

Anh nói: “anh nghe con nói chuyện”. Cô sững lại một lúc mới đẩy tay anh ra: “nói năng linh tinh”. Anh nói nghiêm chỉnh: “thật đấy, ngay cả con cũng đang nói, mẹ đừng giận cha nữa nhé”. Tĩnh Uyển hứ một tiếng, không nói tiếp gương mặt anh tràn ngập sự ấm áp và yên bình: “em nói xem con chúng ta giống anh hay giống em?”. Trong tim Tĩnh Uyển như con dao đâm thật sâu, suýt nữa rớt nước mắt. Chỉ nghe anh nói:

“nếu là con trai anh sẽ cho nó vào quân đội, rèn luyện thật tốt, sau này sẽ thành tài”. Tình Uyển không kìm được nữa, chỉ nắm chặt ga trải giường bên dưới, cố gắng nuốt nước mắt vào trong lòng. Giọng nói anh trầm thấp, vì áp sát vào người cô nên cô nghe không rõ: “nếu là con gái tốt nhất là giống em, như vậy mới tốt. Chị năm chỉ hơn anh ba tháng, lúc anh năm tuổi, có lần ở trong vườn thấy chị ấy ngồi trên vai cha hái lựu, ngưỡng mộ chết đi được, chỉ là không hiểu, tại sao cha cứ đánh anh, lại đối xử tốt với chị như thế. Giờ nghĩ lại thấy con gái khiến người ta yêu thương biết bao, đợi đến tết đoàn ngộ năm sau, con gái chúng ta đã tròn một tuổi rồi, anh cũng có thể công nó hái hoa...”.

Giọng cô giống như không phải của mình: “Tết Đoàn Ngộ năm sau...”. Anh phì cười một tiếng, không ngẩng mặt lên, giọng nói vẫn thấp: “Hơi ngốc phải không, bản thân anh cũng thấy ngốc, nhưng từ lúc biết em có thai anh luôn nghĩ con chúng ta sẽ như thế nào”. Anh dừng lại một lát, giọng nói càng thấp hơn, giống như nói mơ: “Tình Uyển anh có lỗi với em. Anh chưa từng cầu xin ai, nhưng lần này anh xin em, em giận anh hận anh đều nhận, anh chỉ xin đừng giận đứa bé này”.

Cơ thể cô run lẩy bẩy, giống như không còn sức lực chịu đựng tất cả mọi thứ, cô không nói nổi, chỉ cố gắng cắn chặt môi, dường như chỉ có nỗi đau da thịt mới có thể đè nén nỗi đau trong tim. Mặt anh cách lần áo sơ mi, dịu dàng áp vào bụng cô, rất lâu rất lâu sau mới ngẩng đầu lên. Cô chưa từng thấy ánh mắt dịu dàng như thế của anh, trong tim cô lạnh lẽo khó tả, chỉ không muốn đối diện với đôi mắt ấy, theo bản năng cô nhắm mắt lại.

Nụ hôn của anh nhẹ nhàng mà chần chừ, rơi xuống khoe môi cô, nên tai như có tiếng gió trong núi. Anh công cô đi lên bậc thang, bậc thang đá xanh, đi lên con đường trong rừng cong cong uốn lượn, cô ôm chặt cổ anh, trên đỉnh đầu là rừng cây lá đỏ như lửa, giống như vô số ngọn lửa đang cháy giữa bầu trời, cũng giống như hoa màu xuân, nở rộ đỏ rực rỡ. Màu trời ảm đạm âm u như sắp mưa, mây mù thấp đến mức muốn áp xuống. Anh bước lên từng bước mỗi bước hơi lắc lư, nhưng lưng anh to rộng vững chắc, có thể để cô dựa vào như vậy. Cô hỏi: “anh từng công ai chưa?”. Cô càng ôm chặt lấy anh hơn: “vậy anh phải công em cả đời”.

Có một sự tiếp xúc dịu dàng như cánh bướm, mỗi lần chạm vào dường như nở ra một bông hoa tươi đẹp, nở rộ từng bông... chuyện cũ ào vào trong ký ức, từng cảnh từng cảnh hiện lên. Những chuyện xưa mơ hồ đó lenh dần trôi dạt dào, lặng lẽ héo úa. Chỉ có khuôn mặt anh nóng bừng áp vào tim cô, thật chặt từ bên trong phát ra tiếng tim đập “thình thịch thình thịch thình thịch”, càng ngày càng gấp gáp. Tóc cô quăn vào tay anh, môi anh triển miên trên mặt cô, vô số bông tuyết lặng lẽ rơi bên ngoài cửa sổ.

Cô chìm vào hư không vô tận, nắm chặt lấy vai anh, bốn bề chỉ là tiếng gió nhẹ lướt qua bên tai, cô như bông tuyết chỉ biết rơi mãi xuống, không có điểm dừng, không có phương hướng. Anh là ngọn lửa nóng bỏng, mỗi nơi đều mềm mại, đều cứng rắn. Anh vừa tước đoạt vừa cho đi, khiến cơ thể cô tan xương nát thịt, bị anh nhào nặn lại, nhưng dấu ấn đậm nét nhất của anh vĩnh viễn không thể xóa đi. Tuyết rơi càng ngày càng nhiều, gió đập rào rào vào cửa sổ.

Đến hai, ba giờ sáng tuyết càng lúc càng dày, rèm cửa không kéo lên, ánh sáng trắng bên ngoài chiếu vào trong phòng, như là ánh trăng thanh mát.

Sau khi nhủ cánh tay anh dần dần đè nặng lên người cô, Tình Uyển chậm chậm gỡ tay anh ra, sau đó chậm chậm quay về phía anh, anh ngủ rất say hơi thở đều đều, tóc mái trên trán rủ xuống, giống như đứa trẻ. Cô gọi nhỏ một tiếng: “Bái Lâm”, thấy anh chưa tỉnh lại, cô lại gọi nhỏ anh hai tiếng, cuối cùng to gan gọi vào bên tai cô một tiếng: “Cậu Sáu”. Anh vẫn ngủ say không động đậy, cô bỗng nhiên sợ hãi, cô từng đọc trên một tạp chí Tiếng Anh nói thuốc an thần không được dùng với rượu, nhưng nghiền một nửa vào rượu chắc không sao, cô do dự đưa tay ra ấn vào ngực anh. Tim anh đập chậm rãi mà mạnh mẽ, cô chậm rãi thu tay lại.

Cô nghe thấy hơi thở của mình, nhẹ mà nhỏ, kéo chần ra, đi chân trần trên nền nhà, cảm giác lạnh lẽo khiến cô hơi run mình, cô mặc xong quần áo, tiện tay cầm một chiếc áo bông thêu hoa khoác vào bên ngoài. Áo khoác anh vắt lên xon trên ghế, cô quay đầu lại nhìn Mộ Dung Phong, anh vẫn ngủ rất say, cô đưa tay ra lần mò trong túi áo, không hề tìm thấy thứ cô cần, cô lại tìm ở túi bên kia, cũng không có. Áo sơ mi vút trên nền nhà, cô rón rén đi tới nhặt lên, trong túi áo có một thứ đồ mềm mềm, hóa ra là một xấp tiền giấy xanh xanh đỏ đỏ dày cộp. Cô nắm số tiền đó trong tay, bỗng nhiên nhớ ra áo khoác anh có một túi bí mật, liền cầm chiếc áo đó lên, cẩn thận lần mò, quả nhiên tìm thấy một chiếc hộp đôi môi tinh xảo, mở ra bên trong xem là một con dấu bằng đá Điền Hoàng nho nhỏ.

Cô đi đến trước bàn trang điểm, từ trong ngăn tủ lấy ra một tờ giấy đã viết sẵn, cô từng giả chữ anh, viết ngoáy mấy chữ để làm giả: “đây là nữ quán của Lưu phủ, đặc biệt phê chuẩn thông hành, tất cả các trạm kiểm soát đều được đi qua”. Cô hà nhẹ một hơi vào con dấu đỏ, ấn lên trên tờ giấy, sau đó đặt lại tờ giấy vào túi anh, chân rón rén đi lại mở tủ quần áo, cô đã mang thai ba tháng, vòng eo hơi biến đổi, chiếc sườn xám màu lụa không mặc vừa nữa. Cô không dám chần chừ quá lâu, chỉ tìm qua loa một bộ mặc vào, sau đó mặc áo khoác, đặt tiền và giấy thông hành vào túi.

Cô chậm chậm xoay khóa cửa, vì tối nay Mộ Dung Phong ngủ ở đây, cảnh vệ gác bên ngoài tạm thời đi, cuối hành lang là phòng trực ban cảnh vệ, để tránh nghi ngờ nên đã đóng cửa lại. Có ánh đèn lọt qua khe cửa, cô nín thở nghe ngóng tiếng động, yên lặng như tờ, không một tiếng động, chỉ nghe thấy tiếng tim mình đập, vừa nhanh vừa gấp.

Cô do dự quay đầu lại, mượn chút ánh sáng tuyệt lờ mờ nhìn thấy anh lặng lẽ ngủ trên giường, anh luôn thích ngủ nghiêng, cánh tay ôm hờ chỗ đó, dường như muốn ôm thứ gì đó rất quan trọng, ánh đèn hành lang hắt vào mấy tia sáng, còn cô ẩn mình trong màn đêm đen.

Khuôn mặt anh xa xôi, mơ hồ không nhìn rõ, vùi trong gối nhìn không chân thật. Cuối cùng cô quay đầu lại, rón rén đi qua, sau đó khép nhẹ cửa. Hành lang đều trải thảm dày, đôi giày lụa mềm của cô nhẹ nhàng đi xuống lầu. Phòng khách rộng và trống trải, cảnh vệ trực ban đêm đều ở trong phòng nhỏ bên hành lang, nhưng đó là nơi bắt buộc phải đi qua. Tim cô như đang gõ trống, thành thật không ngừng, tiếng cảnh vệ nói chuyện rì rầm, cô bước nhẹ, to gan bước thêm một bước.

Hai cảnh vệ quay lưng lại với cô, còn cả một người bên bếp sưởi, cô bước thật nhanh, bước mấy bước đã đi qua, rồi lại chìm vào màn đêm.

Cô lấy son môi trong túi ra, bôi một chút lên then cửa, dầu mỡ trơn láng, cánh cửa được cô mở ra không một tiếng động, hở ra một khe vừa phải, cô luồn ra ngoài. Gió lạnh cùng với tuyết ập lên người, cô rung mình, vô số tuyết đập vào mặt, cô cố gắng xác định phương hướng, men theo hàng sỏi xanh đi thẳng về phía trước.

Giày lụa đã bị ướt đầm vì tuyết, mỗi bước đi dưới chân đều như dao cắt. Sự đau đớn này khiến chân cô tê dại mà bước nhanh hơn, càng đi càng nhanh càng đi càng nhanh, cuối cùng như lao về phía trước. Vô số bông tuyết từ trên trời rơi xuống, chậm rãi như không có hồi kết, mỗi lần rơi xuống lại tách một tiếng, còn cô chỉ loạng choạng lao về phía trước, để lại sau lưng dấu chân xiêu vẹo rõ ràng và khiến người ta sợ hãi. Cơ thể cô đã lạnh đến tê dại cứng đờ, sự lạnh lẽo sâu thẳm từ bên trong cơ thể thấm ra ngoài, phía trước là tuyết trắng mênh mông không bờ bến, dường như vĩnh viễn cũng không đi đến đích.

Bức tường xám cao cuối cùng đã xuất hiện trước mắt, mảnh thủy tinh trên đầu tường phát ra ánh sáng sắc nhọn dưới tuyết lạnh giá, cô cố gắng mở to mắt, tuy là cửa sau nhưng ở đây cũng có một trạm gác, có ánh đèn từ cửa sổ hắt ra, chiếu vào chiếc khóa đồng hồ kiểu Tây rất lớn treo trên cửa. Cô lấy ra một chiếc trâm cài tóc, cắm vào ổ khóa, mười ngón tay đã đông cứng, cô chưa từng làm việc này, vặn trái vặn phải vẫn không xoay chuyển. Tim cô đập càng ngày càng nhanh, ngón tay vừa xoay mạnh đã nghe tiếng lạch cạch, chiếc trâm bị gãy thành đôi, đâm vào tay cô, bị đau đớn tay cô liền vấy tay, không ngờ đập vào cánh cửa, vang lên cộc một tiếng.

Trong phòng có người đang nói chuyện, tiếp đó có người mở cửa, cô cuống cuống lùi lại mấy bước, trong lúc cấp bách vội vàng, cô đành trốn sau cây sỏi xanh. Có người cầm đèn đi ra, từ sau tán lá sỏi xanh cô thấy người đó đi đến cửa, nhấc đèn lên soi vào ổ khóa, bỗng nhiên lại để thấp đèn xuống. Tim cô chock lát giống như đập vào ngực, người đó nhìn nhìn dưới đất, xách đèn chậm chậm đi về phía cây sỏi xanh.

Cô cố gắng nín thở, nhưng trong tai chỉ nghe thấy tiếng tim đập của mình, thành thật thành thật, càng lúc càng gấp càng lúc càng lớn, lan ra vô hạn, giống như giữa trời đất chỉ có trái tim cô đập loạn nhịp ở đó. Đèn càng lúc càng gần, càng lúc càng gần, người đó cuối cùng vòng qua hàng cây, đèn bỗng nhiên sáng chói trước mặt cô.

Cô không thể chịu đựng được nữa, yếu ớt ngồi xuống đất, bốn bề đều lạnh đến thấu xương, lạnh lẽo như địa ngục. Người đó nhìn cô với ánh mắt kinh ngạc, trong bóng đèn vô số bông tuyết đang rơi xuống, màn tuyết ngăn giữa cô và anh, cứ thế rơi xuống lạnh lẽo. Cô giống như con thú nhỏ run rẩy, hoảng thốt mà yếu ớt, từng bông tuyết rơi xuống mi mắt cô, rập rờn đang run lên. Cô tuyệt vọng nhìn anh, khóe miệng hơi run rẩy, giọng nói nhỏ bé dường như ngay cả bản thân cô cũng không nghe rõ: “Nghiêm đại ca”.

Cơ thể anh cũng không thể kìm được run lên, gió kèm bông tuyết ập vào người anh, trong ánh tuyết lạnh lẽo, nhìn thấy rõ ràng đôi mắt của cô. Anh bỗng nhiên nhớ lại ngày ấy trên đường núi, mặt trời lặn xuống phía Tây, ánh sáng như vàng, chiếu vào đôi mắt cô, giống như thủy tinh, còn sáng rực lấp lánh cả ánh chiều tà đẹp đẽ ấy. Giống như mới ngày hôm qua thôi, nhưng hôm nay ánh mắt ấy chỉ có sự đau buồn và tuyệt vọng vô bờ bến. Gió buốt giống như dao cắt trên mặt, trái tim anh thắt lại, bỗng nhiên cần rằng cô lỗi dậy, mắt anh lóe lên ánh sáng kì lạ, cô không biết anh định làm gì mình, chỉ nhìn anh vô cùng sợ hãi.

Trong phòng có người hét lớn: “Đội trưởng Nghiêm có động tĩnh gì không? Không có thì mau về đi, gió như dao cắt ấy, không sợ đông cứng lại à?”. Anh quay đầu lại nói: “Tôi đi tiểu cái quay lại”, vừa nói vừa lần mò túi quần, Tỉnh Uyển đang định chạy, bỗng thấy thứ anh lấy ra là chìa khóa. Người trong phòng nói lớn: “cẩn thận tiểu giữ chừng coi chừng đông thành băng đấy, quay lại sẽ bẻ đầu anh”. Một người khác trong phòng cười ha ha, Nghiêm Thế Xương vừa rón rén mở khóa vừa mắng lớn: “Hai người nói năng linh tinh, lát tôi vào lấy gạt tàn thuốc nhét vào miệng hai người”. Anh mở cửa ra, nhìn ngó bên ngoài, bên ngoài là màn đêm đen kịt, yên lặng như tờ. Tỉnh Uyển đã chờ đợi ở đó từ lâu, anh đẩy mạnh cô ra ngoài, cô quay đầu lại, anh ra sức vẫy tay, ra hiệu cô mau đi đi. Mắt cô ngấn lệ, anh đã nhanh chóng đóng cửa lại.

Bên ngoài tối om om, tuyết như bông giấy rơi mãi không thôi, cô loạng choạng đi về phía trước, xung quanh là tiếng gió ù ù, cô không biết mình đi về đâu, chỉ biết phải nhanh chóng chạy trốn, mỗi bước dưới chân đều không thật, tiếng tuyết tích lại khiến cô sập đổ, sau khi lấy chiếc trâm xuống, mái tóc dài xỏa xuống vai, cô loạng choạng chạy về phía trước, tóc dài rối tung trong gió, sự lạnh lẽo vô vàng kèm theo bông tuyết bao phủ lấy cô. Gió bắc xộc vào miệng sự đau đớn tê dại theo khí quản luồn vào trong, cái lạnh dồ xộc thẳng vào lồng ngực. Cô nghe thấy tiếng thở của mình, càng lúc càng nhọc nhằn, bụng dưới đau âm ỉ, cô lạnh đến mức sắp mất đi cảm giác, cô vùng vẫy, chỉ là muốn trốn chạy đến nơi anh không thể với tới.

27. Chương 27

Lúc Chu Cử Luân nhận được điện thoại là đã bảy, tám giờ sáng. Thư kí riêng trực ban Ưng Tử Kinh vô cùng lo lắng nói: “Tối qua Doãn tiểu thư bỏ trốn rồi, Cậu sáu đang nổi trận lôi đình, đuổi hết tất cả cảnh vệ trực ban, ngay cả đội trưởng Thẩm cũng bị liên lụy, đến bây giờ vẫn đang điều tra ai đã thả người, e rằng sẽ xảy ra chuyện”. Chu Cử Luân vội nói: “Tôi lập tức đến ngay”.

Tuyết rơi cả đêm, đến sáng hôm sau mới dứt, trên đường tuyết tích dày một tấc, xe chạy qua có tiếng roạt roạt, tốc độ không nhanh. Lúc Chu Cử Luân đến, xa xa đã thấy ba bốn chiếc xe đỗ dưới lầu, giống như con bọ cánh cứng nằm trong tuyết. Phía tây căn nhà đó là đón hướng bắc, rất nhiều người đã đông cứng đến tai mặt, cơ thể lung lay sắp đổ nhưng vẫn cần rằng đứng chịu giữ vững tư thế đứng thẳng. Chu Cử Luân thấy vậy liền hơi chau mày.

Ông đi vào phòng khách, chỉ thấy mấy vị thư kí riêng khoanh tay đứng đó. Mộ Dung Phong ngồi trên ghế, tuy không nhìn ra sự phẫn nộ nhưng Chu Cử Luân biết anh đang tức giận. Ưng Tử Kinh lách người đi lên, đang định nói nhõ gì đó với Mộ Dung Phong, chỉ nghe Mộ Dung Phong cao giọng nói: “Cho họ lạnh chết đi, toàn lũ vô dụng!”. Ưng Tử Kinh gặp phải tình huống khó xử như thế, vừa ngẩng đầu thấy Chu Cử Luân đi vào, vội vàng tươi cười nói: “Chu tiên sinh đến rồi”.

Mộ Dung Phong thấy Chu Cử Luân, mặt không biểu hiện gì, chỉ nghiêng người coi như chào hỏi. Chu Cử Luân chấp tay hành lễ: “chào Cậu Sáu”. Ông ngồi xuống chậm rãi nói: “Đoàn người của Trình gia chắc ngày mai đến, trong soái phủ tuy đã chuẩn bị tương đối nhưng nhiều việc tôi không dám làm chủ, còn cần Cậu Sáu cho chỉ thị”.

Mộ Dung Phong vốn đang khó chịu nói: “Hôn sự mấy người sắp xếp là được rồi, chẳng lẽ cần tôi lo lắng sao?”. Chu Cử Luân đáp: “Hôn nhân là đại sự cả đời, hôn sự của cậu sáu cũng không thể đơn giản, xin thứ cho Chu mỗ không dám vượt quyền”, dừng lại một lát nói: “Ngày đại soái đổ bệnh, lập tức đã không thể nói chuyện, ngay cả một câu chuyện về hậu sự cũng không dặn dò, Chu mỗ ở trước giường bệnh, đại soái chỉ nhìn trừng trừng tôi, dùng chút sức lực cuối cùng dùng ngón tay cái và ngón tay út lên(*)”. Cho nên trước linh hồn đại soái, Chu mỗ nói với Cậu Sáu, tuy tôi bất tài, tuyệt đối không dám phụ sự giao phó của đại soái.

(*) Giơ ngón tay cái và ngón út, tạo thành chữ Lục, ý đại soái giao phó Cậu sáu cho Chu Cử Luân phò tá (BTV)

Ước nguyện cả đời của đại soái, Cậu Sáu là người rõ nhất. Từ lúc cậu sáu làm chủ mọi việc, quyết đoán hơn người, đại soái dưới hoàng quyền biết được sẽ vui mừng lắm. Đến hôm nay chỉ vì một người phụ nữ mà làm hỏng đại sự sao?”.

Mộ Dung Phong im lặng không nói, Chu Cử Luân lại nói: “Doãn tiểu thư có thai nên Cậu Sáu mới sốt ruột như thế, đây là lẽ thường tình tôi có thể hiểu được. Nhưng Cậu Sáu có từng nghĩ, nếu Trình gia biết được cậu sáu vì Doãn tiểu thư mà làm to chuyện họ sẽ có phản ứng như thế nào? Trình gia đã kêu Cậu sáu thông báo cắt đứt quan hệ với Doãn tiểu thư, nói rõ sự rộng lượng nhưng không thể nhân nhượng. Cho nên Chu mỗ thấy, Cậu Sáu không cần làm ầm lên, tất cả để tôi lo liệu, đảm bảo có thể tìm Doãn tiểu thư về. Nhưng có một điều xin cậu sáu đồng ý với tôi, sau khi Doãn tiểu thư trở về, xin Cậu Sáu đưa cô ấy đến Lạc Dương ở một thời gian, đợi sau khi đứa trẻ ra đời, rồi đón cô ấy về”.

Tim Mộ Dung Phong đập thình thịch, nói: “Tính cách cô ấy nóng nảy mạnh mẽ, tôi chỉ sợ cô ấy nghĩ không thông...” . Từ lúc anh nguôi giận liền trở nên ưu tư, lúc này buột miệng nói ra, Chu Cử Luân dù dao cũng là người ngoài, cho nên anh nói đến nửa chừng lại dừng lại. Chu Cử Luân là nhân tài không tầm thường, lập tức nói tiếp: “Cho dù cô ấy có nóng nảy đến mấy cũng chỉ là người phụ nữ, máu mủ của Cậu Sáu cũng là máu mủ của cô ấy, sẽ tự có thiên tính của người mẹ, Cậu Sáu yên tâm, cô ấy nhất định không nhẫn tâm làm ra việc tàn nhẫn đó đâu”.

Hôn lễ sắp đến, Chu Cử Luân liền lấy lý do đảm bảo trị an Thừa Châu trong thời gian hôn lễ gọi là Lục Thứ Vân đóng quân ở Thừa Châu đến, lệnh cho ông ta phong tỏa đường thủy, rà soát các nhà hàng khách sạn lớn nhỏ trong thành. Lục Thứ Vân vốn là thân tín của Mộ Dung Thần, là bạn cũ của Chu Cử Luân, nghe Chu Cử Luân dặn dò một hồi, chần chừ nói: “Phong tỏa lục soát đều không khó, nhưng bây giờ cửa thành đã mở mấy tiếng rồi, tàu cũng đã chạy mấy chuyến, e rằng không kịp nữa”. Chu Cử Luân nói: “Nơi nguy hiểm nhất là nơi an toàn nhất, Doãn tiểu thư vốn là người thông minh, lúc này chưa chắc đã vội rời khỏi thành. Tôi đã sai người phát mật điện đến trưởng quan trị các tỉnh, ở đây ông sắp xếp trước đã, tránh có sai sót gì”. Lục Thứ Vân đồng ý lập tức đi thu xếp.

Lúc Chu Cử Luân quay người lại thì Thẩm Gia Bình bị đình chức, phó đội trưởng Thư Đông Tự đang báo cáo với Mộ Dung Phong: “Nghiêm Thế Xương thừa nhận anh ta đã mở cửa sau cho Doãn tiểu thư đi, nói là do anh ta nhất thời hồ đồ, mong Cậu Sáu tha cho những người khác”.

Mộ Dung Phong lạnh lùng nói: “Không tha ai hết, đưa tất cả đến đóng quân tại Tùng Bắc”. Tùng Bắc nằm trên tuyến biên giới xa nhất của phía bắc, là nơi nghèo khó nhất. Thư Đông Tự liền hỏi: “Vậy Nghiêm Thế Xương thì sao?”. Mộ Dung Phong phẫn nộ đáp: “cái loại to gan đội trời không có quân pháp đó còn giữ lại làm gì?”. Chu Cử Luân đứng bên cạnh liền nói: “Nửa cuối năm nay lại tổ chức tiệc hỷ, Cậu sáu tha mạng cho cậu ta đi”. Mộ Dung Phong tâm trạng rối loạn nói: “vậy thì giam vào ngục”.

Chu Cử Luân còn có việc phải quay về đại soái phủ trước, từ trên xe đã thấy ven đường bắt đầu lập trạm kiểm soát, trên phố bố trí thêm cảnh sát và tuần tra, may mà không khí chiến tranh căng thẳng người dân trong thành đã quen rồi nên không thấy ngạc nhiên. Chỉ là đội trị an xưa nay không thể so với Thừa quân chính thống, quen thói hoành hành ngang ngược ở địa bàn khó tránh khỏi gây rối đến gà bay chó chạy. Đến ngày hai mươi bảy tháng chạp đã là ngày lành của hôn lễ. Vì cần phải giữ gìn trật tự trị an ngay cả cảnh vệ, cận vệ cũng đều được phái đi. Trình Doãn Chi và Trình Tấn Chi đưa em gái lên tàu đi phía bắc, hai ngày trước đã đến Thừa Châu, bao cả khách sạn Thánh Bảo. Cho nên ngày hôn lễ, trạm gác đặt từ khách sạn Thánh Bảo đến đại soái phủ, đúng là ba bước một trạm gác, năm bước một vọng canh. Đường chính sáng sớm đã dẹp hết người, người hóng chuyện cũng bị đuổi hết đến các phố hẹp, ai ai cũng ngóng cổ lên xem.

Lục Thứ Vân sáng sớm đã bận đến toát mồ hôi, sắp xếp công việc giữ gìn trị an khắp nơi, giờ lành là chín giờ sáng. Mộ Dung Phong đích thân đón Trình Tấn Chi vào đại soái phủ, tiếng pháo nổ vang khắp nơi, còn kinh thiên động địa hơn tiếng sấm, ngay cả tiếng nhạc của đội nhạc quân đội ngoài cửa cũng bị lấn át. Xe ô tô ngoài cổng đã đỗ kín cả ba con phố. Sự phấn hoa náo nhiệt đó, không chỉ người dân bên đường trở mắt nhìn, ngay cả tướng lĩnh quân đội cũng thấy hào nhoáng đến cực điểm. Đến ba bốn giờ chiều Lục Thứ Vân đã khản hết cả cổ, chỉ mong có thêm ba đầu sáu tay, bỗng nhiên một phó quan đến báo cáo, đội trị an phát hiện một người trong nhà trọ ở thành Nam, hành vi rất đáng nghi, mạo danh là người nhà Lưu phủ”. Lục Thứ Vân đang bận đến mức quay cuồng đầu óc, vừa nghe thấy chỉ là mạo danh người Lưu phủ, không để ý lắm: “Cậu đi giải quyết cứ giam hết vào, đợi hai ngày nữa rồi tra hỏi sau”. Viên phó quan đó vâng một tiếng, quay

đầu lại nói với thuộc hạ: “giam người phụ nữ đó vào”.Lục Thứ Vân bỗng gọi anh ta lại: “Khoan đã người phụ nữ đó bao nhiêu tuổi,trông như thế nào?”.Phó quan đó thưa: “Nghe nói khoảng hai mươi tuổi”.Lục Thứ vân đang định nói,bên cạnh lại có người báo cáo,nói đầu phố gần đó có quá nhiều người đứng xem,chen chúc đến mức cảnh vệ không giữ yên được.Anh sợ xảy ra chuyện,phải lập tức ra ngoài kiểm tra,trong lúc đang bận ngập đầu quay lại nói với viên phó quan: “Giam vào trước rồi hã nói”.

27.2

Tĩnh Uyển mê mê man man giống như bị sốt cao hồi nhỏ,cô ngủ trên giường,nhờ người đi s81c thuốc,xung quanh là màn đêm đen,Chỉ còn lại một mình cô,đỉnh màn đen kịt,những bông hoa thêu dày san sát,ập vào mắt cô,chật chội đến mức khiến người ta không thể thở được.Không có ai ở đó cô hoảng sợ đến mức muốn khóc thật to.Cô định thần lại trần nhà dán bằng giấy cũ,từng mảng ố vàng lớn.Trên người lúc lạnh lúc nóng,cô cuộn mình lại theo bản năng.Chiếc chăn cứng đờ đắp trên người chẳng có một chút ấm áp nào.

Mấy ngày nay cô luôn trốn trong nhà trọ nhỏ,ngoài giường sưởi trong nhà chỉ có đốt một bếp lò,ấm nước sôi trên bếp đang réo xèo xèo,bốc lên hơi nước trắng nhạt,cô gằng gượng ngồi dậy,rót một cốc nước nóng để làm ấm tay,bên ngoài tiếng pháo vang lên từng đợt,đùng đoàng đùng đoàng trầm bổng như thế,còn náo nhiệt hơn cả năm mới.Hầu phòng đã mang thuốc sắc sẵn đến cho cô,đó vốn là một anh chàng hay nói,vừa đi xem về liền không kìm được liền thoảng: “Ồi chao,cô không có phúc,hôm nay Cậu Sáu kết hôn,người và xa khắp đường,xe hoa đi đưa dâu có đến mấy chục chiếc lặn,không thấy đầu cũng chẳng thấy cuối.Tôi ở Thừa Châu chưa thấy xe chen chúc như thế,đi nửa ngày cũng không đi hết,thật là cảnh tượng quá hoành tráng”.Tay cô không kìm được run lên,mồ hôi rịn ra lạnh toát,thêm vào ra đi trong đêm gió tuyết đó,sau khi bị phong hàn,cô sốt liên tục,cuối cùng vẫn là hầu phòng giúp cô mời lang trung Trung y đến.Uống mấy thang thuốc,nhưng không hạ sốt hàng ngày cơ thể nóng ran,môi vì sốt mà rộp lên,da đau đốn như lửa đốt như muốn nứt ra từng phần.

Cô uống một hơi hết thuốc,cảm giác đắng ngắt đó đến tận lục phủ ngũ tạng,chỉ còn sự khó chịu trong dạ dày,không đến một giờ sau,cuối cùng đều móc hết ruột gan nôn sạch.Đang lúc khó chịu chỉ nghe thấy tiếng ồn ào phía trước,tiếp theo nghe thấy hầu phòng kêu lên: “Kiểm tra phòng,kiểm tra phòng”.

Tim cô thất lại,năm binh sĩ trị an đã ập vào,xông đến giếng trời rồi.Những người trong Thừa quân mà cô gặp hầu hết là tướng lĩnh cao cấp,ngoài việc thỉnh thoảng tỏ ra hơi ngạo mạn,trước mặt cô luôn đối đãi lịch sự,còn lại đều là cảnh vệ cận vệ.Còn mấy người này,tuy mặc quân phục đội trị an nhưng khuôn mặt lại có vẻ như bọn phỉ,vác súng liếc ngang liếc dọc,dò xét đám khách.

Cô thầm biết là không tốt,liền cầm nắm tiền lẻ đó trong tay,đợi một binh sĩ đi đến,nhét vào tay anh ta cười nói: “Đại ca mong anh giúp đỡ”.Người đó nhận tiền trong tay khẽ đưa lên không nói gì.Một tên lính già bên cạnh mặt mày lại hớn hở: “Cô em ăn nói ngọt thật,cứ như là phết mật ấy,gọi tiếng tôi một tiếng “anh” coi nào,vừa nói gã vừa đi lên phía trước.Tĩnh Uyển hoảng loạn,chỉ thấy hàm răng đen sì như muội than,hơi thở hôi hám đỏ phả thẳng vào mặt,khiến cô thấy khó chịu cảm thấy buồn nôn.Nhưng cả ngày cô chỉ có ăn nửa bát mì,nảy lại nôn hết rồi,cúi xuống chỉ nôn ra chút nước.Tên đó đưa tay ra kéo lên: “Cô nương sao thế?có phải bệnh rồi không?Anh đây xem cho em chút nhé,đảm bảo bệnh của em sẽ khỏi”.Tĩnh Uyển bệnh tật yếu ớt,đầu có sức mà vùng vẫy,cô chưa từng chịu sự sỉ nhục như thế,chỉ cảm thấy vừa giận vừa xấu hổ,vừa nhục nhã vừa tức tối,thật sự muốn ngất đi.Mấy tên khác thấy đồng nghiệp dùng tay dùng chân lợi dụng cô ,chỉ cười hì hì bên cạnh cùng nói: “Cô em cười một cái coi,đừng xỉ mặt thế chứ”.

Tĩnh Uyển vừa hoảng vừa tức giận,thấy một tay hấn ta đã nhắm đến ngực mình,trong tình thế cấp bách không nghĩ nhiều,theo bản năng đưa tay ra xua một cái,không ngờ tên lính già đó lại đi lên một bước chưa kịp đề phòng chỉ nghe “bốp” một tiếng thành ra bị cô tát một cái rất mạnh.Quân kỉ Thừa quân tuy nghiêm nhưng tên lính già đó quen ra oai,nào ngờ bị một người phụ nữ chân yếu tay mềm ra tay phản kháng.Đám lính đó đều sưng lại,gã bị cô đánh đang tức quá hóa giận,vung chân đá cô một cái: “Khốn kiếp muốn chết hã?”.

Tĩnh Uyển không tránh kịp,bị hấn đá trúng bụng, “á” lên một tiếng,chỉ thấy đau đốn không chịu nổi,giống như bị ngàn mũi tên bắn trúng,cả cơ thể trong chốc lát đổ về phía sau,nắm chặt cửa như muốn ngã xuống,đau đốn ập đến từng đợt,trước mắt là một khoảng trắng xóa.Mấy gã đó vừa cười vừa đi đến gần, trên trán cô lấm tẩm mồ hôi lạnh,cắn chặt răng: “Tôi là người thân của sư đoàn trưởng Lưu”.

Tên lính già đó cũng người một lát, cười chế giễu: “Nói năng xằng bậy! Mày là người thân của sư đoàn trưởng, còn là ông lớn của sư đoàn trưởng Lưu ấy!”. Một tên khác cười ha ha. Tình Uyển đau đớn gần như không nói nổi, một tay ấn trên bụng, một tay khác nắm chặt cửa phòng. Cô biết rõ nếu đưa ra giấy thông hành đặc biệt ra e rằng hành tung của mình sẽ bại lộ. Nhưng tình cảnh cấp bách trước mắt, đành cố dùng chút sức lực cuối cùng lấy tờ giấy đó, run rẩy đưa ra.

Tên đó không biết chữ, tiện tay đưa cho người đi cùng: “Ông lý ông đọc xem”. Tên họ lý đó nhận lấy đọc: “Nữ quyền Lưu phủ, đặc biệt phê chuẩn thông hành, được đi qua tất cả các trạm gác...”. Lướt mắt một chút đã thấy con dấu đỏ phía dưới, là hai chữ triện “Bái Lâm”. Tên họ lý đó biết chút chữ nghĩa văn vẻ, từng làm việc trong bản doanh, trong quân đội phàm là tài liệu mật gửi gửi đến và đi, Mộ Dung Phong đều đóng dấu ở phía dưới, cho nên hắn nhận ra con dấu đó, giật bắn mình theo bản năng “dập” một tiếng đứng thẳng, đưa tay lên hành lễ.

Tình Uyển đau đến mức đầu toét hết mồ hôi, chỉ thấy trời đất quay cuồng, dựa ở đó thở nhẹ, nhưng mỗi lần thở đều khiến bụng đau đớn. Mấy tên đó nhìn nhau, rồi cùng nhìn tờ giấy lệnh, không biết nên rút lui thế nào. Cô gần như sắp khóc: “Cút hết đi”. Mấy tên đó như được ban đại xá, nửa đi nửa giật lùi lùi ra ngoài. Những người khác khác đều nhìn cô như nhìn quái vật, vẫn là người hầu phòng to gan đó lên điu cô. Cô đi về phòng, rặng cấn chặt trên môi thành một vết hằn, trọng lượng toàn thân cô hầu như đè xuống cánh tay người hầu phòng, người đó thấy cơ thể cô không ngừng run lên, chỉ sợ xảy ra chuyện, trong lòng cũng vô cùng sợ hãi, cô lấy ra một tờ ngân phiếu nói: “Đây là tiền phòng, phiền cậu gọi giúp tôi một chiếc xe, còn lại cậu giữ lấy”.

Người hầu phòng đó thấy cô thân gái một mình, lại ốm suốt vô cùng đáng thương, nhận lấy tiền đồng ý đi gọi xe giúp cô. Xe chưa đến bỗng nhiên mấy binh sĩ trị an đó quay lại. Vừa thấy cô chúng liền hét lớn ra lệnh: “Đưa giấy thông hành đây”. Cô biết tình hình không ổn, bụng lại đau như dao cắt, đau đến mức ngay cả sức lực để nói cũng không có. Tên họ Lý đó đã giằng tờ giấy thông hành, nói: “Đây nhất định là giả, người thân của sư đoàn trưởng Lưu sao có thể ở nơi như thế này? Tôi thấy cô chắc chắn là gián điệp trà trộn vào thành”. Tình Uyển ấn chặt tay vào bụng, mồ hôi lạnh theo tóc mai lăn xuống, chỉ thấy giọng của hắn, lúc xa lúc gần, ngay cả mặt bọn chúng cũng không rõ.

Mấy tên đó hùng hổ như lang sói, không phân trần gì, lôi cô ra ngoài. Cô đã yết ết đến cực điểm, đành kệp cho họ đưa mình đến đồn trị an, vừa bước vào cửa đã không chịu đựng được ngắt đi. Gã lúc trước bị cô tát liên mắmg nhiec rồi đá cô một cái: “Con thối tha biết giả chết thật”. Cú đá đó trúng vào sườn cô, cô ho nhẹ, đau đớn tỉnh lại. Chỉ nghe bên cạnh có người nói: “Lục tư lệnh nói rồi, giam vào rồi hãy nói”. Sau đó phía sau đầu đau đớn, cô bị người ta nắm tóc kéo dậy. Một tên khác dùng tay đẩy mạnh phía sau, cô loạng choạng đi về phía trước, hần nhót cô vào ngục “lạch cạch”, tiếng khóa cửa vang lên nhót cô lại.

28. Chương 28

Vì tổ chức tiệc hỷ nên trong đại soái phủ ngay cả các cành cây cũng treo đầy cờ màu, trang trí vô cùng đẹp mắt. Sau lễ đường có một sân khấu kịch, vì vị trí không đủ rộng cho nên nhắc tạm cổng ra sau, sau đó đưa đường dẫn hơi ẩm vào, xung quanh cổng đặt vô số chậu hoa mẫu đơn đang nở rộ, chiếc cổng đó được không khí ẩm phả lên, khí xuân mơn mớn, hương hoa kèm theo hương phấn son, rực rỡ sắc màu, muôn hình muôn trạng trong tiếng nhạc véo von trên sân khấu.

Mộ Dung tam tiểu thư thấy Vương Đạo Nghĩa – thư kí riêng của Mộ Dung Phong đang đi bên ngoài, liền vẫy vẫy tay gọi anh ta, Vương Đạo Nghĩa tươi cười hỏi: “tam tiểu thư có gì sai bảo?”. Mộ Dung tam tiểu thư nói: “Hôm nay Lô Ngọc Song cũng đến, cậu phải giữ sĩ diện cho tôi, đẩy kịch của cô ấy về phía sau chút”. Vương Đạo Nghĩa “ôi chao” một tiếng nói: “tam tiểu thư chỉ cần bảo cô ta hát là được, sao còn phải cố ý nói vậy”. Tam tiểu thư cười nói: “Cậu là người điều hành kịch mà, đương nhiên tôi phải nói với cậu một tiếng, để cậu có sự chuẩn bị”. Vương Đạo Nghĩa cười nói: “Tam tiểu thư nói vậy quả thật muốn giết chết tôi rồi. Tam tiểu thư đã mở miệng vậy thì để kịch của chủ Lô xuống thứ hai từ cuối lên có được không?”. Chỉ nghe thấy trên sân khấu vở kịch Mai Phi đang hát đến đoạn “mở thư ra mà lòng đau như cắt, da diết nhớ khi xưa ta vui đùa bên nhau, ân tình sâu đậm nào đâu phải tơ sen kia để đứt, lẽ nào gió thu chưa đến quạt đã vút đi rồi”. Tam tiểu thư không nhịn được cười nói: “Đây là kịch của tên nghiệp dư nào chọn thế?”. Vương Đạo Nghĩa cười nói: “Kịch diễn trước đều là những bài sở trường. Nghe nói Mai Phi là vở kịch sở trường

nhất của ông chủ Kỷ,tư lệnh Lưu chọn bài này,ông ta là người thô lỗ,chỉ biết người đó hát hay,chứ đâu hiểu gì”.Tam tiểu thư nghe anh ta nói vậy,cười một tiếng,liền quay đầu lại nhìn Mộ Dung Phong phía xa.

Mộ Dung Phong tuy ngồi ở đó nhưng không nghe nổi một câu kịch nào,chỉ cảm thấy tâm trạng bất an,miễn cưỡng nhẫn nại ngồi một lúc,sau đó đứng dậy đi thay quần áo.Anh ra ngoài đương nhiên Thư Đông Tự cũng đi theo..Mộ Dung Phong thay quần áo không xem kịch mà đi thẳng về phía sau.Đằng sau có một căn lầu nhỏ,là nơi anh làm việc những lúc bình thường,bây giờ nơi đó im ắng không một bóng người.Anh ngồi xuống chiếc sofa trong phòng khách,sờ túi áo,Thư Đông Tự vội vàng mở bao thuốc,đưa anh một điều lại giúp anh châm lửa.

Anh cầm điều thuốc đó,nhưng một hơi cũng không hút,nhìn đóm lửa cháy trầm lặng một lúc lâu mới hỏi: “vẫn chưa có tin gì à?”.Thư Đông Tự lắc đầu nói: “Không nghe nói gì hết,không biết chừng Doãn tiểu thư đã ra khỏi thành rồi”.Mộ Dung Phong không nói gì nữa,ngồi một lúc lại đứng dậy đi hai bước,cuối cùng dừng chân nói: “Gần đây tâm trạng tôi bất an,luôn cảm thấy sắp xảy ra chuyện.Cậu đi nói với Lục Thứ Vân,việc này anh ta nhất định phải làm hết sức,tuyệt đối không để có chút sai sót nào”.Xa xa nghe thấy tiếng chiêng trống trên sân khấu kịch,tâm trạng anh phiền não,tien tay dập tắt điều thuốc đi:”tối qua ồn ào đến nửa đêm,hôm nay lại hát đến nửa đêm nữa,thật phiền phức”.

Đến hơn mười giờ tối,kịch càng ngày càng hấp dẫn đợi đến vở Đại dăng Điện cuối cùng,Ngụy Sơn Hà diễn Tuyết Bình Quý,Lô Ngọc Song diễn công chúa Đại Chiến,Kỷ Ngọc My diễn Vương Bảo Xuyên,ba diễn viên lớn cùng diễn trên một sân khấu.Ngụy Sơn Hà chỉ mới lộ diện chút chưa mở miệng,bên dưới đã vỗ tay như sấm,kéo rèm lên bắt đầu hát.

Trình Doãn Chi vốn ở nước ngoài nhiều năm,bình thường ngay cả phim cũng xem bằng tiếng nước ngoài,ngồi lâu như vậy chỉ thấy buồn nhạt nhẽo.Nhưng nhìn khách khứa đông ngịt bên dưới,đều có vẻ rất hào hứng ,liền nói với Trình Tín Chi bằng tiếng Pháp: “Gia đình họ thật cổ hủ,mong Lousia có thể thích ứng được”.Lousia là tên tiếng tây của Trình Cẩm Chi ,lúc họ nói tiếng Tây với nhau thường gọi tên như thế.Trình Tín Chi cũng đáp lại bằng tiếng Pháp: “Lousia nhất định sẽ thay đổi cái tác phong này,nó xưa nay có chủ kiến,hơn nữa không sợ mạo hiểm”.Tuy họ nói chuyện bằng tiếng Pháp vẫn nói rất nhỏ,cho nên khách khứa xung quanh không hề chú ý.Đúng lúc đó một cảnh vệ đi đến nói với Trình Tín Chi: “Trình tiên sinh bên ngoài có người tìm ngài”.Trình Tín Chi tưởng là lái xe của mình nên đứng dậy ra ngoài.

Một lúc sau quay lại,vẫn nói nhỏ với Trình Doãn Chi bằng tiếng Pháp:”Anh cả em ra ngoài một lát”.Trình Doãn Chi nói: “Kịch sắp hết rồi ngồi chút nữa anh đi với chú”.Trình Tín Chi nói: “Một người bạn xảy ra chuyện em phải đi xem sao”.Trình Doãn Chi thấy hơi lạ hỏi: “Em có bạn gì ở Thừa Châu chứ?”.Trình Tín Chi mỉm cười: “là bạn của bạn nên anh không biết”.Trình Doãn Chi đưa tay lên nhìn đồng hồ,nói: “Là một người bạn của Lousia,vốn đến dự đám cưới,ai ngờ bỗng nhiên bị bệnh,hôm nay là ngày hỷ,không tiện để Lousia biết,em đi thăm cô ấy chút”.

Trình Doãn Chi nghe anh nói vậy đành kệ anh đi.Trình Tín Chi ra ngoài,xe hơi đã đỗ ở trên phố phía Tây đại soái phủ,sau khi anh lên xe nói với lái xe: “Đến đồn Trị An mau!”.Tính cách anh xưa nay ôn hòa,lái xe nghe khẩu khí của anh tuy ung dung bình tĩnh,nhưng lại nói ra một chữ “mau” làm kinh động trời đất đó,cảm thấy là việc lớn cấp bách,liền đạp ga tăng tốc đến thẳng đồn trị an,một lúc sau đã đưa anh đến cổng đồn trị an.

Trình Tín Chi thấy có người canh gác vác súng đứng trước đồn Trị An,một tên khác hơi gầy mặc quân phục,nhưng lại đợi dưới bóng bức tường,vừa thấy xe anh vội vàng đón tiếp,hỏi: “Là Trình tứ thiếu gia phải không?”.Trình Tín Chi rất ít khi được người khác gọi như thế,chỉ gật gật đầu,người đó dò xét anh từ trên xuống dưới,thấy anh khí chất phi phàm,vừa nhìn là biết công tử quyền quý,cuối cùng thở phào nói nhỏ: “Cậu tư tờ giấy là tôi nhờ người gửi cho cậu,cậu tư chắc đã xem rồi,cậu tư trả tờ giấy lại cho tôi”.Trình Tín Chi liền trả tờ giấy to bằng ba ngón tay lại cho anh ta.Anh ta nhận rồi xé vụn,mặt mày tươi cười nói: “chúng tôi là người thô lỗ,nên nói thẳng luôn,tuy vị tiểu thư đó cho tôi không ít tiền,nhưng việc này mà lộ ra tôi cũng mất bát cơm.Dù sao tôi cũng không quen ngài,ngài coi đây là một vụ mua bán đi”.Trình Tín Chi gật gật đầu,người đó nói: “Mời cậu tư theo tôi”.

Hành lang trong đồn Trị An vừa hẹp vừa dài,mùi ẩm mốc xộc lên mũi.Trong nhà giam hai bên đen như mực,chỉ lờ mờ nhìn thấy giam chật người,liên tục nghe thấy tiếng than khóc,cuối hành lang bỗng nhiên truyền đến một tiếng kêu thảm,tiếp theo có tiếng người mắng nhiếc.Trình Tín Chi thấy gọn hết cả gai

ốc,nhưng trên mặt không biểu hiện gì: “Việc buôn bán này của mấy người không tôi,không lo không có việc làm”.Người đó cười,nói: “cậu tư thật biết nói đùa,hôm nay bắt về mười mấy người,chẳng ai lợi dụng họ chút nào cả.Tôi thấy vị tiểu thư đó đáng thương,mới hỏi cô ấy một tiếng.Cô ấy bệnh đến không còn tỉnh táo,lúc lâu sau mới nói tìm Trình tứ thiếu gia.Tôi sai người đến khách sạn cũng không tìm được ngài,cuối cùng mới nghe nói ngài đi dự tiệc.Đã vậy tôi làm người tốt đến cùng,góp cô ấy một lần”.

Rẽ ngoặt là tới một căn phòng nhỏ,bên trong có thấp một chiếc đèn điện rất bé,tỏa ánh sáng ảm đạm.Trong phòng một người đang ngồi uống rượu,thấy họ đi vào mới lặng lẽ đứng dậy.Người đàn ông gầy gò đó quay mặt lại hỏi: “Cậu tư mang tiền đến chứ ạ?”.Trình Tín Chi lấy một tập ngân phiếu trên người ra,nói: “năm trăm đồng anh đếm xem”,lại rút một tờ khác đặt lên bàn: “năm mươi đồng này hai người cầm uống rượu đi”.

Người đàn ông gầy gò đó “ôi chao” một tiếng,cười hì hì nói: “vậy đa tạ cậu tư”.Trề môi một cái,người đó lấy chùm chìa khóa trên tường xuống,lúc sao đỡ người phụ nữ yếu ớt đi vào.Dưới ánh đèn khuôn mặt người phụ nữ đó nhợt nhạt,Trình Tín Chi chần chờ một lúc,người đó đã gọi một tiếng: “Trình tiên sinh...”.Chưa dứt lời,cô đã loạng choạng ngã về phía trước,chỉ thấy một cơ thể vô cùng yếu ớt đập vào lòng mình,tim anh cứ đập thình thịch.Người đàn ông gầy gò đó nói: “Chắc chắn bị sợ hãi quá rồi,để tôi”.Anh đưa tay ra ấn mạnh vào nguyệt Nhân Trung của cô,quả nhiên cô dần dần tỉnh lại,mí mắt hơi giật giật,cổ gắng mở ra.

Trình Tín Chi cảm thấy nơi này không nên ở lâu,bèn khẽ đỡ lấy cánh tay cô: “chúng ta ra ngoài rồi nói”.Ngay cả sức lực để nói chuyện cô cũng không thể,mặc kệ cho anh dìu cô ra ngoài,người đàn ông gầy gò đó đưa họ đến hành lang,chấp tay nói: “Tha lỗi tôi không tiễn được,mặc ai đến hỏi tôi,tôi cũng chưa từng gặp hai vị,hai vị cũng chưa từng thấy tôi.Chúng ta không hẹn gặp lại”.

Đợi sau khi lên xe,Trình Tín Chi mới gọi một tiếng: “Doãn tiểu thư”.Nước mắt Tĩnh Uyển chảy tràn ra,nhưng người ngay trước mặt lần này gần như là người xa lạ,cô đưa tay lên vội lau đi.Trình Tín Chi lấy khăn tay ra ,đưa cho cô.

Cô do dự nhận lấy khăn tay rất sạch,một giọt nước mắt rơi xuống,trong chốc lát đã không thấy nữa,một giọt lớn lại lăn xuống,từng giọt nối tiếp từng giọt...Đèn đường lướt qua cửa xe,từng chiếc lướt qua như sao băng.Mặt anh khuất trong bóng tối,cô yếu ớt thở nhẹ,anh hỏi: “Doãn tiểu thư?”.Bụng lại đau âm ỉ,cô chưa từng sợ hãi đến như vậy.Cô run rẩy quay đầu lại,con phố rộng rãi không người,chỉ có xe của họ đang chạy.Cô lẩm bẩm nói nhỏ: “Cám ơn anh,nhưng tôi thật sự không có cách nào mới nghĩ đến anh.Cho tôi xuống xe ở phía trước,nếu...nếu lúc đó bị anh ta phát hiện...”.Giọng nói của Trình Tín Chi rất nhỏ,truyền đến tai cô có một cảm giác ấm áp khó nói thành lời: “Không có ai nói ra đâu,lái xe và xe là tôi đem theo từ Ứng Nam tới,rất đáng tin.Người ở đồn Trị An nhất định không biết thân phận của cô,nếu không thì quyết không dễ dàng thả cô như vậy.Cho dù sau này họ biết rồi,cũng tuyệt đối không nói ra.Nếu Cậu Sáu biết họ bắt được cô rồi thả ra,e rằng mấy người họ ai cũng mất đầu,cho nên họ nhất định sẽ không nói.Cho dù trưởng ban Trị An cấp trên có biết chút ít,sợ Cậu Sáu truy cứu trách nhiệm cũng sẽ không nói”.Anh phân tích rõ ràng quan hệ lợi hại,Tĩnh Uyển nhem nhóm hi vọng,cần rằng nhẹ nhẹ: “Xin anh giúp tôi.Vì Trình tiểu thư xin anh giúp tôi”.

Trong bóng tối mắt cô long lanh như ngôi sao,yếu ớt tỏa ra ánh sáng đang sợ,giống như tuyệt vọng,càng giống như một sự điên cuồng không thể giải thích.Anh nhất thời không nói được gì,lúc sau mới nói: “Doãn tiểu thư tôi sẽ cố hết sức giúp cô”.

Tính anh tuy ôn hòa nhưng làm việc dứt khoát,trước tiên về khách sạn gọi điện cho người quen,chỉ nói có một người bà con xa đến dự hôn lễ, mắc bệnh cần tĩnh dưỡng,lập tức mượn một căn nhà,và đưa Tĩnh Uyển đến đó.

Căn nhà đó là một căn nhà nhỏ phía sau có vườn,chỉ có đôi vợ chồng già ở đó trông nhà,vì bình thường quét dọn,tất cả đồ dùng đều mới,cho nên bỏ vài phủ ra,lập tức sắp xếp xong xuôi.Trình Tín Chi thấy căn phòng đó tuy nhỏ nhưng cửa sổ đều đóng kín,không có gió lọt vào.Trên tường dán giấy trắng rất sạch sẽ,trần nhà cũng không có mạng nhện,bồ hóng...Tuy trong phòng chỉ kê một chiếc giường gỗ đàn trắng,nhưng ga trải còn mới.Bà già coi nhà xách một chiếc lò sưởi đến,một lúc sau căn phòng liền trở nên ấm áp.

Đến bây giờ Tĩnh Uyển mới thở phào nhẹ nhõm như được giải thoát,chỉ thấy bụng đau đốn khó chịu,cả cơ thể như không có sức chống đỡ,cô tựa vào thành giường chậm chậm ngồi xuống.Dưới ánh đèn Trình Tín Chi

thấy mặt cô xanh sao không con giọt máu, liền nói: “Có phải Doãn tiểu thư bị bệnh không, có cần mời bác sĩ đến khám không?”. Tĩnh Uyển chậm chậm lắc đầu: “Tôi chỉ mệt thôi”. Trình Tín Chi nói: “Ồ đây hơi đơn sơ, nhưng rất an toàn, Doãn tiểu thư nghỉ đi, nếu ngày mai tôi không đến được, cũng nhất định phái người đến. Tôi nói với họ cô họ Lâm, là em họ phía nhà ngoại của tôi”.

Dưới ánh đèn đôi mắt cô cũng long lanh như nước hồ thu, khẽ nói: “Cảm ơn anh, Trình tiên sinh”.

Trình Tín Chi hơi ái náy nói: “Tôi không phải là quân tử nhiệt tình như đạo xưa”. Khóe miệng Tĩnh Uyển hơi nhếch lên, lộ ra một nụ cười thê lương: “Anh chịu nói thật ra như thế đã là quân tử rồi”. Cô quay mặt đi chỉ nghe thấy tiếng gió bắc ù ù bên ngoài, như muốn thổi đến mức tận đáy tim người ta sinh ra một sự lạnh lẽo mới thôi.

Sau khi Trình Tín Chi đi, Trình Doãn Chi ngồi xem kịch một mình, càng thấy nhàm chán hơn, trên sân khấu một đoạn kịch Tây bị vừa hát xong, rất nhiều người đứng dậy vỗ tay khen hay. Trình Doãn Chi quay mặt lại, đúng lúc nhìn thấy một cảnh vệ đang vội vã đi đến, nói một hồi với Thư Đông Tự, Thư Đông Tự lập tức cúi người xuống, nói nhỏ hai câu vào tai Mộ Dung Phong. Chỉ thấy sắc mặt Mộ Dung Phong hơi thay đổi, lập tức đứng dậy quay người đi ra ngoài.

Anh vừa đi các cảnh vệ cũng tiền hô hậu ủng đi theo sau, khách khứa cũng nhón nháo nhìn. Hà Tự An đi lên thì thăm vài câu, Mộ Dung Phong không hề dừng bước, vẫn là Thư Đông Tự vội nói một câu gì đó với Hà Tự An, xong liền chạy theo sau Mộ Dung Phong ra ngoài. Hà Tự An cười quay đầu lại nói: “Mọi người đừng lo lắng chỉ là nước bạn phái một đại biểu quan trọng đến chúc mừng, tàu hỏa giờ này mới đến, Cậu Sáu đích thân đi đón, mới mọi người tiếp tục xem kịch”.

Khách khứa liền nhón nháo bàn luận, có người nói là đặc sứ nước Nga đến, có người nói là đặc sứ nước Nhật, vì trên sân khấu đang hát đến đoạn quan trọng, không lâu sau sự chú ý được dồn vào vở kịch.

Mộ Dung Phong đi thẳng qua phòng khách, nói với Thư Đông Tự: “Đem đến tôi xem”. Thư Đông Tự đưa lên một tờ giấy nhỏ, anh cầm lấy, không kìm được nắm chặt lấy nó: “Nhất định là cô ấy, con dấu này là thật, nhất định là cô ấy nhân lúc tôi không phòng bị trộm con dấu, cô ấy từng giả chữ của tôi, ngoài cô ấy ra không có ai khác”. Thư Đông Tự nói: “Lục tư lệnh nói, tuy là một phụ nữ trẻ tuổi nhưng không giống Doãn tiểu thư lắm”. Mộ Dung Phong nói dứt khoát: “Bảo họ lái xe ra, tôi đến đồn Trị An”. Thư Đông Tự không nói gì, Mộ Dung Phong tức giận nói: “Điếc à, mau đi lấy xe!”.

Thư Đông Tự nói: “Hay bảo người đi xem trước, nếu là thật thì sắp xếp đi đón cũng không muộn”. Mộ Dung Phong chùn khóe miệng xuống, quay phắt người đi ra ngoài, Thư Đông Tự cuống cuống theo sau, nói: “Đã ba giờ sáng rồi, Cậu Sáu, muộn như vậy hôm nay là đại hỷ của cậu, là đêm động phòng hoa chúc...” Mộ Dung Phong quay đầu lại giận dữ nói: “Chết tiệt, câm miệng lại cho tôi!”.

Thư Đông Tự thấy anh nổi giận lôi đình, đành lập tức sai người đi lấy xe và sai người đi báo với Hà Tự An. Sau khi Hà Tự An biết chỉ “ôi” một tiếng, gọi hầu nữ dẫn dò một lúc, bảo cô ta ra ngoài nói với Trình Cẩn Chi.

Trình Cẩn Chi nghe thấy phía trước tan tiệc, khách đã về tiếng ồn ào dần dần lắng xuống, mà đôi nến trên bàn đã cháy một nửa, trong lúc hơi ngi ngờ thì một hầu nữ đi vào, tươi cười nói: “Thư kí Hà bảo tôi nói với phu nhân, Cậu Sáu có việc quân cần giải quyết gấp cho nên sẽ đến muộn một chút”.

Cẩn Chi “ừ” một tiếng, vì thấy rượu trên bàn, đưa tay ra sờ thử, bình rượu đã lạnh liền nói: “Đem chỗ rượu này hâm nóng lại đi”. Liền có người vâng lời làm theo, cô lại ngồi xuống, nhưng thấy nền đỏ rực rỡ, ánh nến lay động, trên rèm cửa màu đỏ hoa hồng, in lên hình bóng mình cô độc lẻ loi.

Vì có đèn đường, phản chiếu hình bóng lên cửa xe, tâm trạng Mộ Dung Phong rối như tơ vò, chỉ thất thần nhìn ra ngoài cửa sổ. Thừa Châu bỏ lệnh cấm đêm, nhưng nửa đêm gà gáy thế này, trên đường không hề có người đi lại, chỉ có xe của họ vù vù lao đi. Không lâu sau đã đến đồn Trị An, Lục Thứ Vân đã đến từ lâu, Mộ Dung Phong vừa thấy anh ta liền hỏi: “người đâu?”.

Lục Thứ Vân nói: “Ồ trong phòng làm việc bên này”. Anh ta dẫn Mộ Dung Phong qua một con đường ngắn, đẩy cửa ra Mộ Dung Phong thấy một người phụ nữ ngồi cúi mặt vào phía trong, mặc một bộ sườn xám màu vàng mơ, hai bờ vai gầy gò mỏng manh, tim anh bỗng thất lại, buộc miệng gọi một tiếng: “Tĩnh Uyển”.

Người phụ nữ đó nghe thấy quay đầu lại, nhưng là một khuôn mặt hoàn toàn xa lạ, trái tim anh chùng hẳn xuống, thất vọng đến cực điểm, gió bắc ù ù, sự lạnh lẽo đó ngấm vào nơi sâu nhất trong đáy tim.

29. Chương 29

Lúc tan khách đã là ba giờ sáng, mùa đông đêm dài, đến bảy giờ sáng trời vẫn tối mù mù. Trình Cẩm Chi tuy được giáo dục theo lối phương Tây, nhưng trên thế giới không có đạo lý cô dâu mới ngủ nướng, hướng hồ đến giờ Mộ Dung Phong vẫn chưa về, cô ngủ hai ba tiếng rồi trở dậy. Mộc Liên là a hoàn cô mang theo từ Ung Nam, thấy cô dậy vội giúp cô lấy nước rửa mặt, chuẩn bị sẵn kem đánh răng. Sau khi rửa mặt đánh răng theo lệ cũ, phải mất hia tiếng chải đầu trang điểm, vì hôm nay là ngày đầu tiên về nhà chồng, Cẩm Chi đặc biệt mặc một chiếc sườn xám lụa màu đỏ rắng chiều, chải tóc kiểu Trung Quốc, trên tóc cài một chiếc trâm Như Ý. Trong phòng thay đồ của cô, bốn bề đều là gương, cô vừa đứng giữa hai mặt gương nhìn trước ngắm sau bỗng nghe bên ngoài nói: “Cậu sáu về rồi”.

Trên tay Mộc Liên còn cầm một chiếc gương nhỏ, giúp cô nhìn kiểu tóc đằng sau, cô cẩn thận quan sát một hồi, xác định trên dưới ổn thỏa hết rồi mới đi ra ngoài. Mộ Dung Phong đã thay quần áo, hôm qua mặc đồ đại lễ sau thay áo dài cũng rất hoa lệ, hôm nay mặc quần phục nhìn rất khôi ngô tuấn tú. Cô thấy vẻ mặt anh mệt mỏi, hiện lên vẻ tiêu tụy, liền hỏi: “Xảy ra chuyện gì à?”

Mộ Dung Phong gượng cười nói: “Không có chuyện gì, chỉ là tối qua uống nhiều, đến tận gần sáu giờ, anh nghĩ không nên làm em tỉnh giấc thì tốt hơn, cho nên mới ngủ ở ngoài”. Trình Cẩm Chi mỉm cười không nói, Mộ Dung Phong liền nói: “Sao dậy sớm thế? Thật ra có thể ngủ thêm chút nữa”. Trình Cẩm Chi nói: “Lát nữa khách khứa đến rồi”. Mộ Dung Phong tuy nói chuyện với cô nhưng không được tập trung lắm. Vừa đúng lúc ấy ngoài cửa có bóng người lướt qua, tiếp theo hình như là Thư Đông Tự ho một tiếng ở bên ngoài. Vì anh ta không tiện đi vào, Trình Cẩm Chi biết là có việc, quả nhiên Mộ Dung Phong nói với cô: “Anh đợi em dưới lầu cùng ăn sáng” rồi vội vội vàng vàng bước ra ngoài.

Trong lòng Trình Cẩm Chi nghi ngờ, một lúc sau rất nhiều khách khứa đã đến, tuy có tứ phu nhân tiếp đãi, nhưng cô là nữ chủ nhân chính thức, đương nhiên phải ra mặt. Trình Doãn Chi thấy cô đi lại trong phòng khách, mọi người giống như sao chầu mặt trăng, còn Cẩm Chi nói cười vui vẻ, đáng vẻ chín chắn, trong lòng anh quả thật đắc ý về hôn sự này. Cẩm Chi tiếp đãi người bên cạnh một lát, rồi đi tới gọi “anh cả”, lại hỏi: “anh tư đâu?”.

Trình Doãn Chi nói: “nó có chút việc đột xuất lát nữa sẽ đến”.

Trình Tín Chi sáng sớm đã đi thăm Tĩnh Uyển, vừa bước vào cửa liền nghe bà già nói: “Đêm qua Lâm tiểu thư hình như không khỏe, tôi thấy cô ấy trần trọc đến nửa đêm cũng không ngủ được”. Trình Tín Chi nghe vậy, tim anh thất lại, anh đi đến trước phòng ngủ, do dự một lát lại nghe thấy tiếng rên nhỏ của Tĩnh Uyển, tuy âm thanh rất nhỏ nhưng nghe có vẻ đau đớn. Trong lòng anh lo lắng, cách tám rèm gọi một tiếng: “Lâm tiểu thư”.

Lúc lâu sau mới nghe cô nói nhỏ: “Là Trình tiên sinh à? phiền anh ngồi bên ngoài một lúc tôi sẽ ra ngay”. Tiếp theo nghe thấy tiếng quần áo sột soạt, một lúc sau Tĩnh Uyển mới kéo rèm lên, chầm chậm đi ra. Trình Tín Chi thấy cô quần áo chỉnh tề, nhưng vẻ mặt xanh xao, lan môi nhợt nhạt, liền hỏi: “Lâm tiểu thư không khỏe phải không? hay là mời bác sĩ đến khám nhé?”. Tĩnh Uyển đi ra ngoài đường như đã dùng hết sức lực bản thân, cơ thể hơi run lên, không kịp đưa tay ra vịn vào bàn, nói: “tôi chỉ là... chỉ là... nhiễm chút gió lạnh...”, chưa nói hết câu đã thấy trời đất quay cuồng, không thể chịu đựng được nữa ngã xuống.

Trình Tín Chi hoảng hốt, vội gọi bà già đó vào dìu Tĩnh Uyển vào phòng, mới đỡ cô lên giường nằm xuống bỗng nghe thấy bà già thất thanh nói: “Trời ơi, máu”. Trình Tín Chi cúi đầu xuống nhìn, chỉ thấy dưới tà chiếc sườn xám tim vết màu đỏ chảy xuống gót chân. Anh tuy chưa từng kết hôn, nhưng thường xuyên ở nước ngoài, kiến thức y học cơ bản cũng biết chút ít, chỉ thấy trong đầu ù một tiếng, trong chốc lát đầu óc trống rỗng.

Lúc lâu sau anh nói với bà già đó: “bác trông ở đây tôi đi mời bác sĩ”. Anh vừa đi ra ngoài, lên xe của mình liền nói với tài xế: “Đến bệnh viện Thánh Từ”. Lái xe nghe thấy giọng anh gấp gáp, luôn miệng dạ vâng, vội

vàng khởi động xe đi đến bệnh viện Thánh Từ, trong lòng chỉ thắc mắc, vị thiếu gia này của mình xưa nay ung dung, hai ngày nay lại làm việc vội vã lo lắng không yên, quả thật khiến người ta thấy lạ.

Bác sĩ Stephen viện trưởng bệnh viện Thánh Từ vốn nhậm chức ở một bệnh viện ở Ô Trì, trước đây luôn có quan hệ mật thiết với Trình Gia. Thế nên Tín Chi vừa vào bệnh viện tìm bác sĩ Stephen, lập tức đã mời được ông đến xem bệnh, kèm theo cả y tá cùng lên xe anh, mau chóng quay về. Ai ngờ từ xa đã thấy bà già đứng ngoài cổng, sốt ruột đứng nhìn đường cái, Trình Tín Chi vừa xuống xe liền hỏi: “Sao bác ở đây không chăm sóc bệnh nhân ở bên trong?”. Bà già ấy mặt chau mày nhíu nói: “Trình tiên sinh Lâm tiểu thư đi rồi”.

Trình Tín Chi buột miệng hỏi: “Cái gì?”.

Bà già ấy sợ bị liên lụy vội nói: “Ngài đi không lâu, Lâm tiểu thư tỉnh dậy, ngay sau khi tỉnh dậy lập tức muốn đi, tôi không thể cản được cô ấy. Tôi khuyên cô ấy đợi ngài về rồi hãy đi, cô ấy vẫn quyết tâm mang theo quần áo ra đi, tôi đuổi theo ra bên ngoài nhưng không làm sao gọi lại được”. Trình Tín Chi lòng như lửa đốt nói: “Cô ấy bây giờ... cô ấy giờ bệnh đến nước đó sao đi được chứ?”. Bà già đó dù sao cũng không phải người hầu trong nhà, mà Trình Uyển lại cương quyết như thế, cũng là chuyện anh không ngờ đến. Anh xưa nay không trách mắng người khác, huống hồ việc này cũng trách anh nhất thời hoảng loạn, không suy nghĩ chu đáo. Anh đứng ở đó tâm trạng rối loạn, cũng không biết là lo lắng hay là gì khác, chỉ cảm thấy trong lòng trăm mối rối ren, đứng ở đó rất lâu, cuối cùng chỉ than nhẹ một tiếng.

Trì hoãn như thế, đến lúc Trình Tín Chi đến đại sảnh phủ đã sắp khai tiệc. Những người được tiếp hôm nay đều là các tướng lĩnh trong Thừa quân, mấy người đó đều là dân võ biên cảm quân, đến nơi như cây dương nhiên là thỏa sức uống rượu, không biết trời đất là gì, phòng tiệc náo nhiệt khác thường. Trình Tín Chi chú ý đến Mộ Dung Phong, thấy anh tuy cười nói với khách nhưng nét mặt phản phất lo lắng, Thư Đông Tự đứng châu đẳng sau Mộ Dung Phong, vẻ mặt không được tự nhiên.

Sau khi tan tiệc người thì nghe kịch, người thì nghe đại cổ thụ(*), còn có người ra phía sau xem phim.

(*)Đại cổ thụ: tức “an huy đại cổ”, là loại hình diễn xướng dân gian Trung Quốc, có mối quan hệ với phương ngữ của huyện Lư Giang trong thuyết xướng chia làm hai pháp Trương môn và Sài môn. Hình thức bi, biểu diễn hai phái khá giống nhau, người diễn xướng một tay gõ trống, một tay kẹp phách, phối hợp hát, nói điều hòa tiết tấu, người diễn xướng hát một đoạn, nói một đoạn, còn làm những động tác miêu tả. Nội dung Đại cổ thụ chủ yếu lấy đề tài diễn nghĩa lịch sử, tiểu thuyết võ hiệp, phá án trong dân gian. (BTV)

Tín Chi thấy Cẩn Chi thay quần áo ra ngoài, tiếp đoán một lượt khách, lại phía sau tiếp mấy bạn bè người thân. Anh chỉ muốn nói chuyện với Cẩn Chi một lát, nhưng đợi đến cuối cùng Cẩn Chi ra ngoài, trong phòng khách chỉ có mấy người khách thân Trình gia, bao nhiêu lời muốn nói không biết nói từ đâu, chần chừ một lát nói: “Lousia kết hôn vui không?”. Họ là gia đình có lối sống khá cởi mở, giữa anh em nói chuyện xưa nay rất thoải mái, đại thiếu phu nhân cười nói: “Tín Chi làm gì có ai hỏi cô dâu mới như vậy hả?”. Trình Doãn Chi bên cạnh không nhịn được cười bật thành tiếng. Cẩn Chi vốn thoải mái phóng khoáng, lúc này chỉ mỉm cười, hôm nay cô mặc đồ kiểu Trung Quốc màu sắc rực rỡ, màu đỏ ánh lên khiến má ửng hồng, thoáng hiện lên vẻ ngại ngùng. Trình Tín Chi thấy đáng vẻ đó của cô, cuối cùng chỉ nói: “Cẩn Chi em đã là người lớn rồi, không được như trước kia, việc gì cũng làm theo ý mình. Hai vợ chồng bên nhau, phải thường xuyên quan tâm đối phương mới được”. Đại thiếu phu nhân nói: “Ấy, Tín Chi chưa kết hôn nhưng nói luân lý đều đúng hết”. Người xung quanh đều cười ồ, chủ đề liền được thay đổi.

Đào tư lệnh, anh rể ba của Mộ Dung Phong hôm nay tặng mấy bộ phim, đang chiếu ở phía sau lễ đường. Trình Tín Chi làm gì có tâm trạng mà xem phim, chỉ ngồi ở đó mà thôi, còn Tích Chi ngồi bên cạnh anh không ngớt bình luận với anh về tình tiết phim, anh chỉ ậm ừ ứng phó. Bỗng nhiên có người gọi nhỏ: “Cậu tư”. Anh quay đầu lại, chính là người hầu của Trình Doãn Chi. Anh không nói gì đứng dậy theo người hầu đó ra ngoài, đi xuyên qua cổng hình vòm, phía sau là căn nhà kiểu Tây, ở đây vốn là nơi dành cho Cẩn Chi tiếp đón khách nữ, vì bây giờ khách khứa ở phía trước xem phim xem kịch, cho nên ở đây rất yên tĩnh. Phòng khách đó cũng trang trí vô cùng đẹp dễ, cửa sổ đều buông rèm cửa kiểu Roma, dưới chân rèm đặt đầy hoa mẫu đơn được trồng trong nhà kính, mềm mại mà rực rỡ. Nhưng anh thấy Cẩn Chi đứng ở đó, nhìn hoa mẫu đơn dường như đang thất thần, còn Trình Doãn Chi ngồi trên ghế sofa, cầm tách trà cúi đầu thối nhe nhệ hơi nóng.

Người hầu đó gọi một tiếng: “Cậu cả, cậu tư đến rồi”. Trình Doãn Chi đứng lên ngẩng đầu: “anh cả”. Người hầu đó đã đi ra ngoài, Trình Doãn Chi hỏi: “Hai ngày nay rốt cuộc cậu bận cái gì?”. Tín Chi yên lặng không

nói,Trình Doãn Chi nói: “Mấy lời cậu nói với Cẩn Chi là ý gì hả?”Tín Chi biết không dễ giấu diếm nữa,liền nói thật rõ ràng tỉ mỉ,Trình Doãn Chi nghe xong liền tục đá chân: “Cậu tư cậu to gan quá rồi đấy.Sao có thể tự mình làm ra chuyện như thế?Chẳng may để Mộ Dung Bái Lâm biết được,hắn sẽ đẩy Cẩn Chi đến đâu?Đưa chín ép thì không ngọt,hắn sẽ nghi ngờ Trình gia chúng ta giữ trò gì đó bên trong?”.Cẩn Chi vẫn không mở miệng,lúc này mới nói: “Anh cả đừng trách anh tư”.Vẻ mặt cô bình tĩnh,gọng nói cũng bình thản vô cùng: “Hơn nữa đứa trẻ đó không nên giữ lại”.

Trình Doãn Chi nói: “Đương nhiên không thể giữ lại,nhưng việc quan trọng như thế này để người ta biết thì không tiện”.Trình Tín Chi trầm ngâm giây lát nói: “bất kể quan niệm phương tây hay là phương đông,đây đều là việc không nên làm,hơn nữa sự tình đã đến nước này,chúng ta không nên tham gia vào là tốt nhất”.Trình Doãn Chi nói: “Làm sao có thể đứng ngoài chứ?Mộ Dung Phong giấu kĩ thật,chúng ta không hề nghe chút động tĩnh nào,xem ra hắn đã sớm để lại đứa trẻ?Cho dù sau này đứa trẻ được giao cho Cẩn Chi nuôi dưỡng ,cũng là tai họa ngầm rất lớn”.Trình Doãn Chi lại nói: “Gia đình kiểu củ không tốt chính là ở điểm này,năm thê bảy thiếp cũng là chuyện thường.Nếu chỉ là chơi bời bên ngoài,dù sao mắt không thấy tim không đau ,bây giờ Cẩn Chi nhà ta làm sao có thể chịu được sự tủ nhục này,nếu đứa trẻ đó thật sự không còn nữa thì sẽ tốt hơn,nhưng chẳng may sinh ra rồi,nếu là con trai,vậy chính là con trưởng,việc đó không thể xem thường,phải nghĩ kế sách lâu dài”.

Sau khi Cẩn Chi đi ra,thấy Thư Đông Tự liền hỏi: “Tư lệnh đâu?”.Thư Đông Tự đáp: “Cậu sáu cả đêm qua không ngủ,mới vào thư phòng nghỉ ngơi rồi”.Cẩn Chi liền đi lên lầu,ai ngờ trong thư phòng nhỏ không thấy ai,cô quay người đi ra,lại đi về căn nhà phía sau,thư phòng ở đó quả thật là có mấy căn phòng thông với nhau,anh thường làm việc ở đó.Cô nhìn thấy căn phòng đầu hành lang có mấy cánh vệ đứng ngoài,biết Mộ Dung Phong nhất định ở bên trong,liền đẩy cửa đi vào.Bên ngoài là phòng họp rất lớn,nền nhà trải thảm rất dày,người giẫm lên không có chút tiếng động,cửa phòng bên trong khép hờ,chỉ nghe tiếng của Mộ Dung Phong,hình như đang nói chuyện điện thoại với ai,gọng điệu như tức giận đến cực điểm: “Đương nhiên không thể phong tỏa bến tàu,chẳng lẽ chút việc nhỏ này cũng làm khiến ai cũng biết hả?Mấy người động não chút cho tôi,cô ấy thân gái một mình có thể chạy đi đâu chứ?Tôi nói cho anh biết,nếu việc này làm không xong,tôi sẽ đích thân đi...”.

Cẩn Chi đứng ở bên ngoài một chút,cuối cùng nghe anh đập điện thoại “cạch” một tiếng cô đợi rất lâu,khi trong căn phòng im lặng như tờ,không có âm thanh nữa,cô mới đẩy nhẹ cửa bước vào...Áp vào mắt là hình ảnh Mộ Dung Phong ngửa mặt nửa nằm trên sofa,mắt nhắm chân mày chau lại.Tay cô vô tình chạm vào cánh cửa gỗ hồ đào,tám gỗ trơn nhẵn lạnh lạnh,ánh đèn trong phòng rất tối,khuôn mặt anh khuất trong bóng tối,mơ hồ nhìn không chân thật.

Cô nhớ lại ngày đó anh giúp cô cài đó hồng lên mái tóc,xinh đẹp thơm nồng,dường như vẫn đang nở ra trên hàng tóc mai.Thật ra trong phòng có cắm một bình hoa văn ngọc hương ,thơm mát mê hồn.Cô liền thay đổi chủ ý,quay người lại lặng lẽ đi ra.

Mộ Dung Phong ngủ không đến hai tiếng đồng hồ,mơ hồ nghe thấy có người gọi nhỏ: “Cậu sáu,cậu sáu...”.Tâm trạng anh vốn không vui,ngái ngủ nên càng khó chịu,khua tay: “Tránh ra”.Người đó do dự nói: “Cậu sáu ,là tôi”.Giờ anh mới nhận ra đó là Thư Đông Tự,liền ngồi dậy day day chân mày hỏi: “sao thế?”.Thư Đông tự nói: “có tin của Doãn tiểu thư rồi”.Khuôn mặt Mộ Dung Phong vốn phờ phạc,nghe câu nói này ,trong chốc lát bật người đứng dậy hỏi: “tìm thấy ở đâu?”.Thư Đông Tự mạnh dạn nói: “Lúc này bác sĩ Stephen sai người đến báo,sáng nay anh ta tiếp nhận một bệnh nhân nữ,yêu cầu làm phẫu thuật phá thai.Bác sĩ stephen vốn xem ảnh qua báo,nhận ra là Doãn tiểu thư nên từ chối ngay.Doãn tiểu thư thấy anh ta không chịu nên liền đi ngay.Tôi đã phái người đi tìm khắp nơi,gồm cả bến tàu,ga tàu...”.

Thư Đông Tự nghe hơi thở nặng nề của Mộ Dung Phong,ngực thở dốc phập phồng,dường như đã phần nộ đến cực điểm,đang thấp thỏm không yên,Mộ Dung Phong đã cầm bình hoa gốm trên bàn trà lên, “loảng xoảng” một tiếng đập vỡ vụn,vẫn chưa hết giận.tiếp tục hất hết nệm lót trên ghế sofa xuống.Mấy chiếc nệm lót đó nhét đầy bông,rất nhẹ rơi tứ tung xuống đất,anh đá một cái ra rất xa,tức giận hét lên: “Tìm cho tôi!cho dù là lên trời xuống đất cũng tìm cô về cho tôi”.Gân xanh trên trán anh nổi lên,trong mắt vốn toàn tơ máu,bây giờ càng trở nên đáng sợ hơn: “Tôi sẽ giết chết cô ta nếu cô ta dám...nếu cô ta dám...tôi sẽ bắn chết cô ta!”.

30. Chương 30

Nhà giam Hồ Tử Khẩu vốn là nơi giam giữ trọng phạm quân sự, Nghiêm Thế Xương bị giam mấy ngày, không ăn, không uống dường như đã suy sụp. Anh nằm trên chiếc giường gỗ cứng, hễ nhắm mắt lại là lập tức trở về với cái đêm đông lạnh thấu xương đó: vô số hoa tuyết từ trên trời rơi xuống, từng bông nhẹ nhàng rơi xuống đất, còn khuôn mặt nhợt nhạt của cô không chút máu. Anh cảm thấy gió mạnh ù ù thổi vào trong mũi miệng, cơn gió ấy như con dao cắt khiến người ta không thở nổi.

Anh thở dốc từng đợt lập tức tỉnh dậy ánh chiều mùa đông ảm đạm chiếu vào từ cửa sổ trên cao cao, ánh nắng nhàn nhạt rơi trên đất, nhạt đến mức gần như không thấy. Đầu hành lang bên kia truyền lại bước chân nặng nề, cai ngục tay cầm chìa khóa lớn, bước đi vang lên tiếng leng keng leng keng. Cai ngục đó mở cửa bước vào, thấy cơm trong chiếc bát xứ vẫn y nguyên, liền lắc đầu nói: “Đội trưởng Nghiêm sao anh phải khổ thế chứ?”, rồi lại nói: “Có người đến thăm anh này”.

Nghiêm Thế Xương cố gắng đứng dậy đi theo cai ngục. Có một căn phòng chuyên để người nhà thăm hỏi phạm nhân, bên trong tuy có chậu than nhưng vẫn khiến người ta lạnh đến mức phải xoa tay liên tục. Nghiêm Thế Xương vừa đi vào nhìn thấy hai bóng hình quen thuộc, liền cười khổ: “Thập Thúy, sao em lại đến đây?”.

Thập Thúy thấy anh tiêu tụy mũi cay cay nói: “Gia Chỉ vốn làm việc ở bệnh viện của người Đức, bây giờ bác sĩ Wilson đến Vĩnh Tân mở bệnh viện vì thiếu người nên gửi điện báo Gia Chỉ đến. Em nghĩ vừa hay đến thăm anh, ai ngờ vừa đến liền nghe nói, mới biết anh xảy ra chuyện”. Nghiêm Thế Xương thấy mắt cô đỏ hoe, nói: “Khóc cái gì, anh đâu có sao”. Anh em họ từ nhỏ mất cha, Nghiêm Thế Xương mười bốn tuổi đã đăng lính, tích góp tiền lương bổng cho Thập Thúy học hành đến lúc tốt nghiệp trường y tá do người nước ngoài mở, tình cảm anh em rất sâu đậm. Thập Thúy quay người đi khê lau nước mắt, lại hỏi: “Rốt cuộc vì chuyện gì? Thư đại ca nói không rõ ràng, chỉ nói anh làm hỏng việc, nhiều năm nay việc Cậu Sáu giao có bao giờ anh làm không tốt đâu chứ? Sao lại giam anh vào ngục?”.

Nghiêm Thế Xương than một tiếng: “Em gái việc này không trách người khác, là bản thân anh không tốt”.

Thập Thúy nói: “Lần này em lại có duyên gặp lại Cậu Sáu một lần, quả nhiên là người không biết chút đạo lý nào”.

Nghiêm Thế Xương không thích nghe người khác nói cái sai của Mộ Dung Phong, hơi trách: “Nói linh tinh sao em có thể gặp Cậu Sáu? Hơn nữa Cậu Sáu chỉ là tính tình không tốt, nhưng đối xử với người khác không bạc, em đừng nghe người ngoài nói linh tinh”.

Thập Thúy cãi nói: “Là em tận mắt nhìn thấy”. Cô liền kể tỉ mỉ một lượt việc mình bị ép xuống tàu dẫn đến hành dinh Vĩnh Tân. Nghiêm Thế Xương nghe được một nửa sắc mặt đã biến đổi, khi nghe đến người phụ nữ họ Doãn vẽ mặt anh khó đoán, mím chặt môi, anh mấy ngày không ăn uống sắc mặt vàng vọt đến đáng sợ, bây giờ thịt trên hai má không ngừng run lên, đáng vẽ đó càng đáng sợ. Thập Thúy thấy vậy vừa lo vừa sợ, luôn miệng hỏi: “Anh sao thế, sao thế?”.

Lúc lâu Nghiêm Thế Xương mới hỏi: “Bác sĩ Wilson ở Vĩnh Tân?...Lúc trước anh đưa anh ta từ tuyến tuyến khói lửa ra, sau này từng xem bệnh cho tứ phu nhân...”. Thập Thúy không ngờ anh hỏi câu không liên quan như vậy, sững sờ một lát. Nghiêm Thế Xương cúi đầu nghĩ một lát, mới ngẩng đầu lên như là hạ quyết tâm gì đó: “Thập Thúy em phải giúp anh một việc”.

Thập Thúy nhìn vẻ mặt anh trịnh trọng như thế, không hiểu vì sao thấy sợ hãi, nhưng nghĩ việc anh muốn làm, mình dù như thế nào đi nữa cũng sẽ giúp anh làm được, nói nhỏ: “Anh cả, anh nói đi”.

Trời dần tối trong phòn chỉ bật một chiếc đèn, chiếc chụp đèn bằng thủy tinh màu xanh, ánh sáng phát ra cũng mờ mờ. Thư Đông Tự vô cùng lo lắng, không tìm được lặng lẽ nhìn ngó qua cửa. Mấy ngày nay anh động một tí là phạm lỗi, nơm nớp lo sợ như bước trên mặt băng mỏng, đến nay nghe thấy tìm được Tĩnh Uyên ở trên tàu, mới hơi yên tâm trở lại. Ai ngờ chưa yên tâm được lại bắt đầu thấp thỏm. Nhìn Tĩnh Uyên yếu ớt như thế, chỉ lo nếu cô có mệnh hệ gì, cái chức mọn của mình thật sự không gánh nổi.

Sau khi Mộ Dung Phong tự mình bế Tĩnh Uyển lên lầu,bác sĩ đến ngay lập tức.Vị bác sĩ Wilson đó rất khách khí mời anh tạm thời tránh đi,anh liền xuống lầu đợi,ngồi khoảng hơi nửa tiếng hầu như không hề động đậy.Giữa ngón tay anh kẹp một điều thuốc nhưng không hút chỉ cầm trên tay,để rỏ xuống.Điều thuốc đó đã sắp tàn hết,hai vệt tàn thuốc trắng xám trên nền,đầu thuốc đã rỏ tàn thuốc dài dài,nhìn trông như sắp rơi xuống.Anh ngẩng đầu lên nhìn thấy Thư Đông Tự ,hỏi: “Bác sĩ nói sao?”.

Thư Đông Tự đáp: “Bác sĩ vẫn chưa ra”.Tay anh hơi run lên,đầu thuốc đã cháy đến ngón tay,tàn thuốc đó lặng lẽ rơi xuống đất.Anh nói: “Nếu bác sĩ ra bảo ông ta lập tức đến gặp tôi”.Thư Đông Tự vâng một tiếng rồi đi ra,hành dinh là một căn nhà lớn kiểu Tây,phòng ngủ chính trên lầu tạm thời dùng làm phòng bệnh.Thư Đông Tự qua đó,vừa đứng bác sĩ Wilson đi ra.Thư Đông Tự vội hỏi: “Sao rồi?”.Bác sĩ lắc đầu hỏi: “Cậu sáu đâu?”.

Thư Đông Tự nhìn thấy sắc mặt ông,biết không phải tin lành,theo bác sĩ xuống lầu gặp Mộ Dung Phong.Mộ Dung Phong xưa nay rất khách sáo với bác sĩ,thấy bác sĩ đi vào nên nghiêng mình chào hỏi.Bác sĩ Wilson chau mày nói: “Tình hình không tốt phu nhân chảy máu không ngừng,theo tôi thấy đây là triệu chứng sảy thai.Nếu không phải tinh thần bị kích thích quá lớn thì là do ngã,bị ngoại thương.Xem ra tình hình chảy máu liên tục đã ba bốn ngày rồi,sao không điều trị sớm chút?”.

Mộ Dung Phong bỗng nhiên ngẩng đầu lên,hơi khó khăn hỏi: “Ông nói là đứa trẻ vẫn còn chứ...đứa trẻ vẫn còn chứ?”.

Bác sĩ Wilson bỏ kính xuống hơi bất lực nói: “Phu nhân đã mang thai tầm bốn tháng,nếu sớm phát hiện tiến hành trị liệu,thai nhi chắc chắn có thể giữ được.Nhưng bây giờ đã chảy máu ba bốn ngày rồi,cơ thể cô ấy lại rất yếu,hiện tại e rằng tình hình rất không khả quan”.

Mộ Dung Phong đang định hỏi tiếp,y tá bỗng hốt hoảng đi vào,thở hổn hển nói với bác sĩ Wilson: “Bệnh nhân đột nhiên chảy rất nhiều máu”.Bác sĩ Wilson không nói gì,vội vội vàng vàng chạy lên lầu,Mộ Dung Phong đứng ở đó không một chút biểu hiện.Thư Đông Tự trong lòng lo lắng gọi một tiếng: “Cậu sáu”.Anh dường như không nghe thấy,Thư Đông Tự không dám nói tiếp,đành đi đi lại lại,lên lầu xuống lầu đợi tin.

Lần này bác sĩ rất lâu vẫn chưa ra.Thư Đông Tự nhìn Mộ Dung Phong khoanh tay đi lại ở đó,cúi đầu không thấy rõ vẻ mặt,chỉ nhìn anh đi chậm từng bước,bước chân đó như nặng ngàn cân rất lâu mới đi từ đầu bên này qua đầu bên kia phòng,mà chiếc đồng hồ ở góc tường đã điểm chín cái,anh giờ mới ngẩng đầu lên nhìn đồng hồ.Cuối cùng nghe thấy trên lầu truyền lại tiếng bước chân khe khẽ,trái tim Thư Đông Tự không hiểu vì sao thất lại,bác sĩ đã đi vào phòng.Mộ Dung Phong nhìn thấy bác sĩ,khóe miệng hơi mấp máy,giống như muốn nói nhưng cuối cùng vẫn mím chặt môi,nhìn ông ta.

Khuôn mặt bác sĩ Wilson mệt mỏi,nói thật nhỏ: “Đẻ quá lâu,xin lỗi tôi thật sự không có cách nào”.Ông hơi dừng lại một chút ,trong lời nói đầy tiếc nuối: “Thật đáng tiếc là một đứa bé trai đã thành hình”.

Mộ Dung Phong vẫn không có biểu hiện gì,bác sĩ Wilson lại nói: “Cơ thể phu nhân rất yếu lần này mất quá nhiều máu,chúng tôi khó khăn lắm mới cầm được máu.Hơn nữa cô ấy bị phong hàn nặng,lại không được chăm sóc tốt,sau lần sảy thai này thương tích khá nặng,sau này tỉ lệ mang thai rất thấp,e rằng không thể sinh nở được nữa”.

Bác sĩ Wilson ở lại rất lâu nhưng không thấy phản ứng nào của anh hết,chỉ trông thấy mắt anh một khoảng mơ hồ,giống như không hề nghe mình nói,ánh mắt đó lại như nhìn xuyên qua cơ thể ông,rơi vào một nơi hư không nào đó.Vì bệnh nhân trên lầu cần được chăm sóc,nên sau khi bác sĩ Wilson nói rõ với anh lại đi lên lầu.Thư Đông Tự mỗi lần nghe nói một câu của bác sĩ lại chùng xuống một phần,đợi sau khi bác sĩ đi,thấy Mộ Dung Phong Vẫn đứng đó không biểu hiện gì,cả cơ thể đều đã căng cứng,chỉ có cánh mũi là hơi phập phồng.Anh thử nói: “Cậu Sáu ăn cơm đã chỗ Doãn tiểu thư...”.

Mộ Dung Phong đột nhiên nổi giận hằm hằm nổi giận: “Cút ra ngoài!”.Thư Đông tự không dám nói một lời,hốt hoảng lui ra sợ sệt đóng cửa lại.Chỉ nghe mấy tiếng loảng xoảng âm âm trong phòng,không biết là Mộ Dung Phong đập đồ gì.Thư Đông Tự không yên tâm nhìn qua khe cửa,chỉ thấy trên đất một mớ hỗn độn ,đèn ,điện thoại,tách trà ,bút mực các thứ trên bàn đều bị anh gạt hết xuống đất.Mộ Dung Phong tựa trên bàn cơ thể đang run mạnh,Thư Đông Tự không nhìn thấy vẻ mặt anh,vô cùng lo lắng.Mộ Dung Phong chậm chậm ngẩng đầu lên,mới ngẩng đầu lên cách bàn vài tấc lại bỗng nhiên “cộp” một tiếng,đập mạnh

trán vào mặt bàn. Thư Đông Tự theo anh nhiều năm, chưa từng thấy anh mất tự chủ như thế. Anh tựa ở đó không động đậy chỉ có đều hơi rung rung.

Vì trong phòng rất ấm cho nên mở cửa sổ, gió thổi vào rèm cửa hơi lay động. Cánh tay anh tê đi giống như có mấy con kiến đang bò ở đó, một cảm giác ngứa ngáy kì lạ.

Cửa kính xe kéo xuống một chút nữa, gió thổi vào tóc cô lướt trên mặt anh, một cảm giác hơi nhột, như nhột đến tận trong tim. Trong mơ cô vẫn hơi chau mày, khóe miệng hơi chùng xuống, trên môi dùng chút son Max factor, trong sáng lơ mờ chiếu qua từ cánh cửa xe, ánh lên trơn bóng như mặt.

Trên tường Đào Phủ leo đầy cây mây, anh nhìn rất lâu, hóa ra mới nhận ra là hoa lăng tiêu, có mấy cành hoa nở sớm, màu vàng tươi đẹp, một khối nồn nà giống như chiếc cốc đá trên án thư của anh, lơ mờ trong sáng. Gió thổi qua, cành hoa lay động, xung quanh yên lặng không người, chỉ có cô dựa trên vai, còn anh tình nguyện cả đời ngồi như thế.

Dường như mới chỉ hôm qua, hoa ra đã trôi qua lâu như vậy.

Lâu đến mức đã thành ước vọng của kiếp trước.

Một thư lạnh lẽo đang bò giữa mặt bàn và khuôn mặt anh, anh tưởng cả đời này sẽ không rơi lệ nữa, từ sau ngày mẹ mất, anh tưởng cả đời này không khóc nữa. Anh đã có nhiều thứ như vậy, cuộc đời vụn người mơ ước, thiên hạ vươn tay là với tới, anh từng dắc ý hăm hở giữa vòng bảo vệ của ngàn quân vạn mã, nhiều như thế, từng tưởng rằng nhiều như thế, hôm nay mới biết hóa ra là ông trời thương xót anh, vì thứ quan trọng nhất lại không thể giữ lại.

Ngay cả dũng khí đi nhìn cô một cái anh cũng không có, anh yếu đuối như thế, chỉ có bản thân mới biết, bản thân anh yếu đuối nhường nào. Anh quan tâm đứa bé đó như vậy, còn cô vĩnh viễn không biết được, thật ra anh còn quan tâm cô hơn. Vì là con của cô nên anh mới quan tâm đến thế. Nhưng bây giờ mất hết rồi, đời này kiếp này anh không thể giữ lại cô nữa.

Cô dùng cách thức tàn nhẫn mà tuyệt tình như thế, cắt đứt mọi thứ với anh.

Từ giờ về sau anh không thể ước mong hạnh phúc nữa.

Chương 30.2

Trời đã sáng Tỉnh Uyển mơ mơ hồ hồ quay đầu lại, vệt mắt lạnh lẽo trên gối dính vào má, tuy đã qua lâu như vậy, cảm giác đau đớn cắt ruột cắt tim dường như đã truyền đến từ cơ thể vào sâu trong đáy tim. Mỗi lần thở đều âm ỉ đau đớn khiến người ta khó thở, cô chậm chậm mở mắt ra, trong khoảnh khắc tâm trạng thần thờ, cô thấy đau như thế đau đến mức đứt ruột đứt gan, cho rằng mình sắp chết. Cô cũng suýt chết rồi vì mất quá nhiều máu, tất cả nhiệt độ cơ thể đều chảy ra theo dòng máu đỏ, cô chỉ cảm thấy lạnh, xung quanh lạnh như địa ngục, chỉ có tuyệt vọng. Dường như xung quanh đều là một biển mê mông, đến đến vô cùng vô tận, chỉ có một mình cô chìm trong bóng tối và sự lạnh lẽo vô bờ bến, không bao giờ có ánh sáng, không bao giờ có bờ bến ấy. Cô dùng hết sức lực của cơ thể cũng không vùng vẫy ra được, đến tận lúc kiệt sức rồi hôn mê.

Y tá nghe thấy động tĩnh đến giúp cô dếm lại góc chân, hỏi nhỏ: “Doãn tiểu thư cô còn nhớ tôi không?”. Cô mơ mơ hồ hồ, vốn nhìn không rõ khuôn mặt đó, chỉ nghe giọng nói của y tá như xa như gần: “Doãn tiểu thư tôi là Thập Thụy, Nghiêm Thập Thụy, còn nhớ tôi không?”.

Thập Thụy...Nghiêm Thập Thụy là ai...cô mê mê man man lại ngủ thiếp đi.

Bác sĩ và y tá thỉnh thoảng đến thăm cô, trong phòng luôn âm u, ánh mặt trời chiếu vào từ cửa sổ phía Tây, mới khiến người ta biết một ngày đã trôi qua. Cô tỉnh dậy mấy lần, ánh mắt bác sĩ nói rõ mọi điều. Sau sự mất mát to lớn đó, đời này đã không còn gì liên quan đến anh nữa, thứ cắt đứt từ thịt da cô không chỉ là một sinh mệnh, mà là tất cả quá khứ với anh, cô không còn sức lực duy trì nữa. Giây phút nát gan nát tim nhất đó, nước mắt cô chảy tràn xuống, nức nở: “Mẹ...”, cứ thế lăn dài trên gối: “Mẹ...mẹ...”.

Y tá người Anh ngủ gật trên ghế nghe thấy động tĩnh, tỉnh dậy đo nhiệt độ cho cô, lại giúp cô đắp lại chăn, đang đi lấy máy đo huyết áp, bỗng nhiên giẫm phải một vật nho nhỏ trên nền nhà, nhấc chân lên xem hóa ra là chiếc đồng hồ quả quýt vàng. Y tá cuối người xuống nhặt lên, trên nắp đồng hồ vốn có một viên

ngọc nhỏ, lấp lánh ánh sáng, y tá người Anh đó không tìm được “ôi” một tiếng, nói: “Đẹp quá. À, là của Patek Philippe”.

Những chuyện củ đó giống như đoàn tàu hỏa, âm âm lấp về phía cô. Trên tàu mùi thuốc lá trên môi anh... sân ga mưa lớn anh trở mặt nhìn anh rời xa... mặt trời lặn, gió lạnh trên núi Càn Sơn... hoa nhài trên vạt áo... từng chiếc lá đỏ rơi từ trên đầu xuống, anh nói: “Anh sẽ công em cả đời...”.

Cuối cùng là kết thúc cả đời của anh và cô. Vận mệnh dứt khoát như thế, dùng cách đau đớn nhất có thể để cắt đứt sự do dự của cô, cô từng có chút dao động muốn giữ lại đứa bé này. Không phải vẫn yêu anh, mà chung quy là một sinh mệnh nương tựa vào mình, cho nên cô do dự. Ai ngờ đến cuối cùng vẫn là kết quả như thế. Hận đến tận cùng, không còn sức lực để hận nữa. Y tá người Anh nói: “Không biết là ai làm rơi ở đây, chiếc đồng hồ quý giá như thế này”.

Trước khi cô bỏ đi, từng đặt chiếc đồng hồ này trên gối anh. Qua mấy ngày mọi việc đã xa như kiếp trước. Chiếc đồng hồ vàng nằm trên lòng bàn tay trắng nõn nà mềm mại của y tá người Anh, lấp lánh như mới. Suốt đêm qua cô mê man không biết gì, y tá hỏi: “Tiểu thư là của cô phải không?”.

Cô mệt mỏi, kiệt sức, nhắm mắt lại: “Không phải”.

Cô dường như không còn sức lực sống tiếp nữa. Kệ cho y tá bác sĩ đi đi lại lại, trong phòng yên tĩnh đến tuyệt đối. Mỗi sớm mặt trời đều chiếu xuống đầu giường cô, ánh mặt trời mùa đông nhạt như có như không, đến chiều dần dần hướng về cửa sổ phía Tây. Từng ngày nối tiếp từng ngày, cô dần dần hồi phục, thời gian tĩnh tảo mỗi ngày dần dần lên, còn cô sống mơ hồ, yếu ớt như con tằm trong kén, âm thầm cảm nhận thời gian trôi qua đi. Và ánh nắng như nước chảy, lặng lẽ chảy qua kẽ tay, chỉ có cô nằm ở đó, âm thầm chú ý sự di chuyển của ánh nắng mặt trời.

Có tiếng bước chân nhỏ vang lên, cô tưởng là y tá đến tiêm, nhưng lại là một giọng nói xa lạ: “Doãn tiểu thư?”.

Tĩnh Uyển mở mắt ra, cô từng nhìn bức ảnh đính hôn đăng trên báo, cô gái trẻ tuổi hơn mình, khuôn mặt đoan trang xinh đẹp, toát lên sự nhã nhặn, ung dung, tự tại. Hầu gái từ sau đưa ghé lên, cô gái ấy chậm rãi ngồi xuống, ánh mắt vẫn chăm chú nhìn vào mặt Tĩnh Uyển: “Rất xin lỗi vì đã làm phiền Doãn tiểu thư, từ lâu đã muốn nói chuyện với Doãn tiểu thư rồi, rất tiếc đều không có cơ hội”.

Tĩnh Uyển hỏi: “Mộ Dung Phong gần đây không ở đây sao?”.

Trình Cẩm Chi hơi gật đầu: “Anh ấy đi Thiên Lang rồi. Trong ba bốn ngày chắc không về được. Về dự định tương lai, Doãn tiểu thư chắc đã có chủ định rồi, tôi rất vui được giúp Doãn tiểu thư một tay”.

Tĩnh Uyển nói: “Bất luận là cô muốn tôi biến mất, hay là thả cho tôi một con đường sống, cô đích thân đến là không khôn ngoan rồi, Mộ Dung Phong nếu biết cô đến, người đầu tiên nghi ngờ chính là cô”.

Trình Cẩm Chi mỉm cười nói: “Cho dù tôi không đến, người đầu tiên ấy nghi ngờ vẫn là tôi, tôi hà tác sợ cái hư danh đó”. Nói xong Cẩm Chi hơi vênh mặt lên, người hầu gái sau lưng đi lên một bước, lấy từng thứ trong túi ra: “Giấy thông hành, hộ chiếu, visa, vé tàu...”. Giọng Trình Cẩm Chi mang theo chút khẩu miên Nam, vô cùng mềm mại rung động lòng người: “Tôi nghe nói lúc đó Bái Lâm đưa cô ba mươi vạn, cho nên tôi cũng chuẩn bị cho cô ba mươi vạn”.

Tĩnh Uyển hỏi: “Lúc nào có thể đi?”.

Trình Cẩm Chi nói: “Ngày mai sẽ có người đến đón cô. Đúng lúc anh tư của tôi quay về Mỹ, tôi nhờ anh ấy tiện đường chăm sóc cô”. Cô duyên dáng đứng dậy: “Doãn tiểu thư lên đường may mắn nhé”.

Trình Cẩm Chi đã đi đến bên cửa, đột nhiên quay mặt lại nói: “Tôi biết ngay cả cô cũng nói tôi làm một việc thừa, nói thật tôi không yên tâm, Doãn tiểu thư cho dù hôm nay cô và anh ấy như thế này, tôi vẫn không yên tâm. Cho nên cô bắt buộc phải đi, xin cô yên tâm, tôi không hề có ý đồ hại cô, tôi chỉ muốn làm việc mà cả hai ta đều có lợi”.

Tĩnh Uyển hơi mệt quay mặt đi: “Tôi biết cô sẽ không làm hại tôi, nếu tôi chết, Mộ Dung Phong cả đời này sẽ mãi mãi yêu tôi, cho nên cô tuyệt đối không để tôi chết”.

Trình Cẩm Chi tươi cười: “Nói chuyện với người thông minh như Doãn tiểu thư thật thoải mái”.

Tĩnh Uyển cười nhạt: “Phu nhân còn thông minh hơn Tĩnh Uyển,mong phu nhân muốn gì được nấy”.

Trình Cẩm Chi cười nói: “Cảm ơn lời chúc tốt lành của cô”.

Tĩnh Uyển “ùm” một tiếng nói: “xin phu nhân yên tâm”.

Tuy cô rất yếu nhưng đến này hôm sau,cuối cùng lấy tinh thần,được người khác dìu,cô đã lên xe suôn sê.Xe lái thẳng đến bến xe,từ đó chuyển thẳng đến Huệ Cảng.Cô vốn là bệnh nhân,lại gắng gượng để lên tàu,gần như đã mệt đến ngất đi.Nghỉ ngơi trong phòng trên tàu một ngày đêm cô mới dần dần hồi phục lại.Cô vẫn say tàu ,người tuy đã tỉnh táo,nhưng ăn bao nhiêu vẫn nôn bấy nhiêu,y tá người Trung Quốc phụ trách chăm sóc cô trên tàu vô cùng cẩn thận,vắt khăn ẩm cho cô lau mặt,nói nhỏ: “Doãn tiểu thư cô còn nhớ tôi không?”.

Cô ngẩn ngơ nhìn khuôn mặt thanh tú đó,cảm thấy hơi quen, y tá đó nói nhỏ: “Tôi là Thập Thuby,Nghiêm Thập Thuby cô nhớ ra chưa?”.Cô yếu ớt nhìn cô ấy,cái tên này cô không nhớ rõ lắm,y tá đó lại nói: “Nghiêm Thế Xương là anh trai tôi”.Tĩnh Uyển vất vả hỏi: “Nghiêm đại ca anh ấy...”.Thập Thuby cười nói: “Anh ấy rất ổn,biết tôi được đi cùng với Doãn tiểu thư,anh ấy rất yên tâm”.

Tĩnh Uyển vô cùng yếu ớt, “ồ” một tiếng lại mê mê man man nhắm mắt lại.

Trên tàu tuy có bác sĩ đi cùng ,Trình Tín Chi cũng đến thăm mấy lần,chỉ là mấy lần trước cô đều hôn mê,lần này đến cô cũng mơ hồ,bác sĩ đến đo huyết áp cho cô,cô mê man gọi một tiếng : “mẹ...” Rồi quay đầu lại ngủ thiếp đi.Trình Tín Chi chỉ thấy sắc mặt cô nhợt nhạt,giống như con búp bê bằng giấy,một tay cô rũ xuống thành giường,trên làn da trắng hiện rõ những mạch máu nhỏ,yếu ớt như thể chỉ cần chạm vào là có thể vỡ.Anh đang dặn dò y tá đặt tay cô vào chân,bỗng nghe thấy cô rên rĩ một tiếng,hơi chau mày,âm thanh nhỏ gần như không nghe thấy: “Bái Lâm...”,khóe mắt rơm rớm lệ: “Em đau...”.

Trong tim anh dấy lên nỗi thương cảm vô hạn,cũng không biết là cảm giác gì,chỉ thấy đồng cảm và thương xót vô cùng,càng có một cảm giác phức tạp khó nói thành lời.Chỉ thấy người y tá Thập Thuby nhìn anh như đang suy nghĩ điều gì,rồi quay mặt đi,lúc này đang là sáng sớm,ánh mặt trời ngày đông chiếu qua cửa sổ,màu vàng nhạt như không đó khiến người ta luôn mong chờ một tia ấm áp,nhưng cuối cùng ở giữa vẫn ngăn cách một tấm kính.

Anh hơi thất thần nhìn ra ngoài,đã đến vùng biển quốc tế rồi,nhìn ra xa chỉ là biển mênh mang,chỉ có một chú chim hải âu bất ngờ lướt qua tầm mắt,giang rộng đôi cánh trắng,giống như thiên sứ tung cánh.Giữa biển rộng lớn như thế,chiếc tàu lớn như thế cũng chỉ là một phiến lá cô độc,xung quanh đều là biển vô bờ vô bến,dường như vĩnh viễn cũng chỉ là biển.

Nhưng cuối cùng sẽ có một ngày có thể cập bờ.

31. Chương 31

Tám năm sau, Trĩ Viên, Ô Trì.

Vẫn là thời tiết đêm xuân,chiều có trận mưa nhỏ,đến lúc hoàng hôn ráng chiều phía Tây đã thấm đẫm nửa bầu trời,ánh mặt trời chiếu xiên xuống cây chuối tây trước cửa,xòe ra những chiếc lá non mơn mớn,màu xanh mềm mại đó dường như khiến cả rèm cửa cũng ánh thành màu xanh.Thảm cỏ bên dưới không biết là còn trùng gì kêu rĩ rả.Tách trà Thanh Hoa Khang Hy trong tay Trình Doãn Chi khiến anh cảm thấy nóng khó thể cầm được,trà Long Tỉnh trước mưa xanh tươi trong tách,uống vào miệng cảm thấy vừa đắng vừa chất.Đại thiếu phu nhân thấy anh không nói gì,bản thân cũng muốn xoa dịu,liền khẩn thiết nói: “Đã kết hôn rồi,việc đã thành,anh là anh trai cũng đừng có tỏ vẻ ác ý quá”.

Tính khí Trình Doãn Chi xưa nay ôn hòa,đặc biệt là với phu nhân,luôn tươi cười niềm nở,lúc này lại đặt mạnh tách trà lên bàn: “Nó làm việc này quả thật là quá đáng,thể diện nhà chúng ta để đi đâu chứ?”.Trình Tín Chi lại nói: “Kết hôn là chuyện riêng của em,nếu anh cả không chịu chúc phúc cho chúng em,em cũng không thể ép anh”.Trình Doãn Chi tức đến hoa mắt: “Cô ta là ai chứ?cô ta là ai chẳng lẽ cậu không rõ?cho

dù cậu không nghĩ cho bản thân mình, chẳng lẽ cậu không nghĩ cho Cẩn Chi? Cậu lại giấu cả nhà kết hôn bảy năm rồi, đến hôm nay mới nói cho tôi biết”.

Trình Tín Chi bình tĩnh nói: “Anh cả, Cẩn Chi sẽ không phản đối em đâu”.

Trình Doãn Chi không nói được gì, khóe miệng chỉ run run, ngón tay chỉ vào Tín Chi: “Cậu...cậu...”.

Đại thiếu phu nhân thấy vậy vội nói: “Có gì bình tĩnh nói”. Trình Doãn Chi tức giận, nói: “Anh không còn gì để nói với nó, nó lấy Doãn Tĩnh Uyển, chính là không còn cần cái nhà này nữa, chính là không cần họ Trình nữa, còn gì để nói chứ?”.

Trình Tín Chi vẫn bình tĩnh: “Anh cả tuy sinh ra ở Ứng Nam, nhưng bảy tuổi đã theo cha mẹ đến Mỹ ở chục năm, thời gian ở nước ngoài cũng nhiều hơn trong nước, em tưởng anh đã chấp nhận quan điểm dân chủ phương tây, không bị gò bó bởi tư tưởng cũ. Anh lại câu nệ quan niệm phong kiến như thế, không chịu chúc phúc cho hôn nhân của em, em và Tĩnh Uyển ngày mai sẽ quay về Mỹ”. Trình Doãn Chi phẫn nộ, nói: “Biến, cậu đi ngay bây giờ cho tôi! Tôi câu nệ? Tôi cổ hủ? Tôi là nghĩ cho cậu, Mộ Dung Bái Lâm giờ khác xưa rồi. Từ lúc định đô ở Ô Tri đến nay, hần làm việc ngày càng ngang ngược, không bao giờ hỏi rõ nguyên do sự tình, có lúc Cẩn Chi cũng không kiềm được hần, hần có thể tha cho cậu sao?”.

Đại thiếu phu nhân nói: “Tín Chi cậu không có ở nhà nên có nhiều việc cậu không biết. Năm năm trước Cẩn Chi và tổng tư lệnh cãi nhau một trận lớn, hai người suýt nữa ly hôn, việc này nói ra là Cẩn Chi hơi tắc trách”. Trình Doãn Chi nói: “Việc này sao có thể trách Cẩn Chi? Lúc đó Cẩn Chi đang mang thai, Mộ Dung Phong còn chọc giận nó như thế”. Đại thiếu phu nhân nói: “Tức giận thì tức giận cũng không thể ra tay tàn nhẫn như thế, em nghe nói người phụ nữ đó lúc chết mắt cũng không nhắm được. Tổng tư lệnh sau khi biết cầm súng đi tìm Cẩn Chi, nếu không phải người bên cạnh ngăn lại, không biết đã xảy ra việc gì nữa”.

Trình Doãn Chi bực mình nói: “Phu nhân, sự việc đã qua rất lâu rồi, bây giờ còn nói làm gì. Bây giờ hai người họ vẫn đang rất tốt đó sao? Hai vợ chồng làm sao mà không cãi nhau vài câu chứ? Bái Lâm xuất thân quân đội, nói không được liền động dao động súng”, lại quay mặt lại nói với Tín Chi: “Cậu tư, anh cả không phải là muốn can thiệp vào chuyện riêng của cậu, chỉ là cậu ít nhiều nghĩ cho gia đình. Cục diện bây giờ không như năm đó, Mộ Dung Phong đâu đâu cũng cản trở Trình gia, vọng tưởng qua cầu rút ván. Tuy nghị viện vẫn chịu ảnh hưởng của chúng ta, nhưng mấy năm nay tình hình thay đổi to lớn, làm sao nhường nhịn một, hai phần? Sự việc tuy đã qua lâu như thế, nhưng cậu lấy Doãn Tĩnh Uyển, việc cũ hễ nhắc lại không chỉ Mộ Dung Bái Lâm và Doãn tiểu thư xấu mặt, cậu còn đặt Trình gia chúng ta vào thế gì?”.

Trình Tín Chi nói: “Kết hôn là việc của em và Tĩnh Uyển, anh cả, nếu anh không thể thông cảm được thì sau khi chúng em về Mỹ sẽ không bao giờ quay trở lại nữa”.

Trình Doãn Chi tức đến điên người: “Cậu...cậu...cậu thật là không thể hiểu được!”.

Trình Tín Chi im lặng không nói, Trình Doãn Chi thở hổn hển tức giận, bỗng nghe người hầu báo cáo: “Đại thiếu gia, tổng tư lệnh tới”. Trình Doãn Chi hoảng hốt vô có hỏi: “Việc gì mà không gọi điện trước? Bình thường không phải đều giới nghiêm trước sao?”. Người hầu đã nói: “Nghe người hầu nói, tổng tư lệnh nói, tuy ngày mai mới là ngày sinh nhật chính thức, gõ trống khua chiêng đến chúc mừng, hình như không được tôn trọng người có sinh nhật cho nên đặc biệt đến trước một ngày”.

Trình Doãn Chi hỏi: “Tổng tư lệnh đâu?”. Người hầu đó cung kính đáp: “Đã đi ra thư phòng nhỏ phía sau rồi”.

Trình Doãn Chi hơi thở phào, nói: “Vậy tôi lập tức đến ngay”. Anh quay mặt lại nói với Trình Tín Chi: “Chúng ta nói tiếp sau, em đưa Tĩnh Uyển về phòng nghỉ ngơi chút đi”. Trình Tín Chi mỉm cười: “Cảm ơn anh”. Trình Doãn Chi hừ một tiếng, quay đầu đi ra ngoài.

Thư phòng nhỏ thật ra là một khuôn viên yên tĩnh, bình thường chỉ dùng để tiếp đãi khách quý. Mộ Dung Phong thỉnh thoảng đến, hễ đến là tới đây nghỉ ngơi trước. Ở đây bài trí theo phong cách cổ điển nhã nhặn, trong khuôn viên giữa căn nhà, lác đác mấy cây hoa nhài, lúc này đã lá xanh mướt khắp cành. Mộ Dung Phong khoanh tay đi qua, bỗng nghe thấy tiếng người hầu lạnh lùng hỏi: “Ai thế?”. Ngẩng đầu lên chỉ thấy cửa sổ phòng khách mở ra, một thằng sáu nhóc, bảy tuổi đang nhẹ nhàng, lanh lẹ trèo qua từ cửa sổ rơi xuống đất, thấy đám cảnh vệ vác súng lên, nhất thời ngưng cười, buông tay xuống nghiêm trang gọi một tiếng: “Cha”.

Mộ Dung Phong chau mày, hỏi: “Sao con lại ở đây, mẹ con đâu?”. Thằng nhóc đó chính là Mộ Dung Thanh Du con trưởng của Mộ Dung Phong, Mộ Dung Phong xưa nay dạy con nghiêm khắc, người hầu thấy anh hỏi như thế, liền toát mồ hôi lạnh. Mộ Dung Thanh Du vẫn chưa trả lời, bỗng nghe thấy giọng trẻ con non nớt của bé gái bên trong cửa sổ: “Thanh Du đợi chị”. Tiếp theo là một cái bóng màu đỏ lướt qua, một bé gái trèo qua cửa sổ, chỉ tầm sáu bảy tuổi, trên đầu đội một chiếc mũ lớn, trên mũ cắm mấy chiếc lông rực rỡ sắc màu, khuôn mặt trắng trẻo xinh đẹp bị chiếc mũ che đi hơn một nửa. Cô bé kéo chiếc mũ ra, chỉ thấy đôi mắt đen láy, trong sáng thuần khiết như màu đêm đen thăm thẳm. Cô bé vốn ngồi trên bậc cửa sổ, liền trượt xuống dưới, chỉ nghe “roạt roạt” một tiếng, chiếc váy hoa màu đỏ rực rỡ của cô bé bị mắc, rách một vệt lớn. Cô bé đứng vững, thoải mái lấy mũ phủi phủi bụi trên váy, ngẩng đầu lên cười ngọt ngào với anh, lộ ra lúm đồng tiền sâu hoắm trên má.

Tim Mộ Dung Phong đập thình thịch, xung quanh cảnh chiều nắng xuân, trong cơn gió mềm mại vô hạn, yên lặng đến mức như nghe được tiếng thở của mình. Giữa trời đất chỉ còn đôi mắt đen láy của cô bé đó, thanh khiết đến mức khiến người ta không dám nhìn. Anh không kìm được ôn tồn hỏi: “Cháu tên gì?”. Cô bé đó cầm mũ, về mặt cảnh giác nhìn anh. Thanh Du trong lòng sợ hãi, ở bên cạnh nói: “Cha, chị ấy tên Đô Đô”. Mộ Dung Phong cười ha ha: “Sao lại gọi cái tên kì lạ cổ quái thế?”. Đô Đô bĩu môi nói: “Có gì mà kì lạ chứ, mẹ cháu nói, là tên daddy đặt cho cháu, daddy nói rồi, cháu là chị cả, sẽ gọi là Đô Đô, đợi có em trai hoặc em gái, sẽ gọi là Rê Rê, có em trai hoặc em gái tiếp nữa, sẽ gọi là Mi Mi, như thế hợp lại sẽ là Đô Rê Mi, nếu có em trai hoặc em gái nữa nữa, tiếp theo sẽ là Đô Rê Mi Pha Sơn La Si...”. Giọng nói mềm mại giống như chim vàng anh hót véo von, khiến cả đám tùy tùng phì cười. Mộ Dung Thanh Du cũng mỉm cười, từ lúc nó hiểu chuyện đến nay ít khi thấy cha có vẻ mặt vui vẻ như vậy. Mộ Dung Phong ồ một tiếng, hỏi Đô Đô: “Cha cháu đâu?”. Đôi lông mày nhỏ của Đô Đô hơi chau lại: “Cha đang nói chuyện với bác, bác rất tốt cho cháu ăn kẹo”. Bỗng cô bé lại bĩu môi: “Mamy không cho cháu ăn”.

Mộ Dung Phong thấy cô bé nói vòng vo không rõ, liền hỏi Thanh Du: “Là con bên nhà dì à?”. Thanh Du nói: “không phải là con gái của bác tư”. Mộ Dung Phong sững sờ một lát, bỗng nhiên thấy Đô Đô giơ tay ra, lao về phía đằng sau anh: “Mamy...mamy...”. Chỉ nghe thấy một giọng nói vừa sột ruột vừa lo lắng: “Sao con lại chạy đến đây, mẹ tìm con khắp nơi, lo chết đi được”.

Dường như đã qua cả nửa đời người, mới có dừng khí quay đầu lại.

Hình bóng đó in vào mắt anh, vẫn rõ ràng như thế, tất cả mọi thứ trong kí ức dường như sống lại. Giống như ai đó mở phong ấn, tất cả âm âm ào ra. Cách nhiều năm như thế, cách quá khứ trước kia nhiều năm như thế, hóa ra vẫn nhớ rõ đến vậy, hàng tóc rối xỏa bên vai cô, đường cong chiếc cầm dịu dàng của cô, cách xa như thế, phản phát có mùi hương hoa nhài, thăng thốt như mơ, giấc mơ anh đã mơ nhiều lần ấy, lần này nhất định lại là mơ, mới có thể nhìn cô rõ ràng như thế.

Tĩnh Uyên quỳ ở đó, mãi lo chỉnh lại váy áo cho con gái: “Xem con kia trên mặt là gì đây hả”, đáng tội vô cùng yêu thương đưa tay ra lau đi mồ hôi lấm tấm trên mặt con gái, vừa ngẩng đầu, nụ cười trên mặt dần dần tắt lịm, khóe miệng hơi mấp máy, cuối cùng khẽ gọi: “Tổng tư lệnh”.

Ngực Mộ Dung Phong phập phồng mạnh, ngay cả bản thân anh trong giây phút ngắn ngủi ấy mình nghĩ bao nhiêu việc. Kinh ngạc, hối hận, bối rối, oán hận, phẫn nộ... vô số cảm giác phức tạp không thể nói rõ, anh chỉ có thể đứng đó, tay nắm chặt, móng tay cắm sâu vào lòng bàn tay, anh cũng như không cảm thấy gì. Ánh mắt anh lướt trên mặt cô, bỗng nhiên lại chuyển qua Đô Đô, cô theo bản năng ôm chặt lấy con, trong mắt có sự hoảng hốt, rất nhanh liền trấn tĩnh lại, chỉ còn lại sự phòng bị cảnh giác. Mộ Dung Phong như hóa đá, đứng yên ở đó không động đậy, giọng nói anh gần như sợ hãi: “Con gái em?”.

Tĩnh Uyên ừ nhẹ một tiếng nói với con: “Gọi chú đi con”. Đô Đô dựa vào lòng mẹ, rất nghe lời gọi một tiếng: “Chú ạ”. Mộ Dung Phong lại không nói gì, nhìn cô, Tĩnh Uyên bình tĩnh nhìn anh, giọng nói của anh như hơi khó khăn: “Đứa bé này... thật giống em. Mấy tuổi rồi?”. Tĩnh Uyên không trả lời, Đô Đô cướp lời: “Năm nay cháu sáu tuổi rồi”, khuôn mặt cô bé đầy vẻ đắc ý: “Tháng trước cháu mới sinh nhật sáu tuổi, daddy mua cho cháu một chiếc bánh ga tô to”. Tĩnh Uyên chỉ ôm chặt lấy con, lòng bàn tay toát mồ hôi lạnh, đằng sau vọng đến tiếng bước chân nhỏ, cô quay đầu lại hóa ra là Trình Doãn Chi. Trình Doãn Chi vừa nhìn tình cảnh này, lập tức thấy đầu ù ù, choáng váng. Nhưng Mộ Dung Phong đã bình thường trở lại, làm như không có việc gì gọi tên anh: “Thủ thận”. Trình Doãn Chi cười nói: “Tổng tư lệnh hôm nay đến sao không báo trước?”, lại quay sang nói với Tĩnh Uyên: “Thím tư về đi Y Dạng đợi thím tư uống trà chiều đó”.

Tĩnh Uyên ôm con,vàng lời liền đi xuyên qua cổng vòm đi về.Cô vốn đi rất nhanh,tuy ôm con nhưng trong đầu trống rỗng,đi vừa vội vừa nhanh.Đô Đô ôm chặt lấy cổ cô,bỗng nhiên nói: “Mamy,sao trước nay con chưa từng gặp chú?”.Tĩnh Uyên nói: “Chú rất bận”.Đô Đô làm mặt quỷ nói: “Chú hung dữ quá,Thanh du vừa nhìn thấy chú liền sợ hãi ngoan ngoãn,Đô Đô không thích chú”.Tĩnh Uyên hoảng hốt và hết mồ hôi,đi từng bước trên con đường nhỏ lát đá xanh,cô vốn đi giày cao,bước đi vang lên tiếng lộc cộc lộc cộc: “Con ngoan sau này gặp chú đừng làm phiền chú”.Đô Đô nói: “Con biết rồi”.Bỗng cô bé giơ tay vẫy: “Daddy ,daddy!”.Tĩnh Uyên ngẩng đầu lên,quả nhiên Tín Chi đang từ xa đi đến,tim cô liền dịu lại,dường như chỉ cần nhìn thấy khuôn mặt quen thuộc ấy,sẽ cảm thấy trấn tĩnh bình tâm.Tín Chi từ xa đã dang tay ra,đón lấy Đô Đô nói: “Cái đồ nghịch ngợm này,lại chạy đi đâu hả?”,anh nhìn Tĩnh Uyên một cái,Tĩnh Uyên nói nhỏ: “Em không sao”.Tín Chi một tay ôm con một tay nắm lấy tay cô.

Tay anh ấm áp mạnh mẽ,cho cô một cảm giác an ủi,trấn tĩnh kì diệu,mọi phiền não trong tim đều lắng lại,dần dần trở lại vẻ ung dung bình thản như thường.Chợt nghe Đô Đô kêu lên: “Daddy,ngồi lên vai,ngồi lên vai”,Tĩnh Uyên quả trách: “Lớn vậy rồi làm sao mà ngồi lên vai được”.Đô Đô dẫu môi: “Không con muốn ngồi lên vai”.Anh nhắc con lên vai,hai bên đường trồng vô số hoa lụa,trong tầng lá xanh mơn mớn điểm xuyết một vài bông hoa nở rộ đỏ rực như ngọn đuốc,Đô Đô đưa tay ra hái,nhưng không thể hái được.

Hàng lựu hai bên đường rất cao,cành lá chi chít che hết ráng chiều bên trời.Tĩnh Uyên tiện tay ngắt một cành,bỗng nhiên nhớ đến ngày đó,mình hái một chiếc lá cọ che đầu tránh nắng,đôi giày da cô đi đổi lấy một đôi giày vải,trên mũi giày có thêu một đôi bướm ngủ sắc,dưới ánh mặt trời đôi giày lác qua lác lại,cặp bướm sống động như sắp bay lên.Cô nghiêng người ngồi trên lưng lựu,hơi lác lự,hai bên đường nhỏ đều là cỏ dại xanh rì,thỉnh thoảng giữa khúc quanh của núi hiện ra một mảnh ruộng,gió thổi qua đám cao lương rậm rì,cách chiếc lá cọ,ánh mặt trời nóng bỏng tỏa hương thơm thanh mát.Đi rất lâu mới thấy hai ba hộ gia đình lác đác ở sườn núi,khói bếp màu xanh ngọc bốc lên lưng chừng trời.Con đường núi nghèo nàn,như thể đi mãi không hết vậy.Cô chỉ một lòng nghĩ đến ngày gặp Mộ Dung Phong,niềm vui đang lan tỏa trong tim,tràn ra ngập trời đất.

Hoa lựu đỏ đậm lướt qua trên đỉnh đầu,trên đầu là những cây lá đỏ đỏ rực,vừa giống như vô số ngọn lửa đang cháy giữa không trung,lại vừa giống như hoa mùa xuân,nở rực rỡ tươi thắm.Anh đi từng bước lên bậc thang,lên mỗi bước đều lác lự,nhưng lưng anh rộng phẳng,có thể để cô dựa dẫm như thế.Cô hỏi: “Trước đây anh từng công ai chưa?”.Anh nói: “Chưa,hôm nay là lần đầu đấy”.Cô ôm anh càng chặt hơn: “Vậy anh phải công em cả đời”.

Tĩnh Uyên định thần lại,đưa tay ra khoắc lấy cánh tay Tín Chi,Tín Chi nhắc Đô Đô lên thật cao,Đô Đô giơ tay lấy một bông hoa lựu,cười ha ha quay đầu lại: “Mamy,cài lên cho mammy”,nó khua tay múa chân nhất quyết cài lên tóc cô.Tĩnh Uyên đành kệ cho con bé cài lên tóc cô,Đô Đô vỗ tay cười,Tĩnh Uyên dịu dàng hôn lên má con gái.Ráng trời chiều đầy trời giống như gấm vóc trải ra,khuôn mặt Đô Đô hồng hồng giống như ánh sáng chiều tà đẹp đẽ nhất.

32. Chương 32

Mùa xuân Ô Trì vốn là mùa mưa,chiều lại mưa tiếp,mưa tuy không lớn nhưng rả rích nên hơi lạnh.Tĩnh Uyên đi ra khỏi bách hóa,lái xe xa xa đã cầm ô ra đón,cô mưa rất nhiều đồ,sau khi lên xe hơi thất thần,lúc lâu sau mới phát giác: “Ông Trương đây không phải đường về nhà”.Ông Trương không hề quay đầu lại,mà nhìn cô một cái qua gương chiếu hậu.Cô chợt hiểu ra,quay đầu nhìn lại,đằng sau quả nhiên có hai chiếc xe màu đen theo sau,không nhanh không chậm.Tim cô thất lại nhìn về phía trước,lạ có một chiếc xe màu đen ở phía trước,tuy đi không nhanh nhưng luôn đi trước xe họ.Cho đến tận bến phà,mấy chiếc xe đó mới hợp thành một thể,theo sát trước và sau xe cô,cùng nhau lên phà.Việc đã đến nước này Tĩnh Uyên bình tĩnh trở lại,kệ cho xe xuống phà,đi qua hơn nửa thành phố,ông Trương mở cửa giúp cô thấy vẻ mặt cô điềm tĩnh,lòng đầy ắp này chỉ nói nhỏ: “Phu nhân,xin lỗi”.

Tĩnh Uyên nói nhỏ: “Tôi không trách ông,ông có vợ có con,là bắt đắc dĩ”.Dáng vẻ của ông Trương như sắp khóc,chỉ nói: “Phu nhân...”.Bảy tám người trên ba chiếc xe đó đi xuống,giống như vậy lấy chiếc xe cô ngồi.Có một người cầm ô đi lên mấy bước,về mặt cung kính nói: “Khiến tiểu thư sợ hãi rồi,mời tiểu thư đi bên này”.Tĩnh Uyên điềm tĩnh nói: “Tôi đã lấy chồng rồi hãy gọi tôi là Trình phu nhân”.Người đó vẫn về mặt cung kính,cúi người nói: “vâng ,vâng mời tiểu thư đi bên này”.Tĩnh Uyên cười lạnh một tiếng: “Tôi

không đi đâu hết anh nói với tổng tư lệnh của các anh,lập tức đưa tôi về nhà”.Người đó mỉm cười nói: “Tiểu thư(*)quả thật trắng trẻo đáng yêu,thông minh lanh lợi”.Tình Uyển vừa lo vừa tức giận,liền ngẩng đầu lên: “Anh dám!”.Người đó vẻ mặt cung kính nói: “Vâng tiểu thư nói đúng,kẻ hèn này không dám”.Hắn thấy Tình Uyển tức giận,vì đã cảnh báo nghiêm ngặt nên không dám ép cô,chỉ cảm ô đứng đó.Mưa lớn dần,chỉ nghe tiếng mưa rì rào rơi xuống.Cuối cùng Tình Uyển than nhẹ một tiếng,người đó thấy cơ thể cô hơi run run lên,liền đi lên phía trước một bước,che mưa chắn gió giúp cô,bảo cô xuống xe.

Tình Uyển đi đến hành lang,số cảnh vệ đó không đi theo nữa,cô rẽ theo hành lang,nhìn thấy một căn nhà,đường vào đều lát đá củ kỳ,ttrong giếng trời của căn nhà đó trồng một cây mai,một cây hải đường.Bước chân Tình Uyển bất giác chậm lại,hai cây đều không phải mùa ra hoa,lá xanh mướt,che mất một góc nhà.

(*)Tiểu thư:Ý chỉ bé Đô Đô,con gái của Tình Uyển(BTV)

Dưới hành lang đặt rất nhiều chậu hoa,hai bên cổng vòm đặt đôi trống đá hơi cũ,bên trên vẫn thấy được hoa văn.Cô giống như đang mơ,mơ màng nghe tiếng mưa dưới mái hiên.Anh cúi đầu đứng dưới mái hiên rớt mưa,chầm chậm ngẩng đầu lên nhìn cổ nói: “Em về rồi à?”.

Họ chỉ ở thị trấn Thanh Bình hơn một tháng,đa phần là cô ở một mình.Anh bận xem đóng quân,hợp hành,quân nhu...có lúc đến nửa đêm vẫn chưa về,ánh đèn vàng vọt ở hành lang bên ngoài cửa sổ,chỉ lóng thoảng nghe tiếng lính gác đi lại,hương hoa cúc hồng nồng lên vào cửa sổ.Cô theo bản năng tự tay vào cột hành lang,mưa ngoài hiên tí tách tí tách rơi,lúc này cô mới có thể nhìn thẳng vào khuôn mặt anh.Cách tám năm lông mày anh hơi chau lại nhăn nhăn,đỉnh lông mày vẫn góc cạnh như ngày nào,chỉ là đôi mắt đó không ngư trước nữa.Trong tim cô chưa xót vô hạn,nhiều năm như thế,anh cũng thêm màu sương gió.Anh chậm rãi nói: “Bây giờ nói gì đều vô ích...nhưng việc gốc gác như thế,cả đời này anh chỉ làm vì em”.

Cô quay mặt đi,nhìn nơi trong mơ cũng khó có thể quay lại nơi ấy,căn nhà nho nhỏ ,từng tầng giếng trời,giống như vẫn ở thị trấn nhỏ ấy,cô một lòng một dạ đợi anh về,anh đi tiền tuyến...anh đang họp...anh đi thăm quân sĩ bị thương...nhưng,anh nhất định sẽ quay về,muộn mấy cũng sẽ quay về.

Mưa rả rích rơi trên cành cây,anh buồn phiền quay đầu đi: “Cây hải đường này năm ấy mùa xuân nở rất đẹp”.Cô chậm chậm nói: “Cho dù anh đem cả căn nhà ở Thanh Bình đến Ô Trì,thì có ý nghĩa gì chứ?”.Anh ừm một tiếng nói: “Anh biết không có ý nghĩa gì,chỉ là ...việc như thế,anh cũng chỉ làm chút việc như thế.Anh luôn muốn quên em,quên em đi tốt biết bao...cho dù có thể quên em một ngày cũng tốt rồi.Hai năm đầu tiên thật sự anh đã quên,đến lúc anh gặp Tô Anh,cô ấy giống em biết bao,Tình Uyển em không biết cô ấy giống em như thế nào đâu.Lúc anh đến trường cô ấy,từ xa nhìn thấy cô ấy trong đám đông.lập tức liền hạ quyết tâm,anh phải có được cô ấy,bất kể cô ấy là ai,bất kể ai ngăn cản anh,trong tim anh liền biết anh xong rồi,anh không thể quên được em.Việc ngu ngốc nào anh cũng làm,anh đưa cô ấy lên trời,người dưới đều nịnh bợ cô ấy,cô ấy trẻ tuổi không hiểu chuyện,bị anh chiều thành hư,luôn gây chuyện bên ngoài,thậm chí còn dám nhúng tay vào việc quân nhu.Thật ra anh đều biết,nhưng hề thấy cô ấy,một câu anh cũng không nói được.Tình Uyển anh nghĩ đây chính là báo ứng.Việc gì anh cũng nghe cô ấy,việc gì cũng nghe theo cô ấy,cho dù cô ấy muốn mặt trăng trên trời anh cũng sai người đi lấy cho cô ấy.Anh trả cho cô ấy mọi thứ anh nợ em,nhưng ngay cả cô ấy anh cũng không giữ được”.

Tình Uyển nói lạnh nhạt: “Cần Chi cũng chỉ là một người phụ nữ,nhiều năm nay cô ấy có lúc nào được vui vẻ không?”.

Mộ Dung Phong phong phần nộ nói: “Cô ta có gì không vui?”nhiều năm nay mọi việc anh đều nghe cô ta,việc gì cũng không tính toán với cô ta”.

Tình Uyển than nhẹ một tiếng: “Anh không biết cô ấy muốn gì sao?”.

Anh bỗng nhiên im lặng,rất lâu rất lâu sau,cuối cùng nói: “Anh biết cô ấy muốn gì.Lúc sinh đứa thứ tư cô ấy mất nhiều máu,bản thân cô ấy thấy không thể nữa,từng nói với anh một câu,anh biết cô ấy muốn gì,nhưng anh không cho nổi,Tình Uyển đời này anh không thể cho nổi người khác”.

Tiếng mưa thưa dần,chiếc khánh sắt treo trên mái hiên kêu leng keng,gió nổi lên,vạt dưới sườn xám tung bay trong gió,rất lâu sau cô mới chậm rãi nói: “Đều đã qua rồi”.Anh không nói gì,mưa lác đác rơi xuống từ lá cây hải đường,có một con chim hoàng tước vọt qua tán lá,vù một tiếng bay qua tường.Hoa lăng tiêu trồng trên tường bò đầy dây leo,từng bó nở rộ như chén sáp ong.Hoa nở đẹp như thế,hóa ra mùa xuân đã

qua rồi. Anh nói: “Mấy năm nay trôi qua nhanh như thế, đã tám năm rồi”. Tám năm trước cô duyên dáng xinh đẹp, còn bây giờ cô cũng thêm phần trầm tĩnh khoan thai. Anh bỗng nhiên nói: “Anh biết có một nhà hàng Tây có món bánh ga tô hạt dẻ rất ngon, anh đưa em đi nhé”. Tĩnh Uyên mỉm cười nói: “Em đã không còn thích ăn món đó nữa”.

Anh thần thờ lập lại một lần: “Ồ, em đã không thích ăn món đó nữa...”.

Tiếng mưa lác đác rơi trên cành lá, âm thanh nho nhỏ, tí tách tí tách, mơ hồ lọt vào tai. Hôm nay anh mặc âu phục bình thường, giống như chàng thiếu niên anh hùng tám năm về trước, cuối cùng chỉ nói: “Anh đưa em về”. Anh đích thân cầm ô đưa cô đi, các cảnh vệ theo sau ở xa xa, anh lại nói với lái xe: “Ông xuống xe”. Lái xe sững sờ một lát, anh đã mở cửa giúp Tĩnh Uyên, còn mình ngồi vào phía trước, khởi động xe. Chủ nhiệm trực ban của phòng phục vụ Ôn Trung Hy sợ hãi, đi lên mấy bước: “Tổng tư lệnh...”. Anh quay đầu lại lạnh lùng nói: “Ai cũng không được đi theo”. Ôn Trung Hy cực kỳ hoảng sợ, chỉ kịp gọi một tiếng: “Tổng tư lệnh...”. Mộ Dung Phong đã quay đầu xe lái ra ngoài.

Mưa lại to dần, trên cửa sổ xe toàn là vệt nước nhạt nhòa, cảnh phố như tấm kính mờ, không thể nhìn rõ. Thỉnh thoảng nghe thấy tiếng “vù” một tiếng, hóa ra là có xe vượt qua xe họ. Trên phố ngập không ít nước, lúc đi qua bắn lên vệt nước rào rào, đã nhiều năm không lái xe, xe lại đi rất nhanh, đèn giao thông trên phố anh cũng không để ý, cứ lao thẳng, cảnh sát giao thông quay đầu lại vừa nhìn thấy bóng xe thì đã lướt qua, “tuyệt tuyệt” thối còi thì xe của họ đã đi rất xa rồi.

Suốt dọc đường anh chỉ lái xe, từ phía sau Tĩnh Uyên chỉ có thể nhìn thấy ánh sáng của mái tóc đen của anh, cái đèn ánh sao lấp lánh anh từng lái xe đưa cô đi như đã cách cả một đời. Ngăn cách không chỉ là tám năm mà là những người đó, những nỗi đau đó, những vết thương đó, những tổn thương đó... trái tim đã nguội lạnh, hận đã không còn, cuối cùng là quên đi, quên đến mức có thể lạnh lùng điềm tĩnh đối diện. Xe giảm dần tốc độ đã đến bến phà, mưa gió lớn dần, trên bến phà không có một ai, chỉ nghe tiếng mưa ào ào, mưa như những mũi tên cắm xuống đất, anh lái xe lên phà, cả phà chỉ có một chiếc xe của họ, đợi rất lâu cũng không thấy phà chạy, lại qua hơn nửa tiếng đồng hồ, mới có một người mặc áo mưa trông như người quản lý đến gõ cửa xe.

Anh kéo kéo kính xe xuống, mưa lạnh rớt xuống cánh tay anh, gió sông lạnh lẽo thổi vào trong xe, Tĩnh Uyên liền run lên, người đó nói: “Mưa gió to quá, chúng tôi dừng phà rồi”.

Anh không hề đáp lại, tiện tay lấy ví tiền ra, lấy tạm một tấp giấy bạc một trăm đồng đặt vào tay người đó. Người đó nhất thời không nói được gì, một lúc sau mới lúng túng nói: “Gió lớn như vậy e rằng sẽ có nguy cơ lật phà”. Mộ Dung Phong lại thêm một tấp dày nữa vào số tiền ấy, người đó thấy đã mấy ngàn đồng, trong lòng vừa sợ hãi vừa vui mừng, cầm số tiền đó đến giữa phà thương lượng mấy câu, lát sau quay lại đã tươi cười niềm nở nói: “Chúng tôi lập tức cho phà chạy”.

Tàu thủy nhỏ phát ra tiếng còi hơi rất dài, chậm chậm rời bờ. Thành phố phồn hoa bên kia sông ngày càng xa dần xung quanh đều là tiếng mưa rào rào, nước sông chảy xiết tàu đi rất chậm, lúc đến giữa sông mưa càng lúc càng lớn, cách xa mười bước không nhìn thấy gì, chỉ thấy vô số hạt mưa từ trên trời rơi xuống, xung quanh đều là nước trắng xóa, ngay cả mặt sông gần đó cũng nhìn không rõ. Anh chợt quay đầu lại, cô không kịp phòng nhìn thẳng vào mắt anh. Bốn mắt nhìn nhau cô không còn lẩn tránh ánh mắt đó nữa. Anh bỗng từ ghế ngồi đưa tay nắm lấy vai cô. Cô bất ngờ bị anh kéo mạnh về phía trước, không đợi cô phản kháng anh đã hôn lên môi cô. Ký ức xa xôi mà thơm nồng ấy như hương hoa thanh khiết, nở ra từng đóa trong ký ức. Trên người cô có mùi hương hoa nhài, cô dùng hết sức lực vùng vẫy, tay anh cũng giữ chặt không động đậy, cô càng vùng vẫy anh càng dùng sức. Khoảng thời gian trước kia lưu chuyển, từng đã kết thúc, không còn dừng khi đối diện với cô nữa nhưng cô lại quay về.

Làm sao anh có thể buông cô lần nữa.

Những ký ức ấm áp đó, những lưu luyến từng có, cô là nỗi đau ở trong tim, hễ động vào liền loét ra không thuốc chữa. Chiếc bông tai hình lá cây bỗng dính vào cổ anh, hơi lạnh lạnh, sự lạnh lẽo ấy thấm tận vào trong đáy tim, cuối cùng bật ra sự tuyệt vọng. Anh không thể chịu đựng được sự đau khổ này nữa.

Cuối cùng cô đã yên lặng, tay cô yếu ớt đặt lên cánh tay anh, dù anh day dần thấm thiết thế nào, môi cô vẫn lạnh lẽo không chút ấm áp. Cuối cùng anh buông cô ra.

Anh cảm thấy giữa trời đất như chỉ còn lại hơi nước trắng xóa. Trên trời chút xuống mưa lớn, mặt sông bốc lên sương mù, xung quanh đều là một vùng mênh mang. Cơ thể cô đang run, trong mắt chỉ còn sự lạnh lùng ngơ ngàng, anh chậm chậm buông tay ra, buông ra từng chút từng chút, trên môi vẫn còn mùi thơm hơi thở của cô lưu lại, cô gần anh như thế, đưa tay ra có thể với tới. Trong tay ừ ừ toàn là tiếng mưa.

Anh chậm rãi nói: “Tĩnh Uyển, đời này anh chỉ cầu xin em một lần, nhưng em không hề đồng ý anh. Anh vốn cho rằng đời này anh sẽ không cầu xin ai nữa, nhưng hôm nay cuối cùng anh cầu xin em một lần nữa, hãy rời xa Trình Tín Chi.”

Cô chăm chú nhìn vào mắt anh, trong mắt anh đã bình tĩnh đến mức không nhìn ra biểu hiện gì, cô lắc đầu nhẹ: “Em không thể đồng ý với anh, em yêu Tín Chi, anh ấy là chồng em”. Giọng nói của cô rất nhẹ, nhưng từng từ từng chữ rất rõ ràng: “Nếu Tín Chi có thể xảy ra bất trắc gì, em tuyệt đối sẽ không sống tiếp trên cõi đời này nữa”.

Anh quay mặt đi nhìn màn mưa mênh mang bên ngoài rất lâu sau mỉm cười: “Em còn nhớ không, em từng nói hoa lan rất yêu kiều, chỉ sợ không sống được trên đất Bắc. Mấy năm nay anh đã thử rất nhiều lần, cuối cùng trồng được một cây lan Thiên Lý, em muốn xem thử không?”.

Cô đáp lại hờ hững: “Sau khi em đến Mỹ luôn bị dị ứng, nghe theo ý kiến của bác sĩ trong nhà đã không trồng bất cứ loại hoa nào”. Anh ồ một tiếng chỉ nghe tiếng còi ừ ừ rất dài, vang trên mặt sông rất xa, trong màn hơi nước trắng đã có thể thấy bờ bên kia màu nâu. Nước sông ào ào chảy qua đáy phà, tạo nên xoáy và sóng nước cuộn cuộn. Nước sông chảy trong nước như chú ngựa tức giận phi nhanh, một đi không trở lại. Gió kèm theo mưa lớn soạt soạt đập vào cửa kính xe, vô số vệt nước chảy xuống, lại càng nhiều vệt nước xuống hơn.

Xe hơi chấn động, cơ thể anh bỗng nhiên run nhẹ, giống như tỉnh mộng.

Tám năm nay luôn nằm mơ rất mơ này, nhưng không đợi được đến khi trời sáng đã tàn nhẫn tỉnh dậy.

Quản lý phà đi đến vẫn mặt mày tươi cười: “Cuối cùng đã cập bờ rồi, lúc này ở giữa sông tàu suýt nữa lật, thật khiến người ta toát mồ hôi”.

Tám ván sắt nặng nề hạ xuống, trên bến phà đã có người kéo xe đứng nhìn ngó, người cảnh sát chì huy bên phà mặc áo mưa, thấy phà cập bến vội vàng đi xuống. Bậc thang vô số bậc cao cao dường như thông lên tận trời. Cô nói: “Em tự mình đi lên”.

Vịnh giang sâu như thế, nước chảy xiết như thế, ngăn cách Giang Bắc Giang Nam, ngăn cách cuộc đời anh.

Không thể nào quay trở lại được nữa.

Anh không xuống xe ngay cả phà quay đầu hồi nào không biết, lúc đi ngăn ngui như thế, mỗi phút mỗi giây đều ngăn ngui như thế, mà lúc về cả đời này cũng không thể đến đích.

Phà cập phà từng chút từng chút, anh lặng lẽ nhìn đội cảnh vệ vác súng trên bến phà, tất cả đều là người của Hà Tự An đem đến, phà vừa cập bến, khi tám hạ phà còn chưa hạ xuống, Hà Tự An đã đem cảnh vệ nhảy lên phà, thấy anh ngồi ở đó, vì cửa xe không đóng nên người đã ướt một nửa, chỉ gọi một tiếng: “Tổng tư lệnh”. Anh như không nghe thấy, trên huyết Thái Dương như có một chiếc kim sắc nhọn, chậm chậm đâm vào đó, mãi không chịu thôi, từng mũi từng mũi tàn nhẫn đâm xuống. Mưa như trút nước, chỉ thấy cảnh vệ yên lặng đứng thẳng tắp, cuối cùng anh xuống xe, trưởng quan cảnh vệ hô một tiếng khẩu lệnh, tất cả đều vác súng hành lễ, âm thanh đó âm âm như sấm, Hà Tự An vội cầm ô che, anh đưa tay đẩy ra, mưa lớn trút xuống người lạnh thấu xương.

Hà Tự An lại gọi một tiếng: “Tổng tư lệnh”.

Mưa ào ào giống như vô số dây thép đang đánh bên tai, anh chậm chậm nói: “Gọi Cố Bá Hiên đến”.

33. Chương 33

Tĩnh Uyển về đến nhà quần áo đã ướt một nửa, người hầu gái vội vàng lấy quần áo cho cô thay, cô thay xong cơ thể vẫn hơi run. Tín Chi tự tay rót cho cô tách trà nóng, cô cầm tách trà nhấp một ngụm mới trấn tĩnh lại. Tín Chi không hề truy hỏi, vẻ mặt như đã hiểu rồi, nhẹ nhàng ấn vào vai cô nói: “Đừng sợ tất cả có anh”. Cô nghĩ đến sự lạnh lẽo nơi đây mắt Mộ Dung Phong, liền run rẩy, Tín Chi nói: “Anh đã nói với anh cả rồi, sẽ đáp chuyến tàu sớm nhất về Mỹ”. Tĩnh Uyển áp mặt vào tay anh, Tín Chi vỗ nhẹ vào lưng cô, sự ung dung của anh như có một ma lực kì lạ, khiến cô dần dần bình tĩnh lại.

Vì thời gian họ ở lại trong nước không lâu cho nên mấy ngày liền đều bận thu dọn hành lý. Hôm đó lúc hoàng hôn trời lại mưa, Trình Tín Chi thay quần áo chuẩn bị ra ngoài, quay vào trong hôn Đô Đô: “Daddy phải đi rồi, bye bye daddy nào”. Đô Đô bịn rịn lưu luyến: “vậy Daddy mau về chơi với Đô Đô nhé”. Tĩnh Uyển đang định đưa tay ra bế con gái bỗng người hầu đi vào nói: “Thiếu phu nhân, phu nhân bên thông gia gọi điện đến”. Tĩnh Uyển nghe nói là mẹ gọi đến liền đi nghe máy. Doãn phu nhân nói: “Tĩnh Uyển, hôm nay về nhà ăn cơm đi, em họ Nhã Văn đến rồi đó”. Tĩnh Uyển nói: “Tín Chi tối nay có việc, con và Đô Đô về nhé”. Cô chợt nhớ ra: “À, buổi tối Đô Đô còn có tiết học mỹ thuật. Đô Đô là đại tử cuối cùng của đại sư Quốc họa(*) Lý Quyết Nhiên, tuổi tuy nhỏ nhưng Lý Quyết Nhiên giáo dục nghiêm khắc, hơn nữa Đô Đô sắp về Mỹ, mấy tiết còn lại cần phải cố hết sức. Doãn phu nhân cũng biết Đô Đô không thể bỏ tiết, liền cười nói: “Vậy con về với Nhã Văn đi”. Sau khi cô dập điện thoại, Tín Chi nói: “Em về nhà đi lát nữa anh đưa con đi học”. Tĩnh Uyển nói: “Không phải buổi tối anh bận sao?”. Tín Chi đáp: “Muộn một chút cũng không sao”.

Tĩnh Uyển thay quần áo ra ngoài, Đô Đô ôm búp bê nghiêng đầu ngó mẹ, Tĩnh Uyển không kìm được trêu con: “Mẹ xinh không?”. Đô Đô đáp: “Xinh ạ”, cô bé lại cười rất ngọt: “Mẹ là người mẹ xinh nhất trên đời”. Tĩnh Uyển không kìm được hôn lên trán cô bé: “Con ngoan ở nhà phải ngoan ngoãn, lát nữa đi học về mẹ kể chuyện cho Đô Đô nghe”. Đô Đô thích nhất là nghe kể chuyện, nghe thấy vậy đôi mắt đen láy liền sáng lên: “vậy mẹ kể chuyện Công Chúa Bạch Tuyết nhé”. Tĩnh Uyển luôn miệng đồng ý: “Được, kể chuyện công chúa Bạch tuyết”, thấy tóc cô hơi xõa ra cô cười nói: “Lại nghịch quá rồi, gọi bảo mẫu lấy lược, chải thân mình chải tóc cho con gái rồi mới cầm túi xách đi ra ngoài”.

(*)Quốc họa:Hội họa truyền thống của Trung Quốc(BTV)

Cô xuống lầu ra ngoài, đi đến cửa lớn quay đầu lại nhìn, Trình Tín Chi ôm con gái đứng ở ban công, Đô Đô thấy cô quay đầu lại liền nhoẻn cười ngọt ngào, bàn tay mũm mĩm đặt lên miệng rồi hướng ra bên ngoài, hôn gió một cái, Tĩnh Uyển liền nở nụ cười, cũng hôn gió với con gái. Cô lên xe nhìn lại từ kính đằng sau xe, xe đã chậm chậm khởi động, chỉ thấy nụ cười Đô Đô ngày càng xa, xe đã rẽ, cuối cùng không thể nhìn thấy hai hình bóng một lớn một bé đó nữa, chỉ thấy vô số hạt mưa màu bạc rào rào dạt giữa đất trời.

Tĩnh Uyển về nhà mẹ đẻ, vì đã lâu không gặp em họ, đương nhiên rất thân thiết, sôi nổi. Ăn cơm xong lại ngồi nói chuyện rất lâu mới về nhà. Vì trời đã tối lại đang mưa, lái xe đi rất chậm. Buổi tối Tĩnh Uyển uống nửa ly rượu với em họ, cảm thấy mặt hơi nóng, hạ kính xe xuống, gió kèm hơi nước mạnh thổi trên mặt rất thoải mái. Lúc đi qua phố đột nhiên ở lối rẽ bên đó có một chiếc xe đi theo sát sau xe của họ, ra sức bám còi. Tĩnh Uyển quay đầu lại nhìn, nhận ra là xe của Trình gia, vội vàng bảo lái xe dừng xe.

Một người nhảy xuống từ chiếc xe đó, Tĩnh Uyển nhận ra là Ngô Quý Lan – thư kí riêng của Trình Doãn Chi, vẻ mặt anh ta rất hốt hoảng: “Tứ phu nhân, xe của cậu Tư và Tiểu tiểu thư xảy ra chuyện rồi”.

Tĩnh Uyển ầm một tiếng, cả thế giới đột nhiên im lặng. Miệng Ngô Quý Lan vẫn mở ra khép vào, nhưng cô không nghe thấy anh ta nói gì, bầu trời tối đến đỏ đi, đất dưới chân mềm như bông, dường như không biết chỗ nào bị nứt một vết lớn, khiến cả thế giới của cô vỡ vụn. Vô số hạt mưa lạnh ngắt đập vào mặt giống như kim sắc nhọn, từng chiếc từng chiếc cắm vào nguyệt Thái Dương, cắm thẳng vào não, cuối cùng khuấy lên. Trời và đất quay cuồng, toàn thân cô run mạnh, cả cơ thể run rẩy, cơ thể không chút ấm áp. Cô ấn tay vào ngực theo bản năng, nhưng chỗ đó bỗng nhiên bị khoét đi thứ gì đó quan trọng nhất, giống như máu đỏ ào ào chảy, đau đớn mãnh liệt trào ra. Cô lạnh đến run rẩy liên tục, ở ngực còn xót chút ấm áp, nhưng sự ấm áp đó dần dần bị sự lạnh lẽo thay thế, không còn lại chút nào.

Ngô Quý Lan sợ cô ngã đi, sắc mặt cô trắng bệch đến đáng sợ, tay nắm chặt lấy cửa xe, vì nắm quá mạnh nên khớp các ngón tay thanh mảnh trắng bợt, anh ta vô cùng lo lắng gọi một tiếng: “Tứ phu nhân”.

Giọng nói cô run run: “Tín Chi và con tôi rốt cuộc sao rồi?”.

Ngô Quý Lan không dám nói thật,đáp: “Bị thương, bây giờ đang trong viện”.

Dọc đường cô không nói gì, đến tận lúc vào bệnh viện, xuống xe loạng choạng suýt ngã, may có Ngô Quý Lan đỡ cô một tay. Toàn thân cô run lẩy bẩy, Trình Doãn Chi đứng ngoài cửa, sắc mặt trắng bệch, cả cơ thể chốc lát như già đi chục tuổi, nhìn thấy cô hơi mở miệng ra, nhưng lại không nói một câu gì. Ánh mắt cô đã lướt qua anh ta, nhìn về giường bệnh phía sau.

Cô bé con ở đó không chút sinh khí, trên khuôn mặt nhỏ toàn là máu, cô chậm chậm đi đến, dùng bàn tay run rẩy lau đi, máu đã khô dần, khoe miệng Đỏ Đỏ hơi nhướn lên, như đáng về lúc ngủ bình thường. Giọng cô rất nhẹ giống như sợ con gái hoảng sợ: “Con gái mẹ về rồi”. Ánh mắt cô chờ đợi, nhưng giọng nói dịu dàng như nước, Tín Chi cũng lặng lẽ nằm ở đó, bộ âu phục của anh bị máu thấm dẫm, khuôn mặt anh điềm tĩnh như thế, cô ôm chặt cơ thể lạnh ngắt của con gái: “Con ngoan, daddy cũng ngủ rồi, con đừng khóc, đừng làm cha thức giấc”.

Cô đưa tay ra muốn sờ vào mặt Tín Chi, Trình Doãn Chi không chịu nổi nữa, “bốp” một tiếng tát cô thật mạnh: “Cút đi”.

Cả cơ thể cô ngã xuống, vẫn ôm chặt con gái, toàn thân Trình Doãn Chi run rẩy, chỉ vào cô: “Là cô! Chính là vì cô! Ha ha,tai nạn! Ha ha!”. Anh ta cười còn khó nghe hơn khóc: “Tình báo của Mộ Dung Phong khắp nơi, tai nạn kiểu gì mà không tạo ra được, chính là vì cô”.

Nửa khuôn mặt của Tĩnh Uyên bồng rập, nhưng cô vốn không thấy đau, cứ ôm con chậm chậm đứng dậy, quay người đi ra ngoài. Ngô Quý Lan kinh ngạc vạn phần nhìn cô, thấy đáy mắt cô thê lương đến tận xương tủy, nhưng không dám ngăn cản. Mưa bên ngoài vẫn đang rả rích rả rích rơi, cô cởi áo khoác bọc lấy con gái, nói dịu dàng: “Con ngoan mưa rồi, mẹ không để con ướt mưa đâu”.

Lái xe thấy cô ôm con đi ra,hỏi: “Tiểu tiểu thư sao thế?”. Cô “ừ” một tiếng nói: “Tiểu tiểu thư ngủ rồi”. Lái xe nghe cô nói vậy liền hỏi tiếp: “Vậy cậu Tư vẫn ổn chứ?”.Tĩnh Uyên lại “ừ” một tiếng nói: “Anh đưa tôi đến một nơi”.

Đường rất xa đi rất lâu rất lâu,trên phố vắng lặng không người, thỉnh thoảng thấy một chiếc xe lướt qua, từng chiếc đèn đường lướt qua cửa xe, lạng lẽ sáng rực, dần dần tối đi. Cô ôm chặt con gái vào lòng, giống như vẫn là một đứa bé sơ sinh rất nhỏ rất nhỏ. Cô vẫn không nhớ tiếng khóc đầu tiên của con gái, trong lúc vô cùng kiệt sức, cô nhìn thấy khuôn mặt đỏ hồng, cô tưởng đâu đó sẽ là hạnh phúc vĩnh hằng của cả đời cô.

Ngoài cổng có lính gác, nhìn thấy xe dừng lại,lập tức ra hiệu không dừng xe. Cô tự mình mở cửa xe, ôm con gái xuống xe. Cổng lớn có hai chiếc đèn chiếu sáng như ban ngày,nước mưa trên tóc cô lấp lánh như sao.Gió lạnh lạnh thổi tung tà áo sườn xám, mái tóc dài rối tung của cô bay trong gió. Cô hỏi: “Mộ Dung Phong đâu?”.

Lính gác đang chuẩn bị tức giận, người trực ban bên trong đã nhận ra cô, vội kêu người điện thoại, tự mình ra đón: “Doãn tiểu thư”.

Ánh mắt cô trống rỗng,như là không thấy bất cứ ai: “Mộ Dung Phong đâu?”.

Người đó nói: “Tổng tư lệnh bệnh rất nặng, bác sĩ nói là viêm phổi”.

Trong giọng nói của cô chất chứa sự lạnh lẽo thấu xương : “Mộ Dung Phong đâu?”.

Người đó không có cách nào đành đáp: “Xin Doãn tiểu thư đợi chút”. Ôn Trung Hy đã nhận điện thoại lập tức đi ra,thấy dáng vẻ của cô hết hoảng: “Doãn tiểu thư”.

“Mộ Dung Phong đâu?”.

Ôn Trung Lập đáp: “Tổng tư lệnh không ở đây”.

Tĩnh Uyên “ừ” một tiếng,bỗng nhiên cười thật tươi,cô đã như điên như dại,nụ cười này lại tươi rực rỡ,tuyệt mỹ rung động khiến người ta không nói nên lời.Trong phút Ôn Trung Hy thất thần,cô đã lao thẳng vào trong.Ôn Trung Hy không ngăn kịp,đuổi theo hai bước: “Doãn tiểu thư!Doãn tiểu thư!”.

Cả đường vào là gạch xanh củ kỹ, căn nhà đó có giếng trời, trồng một cây mai, một cây hải đường. Lá xanh um tùm, che một góc nhà. Dưới hành lang xếp rất nhiều chậu hoa, hai bên cổng vòm có một đôi trống đá, bên trên vẫn thấy được hoa văn lờ mờ... Về mặt cô ngẩn ngơ, loạng choạng, lảo đảo, càng đi càng nhanh.

Ôn Trung Hy lo lắng vạn phần: “Doãn tiểu thư nếu cô cứ đi tiếp, đừng trách tôi vô lễ”. Tĩnh Uyên mỉm cười: “Họ Ôn kia anh thử động vào một sợi tóc của tôi xem, tôi đảm bảo tổng tư lệnh của các anh sẽ lột da anh”. Ôn Trung Hy hơi chần chừ, cô đã đi qua cửa vòm: “Mộ Dung Phong! Anh ra đây cho tôi! Mộ Dung Phong...”. Giọng nói thăm thiết vọng đi trong nhà, Mộ Dung Phong tuy cách một căn nhà vẫn lờ mờ nghe thấy, lập tức buộc miệng gọi một tiếng: “Tĩnh Uyên”.

Ôn Trung Hy cũng không kiên nhẫn nữa, đẩy Tĩnh Uyên ra ngoài: “Doãn tiểu thư tổng tư lệnh không ở đây”. Tĩnh Uyên vung tay tát một cái, đập vào cằm anh ta, anh ta đâu dám tát lại, tay chỉ giữ chặt hơn: “Doãn tiểu thư chúng ta ra ngoài nói chuyện”. Bỗng nhiên có người từ sau hét lên như sấm rền: “Buông cô ấy ra!”, tất cả cảnh vệ đều dừng tay, Ôn Trung Hy thấy Mộ Dung Phong đã ra ngoài cũng đành buông tay ra.

Tiếng mưa rào rào, giọng nói cô như mơ: “Bái Lâm, Bái Lâm là em, em về rồi”. Giọng nói mơ hồ, trong đêm tĩnh lặng như vậy, đẹp dễ rung động khó nói thành lời. Mộ Dung Phong thấy cô tươi cười như hoa, trong lòng đau đớn, cô chậm chậm đi đến gần anh, cẩn thận mở chiếc áo khoác trong lòng ra: “Anh xem, em đem ai đến thăm anh này”. Ánh đèn hành lang chiếu vào khuôn mặt bê bối máu của đứa trẻ, sự kinh ngạc không nói thành lời. Anh không kịp lùi lại một bước, cô lại bất ngờ đưa tay ra, trong tay là khẩu súng nhỏ khảm ngọc, anh theo bản năng gào lên một tiếng, cô đã ngược tay đặt lên ngực trái, “Pằng” một tiếng ầm cò súng.

Máu tươi bắn vào mặt anh, anh lao đến chỉ kịp ôm chặt lấy cô, cơ thể cô mềm nhũn, máu nhanh chóng thấm đầm áo anh, cả cơ thể anh ngậy như phồng, chỉ ôm chặt lấy cô. Cô co giật, thở thoi thóp, khóe miệng run rẩy dữ dội, anh vội vã cúi đầu xuống, giọng cô còn nhẹ hơn tiếng mưa: “Mộ Dung Phong... đứa bé năm nay bảy tuổi... con bé là... con bé là...”. Hơi thở thoi thóp của cô giống như mũi dao sắc nhọn, đâm thẳng vào nơi sâu nhất của trái tim anh, cả cơ thể anh đang run, cô lại đang mỉm cười, dùng toàn bộ sức lực cuối cùng: “Là của...”. Hơi thở nghẹn lại, đứt đoạn đầu hơi nghiêng đi, không còn âm thanh gì nữa.

Máu men theo cánh tay chảy xuống từng giọt từng giọt, anh như ngây dại.

Tiếng mưa rả rích như gõ vào trong tim, khiến anh nhớ đến trước đây rất lâu rất lâu, vào cuối xuân cả vườn là cánh hoa bay phất phơ, giống như tuyết rơi, mẹ anh đã bệnh rất nghiêm trọng. Anh đi thăm bà hôm đó tinh thần bà không tốt, dưới cửa sổ phía Nam vô số cánh hoa bay qua, ánh mặt trời lặng lẽ, từng cánh từng cánh tình cờ bay vào cửa sổ. Trong phòng chỉ sức mùi thuốc, chỉ thấy mẹ ho vài tiếng, lúc đó bà đã rất gầy, những ngón tay khẳng khiu, bà dịu dàng hỏi anh vài chuyện. Anh học được khúc nhạc từ mấy cảnh vệ, hát cho bà nghe. Bà tựa trên chiếc gối lớn, cười nghe anh hát, đầu gối, đó là lần đầu tiên bà nghe anh hát, và cũng là lần cuối cùng.

Đã nhiều năm như vậy, anh không còn hát cho người khác nghe nữa. Anh nói: “Anh thật sự không biết hát”. Cô lại không chịu buông tha: “Em sắp đi rồi ngay cả việc nhỏ như vậy anh cũng không đồng ý với em?”. Anh thấy cô tuy cười nhưng trong mắt vẫn là sự hoảng hốt bất lực. Cuối cùng anh mềm lòng cười nói: “Em muốn anh hát thì anh sẽ hát”.

Lúc này tuyết càng ngày càng rơi nhiều, như rắc muối bay phất phơ, gió trong núi mạnh, kèm theo bông tuyết đập vào hai người. Anh ôm chặt cô dường như muốn dùng hơi ấm của mình để che chắn gió lạnh cho cô. Anh hát nhỏ bên tay cô: “Ra khỏi Nghi Sơn có một con đường nhỏ, cây đào trồng đối diện cây liễu. Chàng trồng cây đào nàng trồng cây liễu, cô gái nhỏ cây đào không nở hoa, cây liễu nở hoa”. Gió lạnh ù ù xộc thẳng vào trong miệng, giọng anh kẹt trong gió: “Nước sông dâng nhấn chìm mỏm đá, đứng trên đài cao trên đỉnh mỏm đá. Đứng trên đài cao trên đỉnh mỏm đá. Đứng trên đài cao trông xa, cô gái nhỏ cô gái nhỏ sao nàng không đến...”.

Trong tiếng gió vô số bông tuyết đang rơi, giữa trời đất như dệt thành một tấm rèm tuyết, giọng anh thấp dần, cứ thế ôm chặt lấy cô, mắt cô ngân ngấn nước mắt: “Anh nhất định phải sớm phải người đến đón em... đến lúc đó em...”.

Chỉ là nói: “Em đợi anh đến đón em”.

Trong phòng không hề bật đèn, cửa khép hờ hành lang có một cây đèn treo, ánh sáng vàng vọt xuyên qua từ khe cửa, rọi một quang sáng màu vàng nhàn nhạt lên chiếc ghế sofa. Cẩn Chi từ ngoài vào mắt rất lâu mới thích ứng được bóng tối trong phòng. Mưa ngoài cửa sổ đã tạnh từ lâu, hơi nước ẩm ướt vẫn len qua cửa sổ tràn vào, đem theo cái lạnh đêm thu. Ánh trắng trắng mờ xuyên qua khe cửa, lạnh lùng như bạc.

Trong bóng tối bóng cô như chiếc kéo, một lúc lâu sau mới mở miệng, giọng nói hơi khàn: “Sao rồi?”

Hà Tự An nói: “Tổng tư lệnh vẫn không chịu”.

Cẩn Chi lại trầm mặt một lúc sau mới nói: “Tôi đi gặp anh ấy”.

Hà Tự An nói: “Theo Tự An thấy, phu nhân...lúc này không tiện...”.

Cẩn Chi nói: “Làm gì có hơi sức để anh ta làm bữa như thế, anh ta đã muôn gây chuyện, tôi sẽ cùng chơi với anh ta”.

Cô mặc một chiếc áo màu đen, cổ áo có cài một cái ghim đính kim cương, dưới ánh đèn mờ đục, nó giống như một giọt nước mắt, mắt cô cũng lấp lánh trong bóng tối, Hà Tự An biết không ngăn được, đành nghiêng người nhường đường, nói nhỏ: “Phu nhân, đừng tranh luận với tổng tư lệnh, hôm nay ngài ấy mất tự chủ”.

Cẩn Chi không hề nói gì, người hầu đã giúp cô mở hai cánh cửa thông vào trong, trong phòng rộng lớn âm u, chỉ có ánh trắng trắng mờ lọt vào qua cửa sổ, cô lơ mơ nhìn thấy Mộ Dung Phong cúi đầu nhìn trên ghế sofa, quay mặt lại ra lệnh cho người hầu: “Bật đèn”. Người hầu chần chừ nói: “Tổng tư lệnh không cho bật đèn”.

Cẩn Chi thấy anh ta trả lời như vậy, đưa tay ra bật đèn, ánh sáng bỗng nhiên ập đến khiến Mộ Dung Phong ngẩng đầu lên, Cẩn Chi thấy đôi mắt anh trũng lên toàn màu đỏ, giống như con thú tuyệt vọng nhất, trừng trừng nhìn cô. Tim cô bỗng nhiên lạnh đi, chưa kịp phản ứng anh đưa tay lên, khẩu súng trong tay sáng lóa, chỉ nghe mấy tiếng pằng pằng, trong chốc lát đèn liền tắt, trước mắt tối trở lại, tiếng thủy tinh vỡ từ trên đèn rào rào rơi xuống.

Cẩn Chi bị thủy tinh bắn vào tay, vô cùng đau đớn. Cô đi lên mấy bước, dưới chân mảnh đèn vỡ giẫm lên kêu xào xào, còn anh ngồi đó, như một bức tượng, dùng hai cánh tay ôm chặt lấy, ôm thật chặt người trong lòng, dường như hề buông tay cô ra là có người đoạt mất cô ấy.

Nhờ ánh trắng Cẩn Chi mới nhìn rõ khuôn mặt Tĩnh Uyển trong lòng anh như đang ngủ say, trên mặt vẫn mỉm cười, chỉ là trong ánh sáng trắng trắng nhạt, nụ cười ấy càng kì lạ khó diễn tả thành lời. Cô không kìm được lạnh run cả người, giọng Mộ Dung Phong thấp trầm: “Cút đi”.

Cô không hề dừng bước, anh giơ tay lên bắn hai phát, đạn lướt qua tóc mai cô, mùi thuốc súng gần như thế, người hầu sợ xanh mặt: “Phu nhân”. Cô vẫn không dừng bước, anh ngồi quay lưng lại với cửa sổ, trên vai đều là ánh trắng lạnh lẽo, như một lớp bạc bao lấy cả cơ thể anh, như nước bạc trải đầy đất, còn anh chỉ ôm chặt người trong lòng. Vạt áo anh toàn là vết máu khô, từng vết lớn nổi từng vết lớn màu đen, trên tay anh cũng toàn là máu khô, giống như hoa màu đậm, nở rộ từng đóa từng đóa, nở khắp trời khắp đất chỉ một màu tím tối đậm đó. Trong lòng anh, khuôn mặt cô lại rất sạch sẽ, giống như đang ngủ, anh ôm cô với vạn phần yêu thương, cứ thế ngồi ở đó, ánh trắng bên ngoài cửa sổ chầm chậm chảy xuống vòng tay anh, anh không động đậy, dường như sợ cô tỉnh giấc, cô ngủ ngon như thế, ngon giấc như thế, kệ cho anh chăm chút, kệ cho anh ôm ấp.

Nhiều năm như thế rồi, nhiều năm như thế, cô cuối cùng đã là của anh, luôn là của anh, không ai có thể cướp đi được.

Cẩn Chi nói: “Người đã chết rồi, anh còn phát điên gì nữa?”.

Cô lại dám nói như thế, anh nghiêng mặt tát một cái, Cẩn Chi tránh không kịp, bị đánh mạnh vào mặt. Trong cơn đau đớn nước mắt nóng nhanh chóng trào ra, cô luôn cho rằng mình không rơi lệ, cô ngẩng mặt lên, ngẩng lên chút nữa, cố gắng nhẫn nhịn cơn giận này, rít lên từng từ từng chữ qua kẽ răng: “Mộ Dung Phong đây chính là báo ứng, không ngờ anh hại chết Tín Chi...không ngờ anh phát rồ mà giết Tín Chi. Đáng đời Tĩnh Uyển chết rồi, cho dù anh ôm cô ta ngồi đây cả đời, cô ta cũng không thể sống lại được”.

Lồng ngực anh phập phồng rất mạnh, bỗng nhiên đưa tay lên cầm súng ném về phía cô, cô tránh sang một bên, khẩu súng đó cốp một tiếng rơi vào bức tường, cô sẽ không để anh làm tổn thương nữa. Cô lạnh lùng nói: “Mộ Dung Phong anh cứ làm đồ khốn nạn đó tiếp đi. Điện báo cấp bách từ phía Nam từng bước nổi tiếp từng bước, tôi nói cho anh biết, nếu anh không muốn có thiên hạ này thì cứ ngồi đó đi”.

Anh chậm chậm ngẩng đầu lên, trên khuôn mặt nhợt nhạt lại hé nụ cười, nụ cười đó dần dần nở tung ra, anh đang cười, dù Cẩm Chi to gan cũng không kìm được hơi sợ hãi. Anh ngẩng đầu lên, cười ha ha, nước mắt lăn chã chảy xuống má: “Thiên hạ? Bây giờ tôi còn cần thiên hạ để làm gì?” Anh đưa tay lên chỉ: “Trình Cẩm Chi vạn dặm giang sơn này, thiên hạ quốc gia này tôi đều cho cô, cho cô hết!”

Cô dùng toàn bộ sức lực muốn tát anh một cái, không ngờ anh giơ tay lên chặn cô lại, chỉ hơi dùng sức đẩy cô ra. Cô tức đến cực điểm, rồi trấn tĩnh lại, dựa vào tay vịn ghế sofa, hơi gật đầu: “Tôi biết anh phát điên vì cái gì, lời cuối cùng Tĩnh Uyển nói mới khiến anh phát điên như thế. Đứa bé đó năm nay sáu tuổi, vốn không có bất cứ quan hệ nào với anh. Cô ta lừa anh như thế chính là muốn anh phát điên. Anh hại chết Tín Chi, hại chết đứa bé, cho nên cô ta mới nói ra điều đó, để anh hối hận cả đời. Cuối cùng cô ta còn có ý nghĩ ấy, ép anh vào đường cùng, ngay tôi cũng không thể không khâm phục cô ta. Bây giờ anh muốn thế nào tôi cũng không quản, có điều cho dù cả thế giới này anh không cần nữa, tôi quyết cũng không dễ dàng tha thứ cho anh, vì Thanh Du mới là con trai anh”.

Anh như không nghe thấy, ai nói bất cứ điều gì, anh đều không cần nghe nữa, chỉ cúi đầu tham lam vô hạn nhìn khuôn mặt Tĩnh Uyển, khóe miệng cô hơi cong lên, ngay cả giây phút cuối cùng cũng mỉm cười. Cô nói: “Bái Lâm, em về rồi...”.

Cô cuối cùng đã quay về, quay về vòng tay anh, cách nhiều năm như thế, cách nhiều người và việc như thế, ánh đuốc rực sáng chiếu vào chiếc sườn xám của cô, giống như ánh chiều tà đỏ rực. Máu đỏ dính trên mặt anh, anh lao ra chỉ kịp ôm chặt lấy cô, cơ thể cô mềm mại, máu nhanh chóng thấm đẫm áo anh, cả cơ thể anh ngây như phồng, chỉ ôm chặt lấy cô. Cô co giật thở thoi thóp, khóe miệng run rẩy mạnh, hơi thở gấp gáp giống như mũi dao sắc nhọn, đâm thẳng vào nơi sâu nhất trong trái tim anh, toàn thân anh cũng đang run lên.

Cơ thể cô lạnh dần, khuôn mặt của đứa bé trong lòng toàn là máu. Nụ cười cuối cùng của cô trước khi chết, như bông hoa huệ chói mắt, chiếu sáng cả màn đêm, lại như pháo hoa nở rực rỡ trên bầu trời đêm đen, vô số cánh hoa rơi xuống, cây lửa hoa bạc, giống như sao băng chiếu xuống mặt đất, còn cô dần dần lạnh đi, cả thế giới đều lạnh đi theo cô... Xung quanh đen tối như cái chết, sự đen tối mơ hồ đó mềm mại ập đến, nhấn chìm anh vào trong màn đêm vô bờ bến, đời này kiếp này, anh cũng không có cách nào thoát ra được...

HẾT

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/khong-kip-noi-yeu-em>